

THIỆU VĨ HOA

TIẾN THÀNH - KIẾN VĂN (Biên dịch)

TÌM HIỂU
**BÀN
TAY**
TOÀN THƯ



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

Thiền Vi Hoa

Biên dịch: Tiền Thành Kiến Văn



**TÌM HIỂU BÀN TAY
TOÀN THU**



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

LỜI NÓI ĐẦU

○●●○●

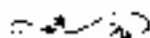
Tướng tay học vô cùng tinh thâm, tuy có nhiều trường phái, nhưng dù vạn biến cũng không tách khỏi gốc gác của nó. Sự giải thích bất kỳ đường chỉ nào cũng phải được nghiệm chứng bởi hàng nghìn vạn trường hợp thực tiễn, hơn nữa mức độ chính xác của những sự giải thích này khác nhau tùy theo sự biến đổi của thời đại và hoàn cảnh. Tướng tay học là một môn tâm lý học lô-gíc, sơ dĩ vậy là vì nó căn cứ vào sự thật. Nếu một người thành công không có ý chí kiên định, dù có gặp thời vận cũng trôi qua một cách nhanh chóng, bởi vì cơ hội đến mà không tự biết vận dụng năng lực và tài năng của mình, làm sao có thể phân tích tinh thể đưa ra quyết định hợp lý?

Ở đây, tướng tay học có thể cho mỗi người biết được tình cách cũng như tính khả thi trong các hành vi của mình. Nhưng một điều cần lưu ý là tướng tay học vừa khoa học, lại vừa mang tính huyền học khi tìm hiểu và giải thích các đường chỉ tay. Nó không phải "một" là "môt", "hai" là "hai" như khoa học phương Tây, sự giải thích của huyền học cần đến sự loại suy, người đọc có thể được mở mang tư tưởng qua các tầng hợp phân tích của cuốn sách này

Nội dung sách trình bày một cách toàn diện và khoa học từ phương diện "tĩnh" và "động" về tướng tay học. Thông thường, trải nghiệm và lĩnh cách của mỗi người đều được thể hiện trên đường chỉ tay. Nhưng ngoài đường chỉ tay, các động tác

tự nhiên của bàn tay cũng có thể bộc lộ ra tính cách và tâm trạng của người đó. Do vậy ở đây tác giả trình bày tướng tay học tư độ lớn nhỏ, dày mỏng, cứng mềm, rộng hẹp của bàn tay, móng tay, ngón tay, bát quái, hình bàn tay, hình cách ngũ hành, phối hợp với đường chi chính, đường chi phụ, đường chi tạp, khí sắc và cốt cách nhằm đạt được mục đích động tĩnh kết hợp, khoa học và tuần hoàn.

Các nội dung nêu trên cho thấy tướng tay học chưa được rất nhiều mặt mà mà con người chưa biết, những bí mật về tính cách, sức khỏe, tiền đồ và vận mệnh của con người lại nằm trong đó. Do vậy, học được những tri thức từ cuốn sách này, bạn sẽ giải mã được cuộc sống.



CHƯƠNG 1

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CỦA TƯỚNG TAY HỌC

KHÁI QUÁT

Lịch sử tướng tay học khởi nguồn từ thời kỳ văn minh Aryan Ấn Độ, khi đó các học giả phát hiện được tài năng, tính cách và ưu nhược điểm của con người thông qua các ký hiệu trên bàn tay, thậm chí, có thể dự đoán được vận mệnh cuộc đời con người. Thời ấy, tướng tay học phát triển đồng thời với chiêm tinh học. Nền văn minh Aryan phát triển rực rỡ và phát sinh thành văn minh Hy Lạp, văn minh La Mã, tướng tay học cũng theo đó truyền sang châu Âu, phát triển thành tướng tay học ngày nay.

Tướng tay học Aryan truyền sang phương Tây đến Ai Cập và Hy Lạp, theo sách vở chép lại, nhà triết học Hy Lạp nổi tiếng Aristotle (384 TCN - 322 TCN) từng biên soạn cuốn "*Tướng tay học Aristotle*" (phát hiện năm 1940). Ngoài ra các đế vương khinh tướng, học giả khi đó rất quan tâm nghiên cứu các sách vở về tướng tay học. Như vậy có thể thấy từ hơn 2000 năm trước, tướng tay học đã rất phát triển ở Hy Lạp và Ai Cập.

Sau khi du nhập vào La Mã thì tướng tay học gặp khó khăn vì bị các cha cố giáo hội thời trung cổ công khai đá kích, nói những thứ này là yêu ngôn hoặc chúng bị ma quỷ xua khiến và vi phạm giáo nghĩa của "Kinh thánh", thuộc tà thuyết dị đoan.

Đến cuối thế kỷ 18, đầu thế kỷ 19, việc nghiên cứu tướng tay học dần được hồi phục.

Tại Ấn Độ nơi phát nguồn tướng tay học, do ảnh hưởng của chế độ đẳng giống, nên tướng tay học được coi là có thể biết được quá khứ vì lại nằm trong tay các Bà la môn thuộc nhóm tầng lớp quý tộc tầng lớp trên cùng, họ không chịu truyền ra ngoài, dù thuộc tầng lớp quý tộc cũng không thể dễ dàng học được. Họ tuyển chọn rất kỹ để tìm ra người được cho là có thể đào tạo được, người được chọn phải thể độc trước thần linh mới được bước chân vào ngôi đền thiêng của môn học thần bí này.

Tôn giáo có thể mang lại sự an ủi linh thần cho con người, nhưng nếu quá mê tín thì sẽ cản trở sự phát triển của khoa học. Điều muốn nói ở đây không phải là lên án những hành vi của giáo đình thời trung cổ, mà là muốn chỉ ra rằng lịch sử phục sinh tướng tay học phương Tây mới chỉ có hơn một trăm năm, nhưng đã có ảnh hưởng to lớn. Từ giai đoạn lịch sử đó có thể thấy nếu tướng tay học không chính xác thì nó đã không có sức sống mãnh liệt đến vậy.

Trở lại với Ấn Độ nơi phát nguồn tướng tay học, do bị tầng lớp quý tộc tầng lớp lữ lũng đoạn, nên việc nghiên cứu tướng tay học trở thành độc quyền của một số ít người. Rõ ràng là tướng tay học có lịch sử lâu đời được truyền đến ngày nay vẫn rất rực rỡ, nhưng một môn khoa học nếu chỉ khu khu nép củ thì lo thể khẳng định nó không thể có bước phát triển mới. Những người nghiên cứu tướng tay học chỉ giới hạn ở một số ít người, họ chỉ truyền thụ xuống, thiếu mối liên hệ chiều ngang, nên một khu xếp xích nhau sẽ sinh ra sai sót, và như vậy các sai lầm cứ được truyền đơn và tạo thành "điểm mù".

Hiện nay rất nhiều người tôn sùng phép xem tướng tay của Ấn Độ, cho rằng đó chính xác của họ rất cao, nhưng đó

chỉ là "bí mật", vấn đề chính là ở chỗ việc nghiên cứu mang tầm quốc tế về huyền học bị giới hạn rất lớn, mà các học giả Ấn Độ lại khẳng khái không chịu vạch trần khía cạnh thần bí của họ.

Không nên thần bí hóa tướng tay học, mà nên mở rộng, phổ biến, và phải giao lưu theo chiều ngang nhiều hơn, vừa có thể truy nguồn lâu dài để nâng cao mức độ chính xác, giàu sức thuyết phục hơn, như thế tướng tay học sẽ không còn là huyền học mà là khoa học.

Lịch sử tướng tay học Trung Quốc mới chỉ được một thời gian ngắn, sách cổ về tướng tay học của Trung Quốc chỉ có nhân tướng học mà thiếu các tác phẩm chuyên về tướng tay học. Tác phẩm tướng tay học được coi là đầu tiên, đó là "*Nguyệt ba động trung kỳ*" và "*Tướng ngũ quan tri vị lai*", nhưng hai cuốn sách này vẫn chủ yếu là nhân tướng (tướng mặt), tướng tay chỉ chiếm một chương trong đó mà thôi.

Một quan niệm tướng đối phổ biến là tướng tay học Trung Quốc bắt nguồn từ Ấn Độ cùng với việc Phật giáo truyền vào Trung Quốc, nhưng Trung Quốc với truyền thống văn hóa thâm hậu đã Trung Quốc hóa tướng tay học và kết hợp các khái niệm huyền học truyền thống như âm dương, ngũ hành, bát quái vào trong tướng tay học, trở thành một hệ thống riêng. Còn việc phân chia tướng tay và tướng mặt thì lại là chuyện của thời cận đại.

Nhìn lại phương Tây, cuối thế kỷ 17 nhân tướng học rất phát triển, đến đầu thế kỷ 19 phục hưng, tách biệt ra khỏi nhân tướng học và xuất hiện rất nhiều tác giả có giá trị.

Ở Nhật Bản, tướng tay học dung hợp tinh hoa tướng tay học của phương Đông và phương Tây, ứng dụng nó vào các lĩnh vực tội phạm học, tâm lý học, bệnh lý học v.v..., mang lại hiệu quả rõ rệt, phạm vi áp dụng rộng hơn các quốc gia phương

Tây. Nhật Bản còn xây dựng trường chuyên nghiên cứu và đào tạo được rất nhiều nhân tài tướng tay

Chỗ tương đồng của tướng tay học Trung Quốc và tướng tay học Ấn Độ là thiên về phân tích kỹ hiệu chỉ tay, còn tướng tay học phương Tây thiên về con số và thông kê, kết hợp với lý thuyết các lĩnh vực tâm lý, y học để phân tích khoa học tổng hợp. Tướng tay học Trung Quốc dần nhập âm dương ngũ hành là nền tảng của huyền học Trung Quốc, đồng thời dần nhập khí sắc của diện tướng học.

Các nhà nghiên cứu thuật số Trung Quốc cho rằng trong cơ thể con người có hai khí âm dương, đó là nhân tố bên trong, cùng với một năm có 24 tiết khí, mỗi tiết khí lại lệ thuộc vào một cung nào đó của ngũ hành bát quái, nếu người đó sắp có phúc họa lành dữ, một khi sắc nân đó sẽ xuất hiện trên một bộ phận nân đó trên bàn tay, từ đó có thể dự đoán được sẽ xảy ra chuyện gì. Mức độ chính xác của khí sắc học Trung Quốc rất cao, đáng khâm phục. Điều này cho thấy tướng tay học được truyền sang phương Tây, Nhật Bản và Trung Quốc đều có sự phát triển riêng, có thể mạnh riêng.

Việc nghiên cứu lịch sử tướng tay học là một môn chuyên ngành, vì vậy khi nghiên cứu nên dành công sức vào việc nghiên cứu sự phát triển của chỉ tay cũng như mối quan hệ của chúng với người hiện nay. Một điểm khác biệt giữa tướng tay học và các môn huyền học khác là tướng tay học đưa vào quá khứ của con người để suy đoán tương lai, nói cách khác, tướng tay học có cái gốc riêng, cái "gốc" đó là nghiên cứu con người. Việc giải thích chỉ tay cũng có sự phát triển cùng với sự phát triển của xã hội, chỉ dụ đường tổ ám (đường điển trạch) là chỉ tài sản ruộng đất mà tổ tông để lại, ngày nay coi trong việc tự phấn đấu, tay trắng làm nên, do đó cần có sự giải thích mới cho đường này

MỐI QUAN HỆ GIỮA TƯỚNG TAY HỌC VÀ CÁC MÔN HỌC KHÁC

Tướng tay học và sinh lý học

Bộ nào là cơ quan chủ phối hành vi con người, nó chịu trách nhiệm phân tích, tổ chức và ghi nhớ. Tay là công cụ thực hiện, từ tư tưởng biến thành hành động thì do thần kinh truyền đạt thông tin. Thực nghiệm giải phẫu có thể người chứng minh, dây thần kinh ở bàn tay nhiều hơn các khi quan khác. Khi phân tích về cấu tạo xương, cấu tạo xương bàn tay rất phức tạp và việc sử dụng nó cũng linh hoạt nhất. Nội tâm được thể hiện ra bề ngoài, chính vì có mối liên hệ như vậy mà tướng tay học có thể biết được phẩm chất của con người thông qua sự dày mỏng to nhỏ của bàn tay, rồi từ hình dạng ngón tay biết được tình trạng sinh lý và tâm lý của người đó, vì trạng thái sinh lý và lịch trình tâm lý của mỗi người đều phản ánh trên bàn tay của mình, như vậy có thể thấy được mối quan hệ mật thiết giữa tướng tay học và sinh lý học.

Tướng tay học và di truyền học

Một tính cách nào đó của thể hệ trước sẽ di truyền lại cho thế hệ sau, đó là điều không nghi ngờ gì. Người viết đã điều tra đối với 705 trường hợp, tiên hành phân tích so sánh dấu bàn tay của trẻ em và dấu bàn tay của song thân đứa trẻ, nhận thấy đứa trẻ được thừa hưởng các đường chỉ tay chính của cha mẹ giống đến 74,9%. Từ đó có thể suy đoán tính cách di truyền cũng được phản ánh trên chỉ tay. Những nghiên cứu về phương diện này cũng đã được các học giả nước ngoài thực hiện rất tỉ mỉ, đó là điều rất đáng quan tâm.

Tướng tay học và bệnh lý học

Cổ ngữ có câu: "Y tương đồng nguyên" nghĩa là y học và tướng học có cùng một nguồn. Trong lý luận đông y, thấy

thuộc có thể nhận biết trạng thái tạng phủ thông qua tay của mỗi cá nhân, thì dọc ngón cái thuộc tử (phản ánh trạng thái của tử, sau đây tương tự), đốt trên ngón trỏ thuộc đại tràng, đốt dưới ngón trỏ thuộc tiểu tràng, ngón giữa thuộc tâm, đốt trên ngón đeo nhẫn thuộc phế, đốt dưới ngón đeo nhẫn thuộc can, ngón út thuộc thận. Trong y thư kinh điển Trung Quốc "Hoàng đế nội kinh - Linh cực kinh" có ghi chép rất chi tiết

Các học giả phương Tây cho rằng, quan sát đặc trưng hình dạng móng tay có thể chẩn đoán được bệnh, có tác dụng giống như lý luận đồng y. Từ đó có thể chứng minh trạng thái và đặc trưng nào đó của tay có thể phản ánh tạng phủ của con người.

Tướng tay học và tâm lý học

Tướng tay học cũng như tâm lý học đều là nghiên cứu chế giới nội tâm con người và đưa ra những hướng dẫn tích cực. Các nhà tâm lý học nghiên cứu khuyến hướng nội tâm con người thông qua hành vi của họ, còn các nhà tướng tay học thì khám phá lịch trình tâm lý của con người thông qua tướng tay và các đường chỉ tay, còn hầu hết mọi người đều căn cứ vào biểu hiện bên ngoài để tìm phương pháp giải quyết, hoặc tìm cách giữ cân bằng trạng thái tâm lý, và mỗi phương pháp khác nhau nhưng kết quả chung quy đều giống nhau.

Tướng tay học và tội phạm học

Hành vi phạm tội dựa trên nhân tố tâm lý, tướng tay học có thể khám phá được trạng thái hoạt động tâm lý của mỗi cá nhân. Mặc dù tướng tay học không cho biết hạn có phạm tội hay không, nhưng ít nhất nó có thể vạch ra được tướng tay đó có khuynh hướng phạm tội. Từ sâu thẳm đáy lòng một số kẻ phạm tội đã ẩn chứa tác nhân phạm tội, khi thích hợp sẽ

phát tác ra ngoài. Tương tay học có thể biết rõ tâm lý và tình cách con người, lần với người là ẩn chứa tác nhân phạm tội nếu được khai đạo kịp thời sẽ có thể giảm nhẹ hoặc ngăn chặn hành vi phạm tội.

Tương tay học và thống kê học

Thống kê học căn cứ vào các con số để phản ánh chân tướng sự thực và theo đó suy đoán mức độ phát triển sự vật. Xét từ góc độ tài liệu chữ viết của nhân loại, học văn là sự tích lũy kinh nghiệm, nhiều học văn được tích lũy thành tri tuệ nhân loại thông qua thống kê phân tích, đồng ý được là một thí dụ.

Tương tay học cũng vậy, nó là kết luận được rút ra thông qua thống kê phân tích các kinh nghiệm thực tế của vô số các nhà tương tay học khắp thế giới, hơn nữa rất chính xác, cho nên nói tương tay học bất rở từ thống kê học.

Nói một cách tổng quát, tương tay học cùng các môn học khác tạo thành mối quan hệ chằng chịt phức tạp, chúng ta nghiên cứu tương tay học cũng phải có hiểu biết về các nội hàm khác có liên quan, nếu làm được như vậy, thành quả nghiên cứu sẽ càng thêm phong phú.

Thực ra tương tay học và nhân loại học cũng như hành vi học có mối quan hệ với nhau, nhưng mối quan hệ đó khá rời rạc nên ở đây không trình bày chi tiết.

Từ các thí dụ nêu trên có thể thấy, tương tay học quả thực rất khác với các môn huyền học khác của Trung Quốc như phong thủy, tử vi đẩu số, mai hoa tâm dịch, chiêm bói v.v..., mức độ các phân tích tương tay học (ngoại trừ bộ phận khí sắc) đều được nghiệm chứng qua một thời kỳ dài và có căn cứ, nếu phán đoán không chính xác thì nguyên nhân là do học nghệ chưa tinh vậy thôi.

NÊN XEM TAY PHẢI HAY TAY TRÁI?

Xem tướng tay nên xem tay nào mới đúng? Mỗi trường phái có cách giải thích khác nhau, nhưng về cơ bản là cả hai tay sẽ chính xác hơn. Tay trái và tay phải có ý nghĩa biểu đạt riêng, kết hợp cả hai tay thì hàm nghĩa sẽ toàn diện hơn.

Vậy hàm nghĩa của tay phải và tay trái phải chăng có khác nhau? Đúng thế. Tay phải đóng vai trò "cho", còn tay trái đóng vai trò "nhận". Nói cách khác, tay phải chủ động, còn tay trái bị động.

Tục ngữ cổ câu "nam tả nữ hữu", có nghĩa là nam chủ xem tay trái, nữ chỉ xem tay phải, đó là quan điểm truyền thống, vì xưa kia cuộc sống và trải nghiệm của con người không phức tạp như ngày nay. Quan niệm phổ biến hiện nay là, tay trái chủ về 30 tuổi về trước, được gọi là "tiên thiên chương", tay phải chủ về 30 tuổi trở đi, được gọi là "hậu thiên chương", nam nữ như nhau. Hình dạng và các đường chỉ tay của mỗi bàn tay có đặc điểm riêng, thường là quan sát liên thiên chương trước, tìm hiểu nửa đời trước của họ, sau đó mới đến hậu thiên chương. Tức là trước hết nghiên cứu gốc rễ, sau đó mới truy tìm quả của ngưng đó. Phạm vi nghiên cứu rộng không thể chỉ hỏi quả mà không biết gốc rễ, bởi lẽ muốn giải quyết vấn đề thì phải biết được ngọn nguồn vấn đề mới là con đường đúng đắn. Do đó khi xem tay thì tay trái là chính, tay phải là phụ.

PHÂN BIỆT DA THỎ VÀ DA MỀM

Trong tướng tay, da chưa thành hai loại là da mềm và da thô.

- Da mềm tạo cảm giác đẹp đẽ, dễ thương, tính cách của những người này là: dịu dàng, cao quý, thanh nhã.

- Da thô tạo cảm giác thô lỗ, xấu xí, cá tính của những người này là: cứng cỏi, ngang bướng...



Da tay mềm mại



Da tay thô ráp

Chúng ta giao thiệp với người khác, từ lần xem mặt, bắt tay đầu tiên đã có thể sơ bộ biết được tính cách của người đó thông qua mức độ mềm thô của da.

Phương pháp nhập môn:

Phép xem tướng tay, trước hết xem hình dạng bàn tay, thứ đến xem bát quái. Bàn tay có dày có mỏng, ngón tay có dài có ngắn, chỉ tay có sâu có nông, màu sắc có sáng có tối.

Phàm chỉ tay phải nhỏ sâu thành hình, không được nông loạn khô khan, khuyết lõm nghiêng lệch, điều đó là kiêng kỵ.



CHƯƠNG 2

7 KIỂU BÀN TAY TRONG TƯỚNG TAY HỌC PHƯƠNG TÂY

Tướng tay học Trung Quốc chia hình dạng bàn tay theo ngũ hành, còn tướng tay học phương Tây thì chia thành 7 kiểu, có tính chất khác nhau

BÀN TAY TRIẾT HỌC

Kiểu bàn tay triết học là kiểu bàn tay thiên về lan động trí óc, biểu thị người đó ham học, nhanh nhạy, thông minh, có tính thần độc lập, vui buồn không lộ ra mặt, nhưng quá nhạy cảm, không tin nhiệm người khác, kiểu này thường gặp ở những người trí thức, đặc điểm như sau:

1. Bàn tay dày vừa phải và có độ đàn hồi.
2. Ngón cái to, khỏe, cứng, khó cong gập.
3. Các ngón tay rất dài, trư xương; hoặc đốt ngón tay có màu lồi, móng tay dài
4. Các đốt ngón tay chữ nhật nửa vuông, nửa nhọn.
5. Bàn tay phảng dãi, xương nhiều và nhọn, khớp lồi lên.
6. Tính thần khỏe khoắn, nhân nại, có khuynh hướng lao động trí óc.
7. Tỉ mỉ và thích để ý đến chuyện vặt, gặp việc gì cũng cầu nối
8. Yêu thích nghệ thuật, tôn sùng triết học huyền lý, hướng vinh dự nhờ trí thức học vấn.



Bàn tay triết học

Người có kiểu bàn tay này thường say mê nghiên cứu, yêu văn học, giỏi phân tích sự vật, có khuynh hướng thích ngồi làm việc, không thích giao tiếp, nên tính cách cô độc, thích suy tư, giàu óc thẩm mỹ, thích nghệ thuật, rất kiên nhẫn, không tích lũy tiền bạc, thiếu khả năng phán đoán nhân tình thế thái, đôi khi khó tránh khỏi cổ hủ, thiên về tình cảm và tôn sùng tín ngưỡng tôn giáo.

Tuy nhiên, trên thực tế, có người có các ngón tay thuộc kiểu bàn tay triết học, nhưng bàn tay lại thuộc kiểu hỗn hợp hình tứ phương, đường trí não hơi đi xuống, cho thấy người này có óc thực tế.

BÀN TAY HÌNH NÓN (BÚP MĂNG)

Kiểu bàn tay búp măng thường thấy ở các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nhà diễn thuyết, cho thấy họ có tài năng nghệ thuật, ít nhất cũng có khả năng am hiểu nghệ thuật. Đặc trưng của kiểu bàn tay này là:

1. Bàn tay mũm mĩm, da mềm mại, ngón tay nhọn và đẹp.
2. Gốc ngón tay to còn đầu ngón tay nhọn.
3. Móng tay thon dài.
4. Trí tưởng tượng phong phú, đồng cảm và dễ xúc động.

Bàn tay búp măng còn gọi là bàn tay nghệ thuật, cả hai bàn tay (kể cả đầu ngón tay) đều tròn mập, đáy bàn tay rộng còn mũi bàn tay nhỏ, có hình búp măng, da mềm mại, không thấy khớp, khí sắc hơi đỏ. Người có kiểu bàn tay này thì tính cách phóng khoáng, luôn được mọi người yêu mến. Mặc dù người này hay thuận theo ý người khác, nhưng cũng có đôi chút bốc đồng, thường cảm động hoặc đồng cảm với người khác vì những việc nhỏ, hoặc tức giận vì mình đến nỗi khóc dầm dút.

Những người có kiểu bàn tay này đều yêu thích nghệ thuật, giàu tài năng diễn xuất, hay ảo tưởng, cảm nhận rất tốt, trực giác cũng rất mạnh, giỏi âm nhạc. Họ có khả năng lý giải hơn người, khả năng thể hiện mình tốt, nên rất nhiều nghệ sĩ, nhà diễn thuyết, diễn viên có kiểu bàn tay này.



Bàn tay búp măng



Nữ giới có kiểu bàn tay này có tính cách thất thường, thích xa xỉ, hưởng lạc, bốc đồng, dễ bị chi phối bởi hoàn cảnh, thiếu khả năng phán đoán, dằn vặt làm việc dễ thất bại.

Nam giới có kiểu bàn tay này phần lớn đều tài trí hơn người. Tuy tính cách rộng lượng, giàu lòng cảm thông, nhưng thiếu nhân tài, họ tuy có mục đích nhưng lại thiếu khả năng hành động thực tế. Những người này rất giỏi và giàu, đôi khi không tránh khỏi bị người khác ghen ghét, lại thêm họ mừng giận thất thường, nên vô hình trung làm tổn thương đến tình cảm của người khác.

BÀN TAY TÌNH THẦN

Bàn tay tình thần là kiểu bàn tay dung hòa giữa bàn tay triết học và hàn tay búp măng, phần nhiều thấy ở các nghệ nhân, nghệ sĩ, nhà lý tưởng v.v..., chủ thấy họ có tài năng nghệ thuật, khả năng tưởng tượng và trực giác cao, nhưng họ bốc đồng và hay ý lại, thích sự cao xa, không thực tế, sự khước từ, tình thần suy nhược, dễ bị thất vọng và trác trở. Đặc trưng của kiểu bàn tay này là:

1. Bàn tay thon gầy, ngón tay mảnh dẻ, khớp không lộ xương.
2. Móng tay đo, trông như hạnh nhân.
3. Ngón cái nhỏ và đẹp.
4. Da trắng, tay mềm mại.

Bàn tay tình thần còn gọi là bàn tay tâm linh. Kiểu bàn tay này rất đẹp, ngón tay, hàn tay và móng tay đều tròn láng, thon dài. Khớp xương không lộ, hình dạng đẹp. Mỗi khi xòe thang tay, trên mu bàn tay xuất hiện những xoáy tròn nhỏ trông rất đẹp mắt.

Người có kiểu hàn tay này phần lớn là nữ giới, tính cách của họ đồng hăng, thường khó ăn ngon ngủ yên và một chuyện



Bàn tay tinh thần

nhỏ nhất. Họ giàu ảo tưởng, giàu óc thẩm mỹ, động tác khoan thai, tính tình ôn hòa, nhưng có tính ỷ lại, thường không tưởng và không thực tế. Thiếu cơ sở lý luận, để mặc trôi theo sóng, chỉ sống trong thế giới của mộng ảo và lý tưởng. Người có kiểu bàn tay này dễ mắc bệnh hô hấp và tiêu hóa, hơn nữa bệnh lâu không khỏi.

BÀN TAY VUÔNG

Kiểu bàn tay hình vuông thường thấy ở thương nhân, luật sư, bác sĩ, giáo viên, nhà thí nghiệm, đặc điểm của nó là:

1. Bàn tay rất to, gần giống hình vuông hoặc hình chữ nhật.
2. Rắn chắc và có sức đàn hồi.
3. Hai bên bàn tay, gốc ngón tay, cổ tay đều phẳng thẳng.
4. Ngón trỏ to, gốc ngón cũng đầy đặn.
5. Đầu các ngón tay và móng tay thường có hình vuông.
6. Thích văn minh, vật chất, bị chi phối bởi lý trí và sự thực dụng.



7. Cầu thị, không thích rắc rối, cẩn kiệm, khắc khổ.

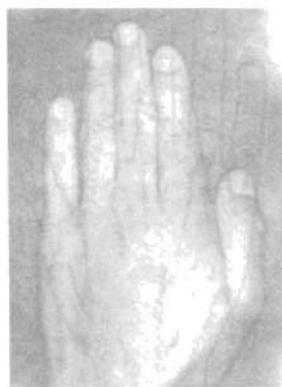
8. Cá tính mạnh mẽ, có khuynh hướng ngoan cố, nếu ngón trở dài và cứng thì còn hơn thế.

Chiều dài và chiều rộng của bàn tay vuông gần như bằng nhau. Móng tay thường cũng có hình vuông trông rất rõ ràng.

Bàn tay hình vuông còn gọi là bàn tay thực tế, người có bàn tay này thường cẩn cù, thật thà, hơi bảo thủ, tôn trọng luật pháp, quý trọng thời gian, ý chí kiên định, dũng cảm, quả quyết, nhẫn nại, trọng thực tế và ghét giả dối, có điều khuyết điểm lớn nhất của họ là do quá tự tin nên khó chấp nhận ý kiến của người khác, nếu làm nông công thương thì sẽ gặt hái thành công.

Người có bàn tay hình vuông luôn chân thành với bạn bè nên có tình cảm sâu sắc, đáng tiếc là thiếu tế nhị, không giỏi giao tiếp, nên bạn bè không nhiều.

Nam giới có kiểu bàn tay này đều yêu thương gia đình, có tinh thần trách nhiệm, trung thực. Nữ giới có kiểu bàn tay này phần nhiều là chủ gia đình, đảm việc nhà, giàu tình thương,



Bàn tay vuông

nhật tình nuôi dạy con cái. Những người này do vụng về trong biểu hiện, nên khi yêu không khéo tỏ tình, khó tránh khỏi bỏ lỡ cơ hội tốt.

BÀN TAY HÌNH LƯỢC BÍ

Bề ngoài của kiểu bàn tay lược bí là đầu ngón tay vuông, trông giống như cái lược bí. Những người này có trí tưởng tượng phong phú, thích mạo hiểm, khai thác. Đặc trưng của nó là:

1. Các đầu ngón tay trông giống hình lược bí.
2. Ngón tay dài và thô to, đầu trên rộng, hình bàn tay không đều.
3. Hành vi nhanh nhạy, dám làm dám chịu, rất tự tin.
4. Làm việc cần mẫn, có nghị lực, thích nghiên cứu, thích quan tâm đến những việc không phải của mình.
5. Giàu trí tưởng tượng và sức sáng tạo, không câu nệ tập quán thế tục.
6. Tình cảm phong phú, thích phát biểu ý kiến.



Kiểu bàn tay lược bí



Bàn tay hình lược bị cùn gọi là bàn tay sàng nghiệp, đầu các ngón tay rộng, đây là bàn tay của các nhà phát minh hoặc những người rích rục, họ luôn có thái độ tích cực đối với mọi sự vật, phát huy hết ca tính sáng tạo, làm mọi việc đều dễ thành công, do đó các nhà thám hiểm, nhà phát minh, mục sư v.v... đều có kiểu bàn tay này.

Đặc điểm tính cách của người có kiểu bàn tay này là ý chí kiên cường, phạm việc gì cũng đầy tự tin, không bị trêu huơn từ các thói quen cũ, nên có thể đột phá khó khăn hướng đến thành công. Đôi khi họ quá mạnh mẽ khiến người khác hiểu lầm.

Nữ giới có kiểu bàn tay này thường rất khéo léo, xử lý công việc, cuộc sống đúng đắn. Họ có những thiết kế tinh xảo đáng khâm phục, nhưng họ đòi hỏi người khác quá cao, khó tránh có tật bới lông tìm vết.

Nếu bàn tay kiểu này mỏng và mềm mại không phải người bạc tình thì cũng là người theo chủ nghĩa tương lạc.

Kiểu bàn tay NGUYÊN THỦY

Kiểu bàn tay nguyên thủy là bàn tay của người lao động chân tay. Đặc điểm của nó là:

1. Bàn tay mập, ngắn, dày và cứng.
2. Ngón cái to bè.
3. Ngón tay to và cứng, không thể gấp ngược.
4. Chi tay rất ít, tư tưởng đơn giản.
5. Tính cách thô lỗ, thiếu lý trí.

6. Thiếu khả năng tự kiểm chế, dễ xung động, khi xung động thì rất hung hãn.

Đây là kiểu bàn tay kém nhất trong số các kiểu bàn tay, toàn bộ bàn tay và ngón tay đều to dày, ngón tay ngắn và



Kiểu bàn tay nguyên thủy

xấu, ngoại trừ đường trí não và đường sinh mệnh thì không còn đường chỉ nào xuất hiện, cho thấy những người này không có tài cán gì rõ rệt, cũng không có cái gọi là hoài bão. Nếu ngón tay ngắn dầy, đầu ngón tay tròn thì cho thấy người này tính tình dễ cáu gắt, thiếu ý chí; nhứt nhát, suốt đời bôn ba, không việc gì thành công. Bàn tay này phần lớn là người lao động chân tay, rất ít người làm nên sự nghiệp lớn. Người có kiểu bàn tay này kỵ bị kích thích, dù bình thường tính cách biểu hiện hòa nhã, nhưng khi không giữ được cân bằng tinh thần thì tính khí nóng nảy rất khó kiểm chế.

Kiểu bàn tay hỗn hợp

Thường thì rất ít người có một kiểu bàn tay nào đó, mà thường đều hỗn hợp đặc trưng của hai ba kiểu bàn tay, gọi là kiểu bàn tay hỗn hợp.

Người có kiểu bàn tay này thường có ưu điểm và khuyết điểm của nhiều kiểu bàn tay, cho nên rất khó khái quát, thường có đặc trưng tính cách như sau:

1. Có khuynh hướng phức tạp rõ ràng.

2. Giải giao tế, việc gì cũng có thể ứng phó dễ dàng.
3. Lòng không định hướng, lập trường không vững.
4. Gặp khó khăn là nản chí, thiếu nghị lực và nhẫn nại.
5. Không có mục tiêu sự nghiệp nhất định, thường xuyên thay đổi nghề nghiệp, sự nghiệp khó thành công.

Bàn tay hỗn hợp còn gọi là bàn tay phức tạp, được trộn lẫn từ hai kiểu bàn tay trở lên. Do chịu ảnh hưởng của các kiểu bàn tay khác nhau, nên tính cách của họ tương đối phức tạp, không ổn định. Tư tưởng cũng thiên về phức tạp, mục đích luôn thay đổi, khi thì thích thế này, lúc lại thích thế khác, luôn không thỏa mãn, lãng phí thời gian và tinh lực, kết quả không việc gì thành công. Nhưng khả năng thích ứng của những người này rất tốt, dù hoàn cảnh nào cũng nhanh chóng thích nghi; giỏi xã giao, sở thích rộng rãi, không gì không biết, nhưng lại không đủ sâu nên khó tránh khỏi nông cạn hời hợt.

Họ nói chuyện gì cũng có lý, nhưng không khiến người khác cảm động. Song những người có kiểu bàn tay này nếu có đường trí não rõ nét và thẳng thì sẽ tương đối phát triển.



Kiểu bàn tay hỗn hợp

BÍ QUYẾT XEM TƯỚNG TAY

Bàn tay là bộ phận rất quan trọng trên cơ thể, mỗi động tác của nó đều có thể đại diện cho tư tưởng của chúng ta. Bởi vì động tác của bàn tay chịu sự chỉ phối của bộ não, trung đầu nghĩ gì sẽ chỉ huy tay thực hiện. Bộ não chúng ta có thể ghi nhớ mọi thứ, bàn tay chúng ta cũng có thể ghi lại những sự việc đã làm, do đó chỉ cần xem tướng tay của mỗi người là biết được quá khứ, hiện tại và dự đoán được tương lai của người đó.

Người có đầu óc linh hoạt, tư tưởng năng động thì đôi tay cũng rất khéo léo. Người có đầu óc chậm chạp thì đôi tay thô ráp, động tác chậm chạp vụng vế, nếu muốn tìm hiểu năng lực học thức và cách xử thế của một con người, chúng ta chỉ cần xem tướng tay của họ là đủ.

TƯ THẾ CHIA TAY

Khi xem tướng tay, phần chú ý tư thế chia tay của người đó. Tư thế ở đây tức là chú ý cách anh ta chia tay và cách xếp các ngón tay. Hoặc chỉ cần quan sát đồng tác vô tình của anh ta như lật sách hay đặt tay lên gối nghỉ, cũng đều là cơ hội quan sát tốt.

- Nếu ngón út thường xuyên tõe ra ngoài này ắt không giỏi giao tế, cũng không giỏi viết lách.

- Khi giờ tay nắm ngón đều tõe ra ngoài này có tính cách phóng khoáng, lạc quan, thuộc hạng ba phải, nhưng ý chí yếu,

sự chuốc phiền phức, không giữ được bí mật và ra tận thích khoa trương.

- Khi giờ tay ngón cái tõe ra: bề ngoài tuy vững chãi nhưng lòng cao ngạo, biểu lộ ý chí quật cường và tích cực. Họ có ý kiến riêng, hoặc có tính toán sâu. Những người này có lý trí, đôi khi lại rất ngang ngược, không sẵn lòng hòa nhã với mọi người.

- Khi xòe tay ngón trỏ tõe ra: đây là một tư thế độc lập, không dựa dẫm, không sẵn lòng hòa hợp với người khác. Họ dễ gây hiểu lầm, thiếu tinh thần đoàn kết, không thể cùng hợp tác kinh doanh với người khác.

- Khi giờ tay tõe ngón đeo nhẫn: loại người này rất hòa nhã với người khác, nhưng hòa khác với mình, tuy nhiên họ không có lòng vị tha nên rất dễ gây bất hòa trong gia đình.

- Khi dưới tay tõe ngón út: loại người này phần lớn không giỏi ăn nui, không thích viết lách, có thể nói là mù còi về nghệ thuật, cũng không hứng thú với khoa học.

- Khi xòe tay năm ngón khép lại: loại người này dù làm việc gì cũng kín kẽ bất hàn, cẩn thận, sợ có sai sót; trước khi làm luôn chuẩn bị kỹ lưỡng, làm xong lại kiểm tra cẩn thận, nên làm việc luôn thành công, khó thất bại. Nhưng sẽ vì qui củ trọng mà bỏ lỡ cơ hội tốt. Họ yêu cầu người khác qua cao, nếu không làm được sẽ tự chuốc lấy phiền phức.

- Khi xòe tay cả bàn tay co lại: tính cách giống như trường hợp trên, làm việc rất cẩn thận, tiết kiệm, dùng tiền tính toán kỹ lưỡng, khi chu rằng sẽ thiết thì không tùy tiện mở miệng, cũng không tùy tiện ra tay, nên tài vận tương đối tốt.

Khi xem tướng tay lưu ý tư thế chia tay của đối phương là bước thứ hai sau khi bắt tay, thông qua sự quan sát này có thể đi sâu tìm hiểu tính cách đối phương, rất có ích cho việc nâng cao mức độ chính xác của phán đoán.

QUAN SÁT THỊT BÀN TAY

Xem xét mức độ cứng mềm của bàn tay, nghĩa là xem trạng thái của thịt bàn tay. Tay cứng cho thấy ý chí kiên cường, dù không khôn ngoan giỏi giang, nhưng lại rất thực tế, tự lực tự cường, nỗ lực phấn đấu ắt sẽ thành công.

Bàn tay thô ráp, người này tương đối chậm trong phản ứng, nhưng có khí khái nam nhi. Nếu là nữ giới thì sẽ có tính cách khá mạnh mẽ.

Người có bàn tay mềm mại thì tính cách cao thượng, nhưng khá hư vinh, bốc đồng, ngang bướng và ưa nhàn, ghét lao động.



Thịt bàn tay cứng



Thịt bàn tay mềm

BÀN TAY TO NHỎ DÀY MỎNG

1. Người có bàn tay to có khả năng suy xét và phân tích, làm việc cẩn trọng. Tầm nhìn xa, chí hướng lớn, có tài năng, không đầu cơ trục lợi, không lập dị, đôi tay khéo léo, giỏi giang trong công việc và rất tinh tế, tỉ mỉ. Kiểu người này



phần lớn không tùy tiện mạo hiểm, làm việc ít thất bại, nhưng cũng khá bảo thủ.

2. Người có bàn tay nhỏ có tính cách phóng khoáng, lạc quan, tùy tiện, việc gì cũng không câu nệ, dễ xúc động hoặc xử sự theo cảm tính, đầu óc sáng suốt nên giỏi giao tế. Những người này phần lớn thích cuộc sống không bó buộc, tự do tự tại, không xem trọng bất kỳ việc gì, được sao hay vậy, nên cũng thiếu tinh thần trách nhiệm và cảm giác sứ mệnh.

3. Người có bàn tay dài thường mạnh dạn, tinh tế, công tư rõ ràng, coi trọng danh dự, dám làm dám chịu, có khả năng lãnh đạo. Nhưng do họ dễ cả tin người khác nên dễ mắc lừa.

4. Người có tay ngắn có đầu óc sáng suốt và giỏi giang, nhạy cảm, phản ứng nhanh, biết tùy cơ ứng biến, giỏi ứng phó trong quan hệ xã hội và biết đầu cơ, nhưng do bẩm tính bốc đồng, cao ngạo không thích trói buộc, tính cách hay thay đổi nên người ta khó nắm bắt, thích cuộc sống tự do thoải



Bàn tay dài



Bàn tay ngắn

mới. Những người này phần lớn khó hòa nhập chung với người khác.

5. Người có bàn tay dày và có tính dằn vặt thì tính cảm phong phú, lạc quan, rộng lượng, phóng khoáng, tích cực, nhạy cảm, chu động, sức sống dồi dào, phần đầu tiên thù, chịu đựng được khó khăn, họ làm việc phần lớn cơ thành tựu và cơ biểu hiện kiệt xuất, cơ tài vận tốt, cuộc sống tương đối đầy đủ.

6. Người có bàn tay dày và rộng có trí tưởng tượng và sức sáng tạo cao, thông minh trí tuệ và có thành tựu. Nếu bàn tay dày mà hẹp hoặc bàn tay rộng mà mỏng thì người đó có trí tuệ thấp, ý chí không kiên định và thiếu khả năng hành động thực tế.

7. Người có bàn tay dày mà không dằn vặt thì thiếu nhẫn nại, làm việc dễ bỏ dở giữa chừng, cuối cùng thất bại. Do thiếu lạc quan, nên sau khi thất bại thường mất khả năng kiểm chế và tự hủy hoại mình. Dù đảm nhiệm được cương vị công tác công bằng tha mình, hoặc không tiến thủ do lười tránh khó khăn. Loại người này vì tính cảm phong phú nên khó tự kiểm chế, dễ say mê người khác giới mà không thể tự thoát khỏi, đánh mất cái tôi, nhất là khi trở trở trong tình yêu sẽ không chịu đựng được cú sốc quá to lớn.

8. Người có bàn tay mềm mại có cử chỉ cao nhã, có khí chất, khiêm cung lễ phép, thông minh lanh lợi, nhưng tính cách tương đối cao ngạo, bực lỏng, thích nhàn nhã, không thích lao động, chú trọng bề ngoài. Thích phù hoa, xử sự theo cảm tính, hơi bốc đồng, mừng giận luôn to ra sắc mặt. Loại người này phần lớn có làm mà không có thu, có tư tưởng ngổn ngang ăn hạt vàng. Dễ chìm vào ảo tưởng mà không thực tế, do đó không vượt qua được sự thử thách của hiện thực.

9. Người có bàn tay dày mà mềm mại có tính lười biếng, sống không nghiêm túc, ham muốn tình dục mạnh mẽ, dễ

chìm đắm trong sầu sầu, thường có thái độ lười nhác đối với mọi việc. Không biết chủ động tích cực vạch kế hoạch cho tương lai, nên khó gánh vác trọng trách, khó thành đại sự. Những người này nếu ngón tay mũm mĩm mềm mại, da trơn mềm thì chỉ biết tiêu dao hưởng lạc, đưa dăm y tại chứ không biết khai thác sáng tạo.

10. Người có bàn tay rắn chắc phần lớn có cơ thể cường tráng, khỏe mạnh, tinh lực dồi dào, sức sống mạnh mẽ, thích vận động, không giỏi động não, cũng không có tâm cơ, cá tính thẳng thắn, thuộc hạng hữu dụng vô mưu, nhưng luôn tận tâm trong công việc, không dễ đổi nghề, dễ hòa đồng với người khác. Những người này phần lớn thuộc loại chăm chỉ làm việc, không biết tranh đoạt với người khác, không giỏi vận dụng trí tuệ nên không dám mạo hiểm.

11. Người có bàn tay cứng thô có tính cách ngoan cố, bướng bỉnh, không dễ bị người khác khuất phục. Hơn nữa mừng giận bất thường, ý chí mạnh mẽ, có tính thần mạo hiểm nhưng có xu hướng kích động, cố chấp, không dễ chấp nhận lời khuyên của người khác, thiếu bao dung. Loại người này phần lớn thiếu tình cảm, không có tình yêu thương và lòng trắc ẩn.

12. Người có bàn tay mong yếu, cá tính tương đối yếu đuối, ham muốn trong cuộc sống ít, thiếu cảm giác an toàn, đồng thời có biểu hiện tiêu cực bị quan, xử sự không quyết đoán, không dám mạnh dạn làm việc nên khó thành đại sự. Loại người này dễ bị tổn thương tâm hồn, hay tìm sự gởi gắm tinh thần, nên rất dễ chìm đắm trong tôn giáo. Về tình cảm cũng thiếu niềm tin và mạnh dạn, nên rất ít có cơ hội tốt.

13. Người có bàn tay tiêu chuẩn nhất, tức là bàn tay vừa phải, không mập không gầy, không dày không mỏng, không to không nhỏ, không rộng không hẹp, không cứng không mềm, không dài không ngắn, những người này phần lớn hiểu biết

rộng, đa tài đa nghệ, thông minh trí tuệ, xử thế khôn khéo, suy nghĩ tinh táo, tình cảm theo lý trí, không kiêu không nản, làm việc chắc chắn, có khả năng sáng tạo và khai thác to lớn, nỗ lực của họ tỷ lệ thuận với thành công lớn, là kiểu bàn tay tốt nhất trong các kiểu bàn tay.

14. Người có các ngón tay thon dài đều có khả năng suy xét tốt, cẩn trọng, quan sát và phán đoán tốt, trí tuệ rất cao, chú trọng tiểu tiết, tình cảm phong phú, có tình yêu thương.

15. Người có các ngón tay đều ngắn thường hành động theo kế hoạch, sống thực tế, tính cách tích cực, quyết đoán, có sức hấp dẫn, dám làm dám chịu, dễ xúc động.

16. Người có các ngón tay đều ngắn thô và cứng thì tính cách hung bạo, luôn làm theo ý mình, lỗ mãng, nóng nảy, thiếu tình cảm, ngoan cố và vô trật tự.

17. Người có các ngón tay mềm và tõe ra ngoài là người có lòng hiếu kỳ mạnh, ham hiểu biết, giỏi giao tế, giàu khả năng cảm thụ nghệ thuật và văn chương.

18. Người có các ngón tay đều mập mập thì thích nhàn nhã, hưởng thụ, không thích làm việc, không tích cực tiến thủ và hơi bủn xỉn.

19. Người có các ngón tay đều cong không thành hình hoặc xấu thì tính hay nóng giận, khó kiềm chế.



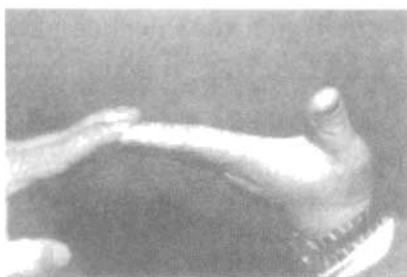
BÀN TAY MỀM



BÀN TAY MỀM VÀ GẤP RA SAU



BÀN TAY CỨNG THẺNG



BÀN TAY CỨNG KHÓ GẤP RA SAU

20. Người có bàn tay mềm mại và cong ra sau thì rất nhạy cảm, phản ứng nhanh, giỏi giao tế, giàu tình cảm, nhưng không có tài kinh doanh và không có quyền thế.

21. Bàn tay cứng thẳng và khó gập ra sau thì người đó ngoan cố, bảo thủ, bủn xỉn; tính cách cương trực, không chịu khuất phục, kiên nhẫn, nhưng không tế nhị, không có đầu óc sáng tạo.

22. Nhìn từ mặt bên bàn tay mỏng thì người đó có tài ăn nói, trí tưởng tượng phong phú, giàu khả năng sáng tạo, trọng tình cảm và đa tình.

23. Mu bàn tay thô và nhiều lông thì người đó thường thô lỗ, cáu gắt.

24. Mu bàn tay mềm mà nhiều lông thì người đó thích hư vinh và hiếu danh.

25. Nữ giới có mu bàn tay nhiều lông thì dễ nổi giận, thiếu chung thủy.

26. Bàn tay thường cảm thấy lạnh thì người đó sức khỏe không tốt, có tính đồng bóng.

27. Khi đi hai tay mềm nhũn, vô lực và buông thõng thì người đó có tính lười biếng, cá tính tùy tiện, sinh hoạt không bình thường.

28. Ngón tay phong khoáng là người khoáng đạt, không câu nệ tiểu tiết, giao du rộng rãi.

29. Xóc tay ngay ngắn, quý củ chỉ người đó sống nghiêm chỉnh, tuân thủ quy luật, xử sự cẩn thận, suy nghĩ sâu xa, có lễ phép, làm việc có hai bản.

30. Ngón tay dài cho thấy người đó thích để ý lương tâm đối với mọi sự vật, dù là trang trí phùng úc, phục vụ quốc gia đại sự hoặc vẽ một bức tranh cũng đều chú ý đến chỗ tinh tế, tỉ mỉ, luôn để ý đến những việc nhỏ nhất hàng ngày, nhưng đôi khi cũng làm bở kiểu cách.

31. Ngón tay ngắn cho thấy người đó nắn nết, dễ vác động, không quan tâm đến chuyện vặt, nhanh nhẹn, thẳng thắn.

32. Ngón tay thô lệu vung vãi và ngắn, cho thấy người đó khá ích kỷ.

33. Ngón tay cứng và cong vào trong hoặc có dạng cong tự nhiên cho thấy người đó quá cẩn thận và hào thủ, nhu nhược, yếu đuối.

34. Ngón tay mềm mại cong ra ngoài thành hình vòng cung cho thấy người đó hòa nhã dễ gần, giao tiếp, dễ kết bạn; thông minh lanh lợi, nhưng hiểu kỳ.

35. Ngón tay cong không ngay ngắn, nếu bàn tay cũng xau thì cho thấy người đó có tính cách bất chính.

36. Mạt trong đốt thứ nhất của ngón tay có bông thịt hoặc dẹt thịt, cho thấy người đó rất nhạy cảm, có điều sẽ khiến người khác đau khổ.

37. Góc ngón tay phình dày dạn, cho thấy người đó chỉ nghĩ đến mình, sống xa xỉ. Nếu góc ngón tay hình thất lưng ong cho thấy người đó sống chừng mực, nghiêm túc.

LÔNG BÀN TAY

Lông bàn tay mọc ra từ các lỗ chân lông nhỏ trên da, sống nhờ vào chất sắt của tế bào. Tế bào ẩn dưới da, hấp thu khí huyết làm dinh dưỡng, do đó khí huyết cơ thể suy nhược thì chất sắt sẽ thiếu, lông bàn tay cũng thô và hay rụng.

Lông bàn tay thô – cơ thể cường tráng, to lớn.

Lông bàn tay mịn – ôn hòa, nhã nhặn.

Lông bàn tay nhiều – thích xa xỉ, chuộng hư vinh.



Lông bàn tay mịn



Lông bàn tay thô

KHE HỖ GIỮA CÁC NGÓN TAY

Bàn tay người có năm ngón, giữa năm ngón có bốn khe hở, kích thước khe hở rộng hẹp đều phản ánh tính cách, hành vi, tiền bạc, thành tựu và tư tưởng con người.

1. Khe hở giữa ngón cái và ngón trỏ rộng cho thấy người đó có tấm lòng rộng rãi, lương thiện. Khe hở giữa ngón cái và ngón trỏ khít cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, có tính đạ dẫm, thiếu tinh thần độc lập, tự chủ. Nếu ngón tay xòe

ra mà ngón cái và ngón trỏ mở to thì người đó có tính độc lập cao, thích tự do, không chịu bị bó buộc, tính cách chủ quan.

2. Khe hở giữa ngón trỏ và ngón giữa rộng cho thấy người đó không câu nệ tiểu tiết hoặc không muốn bị quy luật ràng buộc, tư tưởng tự do, cái tôi mạnh mẽ, không thích bị người khác can thiệp hoặc phê bình.

3. Khe hở giữa ngón giữa và ngón áp út rộng cho thấy người đó làm theo ý mình bất chấp hậu quả, thích hưởng lạc, thiếu kế hoạch lâu dài cho tương lai.

4. Khe hở giữa ngón áp út và ngón út rộng cho thấy người đó là người theo chủ nghĩa tự do, rất tự tin.

5. Khe hở giữa bốn ngón (ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út, ngón út) đều rộng cho thấy người đó có tư tưởng phóng khoáng, hành vi bốc đồng, tự theo ý mình, bất chấp hậu quả và không suy nghĩ sâu sắc, không có óc kinh doanh, không coi trọng tiền bạc, tính cách hào phóng rộng rãi, khảng khái, thích giao du. Khe hở giữa bốn ngón tay khít cho thấy người đó cẩn thận,



Bốn khe hở đều rộng



Bốn khe hở đều khít

tì mĩ, hành sự hảo thủ, cần kiệm, thực tế, không tùy tiện dụng tiền, có khuynh hướng là nô lệ cho đồng tiền, tính cách tương đối ích kỷ, cố chấp, không biết biến hoá linh hoạt.

GỐC NGÓN TAY

Gốc ngón tay là chỉ chỗ nhau giao giữa gốc bốn ngón tay (trừ ngón cái) và bàn tay. Quan điểm về gốc bàn tay chỉ chú trọng về độ cao thấp, vì độ cao thấp của gốc bàn tay sẽ ảnh hưởng đến độ dài ngắn của ngón tay, cũng chỉ phối sự cát hung của bốn ngón tay.

Cách đo độ cao thấp của gốc bàn tay: lấy trung điểm độ dài từ đường vân gốc ngón giữa đến đường vân có tay làm tâm của đường tròn có bán kính bằng một nửa độ dài đó, dùng bán kính đó quay thành một đường tròn, nếu đường vân gốc ngón tay của bốn ngón đều nằm trên đường tròn đó là vừa vận tiêu chuẩn, nếu cao hơn đường tròn thì là gốc ngón tay cao; còn thấp hơn đường tròn là gốc ngón tay thấp.

1. Góc ngón trở quá cao cho thấy người đó tham vọng cao, tích cực nỗ lực và tiến thủ mạnh mẽ, ý chí kiên định, có khả năng độc lập, tự chủ, coi trọng danh dự, có thể làm bất cứ điều gì để đạt mục đích.

2. Góc ngón trở quá thấp cho thấy người đó thiếu ý chí, thiếu tinh thần trách nhiệm và không coi trọng danh dự, không ham muốn theo đuổi quyền thế danh lợi, hơi tiêu cực, khả năng lãnh đạo kém, khó gánh vác được trọng trách.

3. Góc ngón giữa quá cao cho thấy người đó có suy nghĩ chắt chẻ, cẩn trọng, tri tuệ cao, giỏi mưu lược, tri tướng tượng phong phú, tư tưởng mới mẻ, lạc quan, phóng khoáng.

4. Góc ngón giữa quá thấp cho thấy người đó có trí lực thấp, hành sự lỗ mãng, vụng về, không tinh tế, tính cách nóng nảy, không nhân hậu, dễ xung đột, cố chấp.



Gốc ngón tay tiêu chuẩn



Gốc ngón tay quá thấp

5. Gốc ngón áp út quá cao cho thấy người đó giỏi giao tế, quan hệ xã hội rất tốt, chú trọng danh vọng và sĩ diện, xử sự đúng mực, có đầu óc kinh doanh, là người theo chủ nghĩa kim bản vị, giàu tài năng văn học nghệ thuật, nhưng tính cách hơi cao ngạo.

6. Gốc ngón áp út quá thấp cho thấy người đó không có óc kinh doanh, không biết sĩ diện, thỏa mãn với hiện trạng, nông cạn, tính cách hơi hợm, không quý trọng danh dự.

7. Gốc ngón út quá cao cho thấy người đó có tài kinh doanh, xã giao tốt, thích bàn luận viển vông. Rất tự tin, phản ứng nhanh nhạy, động tác khéo léo, tính cách hơi tự cao.

8. Gốc ngón út quá thấp cho thấy người đó phản ứng chậm chạp, không giỏi nói năng, tài trí thấp.

9. Gốc bốn ngón vừa phải cho thấy người đó tài năng trí tuệ đều tốt, có mưu lược, cẩn trọng, học nhiều hiểu rộng, có quyền vị.

TÍNH NĂNG GẬP CỦA NGÓN TAY

Khi gập về trước khó duỗi thẳng – cẩn trọng, tiết kiệm, bảo thủ, biết giữ bí mật, cần cù, nhút nhát.

Duỗi thẳng – tính tình phóng khoáng, biết tự kiểm chế, biết cảm thông, độ lượng.



Ngón tay có thể gập ra sau

Gập ra sau – miễn tiếp, mềm mỏng, nhẹ nhàng, khảng khái và biết đồng cảm; thiếu kiên nhẫn.

MÀU SẮC BÀN TAY

Màu sắc bàn tay có liên quan chặt chẽ với sự tuần hoàn máu, tuần hoàn máu lại có liên quan mật thiết với sức khỏe, do đó qua màu sắc bàn tay có thể biết được tình trạng sức khỏe, bệnh tật, cũng như biết được tính cách con người.

- Bàn tay có màu đỏ: tuần hoàn máu nhanh, máu đủ hoặc quá lượng. Tính cách mạnh mẽ, tính khí nóng nảy, hiếu thắng, dễ cực đoan, có xu hướng quá khích. Về sức khỏe cần chú ý các bệnh cao huyết áp, tràn máu não hoặc đau đầu v.v...

- Bàn tay màu đỏ nhạt: tuần hoàn máu bình thường, sức khỏe cũng tốt. Tính cách lạc quan, phóng khoáng, ôn hòa, tiến thủ, cuộc sống vui vẻ, tâm tình thoải mái.

- Bàn tay màu vàng: dễ mệt mỏi, trạng thái tinh thần không tốt nên tính cách cũng chậm chạp, lười biếng, hay trầm tư, ít nói, buồn bực không vui, đồng thời khó gần gũi người khác và tự khép kín. Về sức khỏe phải chú ý các bệnh về can tì vị.

- Bàn tay có màu xanh: cho thấy người đó hơi đồng bóng, tương đối nhạy cảm. Sống phóng túng, phần lớn là tử sắc quá độ nên mất thâm quang. Về sức khỏe phải chú ý bệnh tim, bệnh hoại huyết (scurvy) hoặc bệnh tật do sinh hoạt tình dục quá độ gây nên.

- Bàn tay có màu trắng: Luôn hoàn mầu không tốt, tính cách lạnh nhạt, ích kỷ, vô tình, đa nghi, bất an hoặc sợ hãi. Về sức khỏe phải chú ý các bệnh thiếu máu, huyết áp thấp, chóng mặt hoa mắt, buồn nôn, ói mửa, tim đập nhanh.

- Bàn tay có màu đen: cho thấy người đó có tính cảm lạnh nhạt, thiếu đồng cảm. Tính cách gian hiểm, cao ngạo, không hòa đồng, không nhân nại. Về sức khỏe cần chú ý các bệnh dạ dày, suy dinh dưỡng, tiêu hóa không tốt, táo bón v.v

MÀU SẮC DA BÀN TAY

Da tay có màu trắng cho thấy người đó rất tinh tế, tính cảm phong phú, làm việc gì rất cẩn thận, kế hoạch chu toàn, biết cân bằng cơ hội, cảnh giác cao, phản ứng nhanh nhẹn, biết nhưn thâu cuộc đời và hiểu niềm vui cuộc sống, có khả năng nghệ thuật và óc thẩm mỹ, rất thích văn học nghệ thuật. Nếu mầu da tay quá trắng thì người đó có tính cảm phong phú và yếu đuối, không vượt qua được thử thách và cú sốc, sẽ vì quá lo lắng, cẩn thận mà do dự, chần chừ và ích kỷ tư lợi.

Da tay có màu đen cho thấy người đó có tâm tư hơi hơi, phản ứng chậm chạp và tính cảnh giác không cao; làm việc qua loa, đại khái. Tính cách phóng khoáng, không cầu nệ tiểu tiết, được sao hay vậy lòng dạ ngay thẳng, rất kiên nhẫn, nhiệt tình làm việc và trung thực.

Da tay mềm mại cho thấy người đó luôn quan tâm đến bất kỳ sự vật nào dù vụn vặt; tính cách rất nhạy cảm, bốc đồng và có tính trẻ con, việc gì cũng chỉ làm theo ý mình, nhưng không chịu được thử thách và khổ luyện.

Làn da láng mịn là tốt nhất, nhưng người có làn da này thì sức khỏe tốt, tính cảm phong phú và có lý trí, lạc quan.

tiến thủ, khí chất tốt, đa tài đa nghệ, tính cách hòa nhã, ngay thẳng, thông minh trí tuệ, có tình yêu thương, có quan hệ xã hội và xử thế tốt, tích cực sáng tạo trong sự nghiệp và sẽ thành công lớn.

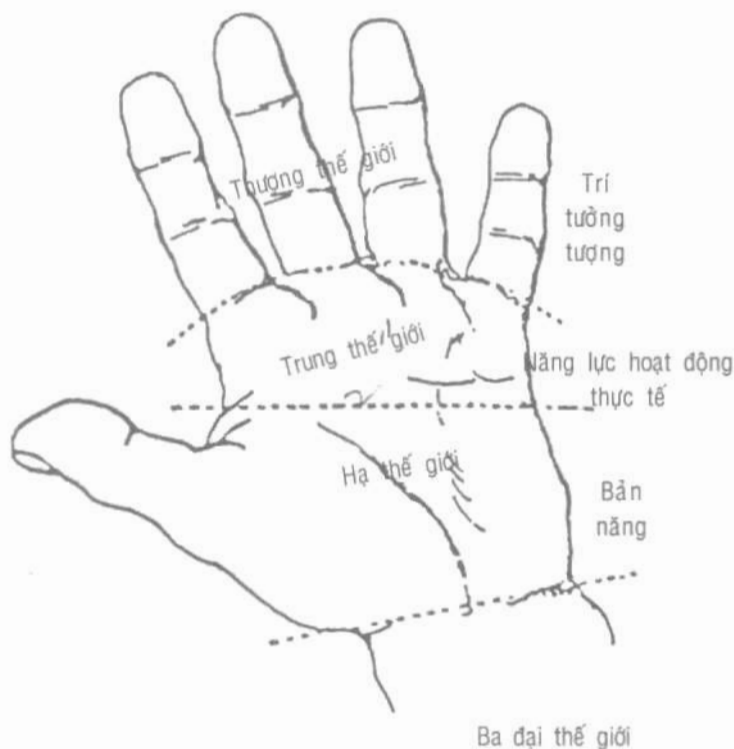
BÀ ĐẠI THỂ GIỚI

Các nhà tướng tay học chia bàn tay thành ba phần thượng, trung và hạ, gọi là "ba đại thể giới". Phần thượng chỉ toàn bộ các ngón tay, gọi là "thể giới tư tưởng", cho thấy khuynh hướng tư tưởng của con người. Phần trung là phần nửa trên bàn tay, gọi là "thể giới thực tế", cho thấy năng lực hoạt động thực tế của con người. Phần hạ là phần nửa dưới bàn tay, gọi là "thể giới bản năng", cho thấy các ham muốn bản năng của con người. Ba vùng này đại diện và phản ánh tình hình cát hung riêng của nó, dưới đây sẽ trình bày cụ thể.

Vùng thứ nhất

Rốn ngón tay (chỉ ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út và ngón út của vùng thứ nhất tương đối phát triển cho thấy người đó tương đối chú trọng đời sống tinh thần, tâm tư tinh tế, trí tưởng tượng phong phú, hành sự cẩn trọng, suy nghĩ chín chắn, không xử sự theo cảm tính, có khí chất rất tốt, tính cách phong phú và chân thành. Cuộc sống thiên về nhân hậu, thích công tác nghiên cứu văn học nghệ thuật, triết học, tôn giáo, huyền học, tâm lý.

Nếu vùng thứ nhất không phát triển thì cho thấy người đó không chú trọng đời sống tinh thần mà xem trọng vật chất, hành sự nóng vội và thiếu suy nghĩ chín chắn, tư tưởng tương đối chủ quan, dễ xử sự theo cảm tính, thiếu tính cảm và lý trí. Thích cuộc sống ồn ào náo nhiệt, thích thể thao; hào thẳng và hướng lạc



Vùng thứ hai

Vùng thứ hai thuộc nửa trên bàn tay, người có vùng này tương đối phát triển thì rất mạnh mẽ, tích cực chủ động, thực tế, quyết đoán, làm việc rất hiệu quả, coi trọng thực tế, xã giao tốt.

Nếu vùng thứ hai không phát triển cho thấy người đó thiếu quyết đoán, làm việc không thực tế, tiêu cực, bị động, thiếu sức mạnh, dễ trốn tránh hiện thực và thích không tưởng.

Vùng thứ ba

Người có phần nửa dưới bàn tay tương đối phát triển thì tính cách, tài năng, trí tuệ, biểu hiện đều tốt, có thể phát huy

hết tiềm năng của mình; tư tưởng, quan niệm cũng thoáng, luôn lạc quan tiến thủ đối với bất kỳ việc gì.

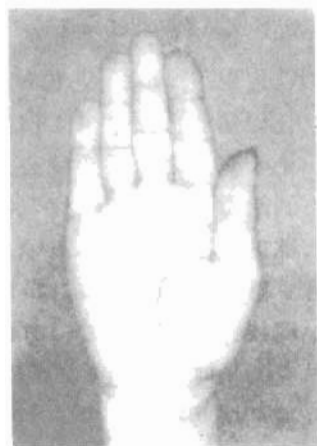
Nếu vùng thứ ba không phát triển thì người đó có tính cách, tư tưởng, quan niệm tương đối khép kín và bảo thủ, khả năng phân biệt thiện ác thị phi kém, tâm lý bị quan, tiêu cực, khó phát huy được tiềm năng của mình, thiếu niềm tin vào cuộc sống.

Nếu cả ba vùng phát triển đồng đều cho thấy người đó tích hợp được ưu điểm của cả ba vùng, đây là kiểu bàn tay lý tưởng nhất.

Ngược lại, nếu ba vùng lớn phát triển không đồng đều là tích hợp các khuyết điểm của cả ba vùng.

CÁCH PHÂN LOẠI BÀN TAY VÀ NGÓN TAY CỦA NGƯỜI NHẬT

Người Nhật chỉ dùng tỷ lệ độ dài giữa ngón tay và bàn tay, so sánh bề rộng và chiều dài bàn tay để phát triển thành phương pháp xem tướng tay khoa học, họ chia bàn tay và ngón tay thành 5 kiểu:



Kiểu tiêu chuẩn

1. Kiểu tiêu chuẩn

Ngón giữa dài bằng chiều rộng bàn tay cho thấy người đó phát triển bình thường, tình cảm và lý trí cân bằng. Có khả năng thích ứng tốt, phần lớn đều thành công. Nhưng vì bản tính thích nhàn, không xem trọng sự nghiệp, khó tránh khỏi có khuynh hướng tiêu cực nên không có được thành tựu lớn.



Kiểu bàn tay rộng

2. Kiểu bàn tay rộng

Chiều ngang bàn tay rộng bằng $\frac{4}{5}$ chiều dài bàn tay được gọi là "bàn tay rộng". Người có kiểu bàn tay này có thể nói là được trời ưu đãi: lạc quan, hầu như không bao giờ biết lo âu phiền muộn, việc thì cũng thẳng thắn. Khi đã quyết tâm làm việc gì, họ không dễ dàng thay đổi, phần lớn phần đầu đến khi thành công mới thôi.

3. Kiểu bàn tay hẹp

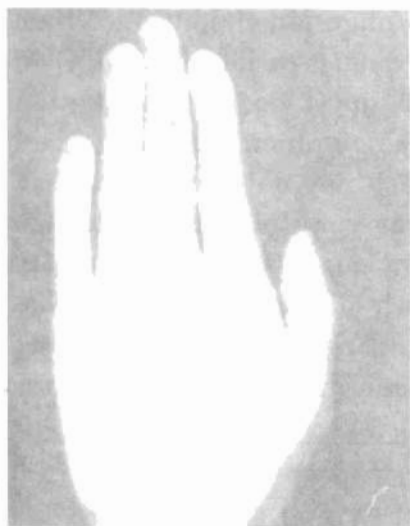
Chiều rộng bàn tay ngắn hơn $\frac{4}{5}$ chiều dài bàn tay gọi là "bàn tay hẹp". Người có kiểu bàn tay này tương đối nhạy cảm, thân tâm phát triển không cân bằng và đôi chút đồng bóng, tình cảm hay thay đổi, nóng giận thất thường, nên dễ bộc lộ cảm xúc. Họ không chịu được sự cô đơn, có tật ngắt lời người khác.



Kiểu bàn tay hẹp

4. Kiểu ngón tay dài

Ngón tay giữa dài hơn $\frac{4}{5}$ độ dài bàn tay gọi là kiểu ngón tay dài. Nếu bàn tay mỏng không có thịt thì phần lớn sinh ra trong gia đình nghèo, thân tâm không phát triển cân bằng, có khuynh hướng theo đuổi vật chất và danh lợi hư vinh. Do tác dụng tiềm ẩn của lòng tự ti, nên họ tự phụ và luôn ham



Kiểu ngón tay dài

5. Kiểu ngón tay ngắn

Ngón giữa ngắn hơn $\frac{4}{5}$ độ dài bàn tay gọi là “kiểu ngón tay ngắn”. Nếu bàn tay dày thì phần lớn là vận mệnh phú quý, nếu lòng bàn tay phẳng đầy mà xung quanh nhô dày thì phần lớn xuất thân trong gia đình giàu sang, thừa hưởng của cải của ông cha và có danh lợi quyền vị cao. Nếu lòng bàn tay lõm, xung quanh nhô dày, mu bàn tay nhô tròn thì phần lớn xuất thân nghèo khó, toàn dựa vào sự phấn đấu của bản thân để được danh lợi quyền vị.

muốn thể hiện mình, đặc biệt khi xử lý công việc, bình thường rất thực tế và gần như lạnh lùng, việc gì cũng thận trọng và suy nghĩ chín chắn, nhưng khi gặp việc đột xuất hoặc trọng đại, do thiếu quyết đoán nên thường có những quyết định đường đột, khó hiểu.

Người có kiểu ngón tay dài thường thông minh tài trí, suy nghĩ rất cẩn thận.



Kiểu ngón tay ngắn

Người có kiểu ngón tay ngắn phần lớn chủ quan, có ham muốn chiếm hữu mạnh. Vì chủ quan nên lời nói đi đôi với hành động, làm việc dứt khoát, quyết đoán, tích cực tiến thủ, năng động và tính lưc dối đảo, tự nhiên trở thành người lãnh đạo trong tập thể. Tính cách này dễ được người khác kính trọng và ngưỡng mộ, nhưng cũng bị ghen ghét. Nếu đầu ngón tay vuông tròn thì sự chủ quan và ham muốn chiếm hữu lại biến thành ngoan cố, thích lợi dụng người khác. Nếu đầu ngón tay tròn to giống đuôi trống thì khuyết điểm này càng rõ rệt. Thậm chí ngoan cố đến mức gần như ngu xuẩn.

ĐI QUYẾT PHÂN BIỆT KIỂU BÀN TAY SANG HIỆN

• Bàn tay người sang không nổi gân lộ đốt. Trắng như ngọc, đỏ như lửa, mềm như hồng, vân tay thanh tú. Hồng nhuận. Bàn tay như thế không giàu cũng sang

• "Bàn tay kẻ tọc thì cứng mà thô, ngắn mà gân nổi. Thô như đất, cứng như đá, cong như còi, thịt nổi chạt phù. Chiều đốt mà không vân. Cấn cốt thô lộ. Vân đứt vân loạn, vân thô vân nóng. Khô đen gầy guộc. Bàn tay như thế không nghèo cũng yếu mệnh".

• Tướng cách hợp: *Người gầy bàn tay gầy, người béo bàn tay dày. Người to bàn tay to, người nhỏ bàn tay nhỏ. Người thanh bàn tay thanh, người thô bàn tay thô. Một to bàn tay to, một nhỏ bàn tay nhỏ*

• Tướng cách phá: *Bàn tay to ngón tay ngắn, rõ sự cũng bị phi bang. Xương sâu gân nổi, vui ít buồn nhiều. Xương mu bàn tay cao, đến già cấn lao. Người nhỏ bàn tay to, tiêu tiền như nước.*

• Ma Y tiên sinh viết trong “Thạch thất thần dị phú”:
“Trí tuệ sinh ra ở da lông” (da mềm mại mịn màng có lông
tơ óng mượt thì có trí tuệ thông minh. Ngược lại thì thô
tục). “Khổ hay sướng xem ở tay chân” (đốt ngón tay to
cứng, mu bàn chân gầy dài khô là người vất vả. Tay mềm
mại mịn màng, chân xương thịt tròn trịa là người an nhàn).



Tay kẻ tục ngắn
và nổi gân



Tay người sang
trắng như ngọc



CHƯƠNG 4

PHÂN TÍCH KIỂU NGÓN TAY

• Nhìn bề ngoài, có thể xem xét hình dạng ngón tay, mức độ cao thấp của gốc ngón, độ dài ngắn của đốt, khớp có hiển lộ hay không. Dưới đây sẽ trình bày cụ thể.

Dấu ngón tay có thể chia thành bốn dạng:

• Hình vuông: Kiểu thực tế. Những người này có dấu óc tính táo, tri thức phong phú, giỏi phân tích và tính toán (hình 4-1).

• Hình búp măng: Kiểu lý tưởng hay kiểu tâm linh. Người có kiểu ngón tay này là người theo chủ nghĩa lý tưởng, thường không màng đến thế sự, thích sống trong khung trời nhỏ do mình hoạch định (hình 4-2).

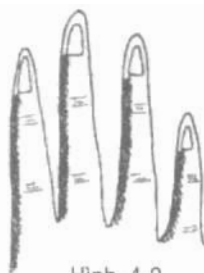
• Hình bầu dục: Kiểu hoạt động, chủ về sức sống, lòng tiến thủ, tính độc lập và sáng tạo. Người có kiểu ngón tay này rất hiếu động, thích du lịch, hoạt động ngoài trời, có tinh thần cầu tiến, độc lập, có óc sáng tạo (hình 4-3).

• Hình nón: Kiểu nghệ thuật, chủ về tính chất nghệ thuật, trực giác, xung động. Những người này giàu cảm xúc, dễ đồng cảm, nhưng tâm trạng không ổn định; giàu khả năng sáng tạo, giỏi sáng tác văn học nghệ thuật (hình 4-4).

Bốn hình dạng ngón tay này có ý nghĩa khác nhau ở nam và nữ. Nam giới nếu có dạng ngón tay hình vuông, hình nón hoặc hình bầu dục thì có cá tính độc lập, rất nam tính, thích



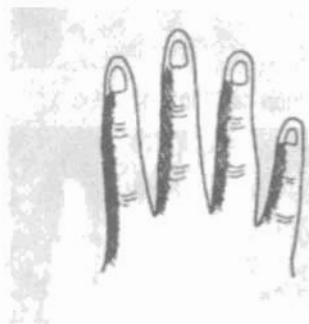
Hình 4-1



Hình 4-2



hình 4-3



hình 4-4

hoạt động và giàu lòng tiến thủ. Nếu có ngón tay hình búp măng thì vẻ đẹp đàn ông sẽ bị phá vỡ, là kiểu người lý tưởng, tâm linh, bình thường không những bốc đồng, thích an nhàn, mà còn quá lý tưởng đến mức không thực tế, có ý nghĩ lánh đời. Trong xã hội ngày nay, kiểu đàn ông này sẽ bị hạn chế về mặt phát triển sự nghiệp.

Ngón tay nữ giới đẹp nhất là hình búp măng, thứ đến là hình búp măng nhưng đầu tròn. Nữ giới có kiểu ngón tay này sẽ là vợ hiền mẹ tốt trong gia đình, đảm việc nhà. Nếu có hình vuông, hình bầu dục hoặc hình nón thì phần lớn có tính khí nóng nảy. Nữ giới có cá tính này sẽ khiến hôn nhân không vui vẻ, hoặc trước khi kết hôn có trắc trở trong tình yêu, hoặc sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng rạn nứt dễ dẫn đến ly hôn.



ngón tay hình bầu dục



ngón tay hình vuông



ngón tay hình nón



ngón tay búp măng

TƯỚNG NGÓN TAY

Ngón tay có quan hệ rất lớn đến tính cách và vận mệnh của con người, nhất là ngón cái. Một số nhà tướng tay học cho rằng ngón cái không tốt, bốn ngón còn lại đều tốt cũng vô dụng; trái lại, ngón cái tốt, bốn ngón còn lại xấu đến mấy cũng không sao.

Mỗi ngón tay có tác dụng riêng của nó:

1. Ngón cái nắm bản mệnh.
2. Ngón trỏ chủ về quyền vị và thanh thế.

3. Ngón giữa chủ về tâm lý và tư tưởng
4. Ngón áp út chủ về mặt xã hội và danh dự.
5. Ngón út chủ về tài năng và cơ trí.

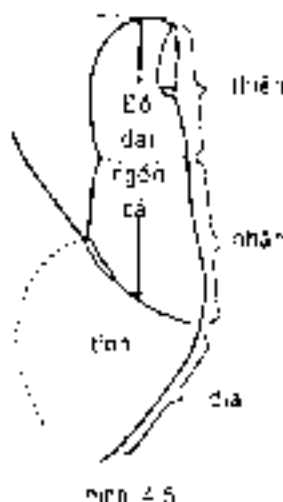
NGÓN CÀI

Ngón cái nắm hẳn mệnh của con người. Trên các ngón tay được chia thành ba phần là "thiên" (đốt thứ nhất), "địa" (đốt thứ ba) và "nhân" (đốt thứ hai) (hình 4-5). "Thiên" đại diện cho ý chí con người, "nhân" đại diện cho lý tính, "địa" đại diện cho tình dục.

Đốt thứ nhất của ngón cái (thiên) tương đối phát triển là người có ý chí kiên định, tích cực chủ động, nhân nại và quân triệt từ đầu đến cuối, không hời hân, ý thức sống rất cao. Nếu đốt này không phát triển thì người đó thiếu ý chí, không chịu được thử thách và cú sốc.

Đốt thứ hai của ngón cái (nhân) tương đối phát triển là người, suy nghĩ sâu sắc, trầm tĩnh, chín chắn, không dễ xung động hoặc xử sự theo cảm tính, làm việc cẩn trọng, giỏi vạch kế hoạch, thông minh trí tuệ. Nếu đốt này không phát triển là người có đầu óc đơn giản, thiếu lý tính, dễ xử sự theo cảm tính, tính tình hời hợt, làm việc qua loa đại khái và lờ mờ.

Đốt thứ ba của ngón cái (địa, tức gò kiến tinh) tương đối phát triển là người do có tình cảm phong phú, có tình yêu thương, dễ xúc động, ham muốn đời sống tình cảm cao, dễ chìm đắm trong tình yêu. Nếu đốt này không phát triển là

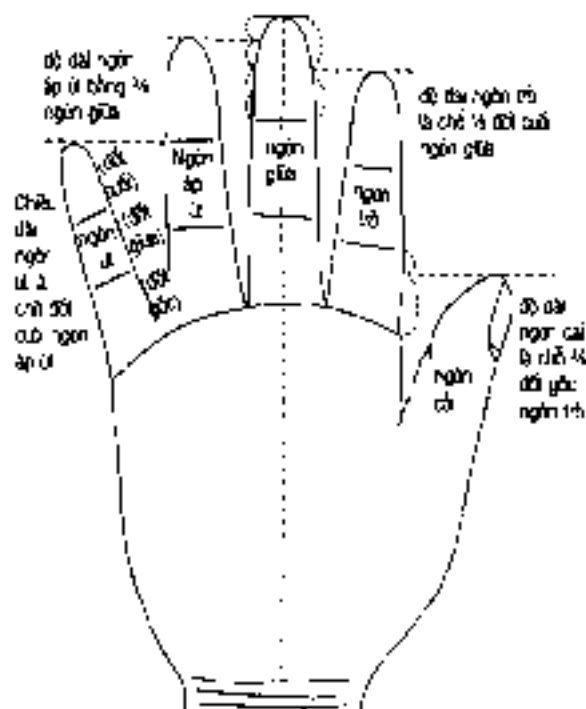


người thiếu sự đồng cảm, ham muốn đời sống tình cảm thấp, không dám bày tỏ tình cảm.

Tiêu chuẩn đánh giá ngón cái dài hay ngắn là áp sát đầu ngón cái vào ngón trỏ, đầu ngón cái dài đến $\frac{1}{4}$ đốt thứ 3 ngón trỏ là vừa phải, đầu ngón cái vượt quá $\frac{1}{4}$ đốt thứ ba ngón trỏ là dài, đầu ngón cái không đến $\frac{1}{4}$ đốt thứ ba ngón trỏ là ngắn.

Ngón cái dài và mạnh là người có ý chí kiên cường, chủ quan, cô chấp và bướng bỉnh, nhưng trí tuệ ưu việt, có tính thần độc lập, có chí khí, tính tình phóng khoáng và dứt khoát.

Ngón cái dài vừa phải cho thấy người đó có trí tuệ và suy nghĩ sâu sắc, chín chắn, làm việc cẩn trọng, tính cách cởi mở,



Tỷ lệ giữa ngón tay và bàn tay



Nón cái dài và mạnh



Nón cái quá ngắn

lạc quan, tiến thủ, ý chí kiên cường, dễ thích ứng với xã hội, có khả năng khai thác tốt, sẽ có thành tựu.

Nón cái quá ngắn cho thấy người đó ý chí yếu, làm việc thiếu nhẫn nại, tiêu cực, không lạc quan. Thiếu lý trí, dễ xử sự theo cảm tính.

Nón cái rất dài cho thấy người đó hiếu thắng, tự làm theo ý mình; không sợ bất kỳ khó khăn nào, nhưng ngoan cố làm việc không suy nghĩ chín chắn.

Nón cái rất ngắn cho thấy người đó hơi tự khép mình và bị quan, làm việc hay sợ này sợ nọ, thiếu quyết đoán, thiếu dũng khí, tâm hồn yếu đuối, không vượt qua được trắc trở.

Độ mềm cứng dày mỏng của ngón cái

Nón cái mềm là người lương thiện, nhân từ, hay mềm lòng, dễ xúc động, nhưng làm việc thiếu cẩn trọng, dễ thay

đổi, không có óc kinh doanh, tình cảm không ổn định, thiếu khả năng trấn tĩnh.

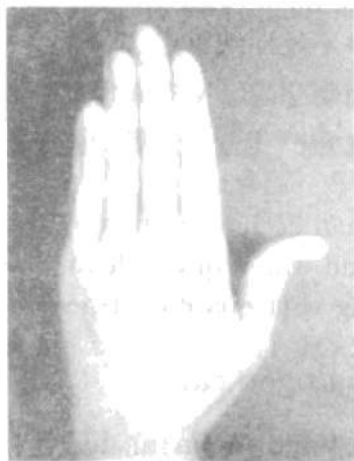
Ngón cái cứng khó bẻ cong là người có ý chí kiên định, tự tin, dễ tập trung năng lực và sức mạnh tinh thần, có khí phách và khả năng thực tiễn, biết cách dùng tiền, nhưng tính cách cố chấp và bướng bỉnh.

Người có ngón cái rộng dài thì tự tin rất cao, ngoan cố, cao ngạo và bướng bỉnh, có tài năng độc đáo, có tinh thần nỗ lực tích cực, nhưng thiếu sâu sắc.

Ngón cái hẹp dài là người rất miễn tiện, giỏi giao tế, nhưng tính cách giả hoạt, hẹp hòi, ích kỷ, tự lợi.

- Ngón cái nhỏ ngắn gầy yếu là người có trí lực không tốt, vô tài vô nghệ, phản ứng chậm chạp, ý chí yếu, sức sống không mạnh, sức khỏe không tốt, đa sầu đa cảm, tiêu cực, bi quan, có tính dựa dẫm.

- Ngón tay cái thô vụng là người thô lỗ, đầu óc đơn giản, không có khả năng sáng tạo, không có suy nghĩ sâu sắc.



Ngón cái mềm



Ngón cái cứng

Người có ngón cái phát triển cân đối là người thông minh, trau tuệ, ý chí kiên định, suy nghĩ sâu sắc, đa tài đa nghệ; tính độc lập, tự chủ cao, có năng lực lãnh đạo.

Hình dạng ngón cái

Ngón cái cong mềm là người biết xa giao linh hoạt, đối nhân xử thế tốt, nhưng hơi lãng mạn.

Ngón cái to và dễ gãy cong là người làm việc có kỹ năng, giỏi giao tế, nhưng thiếu kiên nhẫn dẫn đến bỏ dở giữa chừng.

Ngón cái cong thành hình lưng rắn, hình lưng ong hoặc đang quả bầu (hình 4-6) là người linh hoạt, khéo ăn nói, dễ xung động và hơi quá khích.

Ngón cái rất cứng, thẳng (hình 4-7) là người tính toán kỹ lưỡng hoặc "vắt cổ chân ra nước", nhưng có đầu óc quản lý tiền bạc và ý chí kiên cường, không sợ khó khăn.

Ngón tay thô mà không cong là người hiếu thắng, chiều tình cảm, suy nghĩ không sâu sắc, làm việc hay dụng chạm.

Ngón cái hơi cong (hình 4-8) là người cởi mở, phóng khoáng, cơ lý trí và khả năng phán đoán cao, làm việc cô hai hần.

Ngón cái cong vào trong (hình 4-9) là người ích kỷ, tự cho mình là đúng, cao ngạo, khó hòa đồng, có tính cách cô độc.



Hình 4-6



Hình 4-7



Hình 4-8

Thịt ở đầu ngón cái

Thịt ở đầu ngón cái nhọn mỏng (hình 4-10) là người dễ bị người khác chi phối, ý chí kém, thiếu tư chủ.

Thịt ở đầu ngón cái phát triển như đầu gậy tròn (hình 4-11) là người thiên lười, ngoan cố, thô lỗ, làm việc qua loa, tùy tiện.

Thịt ở đầu ngón cái giống hình tứ giác là người có lý trí, trí thức phong phú, tâm tính ngay thẳng, có khí phách và lòng kiên nhẫn.

Thịt ở đầu ngón cái có hình nùn là người có phẩm chất đạo đức tốt, tâm tính lương thiện, ôn hòa, thông minh lanh lẹ, suy nghĩ cẩn trọng, tình cảm phong phú đa tài đa nghệ.

Thịt ở đầu ngón cái thô dày là người có phản ứng chậm chạp, thô lỗ, đầu óc đơn giản, có chấp, không thấu tình đạt lý.



hình 4-9



hình 4-10



hình 4-11

Độ dài ngón của đốt ngón tay

Người có đốt thứ nhất của ngón cái dài và đốt thứ hai ngắn là người có cái tôi mạnh mẽ và rất tự tin, ý chí kiên định, làm việc dễ có chấp, thường theo ý mình, thiếu tính táo và suy nghĩ sâu sắc, không dễ tiếp nhận ý kiến của người khác.

Đốt thứ nhất ngắn mà đốt thứ hai dài là người cẩn thận, suy nghĩ chu đáo, có lý trí, không xử sự theo cảm tính hoặc

xung động mạnh, nhưng do quá thận trọng và chi nghi đến mình nên thiếu quyết đoán, thiếu kiên nhẫn, thiếu tự tin, khả năng thực tiễn cũng kém.

Đốt thứ nhất và đốt thứ hai dài gần cân nhau là người có trí tuệ sang suốt, ý chí kiên cường, cẩn thận, làm việc gì cũng suy nghĩ chín chắn, tích cực tiến thủ, giỏi vạch kế hoạch và thực hiện, khả năng thành công cao.

NGÓN TRỎ

Ngón trỏ chủ về quyền vị và thanh thảo, còn đại diện cho ham muốn và lòng tự trọng của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài của ngón trỏ là áp sát ngón trỏ vào ngón giữa, nếu đầu ngón trỏ dài đến một phần hai đốt thì nhất ngón giữa là vừa phải, vượt qua một phần hai đốt thứ nhất ngón giữa là dài, không đến một phần hai đốt thứ nhất ngón giữa là ngắn.

Các đốt ngón trỏ

Đốt thứ nhất tương đối dài là người en trực giác và phản ứng đều tốt, rất tự tin. Đốt thứ nhất ngắn là người có trí tuệ không cao, phản ứng chậm, hay đa nghi.

Đốt thứ hai tương đối dài là người có ham muốn quyền vị cao, lòng tiến thủ mạnh. Đốt thứ hai ngắn là người liêu cực, không có tinh thần tiến thủ.

Đốt thứ ba dài là người trọng danh dự, ham muốn quyền lực cao. Đốt thứ ba ngắn là người có năng lực sống kém, không có chí tiến thủ.

Độ dài ngắn

Ngón trỏ thẳng dài là người thích tranh quyền đoạt vị, thích lòng quyền, có khả năng lãnh đạo, thích chu phải sai.

khiến người khác; cầu tiến, có đầu óc chính trị và bản năng tạo nên nghiệp lớn.

Ngón trở quá dài là người chỉ thấy lợi ích trước mắt, tham quyền thế địa vị, theo đuổi tiền tài và quyền thế, tham vọng lớn, cho mình là độc tôn, có ham muốn chinh phục và thống trị người khác.

Ngón trở quá ngắn là người không có năng lực lãnh đạo, thiếu tự trọng và tự tin, không cầu tiến, không có tinh thần trách nhiệm.

Ngón trở có hình dạng tiêu chuẩn cho thấy người này có thanh danh và quyền vị tốt, giỏi lãnh đạo, có tài chi phối người khác, được mọi người ủng hộ, thành tựu cũng rất lớn.

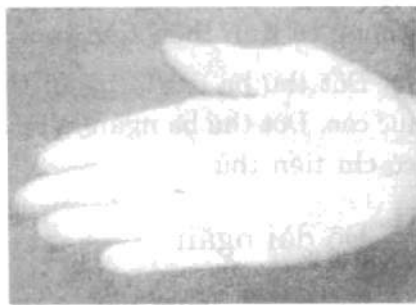
Hình dạng đầu ngón trở

Đầu ngón trở có hình búp măng thì người đó có phản ứng nhanh nhạy, tinh tế, tình cảm phong phú, lòng tự trọng và tinh thần tiến thủ cao, rất tự tin, có năng khiếu về văn học nghệ thuật.

Đầu ngón trở hình tứ giác cho thấy người đó trọng tín nghĩa, đạo đức và nhân ái; giữ nghiêm quy củ, tính cách thẳng



Ngón trở dài



Ngón trở ngắn

chấn, thanh thư, khả năng sáng tạo cao, giàu lý tưởng, lạc quan tiến thủ, quyền vị thanh danh đều từng bước đi lên.

Hầu ngón trở có hình bầu dục cho thấy người đó có đầu óc tinh tế, cẩn trọng, suy nghĩ chín chắn, trau giã bên ngoài, có năng lực vạch kế hoạch chỉ đạo và nghiên cứu đối mới, thực nghiệm cứu tâm lý, mệnh lý, triết học, tôn giáo và huyền học, có tham vọng theo đuổi quyền vị và danh tiếng.

So sánh ngón trở và các ngón khác

Ngón trở dài bằng ngón giữa thì người đó có lối cách cao ngạo, không hòa đồng, hiểu thông, không tư thủ đoạn nào để đạt được quyền thế danh lợi.

Ngón trở dài bằng ngón áp út cho thấy người đó trí tuệ thông minh, sang suốt, tài năng hơn người, ý thức sống tốt, kiên nhẫn, không sợ khó khăn trắc trở, có thanh danh và quyền vị.

Ngón trở dài bằng ngón út thì người đó không có tài lãnh đạo, thiếu niềm tin và năng lực, dễ bị người khác hãm hại hoặc bị người khác lợi dụng.

NGÓN GIỮA

Ngón giữa chủ về tâm lý và tư tưởng của con người, còn đại diện cho tính tình và sự mừng giận vui buồn của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài của ngón giữa là bằng 70-80% độ dài bàn tay là vừa phải, vượt quá 80% là dài, không quá 70% là ngắn.

Các đối ngón giữa

Đối thủ nhất nhì cho thấy người đó có tư tưởng bị quan, tình tình cô độc, lặng lẽ, có xu hướng tránh né hiện thực, tâm hồn yếu đuối, thiếu lý tưởng. Nếu quá dài thì chủ về có

khuyên hướng ghét đời hoặc tự sát. Đời thứ nhất ngắn thì người đó có tư tưởng lạc quan, tình tình ổn mản, phóng khoáng, tiên thu, độc lập, kiên cường, có khi phách, lý tưởng tốt.

Đời thứ hai tương đối dài thì người đó tình tình ổn định, không dễ bị người khác ảnh hưởng, thích cuộc sống tự do, tự tại. Nếu đời thứ hai tương đối ngắn thì người đó có tính cách hay thay đổi, tư tưởng không ổn định, dễ bị người khác tác động hoặc sách động, thích cuộc sống ồn ào phồn hoa.

Đời thứ ba tương đối dài thì người đó có đức vọng cao, tham lam, thích leo cao, không thực tế. Nếu đời thứ ba tương đối ngắn thì người đó dễ thỏa mãn, tham vọng không cao, tâm tình thật thà, nhưng tương đối bảo thủ, lý tưởng không cao.

Độ dài ngắn của ngón giữa

Ngón giữa quá dài thì người đó dễ ao ước, nằm mơ ban ngày, tính cách lạnh nhạt cô quạnh, tiêu cực, đa sầu đa cảm, thích yên tĩnh, không dễ hợp tác với người khác, không giỏi giao tế.

Ngón giữa quá ngắn thì người đó dễ xung động, không suy nghĩ sâu sắc, qua loa, mù quáng.

Ngón giữa dài ngắn to nhỏ đủ tiêu chuẩn thì người đó xử sự chín chắn, suy nghĩ sâu sắc, tính toán kỹ lưỡng, cẩn trọng, lạc quan, ngay thẳng, tâm tình ôn hòa, trong luân lý, đạo đức, tâm lòng rộng rãi, bao dung.

Hình dạng đầu ngón giữa

Đầu ngón giữa hình búp măng thì người đó có trực giác nhạy cảm, dễ có xu hướng đồng bóng, làm việc gì cũng chỉ dựa vào trực giác mà thiếu suy nghĩ, phân tích, nên hành sự khinh suất, lỗ莽.

Dấu ngón giữa hình tứ giác thì người đó có cả tính trung thực, đôn hậu, có lý trí, làm việc gì cũng cân trọng chu toàn, lạc quan, tiến thủ, có lý tưởng, trọng tín nghĩa, trọng đạo đức, giữ quy củ, nhưng thiếu tính linh hoạt và có xu hướng bảo thủ.

Dấu ngón giữa hình bầu dục cho thấy người đó có tính cách nhay bén; trí tuệ cao, sáng suốt, lạnh lợi, giỏi đánh vào tâm lý, làm việc cân trọng, không dễ để người khác hiểu mình, tự phụ, mừng giận không lộ ra sắc mặt.

NGÓN ÁP ÚT

Ngón áp út chu vế quan hệ xã hội và danh dự, còn đại diện cho khả năng nghệ thuật, thanh danh và tiền bạc của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn đo dài của ngón áp út là áp sát ngón áp út vào ngón giữa, nếu dấu ngón áp út dài đến năm, sáu phần mười đốt thứ nhất ngón giữa là vừa phải, nếu vượt quá thì dài, còn không dài đến năm, sáu phần mười đốt thứ nhất ngón giữa là ngắn.

Các đốt ngón áp út

Đốt thứ nhất dài cho thấy người du đãm đa tài đa nghệ, yêu thích nghệ thuật, thích trang điểm, vừa coi trọng vật chất vừa coi trọng đời sống tinh thần. Nếu đốt thứ nhất ngắn thì người đó thiếu khi chắt, ít tài nghệ, kém coi, lười nhác, chỉ thích sống hưởng thụ.

Đốt thứ hai ngón áp út dài cho thấy người đo thông minh, biết điều, có kỹ năng thương mại, làm việc cân trọng. Nếu đốt thứ hai ngắn thì có tính cách hơi hơi nóng nảy, lười nhác, không thực tế, không có đầu óc kinh doanh.

Đốt thứ ba dài thì người đó có thanh danh tốt, chuông hư vinh. Nếu đốt này ngắn thì người này không chú ý hư danh, cũng không có tinh thần tiến thủ.

Độ dài ngắn của ngón áp út

Người có ngón áp út tương đối dài thì trọng danh dự và luôn thấy mình ưu việt, thích đầu cơ trục lợi, khả năng thâm mý rất tốt, xã giao giỏi. Nếu ngón áp út rất dài thì người đó chỉ coi trọng lợi ích trước mắt, có thể hi danh lợi làm mờ mắt, có tham vọng lớn và không từ thủ đoạn nào để đạt được danh lợi.

Ngón áp út tương đối ngắn thì người đó không coi trọng danh dự, tầm nhìn ngắn, thiên kiến, không coi trọng tình thân và tình bạn, không có óc thẩm mỹ hay nghệ thuật.

Ngón áp út dài ngắn to nhỏ tiêu chuẩn thì người đó giỏi xã giao, quan hệ xã hội rất tốt, tầm nhìn xa, có tài thiên bẩm và nghệ thuật, óc thẩm mỹ cao, coi trọng tình cảm gia đình và tình bạn, thành danh rất tốt, có đầu óc kinh doanh tốt.

Hình dạng đầu ngón áp út

Đầu ngón áp út hình búp măng thì người đó có khả năng về nghệ thuật, thích thể hiện mình, có tham vọng theo đuổi danh vọng, tiền bạc, xã giao tốt, chuộng hư vinh.

Hầu ngón áp út hình vuông cho thấy người đó có đầu óc kinh tế, coi trọng danh dự, luôn cảm thấy mình ưu việt hơn người, quan hệ xã hội cũng tốt.

Đầu ngón áp út có hình bầu dục cho thấy người đó là thiên bẩm về nghệ thuật, óc thẩm mỹ cao, có óc kinh tế, năng lực xã giao tốt, có thành danh tốt.

NGÓN út

Ngón út chủ về tài năng cơ trí của con người, con đại diện cho phương pháp xã giao, tài kinh doanh, uy tín và tài

án nói của mỗi cá nhân. Tiêu chuẩn độ dài ngón út là áp sát ngón út vào ngón áp út, nếu đầu ngón út dài đến vân khớp thứ nhất ngón áp út là vừa phải; đầu ngón út vượt qua vân khớp thứ nhất ngón áp út là dài, đầu ngón út không dài đến vân khớp thứ nhất ngón áp út là ngắn.

Các đôi ngón út

Đôi thứ nhất tương đối dài cho thấy người đó ham nghiên cứu và học tập, đa tài đa nghệ, giỏi ăn nói, có tài hùng biện, trí tuệ thông minh, giỏi cơ biến, phản ứng nhanh nhạy, có khả năng thể hiện về mặt văn học hoặc khoa học. Nếu tương đối ngắn thì người đó ít học, trí tuệ không cao, phản ứng chậm chạp, không giỏi ăn nói, khả năng thể hiện kém.

Đôi thứ hai tương đối dài cho thấy người đó rất chức tể, suy nghĩ chín chắn, giàu năng lực suy đoán phân tích tổ chức, thích đầu cơ, có phương pháp xã giao lắt, có tài kinh doanh. Nếu tương đối ngắn thì người đó, không chức tể, dễ ăn uống, thiếu năng lực suy nghĩ, phân tích.

Đôi thứ ba tương đối dài thì người đó có hiệu suất làm việc rất tốt, khả năng quan sát nhạy bén, sáng suốt, ham học, khả năng phân biệt tốt, giỏi cơ biến và giao thiệp, khả năng thành công cao. Nếu tương đối ngắn thì người đó có khả năng làm việc kém, hăm hỏ, có tật xấu hay nói dối.

Độ dài ngắn của ngón út

Người có ngón út tương đối dài thì giỏi sách lược, cơ mưu, giỏi ăn nói, hùng biện, có trí thức, không dễ tin người, ý chí mạnh, nhưng dễ rơi dỗi hoặc lừa đảo. Nếu ngón út dài bằng ngón áp út thì những người đó phần lớn là nhà chính trị, nhà nghệ thuật hoặc nhà doanh nghiệp thành công và kiệt xuất.



Nón út dài



Nón út ngắn

những nhân vật có uy tín, đầu óc kinh doanh rất tốt. Nếu ngón út dài bằng ngón giữa thì người đó có tính cách cao ngạo, lập dị, sáng suốt, sâu sắc, thích “đao to búa lớn”, giỏi che giấu, tâm thuật bất chính, thích gây rối và tranh danh đoạt lợi, hoặc vì danh lợi mà bán đứng người khác hoặc không có uy tín.

Người có ngón út tương đối ngắn thì không giỏi dùng não. Tài ăn nói cũng như đầu óc kinh tế đều không tốt, không tự tin và không có sự nghiệp gì, việc gì cũng dễ bị người khác chi phối, thiếu ý chí, thiếu khả năng cạnh tranh, khả năng thành công rất thấp.

Độ dài ngắn to nhỏ của ngón út tiêu chuẩn thì người đó có trí tuệ cao, ăn nói giỏi, phản ứng nhanh nhạy, mưu cao, xã giao giỏi, tài sản hưng vượng, có thành tựu rất tốt.

Hình dạng đầu ngón út

Đầu ngón út có hình búp măng cho thấy người đó rất tinh tế, phản ứng nhanh nhạy, khả năng thể hiện mình tốt, giỏi biện luận và được người khác yêu thích, thích nghiên cứu sự vật.

Dấu ngón út có hình tứ giác thì người đó có học thức phong phú, làm việc thực tế, uy tín tốt, và trọng trách nhiệm, uy tín.

Dấu ngón út hình bầu dục cho thấy người đó giỏi quản lý tài sản, đầu óc kinh doanh rất tốt, trí tuệ cao, giỏi ngoại giao, năng lực xã giao tốt, quan hệ xã hội tốt, trí thức phong phú, bản năng mạnh.

PHÉP XEM TƯỜNG KHỚP NGÓN TAY

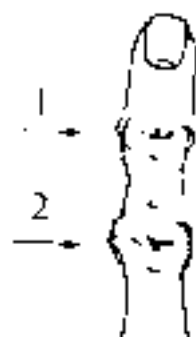
Những điều về ngón cái và bốn ngón khác đã được trình bày chi tiết ở trên. Nhưng giữa các ngón tay hơi hay khít, các ngón tay đều dài hay đều ngắn thì sẽ thế nào v.v... dưới đây sẽ trình bày cụ thể.

Khớp ngón tay có hai loại là "lồi" hoặc "phẳng", ta gọi là khớp lồi và khớp phẳng. Những hiện tượng này liên quan rất lớn đến cả tính, không thể xem thường

Trước hết ta nói về khớp lồi. Khớp lồi vốn là đặc trưng của bàn tay triết học, nhưng các kiểu bàn tay khác cũng thường có đợt lồi. Dù kiểu bàn tay nào, chỉ cần có khớp lồi thì tác dụng của chúng đều như nhau, đó là: khớp thứ nhất (số 1 hình 4-12) chủ về người đó có đầu óc tinh táo, suy nghĩ chín chắn và giàu năng lực tổ chức. Khớp thứ hai lồi (số 2 hình 4-12) là người

manh trí, giỏi lập kế hoạch, có tài xử lý công việc. Nếu khớp thứ nhất và khớp thứ hai đều lồi thì có thể manh sâu xa, việc gì cũng suy nghĩ kỹ trước khi hành động, không bao giờ khinh suất.

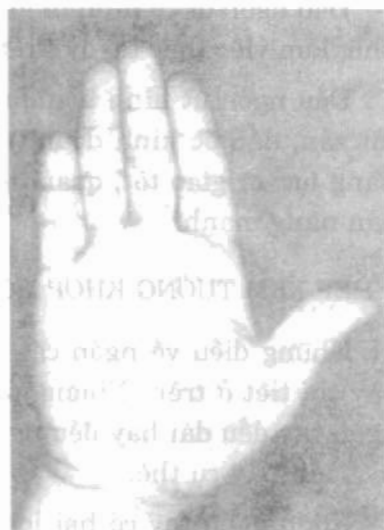
Khớp phẳng (hình 4-13) thì trái ngược hoàn toàn



hình 4-13



Khớp lồi



Khớp phẳng

Người này làm việc không những không suy nghĩ chín chắn, mà còn bị tình cảm thôi thúc, bốc đồng, bất chấp hậu quả. Tuy nhiên trực giác rất tốt, quyết định nhanh, giỏi giao tế, ở đâu cũng có bạn tốt, đáng tiếc khó tránh khỏi tính tình thất thường, có thủy mà không có chung.

CHÚ GIẢI TỔNG HỢP VỀ CÁC NGÓN TAY

1. Bốn ngón áp sát nhau mà ngón giữa cong: là người chỉ biết làm theo ý mình.

2. Ngón giữa áp sát ngón trỏ (tức ngón trỏ to thẳng, ngón giữa nghiêng tựa sang): là người thiếu tự tin và mê tín rất nặng.

3. Ngón giữa tựa vào ngón áp út: là người có tấm lòng rộng mở, gặp việc không như ý cũng không cạnh cánh trong lòng, thích nghiên cứu nghệ thuật.



4. Người có các ngón đều dài thì tâm thái vui vẻ, chú trọng bề ngoài, hay để ý chuyện vật của người khác. Nếu các ngón rất dài thì khó tránh khỏi quá cầu kỳ tiểu tiết, bởi lòng tìm vật.

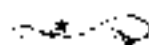
5. Người có các ngón đều ngắn thì quyết đoán nhanh chóng, dám làm dám chịu, giỏi biện luận, có tâm nóng vội. Nếu các ngón đều ngắn lại rất to thì tuy cũng có các ưu điểm trên, nhưng lại là người quán tư.

6. Các ngón ngắn và hơi cong vào trong, thân ngón tay thô cứng không có khí sắc là người nham hiểm. Nhưng nếu chân ngón tay thanh tú thì lại huệ mưu nghi sâu xa.

7. Các ngón tay mềm, nghiêng ra ngoài là người hòa nhã dễ gần, giỏi giao tế, có tính hiếu kỳ.

8. Các ngón không đẹp và cong, hình bàn tay lại thô là người cộc cằn, hay cáu gắt, dễ nóng giận dẫn đến kho kiếm chế tâm tính, có khuynh hướng phạm tội.

9. Các ngón tay mập mập là người thích nhàn ghét lao động. Trui lại các ngón rất gầy lại là người bủn xỉn, nhưng có tính thần nguyên cứu.

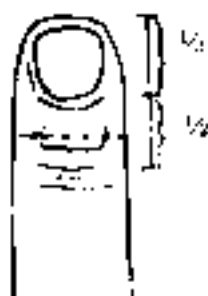


CÁCH XEM MÔNG TAY

1. **Chỉ** ngón tay và hình dạng móng, độ mềm cứng, dày mỏng và ý nghĩa khác nhau. Đại thể là móng mỏng thì mềm, móng dày thì cứng, móng dày cứng thì ngắn ròn, móng mỏng mềm thì hẹp dài.

Độ dài ngón của móng tay lấy độ dài mặt móng đạt đến một phần hai đốt thứ nhất làm tiêu chuẩn, vượt quá thì quá dài, không đủ thì quá ngắn. Nhưng móng tay thường hơi ngắn hơn đầu ngón tay, nên về thị giác thường thấy dài bằng $\frac{1}{2}$ đốt thứ nhất (hình 5-1).

Chiều rộng hẹp của móng tay lấy chiều rộng giữa móng tay, phỉ $\frac{1}{2}$ chiều rộng mặt đốt ngón tay làm chuẩn, rộng hơn kích thước du là rộng, hẹp hơn là hẹp (hình 5-2).



Hình 5-1



hình 5-2

ĐỘ DÀI NGẮN CỦA MÓNG TAY



Móng tay dài



Móng tay ngắn

1. Móng tay dài cho thấy có sự trao đổi chất mạnh mẽ, khí huyết lưu thông, tinh thần dồi dào, hoạt bát, tính cách ổn định, thông minh, tài trí, suy nghĩ chín chắn, khả năng phân tích và biện luận sắc bén, dễ đồng cảm.

2. Móng tay ngắn cho thấy sự trao đổi chất diễn ra chậm chạp, vì quá trình sinh trưởng của móng tay từ gốc móng đến đầu móng cần thời gian 90 ngày, móng tay sinh trưởng chậm cho thấy người đó khí huyết không đủ, khi chưa đến đầu ngón đã tiêu hao hết, nếu ở tay người lao động chân tay thì cho thấy tâm lực suy nhược, dễ mắc bệnh tim hoặc bệnh tật do khí huyết chi dưới không đủ; nếu ở tay người lao động trí óc thì cho thấy

người đó dễ nổi giận, thích vạch lá tìm sâu, cần nhần không ngớt. Nhưng người có móng tay ngắn lại có phản ứng nhanh nhạy, sống thực tế và có khí phách.

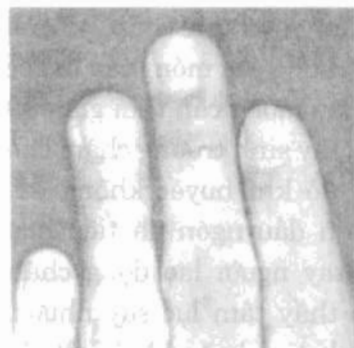
3. Móng tay quá dài thường thiên về hẹp dài, mặc dù khí huyết dồi dào, nhưng sức đề kháng bệnh tật yếu, dễ mắc bệnh nhiễm trùng; tủy, xương, răng thường có vấn đề.

ĐỘ RỘNG HẸP CỦA MÓNG TAY

Móng tay phủ ngang chừng ba phần tư đầu ngón tay là tiêu chuẩn, nếu rộng là người có sức khỏe tốt, chức năng sinh lý tốt, có khả năng kháng bệnh cao; móng tay hẹp thì chức



Móng tay rộng



Móng tay hẹp

năng sinh lý có một số khiếm khuyết, khả năng kháng bệnh tương đối yếu. Độ rộng hẹp của móng tay có thể thấy được mức độ bao dung của một người, nếu rộng thì độ lượng, hòa nhã, tâm trí bình ổn; nếu hẹp thì ít bao dung, dễ nóng giận.

1. Người có móng tay phẳng mà hẹp thì tính khí nóng nảy, dễ nổi giận, thậm chí có khuynh hướng thích gay hấn, đánh nhau.

2. Người có móng tay hẹp ngắn trông rất nhỏ cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, hay ghen ghét đố kỵ, nhỏ nhen, bủn xỉn dù là việc nhỏ nhặt cũng dễ kích động.

3. Móng tay rộng cho thấy người đó có tấm lòng rộng rãi, bao dung, rộng lượng, nếu màu móng tay trong xanh là dấu hiệu nhiễm bệnh.

ĐỘ DÀY MÔNG CỦA MÔNG TAY

Móng tay cứng và dày, cho thấy người đó có chức năng sinh lý kiện toàn, dồi dào sinh lực, cho nên sách “Thủy kinh tập” viết: “Người có móng tay cứng, dày thì trường thọ, người có móng tay mềm mỏng thì đoản thọ; móng tay mềm mà ngắn thì nhút nhát; móng tay cứng thì mạnh mẽ”. Sách “Liễu trang tướng pháp” cũng nói tương tự, rằng: “Móng tay dày là người táo bạo; móng tay mỏng không phải là tướng tốt”.

1. Người có móng tay dày cứng cho thấy sức sống dồi dào, có tinh thần đặc lập can.

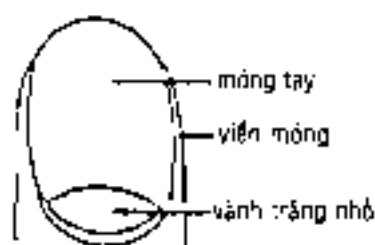
2. Móng tay cứng dày, mặt móng lồi tròn thì tính lực dồi dào nhưng thiếu khả năng kiềm chế, cá tính mạnh mẽ, tính khí nóng nảy, như thể một ngày không cãi nhau thì không chịu được.

3. Móng tay mỏng thường yếu và dễ gãy, cho thấy người đó thiếu canxi, phần nhiều là kên vui, thần kinh căng thẳng. Khi tức giận, tay biết rõ là mình sai nhưng cũng không dễ nghe lời khuyên, cố chấp, ngang bướng. Nếu đến mùa đông, móng tay mỏng dễ gãy nứt thì phải cần chú ý phòng thấp hoặc bệnh tật do khí huyết đều tư.

4. Móng tay mỏng và mềm là thiếu canxi, cho thấy người đó uất kên vui, nguyên khí không đủ và có khuynh hướng suy nhược thần kinh.

SỰ TRAO ĐỔI CHẤT CỦA MÔNG TAY

Theo quan sát của các nhà tướng tay học, chúng ta có thể suy đoán được thời gian phát sinh bệnh dựa trên dấu hiệu đặc thù trên móng tay (hình 5-3).



Hình 5-3



Hình 5-4

1. Số (1) hình 5-4: sọc ngang xuất hiện chỗ giữa $\frac{1}{2}$ móng tay, nếu ở trên móng tay dày cứng thì trong khoảng 45 ngày trước đã bị bệnh, nếu ở trên móng tay mỏng mềm hoặc móng tay trẻ em cho biết người đó 35 ngày trước đã mắc bệnh.

2. Số (2) hình 5-4, rãnh xuất hiện ở vị trí khoảng $\frac{1}{4}$ móng tay cho thấy 50-60 ngày trước người đó đã mắc bệnh.

Quan sát màu sắc cũng như các dấu hiệu đặc biệt trên móng tay, có thể dễ dàng suy đoán tình hình sức khỏe của người đó trong quá khứ.

QUÁ TRÌNH MỌC CỦA MÓNG TAY

Bình quân móng tay mọc từ gốc móng đến đầu móng mất khoảng ba đến sáu tháng. Hướng mọc bắt đầu từ da móng rui xung quanh gốc móng, chỉ cần gốc móng không bị hỏng thì móng sau khi bị thương sẽ nhanh chóng mọc lại, cho đến khi phục hồi.

Màu sắc móng tay phản ánh tình hình lưu thông khí huyết trong cơ thể, nữ giới trước khi phẫu thuật, bác sĩ thường nhắc họ rửa hết sơn móng tay, vì khi gây tê toàn thân, nhân viên gây mê phải quan sát màu sắc móng tay bệnh nhân để xem có thiếu dưỡng khí hay không.

BỆNH TẬT PHẢN ANH QUA MÓNG TAY

Móng tay là lớp sừng cứng do lớp sừng bề mặt da biến thành, dần mọc ra từ phần gốc, do đó nếu phần gốc bị bệnh thì móng tay cũng biến dạng, mà sự biến đổi móng tay liên quan đến bệnh nội tạng phần lớn cũng xuất hiện đồng thời khi bệnh bắt đầu phát sinh.

SỰ BIẾN ĐỔI MÀU SẮC MÓNG TAY

Những vết đốm trắng trên móng tay di chuyển cùng với sự mọc dài ra của móng. Khi đến phần đầu sẽ tự biến mất.

Trẻ em và nữ giới thường có những đốm này, nó không liên quan đến các bệnh nội tạng. Có người không chỉ có các vết đốm, mà còn có các vết dài màu trắng nằm ngang, cũng là một loại đốm trắng. Có rất nhiều đốm xuất hiện trên móng tay, rõ rệt nhất là đốm trắng và đốm đen. Cụ thể như sau:

Đốm trắng:

Ngón cái: Có việc hỷ về tình yêu. Phạm vi tình yêu rất rộng, không chỉ giới hạn ở tình vợ chồng, tình yêu nam nữ, mà còn cả tình yêu chương cha mẹ con cái, anh chị em, thân hữu.

Ngón trỏ: Có thể nhận được lợi ích trong việc công.

Ngón giữa: Dự báo có việc hỷ như đi du lịch mang lại.

Ngón áp út: Dự báo có niềm vui do nhận được vinh dự, dù chỉ là lời khen ngoài miệng cũng khiến người ta rất vui.

Ngón út: Dự báo có thể nhận được niềm vui bất ngờ, khiến được nhiều tiền.

Đốm đen:

Ngón cái: Dự báo kết bạn thất bại, thậm chí mệt mỏi, chán chường.

Ngón trỏ: Tâm lý mê hoặc dẫn đến thất bại.

Ngón giữa: Thiêu chú ý dẫn đến sự cố bất ngờ.

Ngón áp út: Khuyên bạn chú ý tình yêu, tình dục sai lầm.

Ngón út: Nhắc nhở bạn chú ý vệ sinh và an toàn cho trẻ em, bộ phận sinh dục.

MÀU SẮC MÔNG TAY

Móng tay khỏe mạnh có màu hồng phấn hoặc màu đỏ nhạt của khí huyết, nếu búng loảng, khô, hoặc khí huyết lặn đi

là dấu hiệu cơ thể có bệnh, đặc biệt thông qua móng ngón cái có thể suy đoán được sức khỏe của tim, móng ngón giữa có thể cho thấy được sức khỏe của phổi và cơ quan hô hấp.

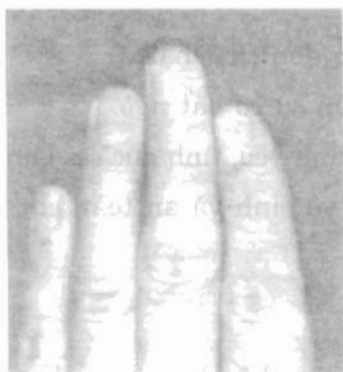
1. Móng có màu vàng: dịch mật chảy xuống và chuyển vào mạch máu, phần lớn cho thấy đường ruột bị bệnh.

2. Móng có màu trắng xám, thiếu ôxy cần thiết cho tuần hoàn máu, thiếu máu hoặc bệnh đường hô hấp, thường bị vầng đầu nhẹ.

3. Móng tay có màu xanh nhạt: ôxy trong máu không đủ, không thể thở ra hết khí carbonic, thần kinh căng thẳng hoặc suy nhược thần kinh. Nếu không phải là bệnh về thần kinh thì là máu bị nhiễm virus, cần nhanh chóng chữa trị để tránh mắc bệnh scobut, bệnh tình dục, bệnh phổi v.v...

4. Móng có màu xám xanh: có thể mắc bệnh phổi hoặc bệnh tim, nếu màu xám xanh chuyển sang màu tối sẫm, mặt móng lại khô không bóng láng, thì phần lớn là chức năng sinh lý bị trục trặc nghiêm trọng, thậm chí người đó có nguy cơ tử vong.

VÀNH TRẮNG TRÊN MÓNG TAY



Vành trắng tiêu chuẩn



Không có vành trắng



Vành trắng nhỏ



Vành trắng to

Vành trắng nằm ở phần gốc móng, trông giống mảnh trắng lưỡi liềm, khi bằng một phần tư móng tay, cho thấy chức năng tuần hoàn máu rất tốt. Nếu vành trắng vượt quá giới hạn một phần tư móng tay thì tuần hoàn máu gấp, tim đập thất thường, có thể mắc bệnh thấp tim hoặc cao huyết áp, cần thận đề phòng các bệnh cao huyết áp, tràn máu não.

Vành trắng khỏe mạnh có màu trắng tinh, nếu thấy có màu tối thì cần chú ý sức khỏe.

Nếu thấy vành trắng xuất hiện trên mọi ngón tay thì người đó có tâm lý rất tốt, vượt qua được mọi cú sốc và thử thách.



Vành trắng
tiêu chuẩn của ngón cái



Vành trắng của năm ngón tay
đều rõ ràng



Vành trắng
của ngón cái nhỏ



Vành trắng nhỏ

Khi vành trắng thường xuyên xuất hiện trên ngón cái thì người đó trông rất khỏe mạnh, nhưng cần chú ý về xương.

Nếu cả mười ngón đều không có vành trắng thì thân tâm đều mệt mỏi, dù không đến nỗi quy ngã, nhưng cơ thể bị bệnh tật giày vò. Nếu vốn có vành trắng mà đột nhiên biến mất thì cần chú ý bệnh hệ tuần hoàn.

Xuất hiện vành trắng vốn là điều tốt, nhưng quá to cũng không được. Khi quá nhiều phải lưu ý bệnh tim, tràn máu não và lao phổi v.v...

TIÊU CHUẨN QUAN SÁT MÓNG

1. Móng bình thường: tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng móng là 4:3, vị trí móng ở chỗ $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay. Nếu hình thức và màu sắc móng bình thường thì có thể sống vui vẻ.

2. Móng to: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng là 5:3 hoặc 5:4, vị trí nằm ở chỗ $\frac{1}{2}$ đốt cuối trở lên. Nếu có cảm giác móng che lấp toàn bộ đầu ngón tay thì người đó có tính cách ôn hòa, nhưng sẽ có bệnh về hô hấp.

3. Móng dài: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng ngón là 5:3. Móng dài đến $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay trở lên, mà khoảng cách giữa đầu ngón tay và móng đồng đều, người đó có tính cách trầm tĩnh, có xu hướng tiêu cực.

4. Móng tay chia cạnh: Còn gọi là móng tay lạc, thuộc loại móng vừa tròn vừa to, trông giống một cái chia cạnh phủ lên đầu ngón tay, là móng tay của người bệnh lao giai đoạn thứ nhất, nếu chuyển sang màu tím và gốc có gân xanh cho thấy bệnh đang nặng thêm.

5. Móng tay ngắn: Chiều dài và chiều rộng của móng tay bằng nhau, nhỏ hơn $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay. Những người này có đầu óc sáng suốt, say mê nghiên cứu, biết nhẫn nại.

6. Móng tay rộng: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng móng là 3:4. Những người có kiểu móng tay này tính tình nóng nảy, long dạ hẹp hòi.

7. Móng tay hẹp dài: Tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng móng tay là 5:2. Chiều dài của nó hơi dài hơn $\frac{1}{2}$ đốt cuối ngón tay. Nhưng người này có tính đồng bóng (lúc thế này lúc thế khác) và nhạy cảm.

8. Móng tay nhỏ. Chiều dài và chiều rộng móng tay đều nhỏ, đây là kiểu móng nhỏ nhắn và thanh nhã. Người có kiểu móng tay này rất nhạy cảm, nhiệt tình, phóng khoáng, nhưng hồ tuẩn hoàn và tìm có vấn đề.

9. Móng tay hình tam giác: Chia thành hai loại: hình tam giác thuận và hình tam giác ngược. Dù là kiểu hình tam giác nào thì kích thước cũng tương tự kiểu móng tay nhỏ. Người có móng tay hình tam giác thuận có lập trường không vững. Người có móng tay hình tam giác ngược ý chí kiên và có tính đồng bóng.

10. Móng tay biến dạng: Móng tay khá mỏng và cong, những người này thiếu trung thực, thẳng thắn. Một góc đầu móng bị biến dạng là người có hoài bão.

CHỮ GIẢI TƯỢNG TAY VÀ CÁC HÌNH DẠNG MÓNG TAY

1. Móng tay bình thường: Là hình dạng móng tay lý tưởng, móng tay phủ to (đầy), dẹt trung; đầu thư nhất ngón tay, đầu móng tay hơi có hình dạng của đầu ngón tay, đầu móng tay rộng hơn phần gốc thính 5-5). Những người có hình dạng móng tay này thân thể thường cân bằng, tính thần dôi dào, giàu lý trí và tình cảm, chức năng sinh lý bình thường, tính tình trầm lắng, có tính thần phân đầu, tiền thu.

2. Móng nhay cảm: Đầu móng rộng, góc móng hẹp nhỏ, thành hình thang hoặc hình tam giác ngược thính 5-6), cho thấy người đó nhay cảm, có khiếu thẩm mỹ, dạng móng này thường là phổ biến. Nếu phần trên và dưới móng có chiều rộng chênh lệch lớn, đầu móng hình vòng cung đẹp, gốc móng thu lại thành hình vòng cung đẹp, cho thấy người đó yêu thích cái đẹp, rất nhay cảm, thường hay lo xa.

3. Móng tay vô sắc: móng tay hình tam giác thuận thuộc dạng móng nhay cảm, nhưng không thành hình vòng cung đẹp, hình dạng trông như vô cảm vô huyết thính 5-7), cho thấy người đó bị suy nhược hệ thần kinh, dễ mắc bệnh liệt. Nếu móng chuyển sang màu trắng bệch hoặc màu vàng tối cho thấy bệnh liệt đã phát.

4. Móng ngắn rùng: Móng rất ngắn và rộng thính 5-8) cho thấy người đó tâm trạng dễ kích động, phần lớn là bị bệnh tim nhẹ hoặc thần kinh nhay cảm, tính khí nóng nảy, ghét dãi, hay châm chọc, hình luận vô người khác, thậm chí tranh đấu với người khác, can thiệp vào chuyện không phải của mình. Nếu móng tay ngắn và có hình vuông, móng dày cứng, thì người đó có sức sống mạnh



Hình 5-5



Hình 5-6



hình 5-7



hình 5-8



hình 5-9

mề, tính cách hòa nhã, dễ gần, khảng khái, tuân thủ pháp luật, thực tế, thích nghiên cứu khoa học.

5. Móng tay ngắn hẹp: Móng tay ngắn hẹp (hình 5-9) cho thấy người đó thiếu ý chí và lòng can đảm, phần lớn là yếu đuối, hướng nội. Người móng dày thì thường hay cố chấp. Người có móng tay yếu thì năng lực kém, dễ bị người khác chi phối, dễ mắc bệnh tim hoặc bị thương chân tay ngoài ý muốn.

6. Móng tay nhỏ dài (hình 5-10): Cho thấy người đó trầm tĩnh, thông minh, nhưng dễ bị mắc bệnh đường hô hấp hoặc bệnh xương sống. Nếu quá dài lại xuất hiện vân ngang ở gốc móng, hoặc mặt móng có vân dọc thì có nguy cơ phát bệnh ở ngực, phổi, họng.

7. Móng tay hình hạnh nhân (hình 5-11): Móng tay hình hạnh nhân thường thấy ở nữ giới có khí chất tôn quý, trạng



Móng tay ngắn rộng



Móng tay ngắn hẹp



hình 5-10



hình 5-11



hình 5-12

nhã, thường có đặc tính nhỏ dài. Đầu và gốc móng tạo thành hình dạng giống nhau, cho thấy người đó nhỏ nhả, thành thực, khảng khái, có óc thẩm mỹ, nhưng dễ rơi vào không tưởng, nhút nhát. Nếu nam giới có kiểu móng này thì có xu hướng nữ tính hóa. Nếu móng tay hình hạnh nhân hẹp dài rõ rệt cho thấy người đó thể chất yếu, nguyên khí không đủ, đa sầu đa cảm; dễ mắc bệnh xương tủy hoặc thiếu máu.

8. Móng tay tròn lồi (hình 5-12): Móng tay che lấp đầu ngón, nếu viền móng dính vào ngón tay mà chỗ giữa của nó lồi lên, xung quanh thấp hơn là kiểu móng tay tròn lồi. Trái lại, xung quanh móng tay cao hơn, móng tay dẹt hoặc lõm gọi là móng tay lõm hoặc móng tay dẹt.

a. Móng tay tròn lồi: Những người này có tính lực dồi dào, tính cách cứng rắn, nóng nảy, thiếu khả năng kiểm chế, dễ



Móng tay hình hạnh nhân



Móng tay tròn lồi



kích động. Nếu quá tròn lồi, màu sắc móng không bình thường cho thấy nguồn gốc có bệnh gan, phổi hoặc bệnh di truyền.

b. Móng tay dẹt phẳng: Những người này thiếu khả năng điều chỉnh tâm trạng, thường bị kích động, dễ cáu gắt, gặp trắc trở là nản chí, ý chí không kiên định, dễ nản lòng. Móng tay dẹt phẳng nếu cao dần từ gốc móng và dẹt phẳng ra ngoài cho thấy đây thần kinh tư chủ của người đó mất cân bằng. Nếu gặp ở "móng tay vô sò" cho thấy người đó bị bệnh viêm tiềm ẩn hoặc di truyền, dễ bị đột quỵ, bại liệt, cần chú ý dưỡng sinh và định kỳ khám sức khỏe (hình 5-13).

9. Móng tay kiểu sống ngang (hình 5-14): Mất móng tay có sống ngang lồi lên, là dấu hiệu của bệnh cơ quan hô hấp. Dấu hiệu này thường gặp ở móng ngón cái của người nghiện. Ngoài ra, nếu mười ngón tay hoặc đúng thời có nhiều ngón có sống ngang thì cho thấy người đó có dấu hiệu bị sốt phong thấp hoặc bệnh do sau khi sốt viêm màng não gây ra.

10. Móng tay hình rãnh (hình 5-15): Cũng như móng tay kiểu sống ngang; móng tay hình rãnh là dấu hiệu của sức khỏe mất cân bằng, phần lớn là dấu hiệu thần kinh phản ứng của người đủ mất cân bằng.

11. Móng tay lồi lõm (hình 5-16): Có thể nói móng tay lồi lõm là hiện tượng kết hợp giữa "móng tay kiểu sống ngang" và "móng tay kiểu rãnh", nếu mất móng có hiện tượng lồi lõm



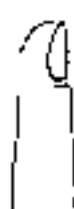
hình 5-13



hình 5-14



hình 5-15



hình 5-16



hình 5-17

đều cho thấy người đó hay bị táo bón, thậm chí mắc bệnh trĩ hoặc lòi dom.

12. Móng tay vuốt chim ưng (hình 5-17): Móng tay mọc cong vào mặt trong ngón tay trông như vuốt chim ưng, cho thấy người đó có tính cách tham lam, lừa đảo, nói dối, đồ kỵ, tâm trạng không ổn định, dễ kích động và cãi nhau với người khác, dễ mắc bệnh gan, phổi.



Móng tay kiểu rãnh



Móng tay lồi lõm

NHỮNG DẤU HIỆU MÓNG TAY ĐẶC BIỆT

1. Vân dọc trên mặt móng tay: Khi vân dọc mặt móng tay không hình thành sóng dọc lồi cho thấy đó là người chăm chỉ, chịu được gian khổ, chỉ biết cho đi không cầu nhận lại, làm việc rất hăng say. Nếu vân dọc mặt móng hình thành sóng dọc lồi cho thấy người đó bị suy dinh dưỡng hoặc bệnh hệ thần kinh, hệ hô hấp suy nhược, nhất là khi hình thành sóng dọc hoặc rãnh thẳng. Nếu trên sóng vân dọc mặt móng có dạng sóng là vân dọc bệnh lý, cho thấy cơ quan hô hấp của người đó không bình thường, phần lớn bị suyễn, ho hoặc hắt hơi.

2. Trong móng có điểm bẩn: Đáy móng có điểm bẩn cho thấy người đó thần kinh quá nhạy cảm, việc gì cũng kinh sợ,

dễ mất ngủ. Nếu điểm bán trung móng là đốm mau trắng cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh. Càng nhiều thì càng nặng, nhiều ác mộng, tỉnh dậy khó ngủ lại.

3. Móng tay móng giông mưca: Móng tay móng trắng suốt như mưca, dù có màu hồng cũng không được xem thường, vì phân lớn cho thấy người đó bị mất ngủ và mộng mị, thường là một dấu hiệu cho thấy bị bệnh kỵ sinh trùng đường ruột, bệnh phổi, bệnh tim hoặc u phổi.

4. Cấn móng tay. Nhiều người thanh niên cũng như trẻ em có thói quen cắn móng tay, nguyên nhân là vì thiếu cảm giác an toàn, lòng trau năng, lo lắng hoặc căng thẳng. Cắn móng tay quá độ sẽ khiến móng tay yếu, nếu nghiêm trọng thì có thể cắn vào bộ phận thịt rất nhạy cảm, làm bị thương ngón tay.

Các bài về về xem tướng móng tay cổ đại

"Thổ chương tiên truyện":

Móng như ngôi ống, thoải mái tinh thần.

Móng như vỏ dưa: tài tâm thần khí

Móng mỏng mệnh ngắn. Móng dày thọ lâu.

Móng nhọn trí thấp. Móng võ không thành công.

Móng chuẩn tài lộc nhiều.

"Tương chí đàm kêt".

Chi thấy ở móng, móng là cội chĩa của gân, vuốt phát từ gân

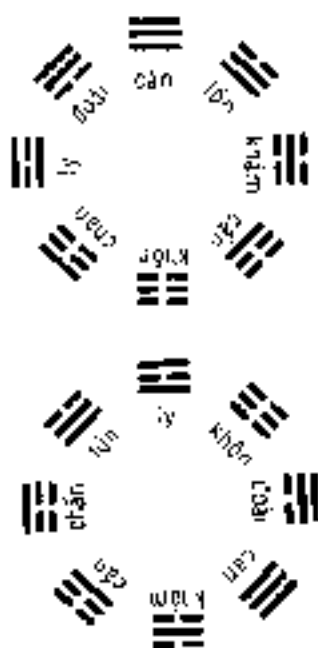
Móng cứng mà to, chi cao, dám làm dám chịu

Móng ngắn mà mềm: chi thấp, sợ sệt mọi việc.

PHƯƠNG VỊ BÁT QUÁI

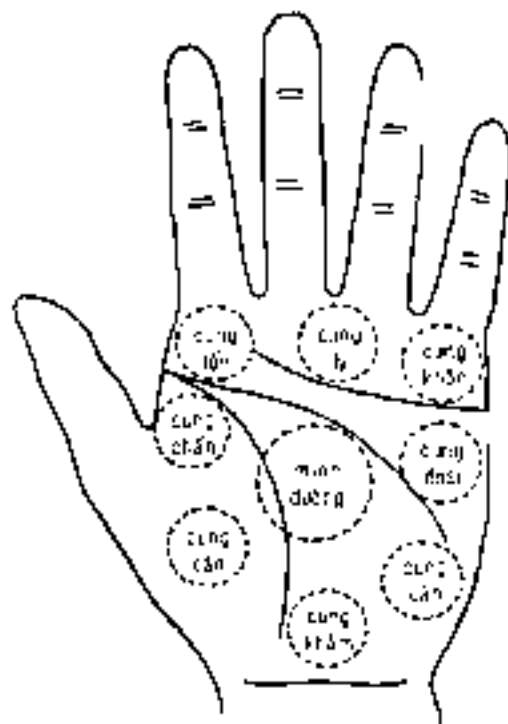
Khi xem tướng tay, người phương Tây xem các gò bàn tay, người Trung Quốc thì định phương vị theo bát quái, nên gọi là "xem bát quái". Bát quái đây dựa thì việc gì gặp hung cũng hóa cát. Tiêu chuẩn phân đoán bát quái và gò bàn tay có chỗ tương đồng, có chỗ khác nhau, có điều tên gọi của bát quái tương đối khó nhớ. Nguyên lý cơ bản của phương vị bát

quái là "Cần là trời, Khôn là đất, trời trên đất dưới, Kham là nước, Ly là lửa, nước phía tây lửa phía đông; Chấn là sấm, Tốn là gió, sấm phía đông bắc, gió phía tây nam; Cấn là núi, Đoài là đầm, núi phía tây bắc đầm phía đông nam". Đây gọi là bát quái Phục Hy, còn gọi là bát quái tiên thiên (xem hình)



Nhưng phương vị bát quái trong xem tướng tay áp dụng bát quái Văn Vương, còn gọi là bát quái hậu thiên, thứ tự là: Cấn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài, và gọi tám bàn tay là minh đường. Phương pháp phân đoán của nó như sau:

CUNG CÀN



Càn là quê đầu tiên của bát quái, là trời, là cha, thuộc Kim, vị trí tương ứng với "gò thái dương" (gò mặt trăng) trong tướng tay học phương Tây. Càn tượng trưng cho phía tây bắc, quyền lợi, hy vọng, mơ ước. Vị trí này đầy đặn, không có vân, không có xung phá thì người đó khỏe mạnh, đa trí, giữ được tài sản, nắm được huyền cơ, điều này tương tự phép xem tướng tay của

phương Tây. Điểm khác là "cung càn là cha", từ hệ vị này có thể thấy được quan hệ cha con, nếu đầy đặn thì cha phát đạt, chủ về cha trường thọ, con cả đắc lộc. Nếu đường trí đạo quá dài đâm vào cung càn, thì cha của người đó có thể mất sớm hoặc bị bại liệt do đột quỵ, hoặc cha con bất hòa sống riêng nên không thể tận đạo hiền. Cung càn thấp lõm thì hay lo lắng bần rận, xa quê bốn ba; nếu khí sắc cung càn có màu đen tối thì cha con có hình khắc phá tài.

CUNG KHÂM

Khâm là cửa biển, thuộc Thủy, cổ nghĩa là gốc gác. Trong tướng tay học phương Tây không có gò sao này. Nó nằm ở dưới tâm bàn tay (mình đường), phía trên cổ tay, lúc giữa Kim tinh

và gò Thái âm, tướng tay học Trung Quốc gọi đó là đầu bàn tay, cho thấy căn cơ cô nghiệp. Cho nên vì trí này đầy đặn thì sản nghiệp tổ tiên có chỗ dựa, cả đời cơm áo đầy đủ và may mắn, thông minh tài trí, xử sự quyết đoán, biết dùng người, con cháu hưng thịnh, về già càng tốt. Nếu thấp lõm thì tổ nghiệp khó có chỗ dựa, làm việc hay do dự, cả đời vất vả, gia đình khó êm ấm, sức khỏe không tốt. Nếu bộ vị này thấp lõm, lại có khí sắc đen tối thì không được bồi lộc vì e gặp thuy ách, hoặc tổ nghiệp phá sản. Nếu cu ba đứng chỉ ngang lòng như que cán thì nam giới kỵ nước để phòng ách, không được bơi lội; nữ giới kỵ sinh, đẻ phong băng huyết, khi sanh đẻ.

CUNG CÁN

Cấn là núi, thuộc Thổ, bộ vị này tương đương với gò Kim tinh trong tướng tay học phương Tây. Quan điểm của tướng tay học phương Tây là gò Kim tinh cần đầy đặn vừa phải, nhưng không được quá lớn cao để tránh hư vinh, tính dục mạnh mẽ, e vì nức sắc mà hại đến thân. Nhưng tướng tay học Trung Quốc thì cho rằng: Núi không ngại cao, càng cao thì càng tốt, cho thấy cơ thể cường tráng, tiền của nhiều. Vì cung Cấn nằm về của cải, ruộng vườn, anh em, nên cung Cấn đầy đặn thì người đó ôn hòa nhún nhường, anh em hòa thuận, sơ vận thuận lợi, ruộng vườn nhiều, sớm có con, bản thân khỏe mạnh, ít bệnh, làm việc nhiệt tình, có quyết tâm, can củ và học rộng. Nếu bộ vị này thấp lõm mà có gân chỉ nổi lên thì anh em không hòa thuận, vận thiếu niên, trung niên của bản thân không tốt, bất lợi cho con cái. Làm việc đầu voi đuôi chuột, thiếu nghị lực, không thích giao tế, không thích hoạt động, sợ chịu trách nhiệm, sức khỏe không tốt. Nữ giới kinh nguyệt không đều, vợ chồng tình cảm nhạt nhẽo. Nếu khí sắc lộ vị này đen tối thì dễ phạm vợ con hoặc anh em bất hòa, hoặc mắc bệnh hệ sinh dục.

CUNG CHẤN

Chấn là sấm, thuộc Mộc, nên cần mạnh dạn, chủ về thể chấp và địa vị của bản thân, cho thấy cơ hội và sự tiến thoái của bản thân thời thanh niên. Hộ vị này tương ứng với Hỏa tinh thứ nhất trong tướng tay học phương Tây. Cung Chấn đầy đặn hồng hào thì ruộng vườn đạt vượng, chủ về lấy được vợ hiền, trăm sự thuận lợi, tính cách đũng cảm, giỏi giang, có chí tiến thủ, trung niên đại phước đạt. Vị trí này ở nữ giới đầy đặn thì được chồng yêu thương, gia tài hưng vượng. Nếu thấp lõm thì thiếu dũng khí, khó cơ học vấn; vì suy nghĩ nhiều, thiếu quyết đoán nên khó thành đại sự, hơn nữa duyên thế thiệp mong, khó hòa hợp, thậm chí chia ngã dúi đường, hoặc vì vợ bệnh mà tan gia bại sản, thời trẻ sẽ vất vả. Ngoài ra nếu có nhiều đường chỉ tạp loạn thì nam giới sẽ lấy vợ nóng tính, nữ giới lấy chồng nóng nảy, dễ chấp. Nếu đường trí đạo và đường sinh mệnh giao nhau và xuất phát từ cung Chấn thì tính cách nóng nảy, phải chú ý tu dưỡng kiềm chế. Nếu cung Chấn có khí sắc đen tối, cho thấy đường ruột bị bệnh, hoặc vấn đề hôn nhân sẽ không thuận lợi, cần đề phòng tai họa bất ngờ.

CUNG TỐN

Tốn là gỗ, thuộc Mộc, tương ứng với gỗ Mộc tinh trong tướng tay học phương Tây, chủ về của cải, có thực quyền, còn gọi là cung quý Vận tinh. Nếu cao lớn đầy đặn thì tính cách lương thiện, thiếu niên vận tốt, thông minh, có ý chí độc lập, có quyền lực chi phối người khác, có tinh thần trách nhiệm, rất ghét những người tham lam ngông cuồng và vô trách nhiệm, không hề e ngại vạch trần mặt nạ của họ. Cả đời tài vận rất tốt, gặp hung hóa cát. Nếu thấp lõm thì ít thu nhập, thiếu niên vận không tốt, không tài, bòn ba đất khách. Nếu khí

sắc đen tối cho thấy gan suy nhược, trong lòng lu lắng, trầm uất, dễ phòng bị trộm phá tài.

CUNG LY

Ly thuộc Hỏa, cung này còn gọi là cung quý quan lộc hoặc quan tình, nắm vận mệnh trung niên. Do đó cung này đầy đặn thì trung niên phát đạt, lai lộc đều vượng, nên làm công chức, không nên kinh doanh. Nếu thấp lõm thì vô duyên với quan vị, tuy phú quý vinh hoa nhưng khó lâu dài, tiểu nhân quá nhiều, chường gặp trắc trở, những người này không nên làm công chức, mà nên kinh doanh. Nếu khi sắc tối đen thì dễ phòng mất chức hoặc bị hãm hại.

Trong tướng tay học phương Tây, cung Ly bao gồm hai bộ vị là Thổ tinh và Thái dương. Thổ tinh đại diện cho cô độc, chăm chỉ, cảnh giới, trầm uất; gò Thái dương đại diện cho huy hoàng, thành công và mỹ cảm, cung Ly đều có những đặc điểm này. Trong tướng tay học phương Đông, cung Ly đại diện cho quan lộc, sự cô độc, thành công.

CUNG KHÔN

Khôn là đất, là mẹ, thuộc Thổ, chủ về phúc đức, nên còn gọi là cung quý Phúc tinh, tương đương với gò Thủy tinh trong tướng tay học phương Tây, là nơi để xem hôn nhân và con cái. Cung này đầy đặn cao lồi cho thấy mẹ là người phúc đức, con cái ngoan hiền, hân thân sống thọ, vợ là nội tướng hiền, cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, được quý nhân phù trợ, sự nghiệp thành công, vận tuổi già càng tốt. Nếu cung này thấp lõm thì không nên kết hôn sớm, không được có con sớm, con trưởng cần nhận người có phúc đức làm cha mẹ nuôi. Nếu thấp lõm mà lại bị thương hoặc chi tay xéo xung phá thì thường là người mố còi mẹ sớm, tình cảm vợ chồng cũng khó hòa hợp, hay cãi

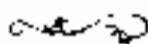
nhau và sống ly thân, phúc đức đương nhiên cũng bị ảnh hưởng, khó tích lũy được tài sản. Nếu khi sắc đen tối cho thấy mẹ hoặc vợ gặp tai nạn

CUNG ĐOÀI

Đoài là đầm lầy, thuộc Kim, cung này còn gọi là cung nô bộc, chủ về thuộc hạ, dùng người, tướng tay học phương Tây gọi bộ vị này là go Hòa tinh thứ hai. Cung Đoài đầy đặn thì được che tai, vợ chồng hòa thuận, cuộc đời nhiều thu nhập phụ, bản thân dám làm dám chịu, yêu thương cấp dưới, được cấp dưới kính trọng. Nếu thấp lùn thì tiền thiên không đủ, sức khỏe không tốt, tính nóng, không nhân nại, dùng người hất trưng, tiểu nhân quá nhiều, thường phiền não vì vấn đề tiền bạc, kết hôn với người khác tính. Nếu đường trí đạo đâm vào cung này thì có tính cách phản kháng. Nếu cung này có khi sắc đen tối, thì e sẽ liên lụy vì bạn bè mà phá tài hoặc bị thuộc hạ hại

MINH ĐƯỜNG

Minh đường là tâm ban tay, tướng tay học phương Tây gọi là bình nguyên Hòa tinh, tướng tay học phương Đông gọi là cung quý Thiên nhất. Cung này cho biết sự lao khổ, an nguy, cát hung của con người. Nên phảng đầy, kỵ chỉ tay ngang đâm loạn để tránh tâm trí phiền loạn. Cung này xuất hiện điểm trắng và trệ thì phá tài. Có sắc xanh thì chủ về thị phi lo sợ. Có sắc đen tối thì chủ về sắp mắc bệnh nặng hoặc sắp có tai họa bất ngờ. Nếu có màu đỏ thì tài vận sắp đến, của cải hưng thịnh



PHÂN LOẠI NGŨ HÀNH

(1) Các nhà tướng học xem tướng tay trước hết là xem hình dạng, các đường chỉ và màu sắc của bàn tay để xác định thuộc tính ngũ hành của nó. Ngũ hành là tên gọi chung của kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Ngũ hành tượng trưng cho các nguyên khí của trời đất, quan niệm truyền thống phương Đông cho rằng con người sinh ra như tự được nguyên khí của trời đất, cho nên có thuộc tính của Âm dương ngũ hành. Nhưng nguyên khí của một con người không nhất thiết là có đủ ngũ khí, có trường hợp chỉ có khí của một hành, có trường hợp nhiều khí hỗn hợp mà thanh, hoặc nặng hoặc nhẹ, hình sắc đa dạng, nhưng dù thế nào cũng không tách khỏi ngũ hành. Do đó các nhà tướng tay học dùng ngũ hành để luận về con người, tức là bắt tay từ cái gốc, nếu biết được cái gốc của người đó thì sự hiền ngu, trí mệnh, cát hung của người đó cũng có thể biết được đại khái.

BÀN TAY HÌNH KIM

a. Bàn tay vuông ngón tay vuông, sắc nhuận mà xương mềm, đường chỉ thanh tú.

b. Kim tượng trưng cho nghĩa, tính tình ngay thẳng không a dua, miên thủ pháp luật, trọng lý trí chứ không theo số đông.

c. Đầu óc thực tế, không chuộng hư vinh, yêu quý bản thân, cẩn kiem, ý chí kiên định. Thiếu linh hoạt, nhưng có nguyên tắc, vẫn vô song loam, gọi kinh doanh.



Bàn tay hình kim

BÀN TAY HÌNH MỘC

a. Bàn tay dài, ngón tay dài, gầy mà không trơ xương, nhiều đường chỉ thẳng, đốt ngón tay có mấu.

b. Mộc tượng trưng cho lòng nhân, nên người có bàn tay hình mộc thì trường thọ và có lòng nhân từ.

c. Hiếu học, suy nghĩ sâu sắc, trí tuệ cao, nhẫn nại, dũng cảm, quả đoán, không sợ thất bại, ý chí kiên cường. Thích văn học, có óc thẩm mỹ, có lòng nhân ái, nhưng hay chấp nệ, người này phát triển tương đối chậm, nên thiên về văn chương, nhà giáo dục, làm công chức hoặc chính trị.



Bàn tay hình mộc

BÀN TAY HÌNH THỦY

a. Bàn tay mập, ngón tay tròn, tay mềm vắn nhỏ, đường chỉ tay sâu và rõ ràng, có nhiều đường chỉ kếp.

b. Thủy tượng trưng cho trí tuệ, thông minh, có thể thích nghi với hoàn cảnh, dễ phiêu bạt bất định.

c. Thích tìm tòi, có khả năng hùng biện, thích các con số, tài hoa xuất chúng, phát triển trong giới văn học là thích hợp nhất. Nếu ngón cái ngắn nhỏ thì thích nhân nhả xa hoa, dễ bốc đồng, tình cảm thất thường, làm việc thiếu kiên nhẫn.



Bàn tay hình thủy

BÀN TAY HÌNH HỎA

a. Bàn tay và ngón tay đều nhọn, tay thô to và lộ gân cốt, bàn tay màu đỏ, chỉ tay sâu.

b. Hỏa tượng trưng cho lễ, người có kiểu bàn tay này thì giữ lễ, cẩn thận.

c. Bề ngoài nhỏ nhả lịch sự, nhưng bên trong nóng vội, tư tưởng rộng, hay ảo tưởng, hay dựa dẫm. Không tính đến hậu quả. Người tuy thông minh nhưng hình khắc lục thân, tính

tình thất thường, cô vợ con muộn. Người có bàn tay hình hỏa tương đối vất vả, nên theo nghề quân đội, cảnh sát.



Bàn tay hình hỏa

BÀN TAY HÌNH THỔ

a. Bàn tay và ngón tay đều dày chắc, da và vân đều thô, chỉ tay rất ít.

b. Thổ tượng trưng cho tín, người có kiểu bàn tay này thì trang trọng và giữ chữ tín.



Bàn tay hình thổ

c. Tinh lực dồi dào, khắc khổ, nhẫn nại, làm việc nhanh nhay và giàu óc sáng tạo, con người thành khẩn, tính tình cố chấp, dấn loạn dám chịu, không chuồng hư vinh, ý kiến ít, tình cảm dề xung động, có thể làm nhiều nghề, con cháu phúc đức đều tốt.

Nhưng không nhiều người có kiểu bàn tay hình “kim, mộc, thủy, hỏa, thổ” thuần túy nếu có thì đạo pháp đại quý, nếu có hình kim thì tùy theo tính chất của hình kim mà phán đoán tốt xấu, điều này liên quan đến triết lý “ngũ hành tương sinh tương khắc”, tương sinh là chỉ mối quan hệ dung hòa lẫn nhau, tương khắc là hiển thị mối quan hệ đối nhau tranh nhau.

Thế nào là sự sinh khác của ngũ hành? Sinh là: kim sinh thủy, thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa, hỏa sinh thổ, thổ sinh kim. Khắc là: kim khắc mộc, mộc khắc thổ, thổ khắc thủy, thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim. Về sinh khác cố nhiên như trên, nhưng còn có cái gọi là gián sinh khác, tức là kim vốn dựa vào thổ để sinh, thổ nhiều thì chôn kim; thổ vốn dựa vào hỏa để sinh, mà hỏa nhiều thì thổ khô; hỏa vốn dựa vào mộc để sinh, mà mộc nhiều thì hỏa tắt; mộc vốn dựa vào thủy để sinh, nhưng thủy nhiều thì mộc trôi nổi; thủy vốn dựa vào kim để sinh, mà kim nhiều thì thủy đục. Cứ thế loại suy, gọi là phản sinh khác, mục đích của nó không ngoài nói rõ cái nghĩa “tốt quá hóa xấu”, tức là vạn sự vạn vật quý ở sự “trung hòa”

Trên đây đã giới thiệu ngũ hành và lẽ sinh khác của chúng, giờ chúng ta hãy nghiên cứu bàn tay hỗn hợp ngũ hành. Trước hết, chúng ta hãy làm rõ những đặc trưng của hình bàn tay kim mộc thủy hỏa thổ:

Kim – có đặc trưng là thịt bàn tay không dày không mỏng, thẳng ngay, vuông vức và có màu trắng.

Thủy – có đặc trưng là mặt tròn trịa, năng, màu đen và bóng.

Mộc - có đặc trưng là hàn, tay và ngon tay dài mà gầy thẳng, xương cứng và đẹp, màu xanh.

Hoa - Có đặc trưng là nhọn, màu đỏ.

Thổ - có đặc trưng là dày chắc, màu vàng.

Theo các đặc trưng ngũ hành nêu trên, chúng ta giả thiết phát hiện mu bàn tay hình kim có thịt dày, màu nâu vàng, vậy có thể biết được bàn tay đó hình kim có thổ; nếu nhìn thấy bàn tay hình kim mập và ngon tay tròn, thì đó là bàn tay hình kim có thủy; loại suy tương tự đối với các trường hợp còn lại. Bàn tay hình kim có thổ, nếu thổ không dày tức hàn tay không dày mà màu vàng không đồng nhất thì thổ có thể sinh kim, nó dày mà không đều nổi chồn kim, nên bàn tay hình kim có thổ là tốt, giàu sức sống. Nhưng khi đó còn phải kiểm tra xem người đó sinh vào mùa nào trong bốn mùa xuân hạ thu đông một để đưa ra kết luận cuối cùng. Bởi lẽ ba mùa xuân hạ đông đều không phải là mùa vượng của kim, nếu có thổ sinh phù trợ thì chỉ có lợi chứ không có hại. Nếu sinh vào mùa thu thì kim thịnh vượng, nên đâu ngại thổ sinh thêm? Nếu thổ mong thì không thành vấn đề, nếu thổ dày thì sẽ quá cứng, "quá cứng thì gãy", đó là lẽ thường tình của sự vật, vì như thế chưa thấy cái lợi đã thấy ngay cái hại. Cho nên cũng là hình kim có thổ, nhưng nếu không kiểm tra rõ mùa sinh thì không thể vội vàng nhận định là có lợi hay có hại. Cái lợi hại của hình kim có thổ là như thế, nếu có thủy thì sao? Trước tiên cũng phải xem mùa sinh để biết được lẽ sinh khác. Nhưng chỗ khác nhau giữa thủy và thổ là ở chỗ, thủy "tiết" kim, thổ "sinh" kim, sinh và tiết là sự đối chiếu tương phản, nên tất nhiên bàn tay hình kim có thủy mà sinh vào mùa thu chứ không thích sinh vào các mùa khác, vì bản thân mình thì mới chống được tiết. Tóm lại dù hình kim có kèm theo cái gì thì lý còn nhắc cũng tương tự. Dưới đây sẽ trình bày năm loại hình bàn tay có kèm theo các hình chất khác.

HÌNH KIM KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình kim kèm thổ thường là bàn tay tốt, có điều thổ day thì không tốt cho người sinh vào mùa thu, vì quá vượng thì không tốt, người đó sẽ gặp nhiều trắc trở.

b. Hình kim kèm thủy thì người đó thông minh linh hoạt, sinh ra vào mùa thu sẽ rất tốt, nếu sinh vào các mùa khác thì không nên vì thủy khí quá nặng, khó tránh khỏi沉浮 thành bại. Người tuy thông minh nhưng làm việc thiếu kiên nhẫn và không thực tế.

c. Hình kim kèm hỏa (chủ yếu biểu hiện là đầu ngón tay nhọn mỏng), nếu chỉ có một chút hỏa thì tốt, vì "lửa nhỏ luyện kim", có thể trở thành đại khí. Nếu sinh vào mùa thu là tốt nhất. Vốn bàn tay hình kim tương đương với bàn tay hình vuông trong tướng tay học phương Tây, hình vuông là chín chắn, nhưng thiếu linh hoạt, hơi kèm chút hỏa thì chín chắn lại thêm linh hoạt sẽ tốt hơn. Nhưng hỏa quá nặng (tức ngón tay quá nhọn mỏng) thì không phải là tướng tốt, mà sẽ mất đi sự chín chắn và trở nên hơi hẹp.

d. Hình kim kèm mộc (chủ yếu biểu hiện là đốt ngón tay có mấu), rõ ràng là tướng tốt, người này có tư duy chặt chẽ và sâu sắc, nhiều tài hỷ, vì kim khắc mộc thì sinh tài. Nhưng mộc khí quá nặng (tức hình tay khô gầy) thì không cát.

HÌNH MỘC KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình mộc kèm thổ, thổ mỏng thì tài day, thổ dày thì không nên, quá dày thì mộc gãy, trừ phi người đó sinh vào mùa xuân thì không có trở ngại gì đáng kể.

b. Hình mộc kèm kim thì kim mỏng là tốt, vì người đó sẽ rất chín chắn và đa trí, có thể thành công lớn. Nếu kim nặng thì cả đời vất vả, bại nhiều thành ít, nhưng sinh vào mùa thu thì không đáng ngại.

c. Hình mộc kèm hỏa, hỏa nhẹ thì có lợi, người đó sẽ rất linh hoạt, đa tri, nhưng ít nhân nại. Nếu hỏa mạnh thì không tốt, quá mạnh thì mộc cháy.

d. Hình mộc kèm thủy, thủy ít sẽ có lợi, trừ phi sinh vào mùa hạ, còn các mùa khác đều kỵ thủy nhiều.

HÌNH THỦY KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình thủy kèm mộc (tức đốt ngón tay hơi tỏ, màu xanh trắng và sáng), có thể phú quý phúc lộc, tốt nhất là sinh vào mùa đông. Mộc quá nặng thì thủy khô, không tốt.

b. Hình thủy kèm kim (tức đầu ngón tay hơi vuông, màu chuyển trắng), cũng chủ về phú quý phúc lộc, nhưng sinh vào mùa xuân, hạ, thu thì tốt, mùa đông thì hơi kém. Nếu kim quá nặng thì không nên, nhất là vào mùa đông.

c. Hình thủy kèm hỏa (tức ngón nhọn, bàn tay đỏ), thì tài lộc tuy rộng, nhưng thăng trầm vô thường. Sinh vào mùa đông thì tốt hơn. Sinh vào mùa hạ nếu hỏa khí lại nặng thì tối kỵ.

d. Hình thủy kèm thổ (tức thịt mu bàn tay rất dày, màu vàng, thổ mỏng thì không sao; thổ dày, trừ phi sinh vào mùa đông, còn không đều không nên, nếu lại thêm màu sắc khô vàng thì người đó đoán thọ).

HÌNH HỎA KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình hỏa kèm thổ, thổ mỏng thì có lợi, nặng thì không tốt, nhưng nếu sinh vào mùa hạ thì không kỵ thổ nặng.

b. Hình hỏa kèm mộc, mộc mỏng thì có lợi, nhưng giảm bớt tính xung động của người đó, làm việc tương đối thận trọng. Dày thì không nên, sinh vào mùa hạ là tốt.

c. Hình hóa kèm kim, kim mỏng thì tài nguyên dồi dào, sinh vào mùa hạ là tốt nhất. Nếu kim nặng thì không nên, nhất là sinh vào hai mùa thu đông.

d. Hình hóa kèm thủy là tài kỹ, nếu bàn tay có màu đen đặc thì chỉ càng không phải là điểm cát.

HÌNH THỦ KÈM CÁC HÌNH KHÁC

a. Hình thổ kèm mộc thì không tốt, vì mộc khắc thổ. Nếu mộc nặng thì đại kỵ. (Chỉ chú: trong các hình bàn tay ngũ hành, trừ hai hình kim mộc hơi khác nhưng có lợi ra, các hình khác đều kỵ khác, tức hơi khác cũng bất lợi).

b. Hình thổ kèm kim ít thì có lợi. Nếu màu quá trắng tức kim nặng thì bất lợi.

c. Hình thổ kèm thủy chủ về tài lợi đều vượng. Nhưng thủy khi quá nặng lại không có lợi, khi đó cuộc sống khó được yên định.

d. Hình thổ kèm hỏa, nếu đặc trưng của hỏa chỉ biểu hiện ở bàn tay có màu đỏ, thì chủ về đại lợi. Nếu biểu hiện đầu ngón tay nhọn thì không cát, làm việc khó thành công.

Kim không sợ vuông, mộc không sợ gãy, thủy không sợ mấp, hỏa không sợ nhọn, thổ không sợ đục

Kim được kim, tình cương nghị.

Mộc được mộc, tài lộc dư.

Thủy được thủy, văn học quý.

Hỏa được hỏa, cháy thành quả.

Thổ được thổ, tu kho đầy.

Nền nếu dày dạn nghiêm cần, không giàu thì sang; nếu nông mỏng nhẹ khô, không tam thì yếu mệnh'.

PHÂN ĐOAN CÁT HUNG QUA VÂN TAY

Vân tay học là một môn chuyên ngành, vân tay là ký hiệu đặc biệt của mỗi người, vì vân tay không thay đổi từ khi sinh ra đến khi chết đi. Không bao giờ có trường hợp hai người có vân tay giống hệt nhau. Vân tay được chia thành hai loại là vân xoáy và vân sườn. Qua phân tích, ta có thể biết được tính cách của con người và triệu chứng tiềm ẩn của bệnh tật. Dưới đây sẽ trình bày đặc tính của hai loại vân tay cũng như phân tích tổng hợp về chúng:

1. Vân sườn còn gọi là vân sọt có hình dạng lu các đường vân đều chạy theo một hướng, trông giống một cái sọt tre. Loại vân tay này tượng trưng cho cá tính mềm mỏng, tính cảm dễ thay đổi, dễ thích nghi với hoàn cảnh, thích làm công tác đoàn thể, tiêu hóa kém, tim yếu.

2. Vân xoáy còn gọi là vân xoắn ốc, hình dạng trông giống các vòng tròn vây quanh nhau. Một số vân rất chính tế, nhưng cũng có nhiều vân không ngay ngắn. Người có nhiều vân xoắn ốc thì tính độc lập, ích kỷ, không dễ chiều chuộng người khác, thiếu tế nhị, trái ngược hẳn với người có vân sườn, hơn nữa người có vân tay toàn là vân xoáy luôn hành động chậm chạp, không dễ dàng đưa ra bất kỳ quyết định nào, cần mất rất nhiều thời gian suy nghĩ khi phải thay đổi lập trường hoặc sửa đổi kế hoạch.



vân xoáy



vân sườn



Phân tích hai loại vân tay

1. Năm ngón tay đều là vân xoáy: Dù quả tự tin, cố chấp bướng bỉnh và bốc đồng, nhưng có tính độc lập. Luôn sống kiên cường dù trong nghịch cảnh, dù thăng trầm hay may mắn cũng không quên tu dưỡng và tự chủ.

2. Năm ngón tay đều là vân sườn: Là người chính trực, rất khéo léo trong những công việc cần dùng tay. Nhưng không giỏi xã giao, dễ gặp trắc trở nếu hợp tác làm ăn, nên tốt nhất là kinh doanh độc lập.

3. Ngón cái và ngón út là vân xoáy: Là người nổi bật nếu chọn nghề dựa vào tài năng hùng biện của mình, đừng chỉ nhìn thấy lợi ích trước mắt, mà phải nỗ lực hơn.

4. Ngón cái và ngón áp út là vân xoáy: Thời thanh niên tuy vất vả, nhưng nếu nỗ lực làm việc, cố gắng làm đến mức tốt nhất thì thời trung niên đến tuổi già sẽ nâng cao địa vị và tài lực.

5. Ngón cái và ngón giữa là vân xoáy: Những người này luôn cảnh giác mình không được thoái chí, cũng không chịu cô độc, mà thường nỗ lực tự tu dưỡng, nếu tìm được một người giúp sức, sẽ đạt được thành tựu lớn.

6. Chỉ có ngón cái là vân sườn: Tài khí hơn người, đầu óc sáng suốt. Khuyết điểm là nóng tính và bốc đồng. Cần chín chắn từng bước đi lên.

7. Chỉ có ngón út là vân sườn: Có tính cách ôn thuận và hòa hiệp, nếu biết tận dụng tình cảm bạn bè và tiền bối sẽ thành công, nhưng phải cẩn thận sự bất tín nhiệm của người khác.

8. Ngón áp út và ngón út là vắn xuôi: Vì cả tính nóng nảy, ý chí và khả năng hành động yếu, nên e sẽ lỡ dở cả đời. Nếu biết nỗ lực sửa đổi những nhược điểm này, trở nên chuyên tâm làm việc sẽ đạt được thành quả mỹ mãn.

9. Chỉ có ngón cái là vắn xuôi: Sức sống mạnh mẽ, thuộc tuýp thành công muộn, nên thời thiếu niên đến trung niên không có cảnh ngộ tốt. Về già sẽ đạt được thành công.

10. Chỉ có ngón trỏ là vắn xuôi: Tuy là nhà hoạt động xã hội, nhưng nếu không vừa ý trong những chuyện nhỏ thì sẽ thích làm những công việc đầu cơ, cần phải vạch kế hoạch làm việc chu đáo, chặt chẽ.

11. Chỉ có ngón giữa là vắn xuôi: Tuy có lý tưởng, hoài bão lớn lao, nhưng e sẽ trở thành người khoe khoang vọng tưởng. Điều cần nhất là phải luôn tự kiểm điểm, tiến lên từng bước vững chắc.

12. Chỉ có ngón áp út là vắn xuôi: Đầu óc nhanh nhạy, không hề sơ hở trong bất kỳ việc gì, làm việc nhanh chóng, nên được người khác quan tâm. Nói chung là mẫu người biết tùy cơ ứng biến.

13. Chỉ có ngón út là vắn xuôi: Đây là mẫu người không kể tục gia nghiệp của tổ tiên, nhưng lại rất thành công trong sự nghiệp riêng. Tuy có phương pháp và tài năng, nhưng kém nhân nại, bền bỉ.

14. Ngón cái và ngón trỏ là vắn xuôi: là người giỏi xã giao, phóng khoáng, nên được người khác kính trọng, nhưng do quá lương thiện nên rất dễ bị mắc lừa và chịu thiệt thòi.

15. Ngón trỏ và ngón út là vắn xuôi: Người này có tính cách rất cẩn trọng, chín chắn, già dặn, không việc gì không làm được, vì cam chịu nên cuộc sống rất phảng lảng.

16. Ngón cái và ngón giữa là vân sườn: Người này sẽ chỉ tiêu qua trận cho các cuộc chiến dài không cần thiết. Do đó phải chặt chẽ trong chỉ tiêu.

17. Ngón trỏ và ngón áp út là vân xoáy: Đây là mẫu người không dễ phục người khác, nhưng có tính cách kiên định, vì có ý chí và khi khai nên sẽ dần đạt được thành công.

18. Ngón giữa và ngón út là vân xoáy: Cuộc sống của người này rất chìm nổi, nóng vội là điều tối kỵ trong bất kỳ việc gì, thường thì người đó đều biết giữ vững bước đi của mình.

19. Ngón áp út và ngón út là vân xoáy: Có tài hùng biện, khôn khéo, nếu nỗ lực thì thành công lớn.

20. Ngón trỏ và ngón giữa là vân sườn: Đây là mẫu người thuận hậu, chất phác, có đức vọng và uy tín, trước tuổi trung niên thường gặp hoàn cảnh éo le, về già sẽ rất tốt.

21. Ngón giữa và ngón út là vân xoáy: Tuy có năng lực thực hiện công việc, nhưng dễ sai sót khi quyết đoán, phán đoán. Mẫu người này cần nhẫn nại khi thực hiện mọi công việc.

22. Ngón trỏ và ngón út là vân sườn: Khuan dung và giàu lòng nhân ái, có khí chất của lãnh tụ. Xử sự linh hoạt, đôi tay khéo léo, dù là một nhà kỹ thuật cũng rất xuất sắc.

23. Ngón trỏ và ngón áp út là vân sườn: Làm việc mà không tự kiểm điểm hành vi của mình, như thế sẽ nước hoa. Nếu không chìm đắm trong lưu sắc thì sẽ thành công lớn.

24. Ngón cái và ngón trỏ là vân sườn: Là mẫu người dũng cảm, chính trực, sau khi thiết lập mục tiêu, sẽ suy nghĩ chu đáo và thực hiện.

25. Ngón giữa và ngón út là vân sườn: Những người này có chí hướng lớn, biết nắm bắt cơ hội, thích hợp với nghề đầu cơ, về già vận thế sẽ thịnh vượng.

26. Ngón giữa và ngón áp út là vắn sườn: Lỗi lạc và bình tĩnh, không coi trọng tiền bạc, vì hào sảng nên sẽ không quan tâm đến người khác một cách cụ thể đạo và từ ái.

27. Chỉ có ngón út là vắn sườn: Giới xạ giao, chuẩn hậu và chất phác, được cấp trên và cấp dưới tin nhiệm, vận chể sẽ dẫn hưng thịnh, là người được may mắn trời cho

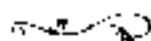
28. Chỉ có ngón giữa là vắn sườn: Có lòng dũng cảm và hiệp nghĩa, cần cù, được người khác tin nhiệm, có khả năng phát triển sự nghiệp.

29. Chỉ có ngón trỏ là vắn sườn: Đạo đức tốt, là người có lương tâm, có khí chất của nhà tư tưởng. Không thích hợp làm thương nhân, thích hợp nhất là làm học giả, nhà giáo dục và nhà tôn giáo.

30 Ngón trỏ và ngón giữa là vắn xoay. Vì có đạo đức tốt và có tài thỏa hiệp, nên được mọi người ủng hộ và có thành tựu lớn. Nhưng sẽ gặp trắc trở và vấn đề người khác giới, từ đó nảy sinh mâu thuẫn.

31 Ngón cái và ngón áp út là vắn sườn. Là người thuần phác, nếu không nóng vội, biết từng bước đi lên, khai thác vận thế thì sẽ có được danh tiếng và của cải.

32 Ngón cái và ngón út là vắn sườn: Tuy chính trực nhưng ngoan cố và cái tôi quá mạnh, nên bị người ta ghét, từ tuổi trung niên trở đi vận thế sẽ chuyển biến tốt.



PHÂN TÍCH CHỖ TAY

1. Nghiên cứu tướng tay học phải hiểu rõ sự khác nhau giữa tay phải và tay trái.

Trước hết ta bàn về tay trái:

1. Bất kể nam hay nữ, tay trái đều được gọi là tiền thân chương.
2. Bàn tay này phản ánh sự di truyền của đời trước, bao gồm thể chất, tư duy và bèn lý.
3. Trong giai đoạn 10-20 tuổi, chu tay biến đổi rất lớn; khi tuổi trưởng, trạng thái tâm lý, ban năng phản ánh khác nhau thì chu tay cũng biến đổi theo.
4. Thông thường, từ khi sinh ra đến 30 tuổi chủ yếu là quan sát tay trái, cả huyệt có người dây thừng sớm hoặc dây thừng muộn thì ngoại lệ.

Tay phải:

1. Bất kể nam hay nữ, tay phải đều được gọi là hậu thân chương.
2. Bàn tay này phản ánh sự biến đổi các phương diện cũng như sự phát triển tốt xấu của con người tùy thuộc vào khả năng phát huy sơ trường, khác phục số đo của người đó, tức là phát huy được tài năng bẩm sinh, hoặc duy trì tư tưởng tốt, tác phong tốt, hoặc tư bỏ các thói tật xấu.

3. Từ năm 27-28 tuổi, tính cách con người bắt đầu ổn định, mục tiêu và phương châm cuộc đời đã xác định, chỉ tay cũng bắt đầu cố định.

4. Bất kể ở độ tuổi nào, bất kể chủng tộc nào, khi xem tướng tay cũng đều xem tay trái là chính, tay phải là phụ, nghiên cứu gốc của người đó trước, sau đó tìm hiểu quả. Việc gì cũng không được chỉ chú ý đến quả mà không truy gốc, vì muốn hiểu được vấn đề của một con người, phải bắt đầu từ gốc gác vấn đề mới có cách nhìn nhận đúng đắn.

Trạng thái chỉ tay thường được chia thành bàn tay đục và bàn tay trong, rồi lại chia thành bốn chủ thể lớn, là: bàn tay chữ “nhân” (52 hình thái), bàn tay chữ “trảo” (33 hình thái), bàn tay chữ “xuyên” (76 hình thái), bàn tay đứt đoạn (18 hình thái), từ đó tiến hành phân tích tổng hợp các đường chỉ chính này sẽ biết được ý nghĩa toàn diện.

Bàn tay đục



Bàn tay trong



Giàu lòng nhân ái, hay suy tư

Thành thoi, lạc quan, vui vẻ



Bàn tay chữ “nhân” (人): Sáng
suốt, xử sự chín chắn



Bàn tay chữ “trảo” (𢇛): Thiện ác
bất phân, tình cảm quá nặng



Bàn tay chữ xuyên (𢇛): độc
lập, tự chủ, phụ nữ giúp chồng
làm nên sự nghiệp



Bàn tay đứt đoạn: Yêu ghét phân
minh, giàu ý chí



CÁC ĐƯỜNG CHỈ TAY CHÍNH

KHÁI QUÁT



hình 1

Đường sinh mệnh

Đường sinh mệnh còn gọi là đường sinh đạo, thường xuất phát từ phần đáy gò mộc tinh, vòng quanh gò mộc tinh và kết thúc ở cò tay. Đường sinh mệnh có liên quan trực tiếp đến bụng, tim và các mạch sống của cơ thể, nên có thể quyết định sức khỏe, bệnh tật của con người. Đường chỉ này tốt nhất là thẳng, rõ ràng và không bị đứt quãng hay bất quy tắc (hình 1).

Đường trí não

Đường trí não, còn gọi là đường trí đạo, song song với đường tình cảm, thông thường khởi phát từ gò mộc tinh và kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai, biểu thị trí tuệ của con người, là đường chỉ quan trọng nhất trên bàn tay. Hình dạng có các kiểu



hình 2

cong, thẳng, ngang, xéo v.v... Nếu các đường chỉ tay đều tốt mà chỉ có đường trí não xấu thì mọi ưu điểm đều sẽ giảm đi (hình 2)



hình 3

Đường tình cảm

Đường tình cảm, còn gọi là đường cảm dục, khởi điểm ở viên dưới ngón út, ngang qua bàn tay. Thường kết thúc ở phần đáy ngón trỏ. Đường này chỉ đại diện cho tình yêu và tình thân, vì nằm ở trên đường trí não, nên thuộc tình cảm chứ không chỉ nói về ham muốn xác thịt. Đường tình cảm sâu và rõ, màu sắc sáng láng là tốt (hình 3).

Đường vận mệnh (đường sự nghiệp)

Đường vận mệnh, còn gọi là đường may mắn, biểu thị cả cuộc đời, tượng trưng cho mọi canh ngộ trong tương lai, như thành bại, họa phúc, lành dữ..., tất nhiên đường này không phải ai cũng có. Hơn nữa khởi điểm của nó cũng mỗi người mỗi khác, có người bắt đầu từ đường sinh mệnh, có người bắt đầu từ cổ tay, có trường hợp bắt đầu từ gò thái dương, cũng có trường hợp bắt đầu từ giữa bàn tay và các bộ vị khác. Đường vận mệnh nếu xuất hiện ở bàn tay triết học, bàn tay hình nón hoặc bàn tay tinh thần cho thấy những người này rất tin vào vận mệnh, nếu xuất hiện ở bàn tay hình vuông hoặc bàn tay lực bí thì họ không mấy tin (hình 4).



hình 4



hình 5

Dương thái dương

Trên bàn tay có đường chỉ này cho thấy người này có thể đạt được thành danh, phú quý và thành công, người thiếu đường chỉ này trên bàn tay tuy thông minh tuyệt thế và có tài năng đặc biệt, nhưng vẫn không thể tự thể hiện. Dương thái dương cần có đường vận mệnh tốt phối hợp sẽ tốt hơn (hình 5).

Dương sức khỏe

Dương sức khỏe thường bắt đầu từ gò thủy tinh, xuyên chéo qua bàn tay. Đường chỉ này thường cho biết tình trạng sức khỏe của người đó. Khi quan sát nên phối hợp với đường sinh mệnh và móng tay. Đường sức khỏe cũng hiện đôi vó thường, ăn hiên bất định, nhưng không xuất hiện là tốt hơn cả. Người thiếu đường chỉ này có thể trạng tốt, hệ thần kinh hoàn chỉnh (hình 6).



hình 6



hình 7

Dương hôn nhân

Còn gọi là đường tình duyên. Đường này bắt đầu từ mẹ bàn tay, kéo dài đến gò thủy tinh, nếu rõ ràng và sâu cho thấy có nhân duyên mỹ mãn; nếu nhỏ, mờ chỉ cho thấy có tình yêu mà thôi. Đường này chủ yếu biểu thị việc có dễ chung sống với người khác giới hay không (hình 7).



Hình 8



Hình 9



Hình 10



Hình 11

Đường ái tình

Đường chỉ này cho thấy người đó thời trẻ từng yêu hoặc yêu thầm một người, vì không thể đến với nhau nên vẫn mãi ôm ấp trung lòng. Ngoài ra đường này còn cho thấy người đó thường hoài niệm sâu sắc về người thân đã quá cố (hình 8).

Đường trực giác

Đường này cho thấy người đó có một trực giác, linh cảm mạnh mẽ hơn nửa còn lại, có thể biến ước mơ thành hiện thực (hình 9).

Đường du lịch

Nhóm đường chỉ này biểu thị du lịch, nếu màu đường chỉ rõ ràng tươi tắn cho thấy chuyến hành trình bình an; nếu màu tối cho thấy chuyến đi gặp nhiều nguy hiểm (hình 10).

Vòng kim tinh

Nhóm những đường chỉ này biểu thị sự hiếu sắc, nếu chưa kết hôn thì ham muốn tìm bạn đời; Nếu đã kết hôn thì sự hiếu sắc càng mạnh mẽ, không bình thường (hình 11).

Giải thích đầu hiệu hình đường chi

1. Đường chi em: Còn gọi là đường kép, tức đường phụ song song với đường chính. Rất nhiều đường chi có hiệu tượng này, thí dụ đường sinh mệnh kép, đường tình cảm kép v.v... Tác dụng của đường này là tăng cường sức mạnh của đường chính. Đường chính không có khuyết điểm, nếu được đường phụ phù hợp thì sức mạnh sẽ tăng gấp bội; đường chính có khuyết điểm, như đứt quãng hoặc đứt thì có thể bù đắp khiếm khuyết và cứu vãn đường chính, điểm cắt hung thì xem có bù đắp được hay không.

2. Đường hình chạc: Tức khởi đầu hoặc điểm cuối của đường chi phân nhánh hình chạc. Nếu phân nhánh đi lên thì cát, còn đi xuống thì không cát (đi về phía ngón tay là đi lên, đi về phía cổ tay là đi xuống). Không thể xem thường loại đường này, vì sức mạnh cắt hung của nó ảnh hưởng rất mạnh.

3. Đường tua cừ: Tức điểm cuối đường chính phân các đường nhánh đang tua sang hai bên, đường này sẽ làm suy yếu hoặc phá hoại sức mạnh vốn có của đường chính, nhưng không thể một mực cho là hung, thí dụ đường phát minh không thuộc về hung.

4. Đường nhánh: Tức là đường phân ngã rẽ bên cạnh đường chính. Đường này đi lên cho thấy sức mạnh của đường chính sẽ được tăng cường, đi xuống thì đường chính bị suy yếu.



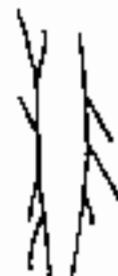
Đường chi em



Đường hình chạc



Đường tua cừ



Đường nhánh

5. Đường vết dấm: Tức trên đường chỉ có vết dấm, đường này là điểm không lành, vết dấm càng lớn càng đen thì càng dữ.

6. Đường sóng nước: Tức là đường cong, bình đẳng trông như sóng nước, đường này cho thấy sức mạnh của đường chỉ chính bị suy yếu, thí dụ đường sinh mệnh có dạng sóng nước thì đường sinh mệnh suy yếu; nếu đường tình cảm có dạng sóng nước thì tình cảm như hoa trong gương, trắng dưới nước.

7. Đường hình chuỗi: Toàn bộ hoặc một phần đường chính do rất nhiều vòng tròn nhỏ bất quy tắc hoặc đường ngắn đan xen tạo thành, đó là biểu trưng của sự trộn lẫn không thuần, bẽ bôn bừa bãi, là dấu hiệu không cát, trở ngại và không thuận lợi.

8. Đường hình dáo: Tức trên đường chỉ xuất hiện dạng tuyến hình vòng cung bất quy tắc, đó là điểm không lành, có tác dụng phá hoại, cũng hiệu thị chương ngại và trở lực.

9. Đường đứt nối: Tức là đường đứt rồi lại nối. Đường này cũng là dấu hiệu không lành, nhưng mức độ không lành của nó tùy thuộc nó là loại đường nào, nó cũng có khả năng chuyển đổi hoàn cảnh.



đường
vết dấm



đường
sóng nước



đường
hình chuỗi



đường
hình dáo



đường
đứt nối

10. Đường cổ ô vuông hảo vệ: Tức trên đường chỉ có ô vuông, đường này có khả năng bảo vệ rất lớn, gặp hung hóa cát. Nếu vượt qua giữa đường sinh mệnh thì người đó hoặc có tình tự kỳ, hoặc bị cảm tù.

11. Đường dạng lông: Tức các đường nhỏ phân nhánh từ hai bên đường chỉ, đường này phá hoại sức mạnh vốn có của đường chính, làm giảm vẻ đẹp của đường chính. Nhưng nếu đi lên thì tốt, còn đi xuống thì không tốt.

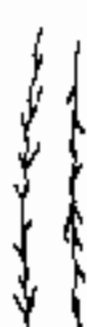
12. Đường lông chùm: Tức đường có dạng giông như chùm lông. Đường này cũng phá hoại sức mạnh của đường chính, là dấu hiệu không cát, xuất hiện ở bờ vị nào thì phá hoại bộ vị ấy.

13. Đường bất trắc: Tức đường tạp có dấu to nhỏ, đường này là điểm hung, nếu thấy ở góc thờ cúng thì bất lợi nhất.

14. Chữ thập: Tức đường giao thừa hình chữ thập. Chữ thập này xuất hiện ở bất kỳ đường chính nào cũng là điểm hung; nếu xuất hiện một mình, không dựa vào bất kỳ đường chính nào thì tùy thuộc vào vị trí xuất hiện của nó mà quyết định, nhưng tuyệt đại đa số là chủ về hung. Có một bộ phận nhỏ là chủ về cát, như lòng bàn tay có đường chỉ chữ thập là có tài năng và sức mạnh thần kỳ.



Đường cổ ô
vuông hảo vệ



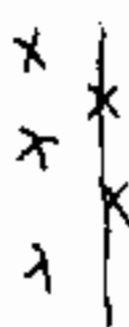
Đường
dạng lông



Đường
lông chùm



Đường
bất trắc



Chữ thập

15. Hình đảo: Hình đảo này khác với hình đảo xuất hiện trên đường chỉ, là chu hình đảo xuất hiện đơn độc mà không áp vào đường chỉ nào. Chỗ nào có hình đảo là ưu thế chỗ đó bị phá hoại.

16. Tam giác: Sự cắt hung của nó tùy thuộc vào vị trí nó xuất hiện, phần lớn các vị trí là cắt, rất ít là hung, như trên đường sinh mệnh xuất hiện hình tam giác thì trước 50 tuổi sẽ phải phẫu thuật, hình dạng càng nhỏ thì phẫu thuật càng lớn.

17. Khối vuông: còn gọi là hình vuông, hình tư giác hoặc o vuông. Phần lớn là chủ về cắt, chỉ có một bộ phận nhỏ chủ về hung, cắt hung phải phân biệt rõ ràng.



hình đảo



tam giác

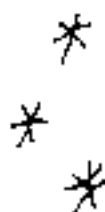


khối vuông

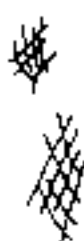
18. Hình hoa sao: Vì trông giống hình ngôi sao nên được đặt tên như vậy. Đa số vị trí là cắt, một số ít vị trí chủ về hung. Đó là dấu hiệu cắt hung họa phúc, không thể xem thường.

19. Hình mắt lươn, còn gọi là đường chỉ mắt cá. Ngoài một bộ phận rất nhỏ, còn lại đều chủ về không cắt hoặc điểm hung, nhất là khu bị sự cố hoặc bệnh tật thì sức ảnh hưởng rất lớn.

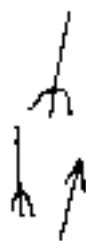
20. Hình chạc ha: Vì có hình chạc ha nên có tên như vậy. Đầu chạc hướng lên thì cắt, hướng xuống thì hung, đâm đâm bỏ vị nào thì bỏ vị ấy sẽ biến đổi.



hình
hoa sao



hình
mắt lưới



hình
chạc ba

ĐƯỜNG SINH MỆNH



hình 12

Trong tướng pháp cổ đại, đường sinh mệnh được gọi là địa vân; chủ về chợ yếu, nên còn được gọi là thọ yếu vân. Nó cùng với thiên vân (đường tình cảm) và nhân vân (đường trí não) hợp thành tam tai vân, là một trong ba đường chỉ chủ yếu nhất trong các đường chỉ tay. Vì đường sinh mệnh gần với phần đáy bàn tay nhất, giống như đất ở dưới nên được gọi là địa vân.

Đường sinh mệnh thường bắt đầu từ giữa nếp bàn tay đến phần gốc ngón trỏ. Nó tượng trưng cho khả năng duy trì sự sống, khả năng thích ứng và trạng thái sức khỏe của con người. Đường sinh mệnh rõ, sâu dài, cho thấy khỏe mạnh, trường thọ, khả năng thích ứng với môi trường rất tốt.

Đường sinh mệnh cốt (hình 12) phải có độ cong khá lớn, phần đuôi phải đến giữa ngón khảm, cung cần, cho thấy cuộc sống thành đạt ở tuổi trung niên và yên ổn tuổi già.

Phần diện tích trong phạm vi vòng cung bên trong đường sinh mệnh biểu thị cuộc sống và tâm tình của con người. Nếu

phạm vi đường sinh mệnh lớn, cho thấy khí độ rộng lượng của người do. Khả năng thích nghi với môi trường rất tốt, tâm tình cởi mở vui vẻ, giao thiệp rộng. Nếu đường sinh mệnh có độ cong nhỏ, đường chỉ nông, cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, hay so đo, cố chấp, khả năng ứng với môi trường, lòng đổ kỵ nặng, thậm chí có lối sống bảo thủ.

1. Ý nghĩa về sự khởi đầu của đường sinh mệnh

(1) Đường sinh mệnh khởi đầu cao khởi nguồn từ cung Tôn (góc một tính), cho thấy người đó tinh táo, có khả năng tư kiểm chế, có hoàn hảo lớn, thông minh, tài trí, dễ thành công. Nếu trên đường chỉ xuất hiện hình tam giác cho thấy tính lực sống và khả năng kiểm chế tăng thêm, giàu lý trí.



hình 13

(2) Đường sinh mệnh khởi đầu thấp, hình 13) bắt nguồn từ gần góc hòa tính, hoặc thấp hơn góc ngón cái đến trung điểm góc ngón trỏ, cho thấy người đó thiếu khả năng tự kiểm chế, hiếu động, hiếu thắng dễ kích động, không thích đọc sách.

Cách đo: hơi ép sát ngón cái vào, lấy độ dài từ đường gốc ngón cái đến góc ngón trỏ làm độ dài đo, từ làm điểm đó vẽ đường kéo ngang, nếu cao hơn là đường sinh mệnh cao, người đó giàu lý trí; nếu thấp hơn là đường sinh mệnh thấp, người đó thiếu khả năng kiểm chế.

(3) Khởi đầu có dạng chuỗi bả quy tắc, trong đó thường thấy nhất là quán với khởi đầu đường trí não mà thành, cho thấy người đó thời nhỏ nhiều bệnh, tuổi thơ sức khỏe không tốt, khả năng hiểu biết và cảm nhận chậm chạp, ngay cả thời gian học nui và học đi cũng dài hơn các trẻ khác.

(4) Đường chỉ dạng chuỗi khởi đầu của đường sinh mệnh nếu rõ và sâu, ngoài thời tuổi thơ sức khỏe không tốt ra, còn cho thấy việc học hành bị ngăn trở, người đó trước 19 tuổi chán học, dù miễn cưỡng đi học cũng chẳng có kết quả gì.

(5) Đường chỉ dạng chuỗi nếu nông nhạt cũng cho thấy thời tuổi thơ sức khỏe không tốt và đường học vấn bị cản trở, nhưng tình trạng còn tốt hơn trường hợp nêu trên, tuy trước 20 tuổi không chăm chỉ học hành, nhưng đến lúc thích hợp sẽ cố gắng phấn đấu.

(6) Khởi đầu đường sinh mệnh phần lớn có đường nhanh nông nhỏ, cho thấy tuổi thơ được cha mẹ chăm sóc bảo bọc, đường nhánh nhiều và xéo xuống nếp bàn tay thì chỉ đơn thuần được cha mẹ chăm sóc, nếu đường nhánh xen lên nếp bàn tay thì ngoài cha mẹ ra còn được người thân chăm sóc. Nếu cả hai trường hợp đều có là khởi đầu dạng lông, cho thấy thời kỳ còn nằm trong nôi hay mắc bệnh.

(7) Khởi đầu đường sinh mệnh được tạo bởi rất nhiều đường chỉ nhỏ đan quàng cho thấy người đó tuổi thơ có hoàn cảnh sống phức tạp, phần lớn là theo cha mẹ xa quê hoặc sống xa cha mẹ.

(8) Đường sinh mệnh khởi đầu thành đường chỉ dạng chuỗi to nhỏ khác nhau, lại có đường chỉ tạp loạn bất quy tắc, cho thấy người đó gặp trắc trở trong việc học, hoặc phần lớn phải dựa vào sự phấn đấu của mình để tiếp tục việc học. Nếu có hiện tượng như ở trường hợp (7) thì phần lớn là bỏ học một thời gian thậm chí thất học.



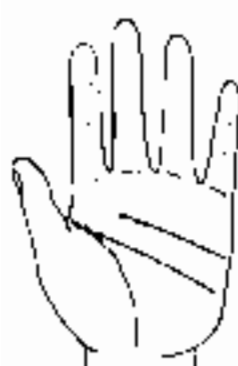
Hình 14
Khởi đầu dạng chuỗi

(9) Đường sinh mệnh có một đường chính rõ ràng, nhưng có hiện tượng lặp lại lan mọc lồi, trong phạm vi ngón trỏ lại xuất hiện đường chỉ đảo, cho thấy người đó thời thanh niên (khoảng 15-20 tuổi) vì hoàn cảnh gia đình hoặc vì bản thân mắc bệnh nên bỏ học.



Hình 15: Khả đầu 22, chỉ đường chính

(10) Đường sinh mệnh khởi đầu từ mép bàn tay, đường chính rõ ràng và độ cong hình thành rất lớn, đường trí tuệ tương đối dài, cho thấy người đó học thức uyên bác. Nếu đường trí tuệ hơi nhỏ, cũng cho thấy người đó có kiến thức hơn cả bậc cấp.



Hình 16: Khả đầu 22, ngón trỏ



Hình 17: Khả đầu 22, ngón trỏ và ngón giữa



Hình 18: Khả đầu 22, ngón giữa

2. Ý nghĩa sự gián đoạn của đường sinh mệnh

Sự gián đoạn của đường sinh mệnh có hai hiện tượng khác nhau. Một là gián đoạn đứt đoạn, một là gián đoạn đan xen.

Đường sinh mệnh bị đứt đoạn, cho thấy người đó bị bệnh khá nặng, khoảng cách vị trí đứt càng dài thì bệnh tật càng lâu khỏi. Nếu gián đoạn đan xen nhau thì tuy cũng có bệnh tật, nhưng bệnh chong lành.

Nếu gián đoạn có 2 chỗ trở lên, khoảng cách gián đoạn đều rất nhỏ thì cơ thể suy nhược, nhiều bệnh, nhưng phần lớn là bệnh nhẹ, dễ chữa dễ mắc.

Nếu khoảng cách gián đoạn của đường sinh mệnh rất lớn, cho thấy triệu chứng bệnh rất nặng, thậm chí có thể nguy đến tính mạng. Nếu hai bên gián đoạn khoảng cách lớn có đường chi ngang hình thành đường vòng hình vuông, cho thấy bị bệnh nặng nhưng có thể biến nguy thành an.

Ý nghĩa của gián đoạn đan xen phần nhiều là trục trặc về tâm lý. Thông thường cho thấy người đó hơi nhay cảm, hoặc thích đồ hơi chuyên riêng tư của người khác.

a. Gián đoạn giả xảy ra ở đầu trên đường sinh mệnh (hình 19) khiến đường sinh mệnh có dạng giao nhau trên gần dưới dài, cho thấy người đó phần nhiều thiếu tình mẹ, nếu không phải là mẹ xa nhà mới sinh hoặc ly dị với cha thì ắt là sớm



hình 19



hình 20

mồ côi mẹ, người mà "mẹ đỏ mắt, mẹ kể nuôi" thường có đường sinh mệnh trên ngón dưới dài, đồng thời ở kheer đầu đường sinh mệnh có hiện tượng gián đoạn đen xen.

b) Gián đoạn đen xen xảy ra ở đầu dưới đường sinh mệnh (hình 20) khiến đường sinh mệnh có đang giao nhau trên dài dưới ngắn, phần nhiều là sống với mẹ kế, người dợ thường kèm cha 30 tuổi trở lên, thậm chí có trường hợp từ nhỏ đã mất tình cha.

3. Ý nghĩa độ lớn nhỏ, nông sâu của đường sinh mệnh

Sự lớn nhỏ nông sâu của đường sinh mệnh cũng có hàm nghĩa của nó. Độ nông sâu cho thấy khả năng thích nghi với môi trường, độ lớn nhỏ cho thấy khả năng tự kiểm chế. Đường sinh mệnh sâu thì tâm lòng rộng rãi, bao dung; khả năng thích ứng tốt. Đường chỉ nông thì thiếu lòng bao dung và nhân nại, chỉ có thể thích ứng được với môi trường phức tạp. Đường chỉ to thì khả năng kiểm chế tốt.

Đường sinh mệnh nông nếu rộng thì thiếu khả năng tự kiểm chế vì thích ứng, phần lớn là cơ thể phát triển, có sức



hình 21



hình 22

mạnh; nếu nhỏ thì dễ bị kích động, nên phải tu thân dưỡng tính, tự ràng buộc mình (hình 21).

Đường sinh mệnh sâu cho thấy thân tâm phát triển cân bằng, tinh thần dõng dạc, thân kinh khỏe mạnh, phần lớn đầu lạc quan, vui vẻ (hình 22).

4. Ý nghĩa của phần đuôi đường sinh mệnh

Phần đuôi đường sinh mệnh tương đối ngắn nhất cho thấy sức khỏe suy giảm dần theo tuổi tác, nếu tách thành hình chạc cho thấy về già sức khỏe không tốt, thậm chí mắc bệnh nằm liệt giường (hình 23).

Phần đuôi đường sinh mệnh phần lớn kết thúc ở cung Khâm (chủ về căn cơ hoặc giữa cung Khâm và cung Cấn (chủ về anh em hạn bè), cho thấy người đó ở nhà dựa vào cha mẹ, ra ngoài như vào hạn bè, nếu hình thành độ cong lớn và gấp vào cung Cấn thì người đó chủ trọng nghĩa khí hạn bè, nhưng phần lớn là hưởng thụ vật chất, rất dễ chìm đắm trong tiêu sái, nhất là đường trí não lại bị cong, thì ham muốn hưởng lạc càng mãnh liệt. Nếu đường trí não có biểu hiện xấu hơn có thể chuốc họa vì tiêu sái, thậm chí có tai kiếp sát thân (hình 24).



Hình 23



Hình 24



Hình 25

Phân đuôi đường sinh mệnh tuy đi vào cung Cấn, nhưng nếu đó cung tương đối nhỏ, cho thấy về già hoạt động bất tiện. Nếu đường rời sâu rồi, người đó sẽ dành phần đời còn lại cho tôn giáo. Nếu đường chu nung yếu cho thấy về già chân tay không thể hoạt động tự do, hoặc vì mắc bệnh phải nằm viện lâu dài (hình 25).

Nếu đường sinh mệnh kết thúc ở cung Khảm: tượng trưng cho sự phá hoại, cho thấy người đó thiếu khả năng tự kiểm chế, có nguy cơ phá hoại tổ nghiệp, thậm chí cả đời lênh đênh trôi dạt. Nếu xảy ra trên bàn tay nữ giới thì chủ về chấm kết hôn hoặc hôn nhân không hòa hợp. Đường chi này càng cho thấy mẹ bị tai nạn vô nước. Ngoài ra, nếu trong cung Khảm có đường chi xung phá đường sinh mệnh, cho thấy mẹ bị bệnh thận hoặc ung thư mà chết; hoặc có tai nạn do rơi xuống nước (hình 26, 27).

Phân đuôi đường sinh mệnh không cong, xung vào giữa cung Đoài và cung Khảm, hoặc kết thúc ở cung Cấn, cho thấy người đó ít gặp mẹ, đồng thời còn cho thấy người đó bị tai nạn xe thuyền, hoặc mẹ người đó có kim ách (tai nạn do kim) (ngày xưa chỉ kim chủ phá, cần là đầu, mẹ có kim ách thì chủ về mẹ chết vì bệnh phổi, đường hô hấp, não bộ v.v..., hoặc



hình 25



hình 27



hình 26

chết do phẫu thuật vì bất cứ bệnh nào, cũng có thể tử vong do tai nạn xe cộ (thỉnh 28).

5. Dấu hiệu trên đường sinh mệnh

Đường chỉ động lòng và động tua cò: Đường chỉ dạng lông phân lớn do nhiều đường chỉ hình chữ "V" tạo nên, thường thấy ở phần đầu đường sinh mệnh, hoặc phần đầu sau khi gián đoạn, cho thấy sự già tăng của sinh mệnh, tức là ngày càng khỏe mạnh hơn. Dù chỉ có một đường chỉ chữ "V" cũng có luận đoán tương tự. Đường chỉ tua cò do nhiều đường chỉ hình chữ "V" ngược tạo thành, cho thấy thể chất ngày một suy giảm. Thường gặp ở phần đuôi đường sinh mệnh, nếu thấy một đường chỉ hình chữ "V" ngược duy nhất ở tận cùng phần đuôi đường sinh mệnh thì cũng đoán là sức khỏe suy yếu theo tuổi tác (thỉnh 29, 30).



Hình 29



Hình 30

Đường chỉ chữ "thập" hoặc đường chỉ chữ "mà" (乚): đường chỉ hình hoa sao: Cho thấy người đã bị mắc bệnh hoặc tai nạn ngoài ý muốn nguy hiểm đến tính mạng ở độ tuổi có dấu hiệu xuất hiện. Nếu các dấu hiệu đó không xuất hiện trên đường sinh mệnh, mà xuất hiện ở gần đường sinh mệnh,

nhưng có một phần chạm vào đường sinh mệnh cho thấy năm đó sẽ xảy ra một số chuyện không vui liên quan đến người thân (phân đoán năm theo phép suy đoán hậu niên đường sinh mệnh) (hình 31).

Đường chỉ hình dao hoặc đường chỉ hình còng: Từ vị trí của nó suy ra sức khỏe suy nhược, tinh thần u rũ năm đó, nhưng phần lớn là bệnh hại. Nếu trở thành dạng dao liên chuỗi (tức đường chỉ dạng chuỗi) thì phần lớn chỉ xuất hiện trong phạm vi ngón trỏ ở khởi đầu, nếu vượt quá phạm vi ngón trỏ cho thấy thể chất người đó suy nhược, khả năng kháng bệnh yếu, bệnh tật không khỏi, dù có khởi cũng tái phát (hình 32).

Nếu trên đường sinh mệnh xuất hiện vết đốm là dấu hiệu cảnh báo có thể có bệnh tiềm ẩn, cần đi khám ngay. Nếu vết đốm tối hoặc có màu xanh đen cho thấy người đó đã nhiễm bệnh nặng (hình 33).



hình 31



hình 32



hình 33

6. Phân tích đường sinh mệnh

Đường sinh mệnh sâu dài là tốt, cho thấy người đó có tinh lực dồi dào, khỏe mạnh, trường thọ. Nếu sâu thì khả năng

thích nghi môi trường tốt; nếu hẹp chỉ khả năng tự kiểm chế tốt; dài thì khỏe mạnh sống lâu.

a. Đường sinh mệnh cong ra ngoài, hình thành gò rộng: cho thấy người dù là người nhiệt tình, có sự đồng cảm, có sức hấp dẫn người khác giới, tình lực dồi dào, cảm lòng rộng rãi, thích hoạt động xã giao và hoạt động đoàn thể, phần lớn kết hôn sớm và nhiều con, dễ có khuynh hướng sắc dục (hình 34).

Đồ cong đường sinh mệnh lớn gò kim tinh rộng: lãng mạn đối với người khác giới, thậm chí táo bạo nhiệt tình. Nếu đường tri não lại cong theo đường sinh mệnh thì nhu cầu sắc dục rất mạnh, dễ gặp rắc rối trong tình cảm. Nếu đồ cong nhỏ gò kim tinh hẹp thì tình lực yếu, hướng nội, thiếu sức cuốn hút đối với người khác giới.



hình 34



hình 35

b. Đường sinh mệnh ngắn: Nếu đường sinh mệnh ở hai tay đều ngắn cho thấy sinh mệnh của người đó chỉ duy trì được đến tuổi trung niên, kho hướng thọ cao. Nếu có đường tri não tốt (phẳng thẳng không cong), ngón tay cứng khỏe thì sống thọ thêm 9-20 năm. Nếu chỉ có đường sinh mệnh của một tay ngắn thì không thể nói là đoán thọ, chỉ cho

thấy người đó cơ thể chất yếu, dễ mệt mỏi, dễ bị xơ hóa mạch máu (hình 35).

Nếu đường sinh mệnh kết thúc đột ngột, lại thấy gù thố linh dưới ngón giữa cơ thể đen đen cho thấy người đó có nguy cơ mắc bệnh liệt, nhất là khi trên đường trí não đồng thời xuất hiện đường chữ thập hoặc điểm đen thì càng linh nghiệm (hình 36).



hình 36



hình 37

c. Đường sinh mệnh có dạng khóa hoặc gián đoạn rất nhỏ cho thấy người đó nhiều bệnh, hoặc bị bệnh mạn tính gây vô mỗi chuỗi và mỗi đường đứt cho thấy khả năng kháng bệnh của người đó dần suy yếu, hoặc khả năng duy trì sinh mệnh dần suy giảm (hình 37).

d. Đường sinh mệnh do nhiều đường chỉ nhỏ đan nhau tạo thành; cho thấy thể chất người đó rất hư nhược. Có khả năng bị suy nhược thần kinh hoặc tâm thần phân liệt, hoặc người đó bị bệnh tật gây vô, sức khỏe không ổn định hoặc hay mắc bệnh (hình 38).



hình 38

e. Đường sinh mệnh có nhiều đường chỉ nhỏ cắt qua giống như dạng lông cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, thậm chí bị tâm thần phân liệt, phần lớn là cơ thể hư nhược, tâm trạng nóng nảy, thường cảm thấy phiền muộn. Lông (hình 39)



hình 39



hình 40



hình 41

f. Đường sinh mệnh không được gián đoạn ở cả hai tay, nếu ở chỗ gián đoạn của đường sinh mệnh có đường chỉ hình vuông bảo vệ cho thấy có thể chuyển nguy thành an, nếu ở chỗ gián đoạn đường sinh mệnh có đường chỉ dạng dao cho thấy thể chất người đó suy yếu sau khi mắc bệnh, sức khỏe không được như trước (hình 40, 41).

7. Đường sinh mệnh có đường chỉ dạng dao

Đường sinh mệnh có đường chỉ dạng dao thì phải quan sát thêm đường tình cảm, đường trí não, đường sự nghiệp, đường sức khỏe để tham khảo. Dấu hiệu này thường thấy ở phụ nữ từ 42 đến 48 tuổi trước thời kỳ mãn kinh, cho thấy thể lực suy giảm hoặc nhiều bệnh. Nếu đường sinh mệnh và đường trí não đồng thời có đường chỉ dạng dao cho thấy người đó bị bệnh nào (hình 42). Nếu trên đường sinh mệnh có đường chỉ dạng dao, trên đường trí não có vết dằm hoặc nốt ruồi cho thấy người đó bị viêm não, nhất là trên đường trí não có điểm đen mau lăm sậm thì người đó dễ bị đột quỵ, thậm chí đã bị mắc đột quỵ (hình 43). Nếu đường sinh mệnh và đường tình cảm đồng thời có đường chỉ dạng dao cho thấy người đó bị bệnh tim (hình 44).



Hình 42



Hình 43



Hình 44

Nếu trên đường sinh mệnh có đường chi dạng đảo, trên đường tình cảm có điểm đen hoặc nứt rứt cho thấy người đó dễ mắc bệnh tim cấp tính (hình 45).

Nếu trên đường sinh mệnh có đường chi dạng đảo, đường sức khỏe có hình gợn sóng nhỏ cho thấy dịch mắt của người đó qua nhiều. Nếu đồng thời lại thấy đường chi dạng đảo hướng lên gò thổ tinh mà gò thổ tinh có đường chi ở lưới cho thấy người đó mắc bệnh vàng da nghiêm trọng (hình 46).

Nếu đầu cuối đường sinh mệnh trở thành dạng đảo cho thấy người đó về già bị bệnh mạn tính, lâu dần sẽ tử vong, thường là bệnh liệt, đái đục (hình 47).



Hình 45



Hình 46



Hình 47

8. Đường chi tách ra trên đường sinh mệnh



hình 48

Đường hy vọng: Còn gọi là đường phụ trợ vận mệnh, đường hạnh vận v.v... Đường hy vọng là đường đi lên của đường sinh mệnh, cho thấy người đó gặp hoàn cảnh khó khăn, nên đặt niềm tin, hy vọng vào tương lai, theo đuổi và phấn đấu, trải qua bao vất vả, khắc phục khó khăn để đạt được. Đường này sâu rõ, to và vượt trên đường tình cảm đến dưới ngón tay, ở giữa không có đường chi nhỏ cắt ngang, không có đường chi dạng đầu, đường chủ hình chữ "V" ngược là tốt, cho thấy người đó cuối cùng sẽ đạt được thành công (hình 48).

Đường phong tủy: Còn gọi là đường tủy dự, là đường ảnh hưởng phá hoại trên đường sinh mệnh, cũng có trường hợp tách ra từ đường sinh mệnh đi xuống, cả hai đều có độ cong nhỏ cong lên, chúng ta có thể tìm được manh mối những khái niệm này từ "đường chi quẻ Chấn" và "đường chi hỏa loạn" trong *Mô Y tướng thuật* (hình 49, 50).



Hình 49



Hình 50

Sở dĩ đường phong tủng được gọi là đường tủng dục huác vì nó cho thấy người đó có nội tâm trống rỗng nên tìm kiếm kích thích, nếu chỉ là một đường chỉ ngang qua đường sinh mệnh thì cho thấy người đó ham mê tiêu sắc, cờ bạc, nghiện hút.

Nếu đường phong tủng sâu, rõ và dài, có hình vòng cung đâm vào cung Càn cho thấy người đó ham mê tiêu sắc, tủng dục vô độ, khu tranh khò chằng cạp kiệt tinh lực mà chết, đó tuổi ru phá hoại đường sinh mệnh có thể đoán là đó tuổi người đó chết do tủng dục (hình 51).

Đường sinh mệnh trong. Là đường chỉ em sinh cùng với đường sinh mệnh, vì nó nằm vĩnh viễn trong vòng cung đường sinh mệnh, nên được gọi là đường sinh mệnh trong (hình 52).



hình 51



hình 52

Đường sinh mệnh có hình xoay: Có hai hình dạng:

- Một là cuối đường sinh mệnh xoay lên thành dạng móc câu, cho thấy người đó sẽ bị hư nhược, thậm chí khù thủ mà nguy hiểm đến tính mệnh (hình 53).

- Hai là giữa đường sinh mệnh rẽ gấp đi vào và kết thúc ở cung Càn, phần lớn thấy ở phụ nữ trung niên, cho thấy người

đa lị u tử cung, ung thư tử cung hoặc các bệnh phụ khoa nghiêm trọng khác cần phải phẫu thuật, thậm chí vì thế mà tử vong (hình 54).



hình 53



hình 54

Đồ giải đường sinh mệnh



Phân biệt sự rộng hẹp của đường sinh mệnh: lấy vị trí đuôi đường này đạt đến phía dưới đối diện ngón giữa làm chuẩn, nếu không đạt đến vị trí này là hẹp, tượng trưng cho:

1. Cơ thể dễ mệt mỏi, lưỡi biếng
2. Nếu nữ giới thì sinh nở sẽ khó khăn.

Đường sinh mệnh yếu cho thấy:

1. Cơ thể suy nhược, nhiều bệnh;
2. Tinh lực thiếu, phải tham khảo sự dày mỏng của gò kim tinh mới có thể kết luận được.



Lưu ý: Khi đối chiếu xem tay, đọc giả úp tay lên đồ hình để xác định tay trái hay tay phải

Đường sinh mệnh quá ngắn
không phải là tuổi thọ ngắn;
cần lưu ý:

1. Không nên theo sự nghiệp
đầu cơ;
2. Là người quá khích, dễ gây
hấn.



Đường sinh mệnh đứt
đoạn nửa chừng, trước
60 tuổi mắc bệnh
nặng hoặc tai nạn bất
ngờ nguy hiểm đến
tính mạng, sau 60 tuổi
cẩn thận sức khỏe.



Đường sinh mệnh đứt đoạn
nhưng lại xuất hiện ô vuông
nổi liền là gặp hiểm hóa lành.



Đường sinh mệnh không đứt đoạn mà xuất hiện ô vuông, cho thấy từng có cuộc
sống không có mục đích hoặc tình dục phóng túng.



Trên đường sinh mệnh có quá nhiều hình tam giác hoặc đường tạp, cho thấy:

1. Trước 20 tuổi hoàn cảnh gia đình khó khăn, nơi ở cũng không tốt;
2. Thiếu tình thương của cha mẹ;
3. Cơ thể mắc bệnh vặt trong thời gian dài.



Lưu ý thể đi của đường chính, đây là đường xương hồng, không phải gò kim tinh bị thu hẹp. Đường này cho thấy đoạn dưới xương sống của người đó rất đau, có thể nhận thấy từ góc nhọn của hình đường.

Đường chỉ đi xuống chủ về phá hoại. Đường nhỏ này tên là "đường mệt mỏi", không phải bệnh nặng, nhưng dễ mệt mỏi. Nếu đường này xuất hiện trong đường sinh mệnh thì vẫn để trở nên nghiêm trọng hơn rất nhiều.



Đầu đường sinh mệnh nút toác cho thấy:

1. Tuổi thơ cuộc sống gia đình không tốt – cha mẹ bất hòa hoặc gia đình nhiều biến cố;
2. Từ nhỏ thể chất suy nhược.



Toàn đường vận nứt cho thấy: hồi nhỏ vì tư thế đi đứng không đúng cách trong thời gian dài dẫn đến xương vai có vấn đề, khiến cổ nhức mỏi.



Trên đường sinh mệnh của nữ giới có hai đường thẳng dọc tương đối sâu, cho thấy: đã từng sinh non hoặc sẩy thai.



Nếu có đường thẳng
đọc nhỏ cho thấy hệ
thống đường ruột gặp
vấn đề do tâm trạng
xao động ảnh hưởng.



Đường sinh mệnh bị
nứt. Đường này xuất
hiện ở tiền thận
chứng, cho thấy trước
30 tuổi vận khí luôn xấu.
Nếu xuất hiện ở hậu
thận chứng sẽ càng
tệ hơn.



Đường sinh mệnh không nên có dạng đảo, đây không phải là dấu hiệu tốt, nhất là xuất hiện ở phần đuôi sẽ càng xấu. Thường xuất hiện ở đoạn giữa, phải lưu ý xương hông hoặc bị gai xương. Trước khi dạng đảo xuất hiện cơ thể đã cảm thấy khó chịu.



Đường sinh mệnh xuất hiện ký hiệu tam giác cho thấy: nữ giới bị thống kinh trong thời gian dài; nam giới thì gặp vấn đề ở xương hông.



Đường ly biệt quê hương, cho
thấy: người này sắp phải đi tha
hương hoặc sớm xa cha mẹ.



Xuất hiện dấu hiệu không phải
dạng đảo, ở nam giới cho thấy:
thủ dâm trong thời gian dài hoặc
quan hệ chần gối quá độ. Ở nữ
giới thì cho thấy: tử cung có
bệnh, cơ thể hư nhược.

Đường sinh mệnh xuất hiện hai
đào liên tục, ở nam giới nếu xảy
ra ở tiên thiên chuồng, cho thấy;
dễ bị bệnh sa nang; nếu xảy ra
ở hậu thiên chuồng: bị viêm
tuyến tiền liệt. Xuất hiện ở nữ
giới cho thấy: bị sa tử cung.



Cuối đường yếu cho thấy bị yếu sinh lý hoặc lãnh cảm.

ĐƯỜNG TRÍ NÃO

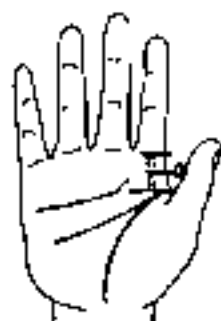
Tướng thuật cổ đại gọi đường trí não (còn gọi là đường trí đạo) là nhân văn, chủ về sự hiển lộ mà phân biệt giàu nghèo của con người, nên còn gọi là đường giàu nghèo. Tướng pháp hiện đại thì gọi là đường trí não, đường trí tuệ hay đường lý trí, vì nó nằm giữa hai đường chi thiên và địa trong tam tài văn, như con người đứng giữa trời đất, nên được gọi là nhân văn.

Đường trí não là đường quan trọng nhất trên bàn tay, tương trưng cho khả năng phán đoán sự vật ý chí và nghị lực phấn đấu (thuộc phương diện tinh thần). Ý nghĩa biểu đạt của nó tương tự ý nghĩa của ngón trỏ, phối hợp với khả năng thích ứng, khi độ bao dung của đường sinh mệnh. Đường trí não cũng biểu thị khả năng xử lý sự vật, hầu như đã thống lĩnh ý nghĩa tương trưng của năm ngón, nó khéo léo am thị triết lý con người biết dùng trí tuệ để tạo ra của cải vật chất. Do đó dù có đường trí não tốt hay không, bất kỳ ai cũng đều phải bồi dưỡng thói quen suy nghĩ, thẩm tra, quyết đoán, kiểm điểm, đó cũng chính là triết lý nhân sinh "học, học nữa, học mãi".

Ngoài ra đường trí não còn nêu biểu cho tư tưởng, tín ngưỡng, nhân sinh quan, quyết định sự thành công và thất bại trong việc lập thân xử thế của người đó.

Tạo hóa đã biểu hiện tôn chỉ lập thân xử thế của một con người trên đường trí não ở bàn tay, cho nên có học giả nói: "Tầm quan trọng của chỉ tay chiếm một trăm phần trăm trong việc xem tướng tay, trong đó tầm quan trọng của đường trí não đã chiếm đến sáu mươi phần trăm. Các đường chi tay khác trên bàn tay một con người tuy rất tốt, nhưng nếu đường trí não xấu, nó sẽ phá hoại ưu điểm của các đường chi khác".

1. Ý nghĩa về khởi đầu của đường trí não



Hình 56

Tiêu chuẩn sự khởi đầu của đường trí não là trên đường phân giới giữa gò móc tính và gò hòa tính thứ nhất, vị trí tiêu chuẩn của nó là ở trung điểm khoảng cách từ đường vân đối thứ ba ngón trỏ đến đầu trên đường vân đối thứ hai ngón cái, cao hơn trung điểm này, tức khởi đầu từ gò kim tính ra là cao, thấp hơn trung điểm này – tức xuất phát từ gò hòa tính thứ nhất thì là thấp (hình 55).

1a) Đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh.

Đường sinh mệnh hiệu thi khả năng thành công và sự hạn dung, đường trí não nếu xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh cho thấy người đó phải vận dụng trí não, phát huy trí tuệ để thích nghi với môi trường sinh tồn. Nào cách khác, người đó bẩm sinh nhạy cảm, quan sát tỉ mỉ, thông minh, cẩn thận, thiên về đời sống tinh thần, xử sự chín chắn nhưng thiếu tư tin và quyết đoán (hình 56).



hinh 56



hinh 57



hinh 58

Đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh phải quan sát độ dài ngắn và độ cao thấp mà hai đường tiếp xúc liên kết để phán đoán.

Hai đường chỉ tiếp xúc nhau rất ngắn ở khởi đầu, khởi đầu này xuất phát từ gò mệc tinh, cho thấy người đó có năng lực suy nghĩ độc lập và tự tin, có chí khí, có hoài bão, khôn khéo, quả đoán, làm việc kiên nghị và nhẫn nại (hình 57).

Hai đường chỉ cùng nguồn, khởi đầu giao nhau ở gò mệc tinh, biểu thị người này có tính chủ quan, thương xử sự theo cảm tính, khó tránh khỏi thiên kiến trong việc quan sát và xử lý mọi việc (hình 58).

Hai đường chỉ cùng nguồn mà đầu đường chỉ liên kết của chúng trở thành nhiều đầu chỉ giao nhau, cho thấy hoàn cảnh tuổi thơ phức tạp tư tưởng sớm chín chắn, thông minh và ham hiểu biết, nhưng ý chí phân tán, thiếu nhẫn nại, nên trí thức hời hợt, hoặc chỉ là học mà không dùng được (hình 59).

Hai đường cùng nguồn, độ dài liên kết khởi đầu của chúng đạt đến phạm vi dưới đối diện với ngón giữa mới tách ra, cho thấy trí năng người đó phát triển chậm, luôn sống trong ảo tưởng, thậm chí bị viêm màng não, phản ứng chậm, tự



hình 59



hình 60

ky, thần kinh nhạy cảm, nhút nhát, lo nghĩ nhiều, thương cảm, dựa dẫm người khác, ít hòa đồng và không thể bày tỏ chính xác ý kiến của mình v.v., nếu lại thấy đường trí não có khuyết điểm thì dễ bị loạn thần kinh hoặc có khuynh hướng tự sát. nhất là ở người có khởi đầu thấp lại càng linh nghiệm chính rồi).

(b) Đường trí não tách biệt với đường sinh mệnh:



hình 61

Đường trí não ngay từ khởi đầu đã tách biệt với đường sinh mệnh (hình 61), cho thấy người đó có thể suy nghĩ độc lập, không chịu ảnh hưởng của đường sinh mệnh đối với khả năng thích ứng hoàn cảnh và lòng bao dung, không chịu trôi buớc. Mức độ tách biệt của đường trí não và đường sinh mệnh cho thấy khả năng suy nghĩ và thích nghi hoàn cảnh của người đó tốt hay không, khoảng cách do cùng cho thấy mức độ bất đồng trong

cá tính của người đó, nếu khoảng cách tách biệt càng lớn càng cho thấy người đó có khuynh hướng tự phụ, ngạo mạn, nên đường trí não cũng không nên cách đường sinh mệnh quá xa.

Đường trí não khởi đầu từ gò mộc linh, chỉ hơi cách đường sinh mệnh, nếu trong khoảng 3mm cho thấy đó là người thực tế, cương nghị, quả đoán, có tài lãnh đạo, tính thần sáng tạo, phần lớn là sống độc lập từ sớm, làm việc có kế hoạch, nhiều mưu lược, không thích người khác chỉ huy quản thúc, nóng tính, dễ xung đột, thiếu nhẫn nại (hình 62).

Đường trí não khởi đầu từ gò mộc tinh, cách đường sinh mệnh khá xa, nếu cách khoảng 5mm trở lên cho thấy người đó có tính độc lập rất cao, quá tự tin tự đại, không cầu nệ tiểu tiết và có khuynh hướng hời hợt, có khuyết điểm là xử sự

nóng vui, hữu dũng vô mưu, bạo gan làm bừa, thậm chí nổi kỵ, nhất là khi ngón cái gấp ra sau, ngón trỏ rất ngắn thì càng chính xác. Nếu thấy đường trí não có hình dạng bất quy tắc, đường chỉ rộng, màu đỏ, cho thấy người đó tham lam, có khả năng mất mạng bất ngờ (hình 63).



hình 62



hình 63

Nữ giới có đường trí não khởi đầu từ gò mệc tình, cách xa đường sinh mệnh cho thấy người đó bạo dạn, có khi khại nam nhi, không chịu sự trói buộc của hôn nhân và phong tục, tương tự của rất nhiều nữ doanh nhân và những phụ nữ ly hôn thường có đường chỉ này.

Trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ, xuất hiện đường chỉ ẩn vàng, đường chỉ hình chữ "tính" (十), đường chỉ ở vuông giữa đường trí não và đường sinh mệnh, cho thấy người đó có thời xấu là nói dối (hình 64).

Giữa đường trí não và đường sinh mệnh xuất hiện đường chỉ hình chữ "mê" (乚), dù hai đường chỉ nối nhau hay tách biệt cũng đều cho thấy người đó tuổi thơ sức khỏe không tốt, dễ mắc bệnh, thần kinh nhạy cảm, thường mất ngủ, đến thời trung niên và về già dễ bị đột quỵ não (hình 65).



hình 64



hình 65



hình 66

Đường tri não và đường sinh mệnh chia tách rất rõ rệt, tiếp xúc với đầu cuối đường tình cảm (hình 66), ngoài tư tưởng người đó nhanh nhạy, hoạt bát, tự do, kiên thức rộng rãi, vui huôn yêu giận khô định, còn cho thấy người đó hiểu rõ nhân tính thế thái, biết nắm bắt, lời dung nhượng điểm của người khác để đạt được mục đích của mình, do đó khó tránh khỏi có tâm địa xảo trá.

(c) Đường tri não khởi đầu từ trong đường sinh mệnh

Nếu đường tri não khởi đầu từ trong đường sinh mệnh, lại có hiện tượng giao thoa, cho thấy người đó thiếu chủ kiến, dễ bị người khác chi phối; cũng cho thấy khả năng suy nghĩ của người đó phân tán, thần kinh nhạy cảm, tinh khí thất thường và không tự kiểm chế được, dễ thay đổi và thiếu nhân nại (hình 67).

Tổng hợp hai hiện tượng này, nếu đường tri não xuất phát từ trong đường sinh mệnh, cho thấy người đó dễ bị kích động và hốt hoảng, thiếu nhân nại và khả năng thích ứng, thường cãi nhau với người khác vì chuyện nhỏ nhặt, nhất gan và thiếu tinh thần trách nhiệm. Nhưng phần đuôi không cong về phía cổ tay mà kéo dài về trước hoặc hất về phía cung Khôn cho

thấy tư tưởng người đó dần chín chắn, dần khắc phục được tật đa nghi của mình (hình 68).

Phân đoạn đường cong về phía cung Khâm cho thấy người đó có tật đa nghi, do ý chí yếu và khả năng phán đoán kém nên thường bị mắc lừa, tuổi càng lớn càng không tin người khác, đồng thời cũng rất dễ phát sinh các thói xấu khác như túm dục, nghiện rượu, nghiện hút v.v... (hình 69).



hình 67



hình 68



hình 69

Đường tri nào xuất phát từ trung đường sinh mệnh, nếu áp sát một lên đường sinh mệnh xeo xuống cho thấy người đó hay lo xa và thiếu khả năng phán đoán cũng như khả năng tự kiểm chế, xu hướng này tăng lên theo tuổi tác (hình 70).

Đường tri nào phân thành nhiều nhánh sang hai bên tạo thành rất nhiều đường chỉ dạng lông cho thấy người đó có tính lách không ổn định, thậm chí có khả năng bị suy nhược thần kinh, tâm thần phân liệt, người đó không thể chịu được cú sốc tinh thần nặng, thần kinh không ổn định nếu thấy đường tri nào xấu thì có thể bị điên hoặc tự sát (hình 71).

Cửa đường tri não và đường sinh mệnh phân ly, thấy đường chỉ tay xuất phát từ đường sinh mệnh có đường chỉ nhỏ xéo lên về phía ngón giữa, ngón áp út, kết thúc ở đường tri

nằm trong phạm vi ngón trỏ, cho thấy người đó không thích nói về chuyện quá khứ hoặc sự vật vô nghĩa, có khả năng thích ứng và tự kiểm chế rất tốt tuy có biểu hiện của đường chu phòng túng, nhưng do lý trí người đó có thể tự kiểm chế được, nên phần nhiều sau một thời gian là kiểm chế được hành vi phóng túng của mình (hình 72).



hình 70



hình 71



hình 72

Đường trí não và đường sinh mệnh chia tách, trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ có một đường chỉ nhỏ chạy giữa đường trí não và đường sinh mệnh, cho thấy người đó không thích người khác nói về xuất thân của mình, có thể người đó là con ngoài giá thú hoặc có thân thế không thể cho người khác biết (hình 73).

Nếu trong phạm vi phía dưới đối diện ngón trỏ, giữa đường trí não và đường sinh mệnh có đường chỉ chữ thập thường cho thấy người đó tuổi thọ sức khỏe không tốt, dậy thì sớm, hôn nhân trắc trở (hình 74).

Đường trí não và đường sinh mệnh tách rời nhau, không đầu của đường trí não bắt lên gò mắt tình dưới ngón trỏ, đầu đường trí não và đường sinh mệnh có dạng mở ra mép bàn tay, cho thấy người đó có tư tưởng rất độc đáo, năng động,

thông minh và dũng cảm, nhưng thiếu nhân nại, thường chạy đổi mục tiêu và kế hoạch (hình 75).



hình 73



hình 74



hình 75

Đường trí não trong phạm vi của ngón trỏ xuất hiện đường chỉ dạng đào, biểu thị việc thiếu hoài bão trong sự nghiệp, học hành. (hình 76).

Đường trí não bị đường bất trắc đâm từ gò thể tinh xuống phá hoại cho thấy người đó bị tai nạn bất ngờ gây chấn thương đầu. (hình 77)



hình 76



hình 77



hình 78

Đường trí não khởi đầu từ phạm vi phía dưới đôi diện ngón giữa, xuyên thẳng ngang về trước vào mé bàn tay gò hóa tính thứ hai diện ngón út, cho thấy tư tưởng người đó cực đoan, khép kín, khoan với mình, nghiêm với người, có khuynh hướng đổ lỗi cho người khác. Nếu trên kiểu bàn tay rộng, kiểu bàn tay ngắn lại thấy đường trí não nông rộng, cho thấy người đó chán đời, hay nổi nóng, thậm chí có khả năng bạo lực hoặc mưu sát người thân (hình 78).

2. Tổng thể về đường trí não

Khái niệm về sự nông sâu, to nhỏ của đường trí não: Đường trí não đại diện cho khả năng suy nghĩ, ghi nhớ, linh hoạt, lý giải, phân biệt, quyết đoán của con người. Đường trí não sâu cho thấy những năng lực này tốt, có tri năng cao, chín chắn, ý chí kiên cường, phần nhiều là lao động trí óc. Đường trí não nông cho thấy người đó tương đối nông cạn, khả năng lý giải kém, suy nghĩ phân tán, khó tập trung. (hình 79, 80).



hình 79



hình 80

Độ lớn nhỏ của đường trí não thì cho thấy lĩnh vực học thức của người đó, nên đường chỉ sâu và rõ cho thấy người đó có tri tuệ bác học. Nếu đường chỉ sâu mà nhỏ thuộc lao



Hình 81



Hình 82



Hình 83

đồng trí óc, có chuyên môn và đạt được thành công. Người đó có suy nghĩ và kiến giải độc đáo, nói năng lô-gích và lý luận thuyết phục lòng người. Đường trí não nhỏ mà sâu dài cho thấy đầu óc thông minh, trí nhớ tốt, nếu phần đuôi đường thẳng hướng đến cung Đoài thì đầu óc tinh táo, sáng suốt, biết nắm bắt cơ hội, làm nguy không bởi rồi, xử sự bai bán, có tài lãnh đạo. Nếu phần đuôi cong về phía đường sinh mệnh cho thấy người đó nhạy cảm, suy nghĩ quá nhiều, gặp việc thì do dự chần chừ, thậm chí có khuynh hướng ao ước (hình 81).

Đường chỉ rộng cho thấy người đó tuy ham hiểu biết, nhưng tinh thần học tập phân tán. Ngược lại, đường chỉ nhỏ cho thấy chuyên tâm học hành, có thể tập trung, nên người có đường chỉ nhỏ phần lớn học hành thành tài.

Đường chỉ to rộng cho thấy người đó sẽ theo ngành nghề nghiêng về thể lực. Nếu đường chỉ nông và hơi mở thì thiếu chuyên tâm và bình tĩnh. Nếu đường chỉ vừa nhỏ vừa nông, mở cho thấy người đó suy nghĩ thiếu sâu sắc, không thể tập trung phân biệt, quyết đoán đối với sự vật, học thức nông cạn, mù quáng hùa theo (hình 82).

Không Tử viết: "Từ chập nhĩ bát hoặc" (bốn mươi tuổi thì không còn hoài nghi), wǒng thuật Trung Quốc tuân theo luận đoán này, cho rằng sự thông minh trí tuệ của một con người đến 40 tuổi đã chín chắn, có khả năng phân biệt và khả năng quyết đoán đúng đắn, nên độ dài chuẩn của đường trí não là phải đạt đến trong phạm vi phía dưới đối diện giữa ngón áp út và ngón út, cho thấy người đó đầu óc tỉnh táo; quá dài hoặc chưa đến đều là trí tuệ chưa chín chắn (hình 83).

3. Độ dài ngắn, cong thẳng của đường trí não

Độ dài ngắn của đường trí não cho thấy trí tuệ, bản năng của người đó, ngắn thì có khuynh hướng suy nghĩ vế hán năng, dài thì có khuynh hướng theo đuổi và thỏa mãn về hưởng thụ. Cho nên đường trí não ngắn thì không thích suy nghĩ, thậm chí hơi ngờ nghệch, nhưng có thể an bản lạc đạo (hình 84).

Nếu đường trí não rất ngắn, chỉ khoảng trong phạm vi phía dưới đối diện ngón giữa cho thấy người đó có tư tưởng quá khích hoặc thiếu trí tưởng tượng. Tư tưởng đầy suy nghĩ hưởng thụ vật dục và xa xỉ lãng phí (hình 85).



hình 84



hình 85



hình 86

Đường trí não dài thì thích suy nghĩ, cho thấy tư tưởng dần chín chắn và ham muốn không thể thỏa mãn, nếu lại cong xuống cho thấy suy nghĩ của người đó rất phong phú, chậm chạp xa rời thực tế, nhưng có tài năng nghệ thuật, nghiêng về đời sống tinh thần. Đôi khi suy nghĩ quá viễn vông, sống trong thế giới ảo tưởng nên không có thành tựu (hình 86).

Nếu đường trí não rõ và chạy ngang cả bàn tay, gọi nôm na là đoạn đường (bun tuy đứt), cho thấy người đó rất chủ quan, làm việc có tinh thần quán triệt từ đầu đến cuối, không sợ gian khổ, sự việc như thế nào cũng nghiêm túc thực hiện. Những người này có khả năng phân biệt, ý chí cao, quyết đoán, tự tương đối cố chấp, thiếu hòa đồng và khả năng thích ứng, nhưng giàu tinh thần yêu nghề và chịu phần đầu tiên thua (hình 87).

Nam giới có đường trí não cắt ngang bàn tay thường đam mê sự nghiệp và trọng tình cảm vợ chồng, trong đời sống hôn nhân thì tự coi mình là trung tâm, không muốn bạn đời can thiệp vào lối sống của mình, loại đàn ông này thế lực rồi, nhu cầu tình dục cũng rất mạnh mẽ.

Nữ giới có kiểu đường chỉ tay này thì có chí hướng của nam nhi, thích can thiệp vào cuộc sống của chồng, nên nếu vợ



hình 86



hình 87



hình 88

chúng cùng kinh doanh thì người vợ thường quyết định mọi thứ. Nhưng người xưa nói đoạn chương là tam tài vạn hợp nhất, hoặc không nhìn thấy thiên văn địa văn. Nếu nữ giới có đoạn chương thì khó sinh đẻ hoặc sinh lý tử huyệt với bạn đời.

Trên thực tế rất khó thấy có đoạn chương thật sự ba đường chỉ hợp làm một, mà thường thấy là đường tình cảm hiện mất, nên nếu bỏ vị cắt bàn tay là bỏ vị mà đường trí não xuất hiện cho thấy người đó lý trí hơn tình cảm, thích ở một mình, nói năng tự phụ và giấu cút, dễ gây tổn thương tình cảm, khó sống với người khác, thích hợp kinh doanh riêng.

Bộ vị cắt bàn tay nếu xuất hiện trên đường tình cảm cho thấy người đó tính cách mạnh mẽ, rất tập trung, xử sự theo cảm tính, hơi quá khích. (hình 88)

Thế đi của đường trí não phần lớn có dạng rỗ xương, nếu giữa đường có một chỗ đột nhiên cong hướng lên cho thấy vì chịu ảnh hưởng hoặc cưỡng chế của người khác mà thay đổi thái độ sống, thay đổi mục tiêu cũ. Nhưng nếu sau đó đường chỉ lại trở về thế đi ban đầu cho thấy tư tưởng một thời gian bị ảnh hưởng, nhanh chóng khôi phục thái độ sống hoặc mục tiêu ban đầu (hình 89).

Hiện tượng đan xen gián đoạn của đường trí não cho thấy năng lực suy nghĩ suy yếu, thiếu khả năng phán đoán, thường ra những quyết định sai lầm. Nếu trên đường trí não xuất hiện gián đoạn đứt đoạn cho thấy nào đó người đó bị thương và ảnh hưởng đến lý trí, hoặc vì gặp bất hạnh mà nào đó bị thương. Nếu xuất hiện nhiều chỗ gián đoạn đan xen, cho thấy trí não người đó suy giảm, tinh thần không được tập trung, thậm chí hay quên (hình 90).

Cả đường trí não có dạng sóng biểu thị tư tưởng người này không ổn định, đầu óc rối loạn, làm việc dễ sai sót, sống thiếu mục tiêu, thậm chí là thiếu kinh bát ổn (hình 91).



hình 90



hình 91



hình 92

Cả đường tri não cong tạo thành dạng dấu cho thấy người đó có tri năng thấp, suy nghĩ khó khăn và dễ mệt mỏi, thiếu tư tưởng rõ ràng, khó tập trung suy nghĩ, việc gì cũng không thể suy xét sâu sắc, gặp việc dè dặt không quyết, thần kinh nhạy cảm, thiếu khả năng tự kiểm chế, không thể nắm bắt được thời gian và trọng điểm, thường làm lỡ việc và thất bại, chỉ thích hợp với những công việc nhẹ. Người đó dễ mắc bệnh đau đầu, bệnh não hoặc bệnh mao mạch (hình 92).

Đường tri não có hình chuỗi thành đến gò thái dương (cung Càn), cho thấy người đó có khuynh hướng ảo tưởng quá độ, dễ bị loạn thần kinh. Nếu đường chỉ lại có màu đỏ cho thấy người



hình 93



hình 94



hình 95

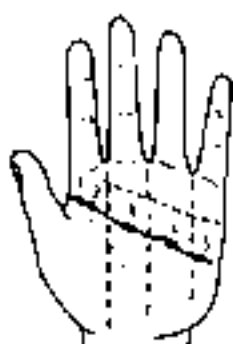
đó có tính khí nóng nảy, có khả năng bị đột quỵ, bệnh tim, hơn nữa thần tâm suy nhược cực độ do bị bệnh não (hình 93).

Đường trí não bị nhiều đường chi ngăn cắt qua cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, hay phiền não, nhẹ thì cảm thấy đau đầu, nặng chỉ có nguy cơ bị đột quỵ (hình 94).

Cả đường trí não có dạng lỏng tua cờ hướng đến ngón út cho thấy trí lực người đó thấp, hoặc tư tưởng ảm đạm, suy nghĩ mông lung và không ổn định (hình 95).



hình 96



hình 97



hình 98

Đường trí não phân nhiều đường chi nhỏ hướng xuống cho thấy người đó thiếu tinh thần phấn đấu, không nhẫn nại vượt qua gian khổ, tư tưởng máu thuẫn, thiếu tự tin và lòng kiên nhẫn, hơi gap trặc trở là bỏ dở giữa chừng, bất mãn với hiện thực, hay than thở, tính tình trầm lắng, tiêu cực bị quan, phần lớn không cho (hình 96)

Đường chi hình dao: Đường chi hình dao đều xuất hiện ở bất kỳ huyệt vị nào cũng thường là điểm không lành, nếu xuất hiện trên đường chi tay nào cho thấy đường đó bị ảnh hưởng xấu. Nếu nhiều đường chi hình dao cổ hợp lại thành dạng chuỗi cho thấy hậu quả xấu đó gia tăng (hình 97)

(1) Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở khởi đầu đường trí não cho thấy thời thơ ấu vì bị bệnh não hoặc đầu bị chấn thương nên trí lực suy giảm, đầu óc bị bệnh (hình 98).

(2) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trong phạm vi phía dưới đôi diện ngón trỏ trên đường trí não cho thấy người đó chậm phát triển trí não từ nhỏ, ý chí không kiên cường, không chịu khó học hành, dễ mắc bệnh về huyết, phổi (hình 99).

(3) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trong phạm vi dưới ngón giữa trên đường trí não cho thấy người đó thường phiền muộn, bi quan, hay đau đầu. Có khả năng bị bệnh nan nhãn, ngũ quan viêm nội tạng; hoặc bệnh thiếu máu, suy dinh dưỡng, lau lức chệnh bệch (hình 100).

(4) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy bị bệnh mắt hoặc thiếu khả năng phân tích, phán đoán. Nếu trở thành dạng chuỗi cườm lại thì có khả năng bị mù (hình 101).

(5) Đường chỉ hình đảo xuất hiện trong phạm vi phía dưới ngón út trên đường trí não cho thấy người đó về già thất chí, buồn học thành bệnh. Nếu đường trí não cong vào cung Cấn, cung Khảm thì về già có khả năng bị điên, tự sát (hình 102).



hình 98



hình 100



hình 101



hình 102



hình 103



hình 104

Đường chỉ chữ thập: Đường chỉ chữ thập không phải là dấu hiệu điểm hung tuyệt đối, nhất là khi xuất hiện một mình thì không thể nói là phá hoại. Hoặc giả nếu do các đường khác kéo dài mà thành thì đều không thể nói đường chỉ chữ thập ảnh hưởng phá hoại đường trí nào (hình 103).

(1) Đường trí nào khởi đầu có dạng đường chỉ nhỏ gần chóa cũng như đường chỉ chữ thập, nhưng lại không xuất hiện đơn độc như đường chỉ chữ thập, nên không thể nói có ảnh hưởng đến nào, cho thấy người đó có đặc tính hưng phấn, việc gì cũng chỉ có nhiệt tình trung năm phút, hết hưng phấn lại không thể ổn định tâm trạng; hiểu kỳ nhưng lại thiếu sự kiên trì, nhẫn nại. (hình 104).

(2) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí nào trong phạm vi phía dưới ngón trỏ cho thấy người đó ngang bướng, có khuynh hướng tạo lực, dễ bị ngoại lực cản trở hoặc sự cố ngoài ý muốn khiến não bộ bị thương (hình 105).

(3) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí nào trong phạm vi phía dưới ngón giữa cho thấy người đó có tư tưởng kỳ dị, dễ bị cảm dỗ, dễ bị tai họa bất ngờ hoặc phạm hình pháp (hình 106).



hình 105



hình 106



hình 107

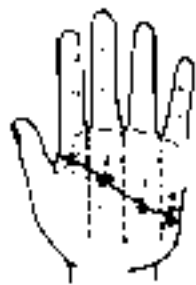
(4) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy người đó chuyên tâm theo đuổi học thuật, nghệ thuật, có khả năng bị chấn thương não do va đập (hình 107).

(5) Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường trí não phía dưới ngón út cho thấy người đó thích thể hiện mình và mạo hiểm, vì bạo dạn mù quáng mà bị chấn thương não hoặc bị hóa chất làm hệ đường, nhất là tương hợp gô hỏa tính thứ nhất nổi lên lại càng linh nghiệm (hình 108).

Đường chỉ hình hoa sao: Đường chỉ hình hoa sao gần giống đường chỉ chữ thập, có các hình chữ "dại" (大), "lục" (六), "mê" (米) v.v..., trông giống bông hoa, nên gọi là đường chỉ hình hoa sao. Ma Y tướng thuật gọi là "kim hoa vân", "bình phu vân", "lục hoa vân", "kim quy vân" v.v. Tương tay học



hình 108



hình 109



hình 110

phương Tây nơi đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não thường có ảnh hưởng phá hoại nặng nề hơn so với đường chỉ chữ thập (hình 109).

(1) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón trỏ cho thấy người đó ngang hướng, hung bạo, dễ bị người khác tấn công hoặc gặp tai nạn bất ngờ, dễ đột quỵ v.v... (hình 110).

(2) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón giữa cho thấy người đó thần kinh nhạy cảm, suy nhược thần kinh, não bộ dễ bị tổn thương hoặc bị người khác ám hại, có khả năng bị loạn thần kinh, té liệt v.v... (hình 111).

(3) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy người đó cuồng nhiệt theo đuổi nghệ thuật, có khả năng bị chấn thương não (hình 112).

(4) Đường chỉ hình hoa sao xuất hiện trên đường trí não trong phạm vi phía dưới đối diện ngón út cho thấy người đó có khả năng bị thương vì hóa chất, hoặc vì quá mạo hiểm dẫn đến bị thương phần đầu. Nếu ở phần đuôi đường trí não có đang tua cò hoặc đang đảo cho thấy người đó buồn phiền кем vui, ao ước quá mức, có khuynh hướng tâm thần phân liệt hoặc tư sát (hình 113).



hình 111



hình 112



hình 113



Hình 114



Hình 115



Hình 116

Đường chỉ hình tam giác: Đường chỉ hình tam giác rất ít xuất hiện đơn độc, phần lớn do nhiều đường chỉ khác nhau ghép lại mà thành, thường là do các đường: trí não, sự nghiệp và hy vọng, thái dương, sức khỏe ghép thành, có ý nghĩa gia tăng sức mạnh trong phạm vi của nó (hình 114).

Nếu đường sự nghiệp xuyên suốt trên đường trí não, lại thấy đường hy vọng đi lên từ đường sinh mệnh hoặc đường trí não ghép lại tạo thành hình tam giác, cho thấy người đó có tài năng học thuật, nghệ thuật phong phú, như phần đầu liên thủ nên giành được thành công và danh tiếng (hình 115)

4. Ý nghĩa phần đuôi của đường trí não

(1) Phần đuôi đường trí não bình thường: Phần đuôi đường trí não bình thường là nằm ở phạm vi phía dưới kẻ giữa ngón áp út và ngón út, chủ thấy tư tưởng của người đó đã chín chắn; năng lực suy nghĩ, phân biệt, quyết đoán đã hình thành, nên đường trí não tốt thường hơi dẩu dưới cung Tồn (ghen một linh dưới ngón trỏ) có dạng đường thẳng hơi cong lên đến cung Đoài, chủ thấy sự ăn khớp, hài hòa giữa tư tưởng và đời sống hiện thực của người đó. Nhưng trạng thái tâm lý thường mỗi người mỗi khác, đường trí não chỉ thể hiện năng lực phân

biết và khả năng tư duy đối với sự vật nên người quan sát chính thể và đặc trưng ra, đôi khi còn phải phối hợp với các đường chỉ tay liên quan để phân đoán.

Đường trí não phẳng thẳng, phần đuôi kết thúc ở cung Đoài (gò hoa tình thứ hai), cho thấy tư tưởng người đó khớp với thực tế, làm việc dứt khoát, lạnh lẽ. Tư tưởng có thể tập trung (hình 116).

Đường trí não hình thành đồ cong vòm vồng mà phần đuôi cong lên kết thúc ở cung Khôn (gò chuy tình), cho thấy người đó đam mê tiền bạc, không ngừng theo đuổi lợi ích vật chất, của cải ngày càng gia tăng, nhưng loại người này phần lớn là người bần xôn, tham lợi nhỏ (hình 117).

Nếu đường trí não kết thúc ở cung Khôn, phần đuôi tiếp xúc với đường tình cảm, cho thấy người đó theo đuổi tình yêu, sống hưởng thụ, thích theo đuổi tiền bạc của cải (hình 118).

Phần đuôi đường trí não kết thúc ở gò hoa tình thứ hai giữa cung Khôn (gò chuy tình) và cung Đoài (gò thái âm), phần lớn cho thấy đó là người lịch sự, hiếu động, nhưng xem nhẹ tình yêu và trách nhiệm gia đình (hình 119).



Hình 117



Hình 118



Hình 119



hình 120



hình 121

Phần đuôi xéo lên và kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai, nếu đường này phân tách với đường sinh mệnh cho thấy người đó coi trọng chính nghĩa, có tài đảm lược, dám mở chính trí (hình 120).

Phần đuôi tuy kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai, đường chỉ cách biệt với đường sinh mệnh, nhưng thể đi của đường trí nào phẳng thẳng, không có hiện tượng phần đuôi cong lên, cho thấy người đó có tư tưởng nhạy bén, thông minh cư trí, có tài năng đảm lược, có tài lãnh đạo, đáng tiếc là không chăm chỉ học hành (hình 121).

Đường trí nào xéo xuống cung Càn và kết thúc ở phạm vi phía dưới ngón út, cho thấy người đó có tư tưởng và kiến giải đặc biệt, nhưng khó hòa đồng; thường bất đồng ý kiến với cha, giữa hai người có hố sâu ngăn cách lớn (hình 122).

Nếu đường trí nào xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, phần đuôi kết thúc ở cung Càn thường có tật suy nghĩ vẩn vơ, nếu phần đuôi có đường chỉ hình hoa sao, đường chỉ hình dao, đường chỉ tua cò cho thấy người đó tiêu cực, lánh đời, thậm chí điên cuồng dẫn đến tự sát (hình 123).

Phần đuôi đường trí não kết thúc ở cung Khâm, cho thấy người đó có tư tưởng xa rời thực tế, trong tình cảm thương mơ mộng hào huyền. Tóm lại, đuôi đường trí não đi vào cung Khâm cho thấy người đó tinh thần phiền muộn, suy nghĩ quá nhiều, phần lớn có nhân sinh quan tiêu cực, yếm thế. Điều lạ là người có kiểu chỉ tay này đa số là thời tuổi thơ mất tình mẹ, hoặc thấy sự nghiệp của cha thất bại, do ảnh hưởng mặc cảm Oedipus nên sinh ra tư tưởng si tình sau khi phải chịu cú sốc thất bại trong tình yêu. Người có dạng chỉ tay này thường không thể kết hôn với người tình đầu tiên (hình 124).



hình 122



hình 123



hình 124

5. Đường chỉ tách ra từ đường trí não

Trên đường trí não có đường nhánh đi lên, nếu hướng về ngón trỏ và đường chỉ rõ ràng cho thấy người đó theo đuổi quyền lực, địa vị, có tinh thần tiên chủ. Nếu hướng về phía ngón giữa cho thấy người đó có lý tưởng theo đuổi sự nghiệp, danh lợi, nhờ phần đầu tiên thủ nên đạt được thành công. Nếu hướng về phía ngón áp út cho thấy hy vọng theo đuổi nghệ thuật, học thuật, kỹ nghệ của người đó, nhờ phần đầu nên đạt được thành công. Nếu hướng về phía ngón út cho

thân họ vung theo đuổi nghiên cứu khám chứng hoặc học thức, của cải, phần phần đầu nên giành được thành công (hình 125).

Tình hình phân nhánh ở đuôi dương trí não rất phức tạp, có hiện tượng phân chạc hăm sinh, cũng có đường nhánh nhỏ mỗi sinh, ở đây chỉ bàn về những đường nhánh ngắn nhỏ (hình 126).

Đường nhánh nhỏ ở phần đuôi dương trí não thường xuất hiện nhất ở lòng bàn tay thuộc phạm vi từ chính giữa ngón giữa đến ngón áp út, nếu đi lên cho thấy có chí hướng phát triển sự nghiệp; nếu mọc ngang cho thấy người đó giỏi xã giao, có nghệ thuật xử thế, là người tri thức, tri tuệ phong phú; nếu đi xuống cho thấy tư tưởng người đó bất ổn định, tiêu cực và ảo tưởng.

Tóm lại, đường nhánh ngắn cho thấy sự thay đổi tư tưởng, tâm thái của người đó, đôi khi cũng vì tư tưởng thay đổi mạnh mẽ mà trở nên rõ ràng như đường tri não.

Đường trí não sinh ra đường phụ giống đường sinh mệnh, chúng thấy nhất là phần đuôi phân chạc, sự phân chạc này thường có dạng đi xuống, cho thấy sự bất ổn định trong tâm thái, tư tưởng của người đó, tuy rất nhạy bén và có dũng khí, nhưng vì thường lo lắng và cân nhắc, nên do dự không quyết, vì dè dặt cơ hội nên sau đó cảm thấy hối tiếc (hình 127).



hình 125



hình 126



hình 127



hình 128



hình 129



hình 130

Sự phân chạc cuối đường tri não nếu gia tăng cho thấy sự chia rẽ giữa ảo tưởng và khả năng hành động của người đó, có nội tâm u uất kém vui, đồng thời lại có bề ngoài phóng túng, lãng mạn (hình 128).

Nếu một đầu đuôi thẳng lên cung Duai, một đầu đi xuống đến cung Cấn, cho thấy người đó rất có lý trí và lãng mạn, như có ý chủ và khả năng phân biệt tốt nên có thể suy nghĩ và hành động một cách có lý trí. Người có dạng chi tay này thường được di truyền hai tính cách khác nhau từ cha và mẹ, nên có thể suy đoán cha mẹ người đó thường mâu thuẫn ý kiến, thậm chí thường không vui do hay cãi cọ nhau, để lại nỗi ám ảnh trong lòng con cái (hình 129).

Nếu đường tri não xuất hiện đường kép rõ ràng, phần lớn có một đường xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, một đường khác tách biệt và bầu như song song, cho thấy tinh thần, nghị lực của người đó rất tốt, thân kinh nhạy cảm nhưng lại rất tự tin và đầy nghị lực, có tài lãnh đạo. Dạng chi tay này rất hiếm thấy, nếu nữ giới có dạng chi tay này phần lớn có tính cách như đàn ông. Thường có ở những phụ nữ thành đạt, phần lớn trong số họ tuổi thơ có gia cảnh khó khăn, tay trắng làm nên nhưng không có duyên về con cái (hình 130).



hình 131



hình 132



hình 133

Đường trí não có đường nhánh cong hướng lên ngón út giống như đường hy vọng, còn gọi là đường trí não phụ, cho thấy người đó rất nhạy bén, tính toán kỹ lưỡng, có tài kinh doanh và lãnh đạo. Năm phan nhánh đường trí não phụ cũng là năm quyết tâm theo đuổi sự nghiệp hoặc học thức của tài, hơn nữa từ năm đó bắt đầu phát đạt (hình 131).

6. Đường trí não biến đổi

Đường trí não xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, đoạn nửa trên phẳng thẳng, đến phía dưới đổi diện giữa ngón giữa và ngón út đột nhiên cong xuống với độ cong lớn, cho thấy người đó tuy tâm trí kiên toàn, nhưng có sự cuồng nhiệt theo đuổi ảo tưởng nghệ thuật, chậm chạp từ bỏ việc học hoặc sự nghiệp vốn để theo đuổi công việc có tính ảo tưởng, sang tạo. Người có dạng chi tay này thường thay đổi từ 25 tuổi trở đi, như theo đuổi cuồng nhiệt và phát huy được tài năng nghệ thuật tiềm ẩn nên đạt được thành công (hình 132).

Đường trí não dầm ra từ trong đường tình cảm ở góc một tính cho thấy người đó có tính độc lập rất cao, tư tin tự đại, thường xử sự theo cảm tính, bất chấp thủ đoạn để đạt được mục đích (hình 133)

Hướng trí nào đâm ra từ trung đường tình cảm ở gò thổ tình cho thấy sự phá hoại lẫn nhau giữa tình cảm và lý trí của người đó, tham vọng rất lớn, nhưng cả tình hướng nội, hay dựa dẫm, thiếu tinh thần trách nhiệm (hình 134).

Phần đuôi đường trí nào có hình mũi ngược, nếu đường trí nào tương đối dài cho thấy người đó rất tự tiện, vong ân phụ nghĩa. Nếu đường trí nào tương đối ngắn mà phần đuôi cong lên gò kim tình cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, có khả năng bị bệnh tâm thần (hình 135, 136)



hình 134



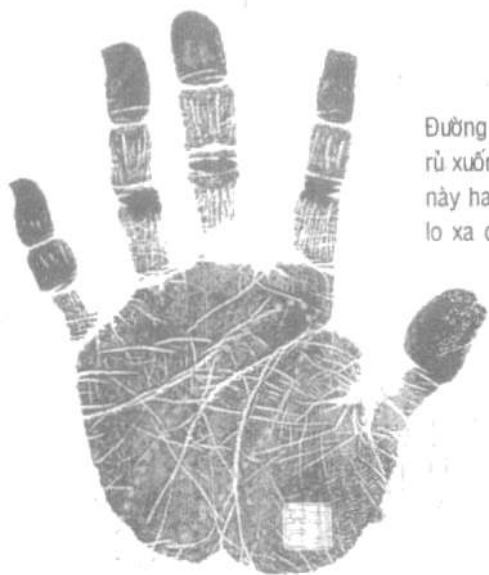
hình 135



hình 136



Đồ giải đường trí não



Đường trí não không được quá dài và rủ xuống rõ rệt; như hình cho thấy, người này hay suy nghĩ, dễ rơi vào vọng tưởng, lo xa do suy nghĩ quá nhiều.



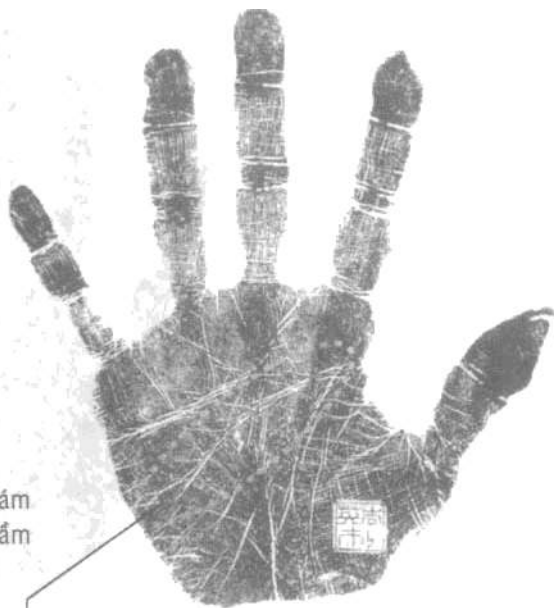
Đường trí não rủ xuống và mềm yếu: ảo tưởng còn hơn cả hình trên, xử sự dễ tiêu cực.

Cuối đường trí não xuất hiện nhiều đường nhánh được gọi là đường mộng, nhẹ thì thường xuyên nằm mơ, nặng thì mắc bệnh mộng du.



Cuối đường trí não cần hoàn chỉnh, nếu đường chính quá cong, lại xuất hiện đường nổi dài cũng hay lo xa và tự làm khổ mình, khó kiểm chế được.

Đường trí não dạng đám
mây là người thiếu tầm
nhìn xa và hay quên.



Đường trí não xuất hiện rất
nhiều ô vuông: thường tự làm
khổ mình, sống không vui vẻ.

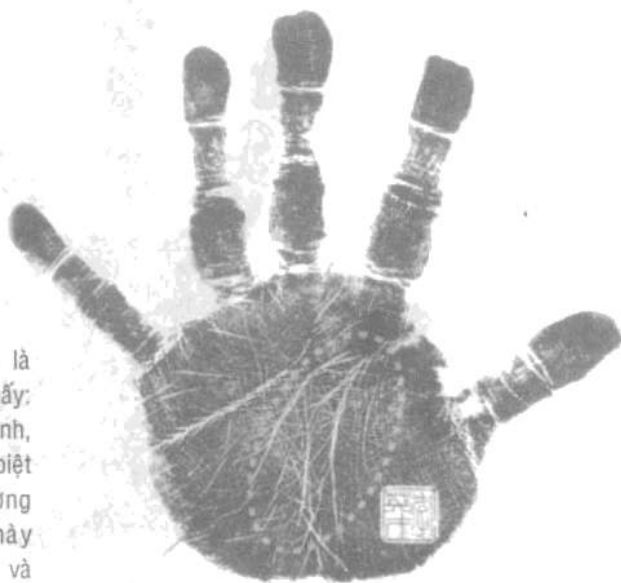


Đường trí não hơi thấp: người này
quá thực tế, xử sự thờ ơ, thường
thay đổi vào thời khắc quan trọng.



Đường này cũng thấp, nhưng đường
chính yếu mỏng: người này yếu cả về
niềm tin lẫn khả năng hành động.

Thường xuyên làm việc dưới áp lực, trong lòng bàn tay ắt xuất hiện nhiều hình tam giác. Dấu hiệu này cho thấy bị đau đầu, là đường chỉ thường gặp ở nhân viên hành chính.



Đường trí não kép là đường chỉ hiếm thấy; người này thông minh, cơ trí. Nên phân biệt đường nào là đường chính vì đường này chủ về sự can đảm và khả năng phân tích.

Đường trí não xuất hiện nhiều dạng đảo cho thấy mắt có vấn đề, dễ mệt mỏi. Dấu hiệu này được gọi là "mắt tivi" hậu quả của việc dán mắt vào màn hình tivi hoặc vi tính trong thời gian dài.



Trong đảo đường trí não xuất hiện hình cá, người này bị đau đầu nặng, nếu phần cuối yếu thì tình cách khá tiêu cực.

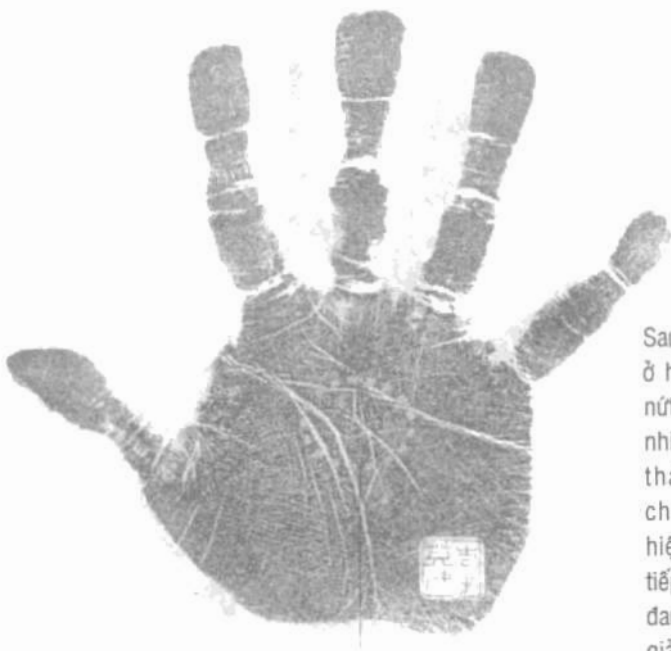


Phần đuôi đường trí não có khiếm khuyết lớn và yếu, cho thấy làm việc tuy có kế hoạch chu đáo, nhưng khi thực hiện lại thiếu niềm tin.

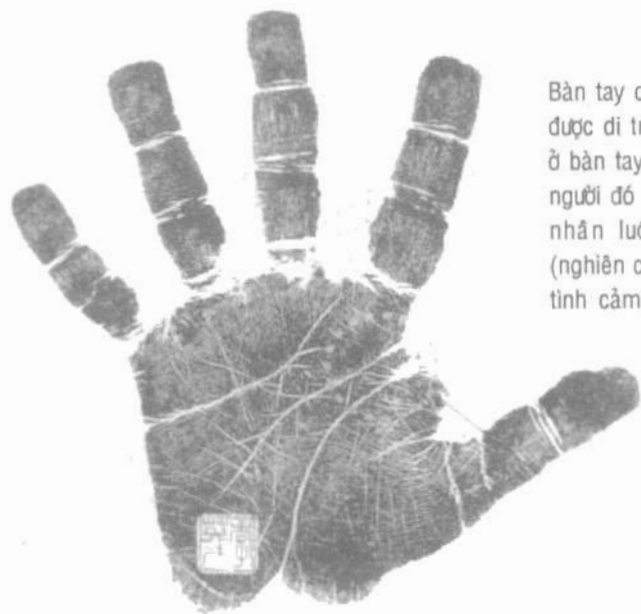


Đường trí não bị phá vụn thường bị ảo thị, ảo thính và ảo giác, đa nghi.

Xuất hiện vết nứt, nếu ở tiền thiên chuồng cho thấy cơ thể từng bị thương; nếu ở hậu thiên chuồng là do quá lo lắng gây ra. Đường này bị đứt cho thấy: bị đau đầu, trí nhớ kém và tâm trạng bất an.



Sau khi đường trí não ở hậu thiên chuồng bị nứt thường xuất hiện nhiều đường tạp, cho thấy: mỗi lần có chuyện vui lại xuất hiện tâm lý bất an, tiếp đó lại có chuyện đau lòng, nhưng sẽ tự giải tỏa được.



Bản tay chữ "xuyên" thường được di truyền, phần lớn là ở bản tay nữ giới, cho thấy người đó rất chủ quan, hôn nhân luôn gặp trắc trở (nghiên cứu cùng với đường tình cảm).



Bản tay chữ "xuyên" lớn tương đối hiếm thấy, nam nữ đều kỵ. Người này rất cực đoan, bốc đồng, không biết tự kiểm điểm. Nếu hôn nhân có vấn đề thì thường là do tính cách bốc đồng gây ra.



Phần đuôi có dạng đảo, cho
thấy: ảo tưởng, tâm trạng
bất an, về già tiêu cực.



Trang 179

Có nhiều
đường nhánh
mạnh đâm
vào gò hỏ
tinh thứ
nhất, là
người nóng
nảy, dễ cáu
giận.



Đường trí não cong như hình này
ắt là hình thành sau này (hậu
thiên), cho thấy người đó mất
niềm tin, mất ý chí.



Đường trí não ngắn mà thấp, ngắn
thì cho thấy người đó giỏi thể hiện
mình, thấp thì chủ về người đó khó
giao thiệp.

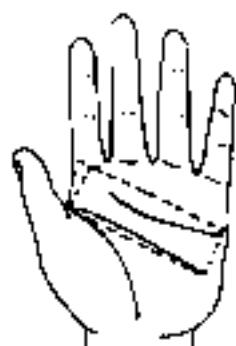


Trên dưới đường chính đều
xuất hiện tam giác: rất khó tin
phục tài năng của người khác,
dễ bị người tâm phúc hãm hại.

MINH ĐƯƠNG

Rất ít tài liệu nói về Minh đương, chỉ thấy tướng tay học phương Tây nói về "hình tam giác lớn" và "hình tứ giác lớn" ở hình nguyên hóa tinh.

Hình tứ giác lớn: Độ rộng hẹp của hình tứ giác lớn ở hình nguyên hóa tinh có thể cho thấy trình độ học thức và khí độ của một người. Nếu hình tứ giác lớn quá rộng thì đường trí não sẽ áp sát đường sinh mệnh, thậm chí xuất phát cùng nguồn với đường sinh mệnh, cho thấy người đó tuy có học thức, tính cách hòa nhã dễ gần, bao dung, nhưng thiếu chủ kiến và nhân nại. Nếu đường trí não cong xuống, cho thấy người đó thiếu khả năng phân biệt, không lập trung, dễ bị người khác ảnh hưởng. Nếu hình tứ giác lớn rất hẹp, thì đường tinh cảm và đường trí não sẽ áp sát nhau, nếu đường trí não cao hơn vị trí căn cốt và áp sát đường tinh cảm cho thấy người đó thông minh, tự phụ, tư tưởng quá khích, phần lớn thiếu tin ngưỡng tôn giáo, thậm chí là người vô thần. Nếu đường tinh cảm thấp hơn vị trí căn cốt và áp sát đường trí não cho thấy người đó xu sự theo cảm tính. Nhưng lại rất cuồng nhiệt với tín ngưỡng tôn giáo, tính khí hẹp hòi (hình 137, 138, 139).



hình 137



hình 138



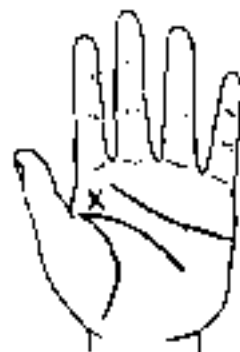
hình 139

Giá thấp tự thân bí: Trong kinh tử giác lớn ở lòng bàn tay xuất hiện đường chỉ chữ thập sâu rõ, cho thấy người đó có trực giác cao, hơn hẳn học thức, vì khả năng bẩm sinh này không thể gọi tên và lại xuất hiện trên tay tín đồ thành kính, nên được gọi là giá thấp tự thân bí để tiện phân biệt với các đường chỉ chữ thập khác.

(1) Giá thấp tự thân bí xuất hiện dưới gò mào tình cho thấy người đó nghiên cứu huyền học vì tín ngưỡng tôn giáo, chứ không phải chỉ là để tiêu khiển (hình 140).

(2) Giá thấp tự thân bí xuất hiện ở lòng bàn tay nhả là phía dưới ngay gò thổ tính, hoặc cắt ngang đường sự nghiệp, cho thấy người đó nghiên cứu huyền học là để trau dồi bản thân. Nhưng phần lớn người nghiên cứu là vì nhu cầu công việc, sau khi hoàn thành nghiên cứu họ sẽ viết thành sách những điều tâm đắc (hình 141).

(3) Giá thấp tự thân bí xuất hiện ở gân gò hôn tình thứ hai hoặc thái âm, cho thấy người đó nghiên cứu, huyền học dựa trên kiến giải học thuật về tín ngưỡng tôn giáo, và tìm ra điều tâm đắc một cách bất ngờ giúp họ đạt được thành công trong xã hội và có khả năng chu phối được những người xung quanh (hình 142).



hình 140



hình 141



hình 142



hình 143

Hình tam giác lớn: Hình tam giác lớn ở bình nguyên hóa tính do đường trí não, đường sinh mệnh và đường sức khỏe ghép lại tạo thành, độ lớn nhỏ của phạm vi hình tam giác cho thấy sức khỏe, mục đích sống và sinh hoạt của người đó. Điều kiện trước tiên khi quan sát hình tam giác lớn là đường sức khỏe. Thứ đến là độ phẳng thẳng của đường trí não, cuối cùng là mức độ lớn nhỏ của góc giữa đường sinh mệnh và đường trí não, cho nên

đường trí não tách biệt với đường sinh mệnh hoặc không có đường sức khỏe thì tương đối khó quan sát (hình 143).

Phạm vi hình tam giác lớn cũng phụ thuộc vào mức độ phẳng thẳng của đường trí não: đường trí não phẳng thẳng thì người đó sống thực tế, tích cực, đường trí não cong xuống thì tiêu cực, từ đó hình thành nên mức độ lớn nhỏ của tam giác lớn, có thể cho thấy mục tiêu cuộc sống của một người, thậm chí gián tiếp phản ánh sự theo đuổi và sự thỏa mãn đối với dự vọng của người đó, cho nên phạm vi đường tam giác rất lớn cho thấy người đó trùn đầy tinh thần tiến thủ.

Mức độ lớn nhỏ của góc giữa đường trí não và đường sinh mệnh do quan hệ giữa hai đường hình thành phụ thuộc vào độ nghiêng của đường trí não, thông thường đường trí não cong thì góc nhỏ, cho thấy người đó thần kinh nhạy cảm, có nhiều lo lắng về môi trường và cuộc sống, cũng có khuynh hướng ao ước tiêu cực như đã nói (hình 144).

Việc quan sát kiểu bầu tay bắt đầu tiến hành từ vẻ bề ngoài, còn quan sát hình tứ giác lớn và hình tam giác lớn là một khái niệm nội hàm, vui lòng xem hình đính kèm (hình 145, 146).



hình 144



hình 145



hình 146

ĐƯỜNG TÌNH CẢM

Đường tình cảm (còn gọi là đường tâm đạo) đứng ở vị trí cao nhất trong tam tài văn, được sách tướng cổ đại gọi là thiên văn. Do đường chỉ này nằm ngay trên vị trí mà động tác cầm nắm thực hiện nhiều nhất, nên giàu tính hiện hóa. Điều khác biệt là nó biểu thị sự nghiệp và sức khỏe của cha, đôi khi cũng cho thấy sức khỏe và sự nghiệp của người đó, nên rất khó khăn khi quan sát phân tích.

Tướng tay học cổ đại cho rằng thiên văn quản lý khí chất của con người nên chủ về sang hèn, nhân văn nam giữ trí tuệ phân; biệt thiên ngu, quản thần nên chủ về giàu nghèo, địa văn nắm giữ sức khỏe và ham muốn di truyền tư mẹ nên chủ về thọ yếu. Luận điểm của tướng tay học phương Tây ngày nay cũng tương tự. Đại thể lấy đường tình cảm làm giới tuyến, phần trên đường tình cảm là phạm vi tâm lý tình cảm, nghệ thuật, hèn trong đường sinh mệnh là phạm vi sinh lý, sức khỏe, tình dục và tình yêu, giữa chúng lại trở thành phạm vi lý trí điều tiết thần tâm. Do đó tiêu chuẩn xác định độ nông sâu to nhỏ của đường tình cảm không có ý nghĩa độc lập, mà phải so sánh với đường sinh mệnh, đường trí não mới quyết định được.

- Đường tình cảm không sâu bằng hai đường còn lại, đường sinh mệnh lại dài, đường trí não ngắn, cho thấy người đó thiên về lao động chân tay, thiếu lý trí.

- Đường tình cảm sâu bằng đường trí não cho thấy người đó có tình cảm phong phú, thương xử sự theo cảm tính, cho tới chửi người khác, có thể nói đây là tính cách của người phụ nữ điển hình.

Đồ cơ nét của đường tình cảm cho thấy phẩm chất đạo đức của một con người, mà khí chất cao thượng phần lớn được di truyền, giáo dục và ảnh hưởng từ cha mẹ, nên quan sát đường tình cảm trước hết phải xem tổng thể đường đồ, nếu đường tình cảm tảo loạn, mờ hoặc khiếm khuyết thì phần lớn cho thấy hoàn cảnh gia đình thiếu thoả mãn của người đó không bình thường, khả năng cảm nhận với môi trường và tình cảm bên ngoài kém. Nếu phối hợp với đường trí não và khởi đầu của đường sinh mệnh có thể đưa ra phán đoán chuẩn xác.

1. Độ nông sâu, lớn nhỏ của đường tình cảm

Mức độ nông sâu, lớn nhỏ của đường chỉ tay có ý nghĩa khác nhau tùy vào vị trí của nó:

- Đường tình cảm sâu: có tình cảm sâu sắc, dễ xử sự theo cảm tính.

- Đường tình cảm nông: thiếu tình cảm, không biết bày tỏ tình cảm.

- Đường tình cảm to rộng: tình cảm tràn trề, lam dụng tình cảm.

- Đường tình cảm nhỏ: có tình cảm tinh tế, sâu sắc.

Thông thường đường tình cảm không thể phân tích đơn độc, mà chỉ là ghi lại sự biến đổi về tâm trạng của con người.

nhất là đường chỉ trên đường tình cảm hoar phân nhánh gần đó lại cũng có ý nghĩa đó.

Mặc dù đường tình cảm có thể cho thấy trạng thái tâm lý của người đó, nhưng do ý nghĩa của đường sinh mệnh đối với việc thích nghi với môi trường cũng như ý nghĩa của đường trí não đối với khả năng phân biệt sự vật nên cần tăng cường quan sát phân tích. Vì vậy nếu nói đường tình cảm là đường bổ sung cho đường sinh mệnh và đường trí não hoặc là đường phụ thuộc của chúng cũng không có gì quá đáng.

Ngoài ra, khi quan sát mức độ nông sâu, lớn nhỏ của đường tình cảm, phải phối hợp quan sát ngón cái và cung Chữ để suy đoán tình hình sự nghiệp và sức khỏe của cha người đó, phối hợp với sự tốt xấu của ngón giữa và đường trí não để xem sự quý tiện trong phẩm chất đạo đức, phối hợp với đường hôn nhân để phân đoán đời sống hôn nhân, do đó ý nghĩa độc lập của đường tình cảm thấp hơn đường sinh mệnh và đường trí não.



Hình 147

Đường tình cảm khởi đầu từ nếp bàn tay Đường tình cảm tiêu chuẩn khởi đầu từ giữa cung Khôn và cung Đoài cho thấy tình cảm người đó phát triển cân bằng, yêu thương vợ con, hiếu kính cha mẹ, chân thành với bạn bè, khoan dung với người ở, nhân viên (hình 147)

Đường tình cảm khởi đầu từ trung cung Khôn tức khởi điểm tương đối cao cho thấy người đó sinh ra và lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ, đặc biệt là tình thương của mẹ, thường sinh ra ý lại hoặc có phức cảm Oedipus, nên lựa chọn bạn đời phải có khí chất hoặc hình ảnh của mẹ. Người đó có tình cảm phong phú, biết quan tâm



Hình 148



Hình 149



Hình 150

đến bạn đời, đặc biệt là coi trọng cuộc sống gia đình và niềm vui cuộc sống (hình 148)

Đường tình cảm khởi đầu từ cung Đoài tức khám điểm khá thấp, nếu đường tình cảm rõ nét cho thấy người đó có tình cảm phong phú, ngại cui trọng cuộc sống gia đình, thường nghĩ cho người khác, biết thông cảm cho người khác, kháng khái hào sảng, biết ứng phó với các mối quan hệ xã hội, giao thiệp rất rộng (hình 149)

Đường tình cảm khởi đầu thấp, thậm chí từ phần trên góc thái âm (cung Cấn) đi lên, cho thấy người đó từ nhỏ thiếu sự chăm sóc của cha mẹ, nhất là thiếu sự giáo dục của mẹ hoặc cha, nhưng họ có tình cảm mãnh liệt, rất nhiệt tình với bạn bè, nên có được thành công nhờ bạn bè giúp đỡ. Phần lớn những người đó có tình cảm chín chắn sớm. (hình 150).

Đường tình cảm phần lớn khởi đầu từ mép bàn tay phía dưới ngón út, rất ít thấy phảng cùn và không phân chạc, trên mép bàn tay của đường tình cảm thấy các đường chỉ phân nhánh hình "<" cho thấy người đó phải được cha mẹ chăm sóc mới có thể trưởng thành (hình 151).

Nếu đường chỉ nhỏ ở mép bàn tay phân chạc đi lên tương

đôi dài cho thấy người đó lúc còn nhỏ thường hay bệnh tật, được mẹ quan tâm chăm sóc nhiều hơn cha (hình 152). Nếu đường chỉ nhỏ ở nếp bàn tay phân chạc đi xuống tương đối dài cho thấy được cha quan tâm chăm sóc nhiều hơn mẹ (hình 153). Nếu phần đầu đường tình cảm phẳng còn không phân chạc cho thấy người đó khi còn trong nôi ít mắc bệnh, khỏe mạnh, lớn lên tình cảm rất chín chắn. (hình 154).

Phần đầu đường tình cảm có dạng lòng đi lên cho thấy người đó thông minh cơ trí bẩm sinh, có tài che giấu cảm xúc (hình 155). Phần đầu đường tình cảm có dạng lòng đi xuống cho thấy người đó có được sự thông minh nhạy bén nhờ rèn luyện (hình 156).



hình 151



hình 152



hình 153



hình 154



hình 155



hình 156

Phần đuôi đường tình cảm: Đường tình cảm tốt là đường có phần đầu kéo dài xéo cong lên, phần đuôi kết thúc ở khe giữa ngón trỏ và ngón giữa, cho thấy tình cảm, tâm trạng của người đó cân bằng, giàu lý trí. Mức độ cao thấp của phần đuôi lấy tâm điểm từ khe ngón tay đến đường trí não làm chuẩn, nếu điểm này cao thì đường tình cảm cao, nếu thấp thì đường tình cảm thấp (hình 157).

Đường tình cảm tốt cho thấy người đó rất cao thượng, là người thành thật, có khí chất, có tinh thần trách nhiệm, nam giới ắt là trang quân tử chân thành yêu thương vợ, nữ giới ắt là vợ hiền mẹ tốt.

Phần đuôi đường tình cảm nếu kết thúc ở dưới khe ngón trỏ và ngón giữa cho thấy người đó có tình cảm phong phú, tâm trạng ổn định, có đạo đức, thành thật, chân thành với bạn bè (hình 158).

Phần đuôi đường tình cảm tương đối cao cho thấy người đó có cảm nhận rất tốt về tình bạn và tình yêu, yêu chỉ sâu sắc và chung thủy, điều kiện lựa chọn bạn đời chú trọng đến vẻ đẹp tâm hồn, nên thường có được hôn nhân mỹ mãn (hình 159).

Phần đuôi đường tình cảm cao đi vào khe ngón tay cho thấy người đó có tình cảm phong phú và chín chắn, là người nhiệt



Hình 157



Hình 158



Hình 159

thành, phần lớn mất tình cha tử nhỏ (tử nhỏ cha đã bỏ đi hoặc mất sớm), thời thanh niên được bạn bè giúp đỡ, nhưng trung niên vì trớ trêu trong tình yêu hoặc bị bạn bè lừa gạt nên phá sản.

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở gần mep bàn tay chỗ gò mào tình cho thấy người đó có tình cảm phong phú và nhiệt tình, xử sự theo cảm tính, hay đổ kỵ, tình yêu tràn trề, thương phiền muộn vì tình yêu. Nếu đường tình cảm đi xuống đến gò thái âm thì sẽ vì lòng đổ kỵ oán hận mà hại người hại mình.

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở giữa gò mào tình cho thấy người đó cao thượng, kiên cường, tự phụ, phóng khoáng, dám hy sinh vì tình yêu, nhưng chọn bạn đời thường có yếu cầu quá cao dẫn đến kết hôn muộn. Nếu là nữ sẽ vì thất tình mà đi theo chủ nghĩa độc thân.

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc góc ngọn trỏ cho thấy tình cảm phong phú, chín chắn, đôi khi cao trong tình yêu; độc tài, hay đổ kỵ, thích không cho bạn đời, nhưng do tình cảm sâu sắc nên được niềm mát ngọt tình yêu, có trách nhiệm với gia đình (hình 160).

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở phạm vi phía dưới ngón giữa, khoảng giữa gò chỗ tình, đường chỉ phăng thẳng, cho thấy người đó có ham muốn vật chất mạnh liệt và bạc tình, ích kỷ, tự lợi, chỉ thăm lợi ích trước mắt, cực đoan, phần lớn tình cảm thương thay đổi (hình 161).

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở góc ngọn giữa, đường tình cảm hình thành đồ cong đẹp, cho thấy người đó rất tự phụ, ích kỷ, ghen tuông. Nhưng tình cảm chân thành, yêu sâu sắc và có trách nhiệm. Là người không thích bị người khác ràng buộc nên tốt nhất là tự lập nghiệp (hình 162).



Hình 160



Hình 161



Hình 162

Đường tình cảm càng gần thì lòng ghen tương quan tâm đến người khác càng ít, phần lớn ít xem trọng tình nghĩa. Nếu phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở phạm vi phía dưới ngón áp út cho thấy người đó sơ rờ vào lưới tình, là người ít hòa đồng, ghét sinh hoạt tập thể, trốn tránh hiện thực. Nếu đi lên đến gốc ngón áp út thì tình cảm khép kín và đa nghi (hình 163).

Phần đuôi đường tình cảm kết thúc ở kẻ giữa ngón trỏ và ngón giữa và phần nhánh cho thấy tình cảm phong phú, có nhân cách hoàn thiện, nam coi trọng sự nghiệp và gia đình, nữ thì yêu chồng thương con (hình 164).



Hình 163



Hình 164

Nếu phần đuôi có dạng chạc ba đi lên cho thấy người đó hiền từ, nhiệt thành, rất chú trọng tu dưỡng đạo đức cá nhân. Nếu trên đường tình cảm có dấu hiệu phá hoại hoặc có gián đoạn cho thấy người đó sẽ bị đau khổ trong tình yêu hay hôn nhân. Đến tuổi trung niên tuy chưa tay vịn hạn đời, nhưng vẫn chung thủy và song độc thân (hình 165, 166).

Nếu trong phần đuôi đường tình cảm có một đường cong xuống đường trí não rõ rệt cho thấy người đó tiềm ẩn sự phóng dăng, nhưng lại có đời sống hôn nhân bình thường, dù có ngoại tình phần lớn cũng tránh được bị bạn đời phát hiện (hình 167).



hình 165



hình 166



hình 167

Phần đuôi đường tình cảm có một nhánh cong xuống đường trí não, đường chỉ nhánh này là một đường giao thoa, cho thấy người đó có tính khi cụ chấp, nóng nảy, khiến vợ con và người thân không chịu đựng được, thậm chí bị người thân và bạn bè phản bội, bị sức và giày vò về tình cảm (hình 168).

Phần đuôi đường tình cảm có phần nhánh, một đường chỉ hướng đến góc mắt trái, một đường chỉ khác hướng đến góc mắt phải, cho thấy người đó ích kỷ trong tình yêu, nhưng lại có thể hy sinh vì tình yêu, thường là người chấp nhận số phận:

hoặc công hiến vì tín ngưỡng tôn giáo, ít quan tâm đến tình yêu nam nữ. (hình 169).

Phần đuôi đường tình cảm phân thành ba nhánh ở gò mọc tình và thổ tình cho thấy tâm trạng người đó không ổn định, dễ kích động, nhưng nhiệt tình, hiếu khách. Tuy nhiên, phải xem đường chỉ chính trong ba nhánh đó là gì mới kết luận được, nếu đường chỉ chính kết thúc ở giữa hai nhánh thì tâm trạng tương đối ổn định, nếu đường chỉ chính kết thúc ở gò mọc tình thì tình cảm rất phong phú, nếu đường chỉ chính kết thúc ở gò thổ tình thì tình dục tương đối mạnh mẽ (hình 170).



Hình 168



Hình 169



Hình 170

Ấn tượng đường tình cảm: Đường tình cảm đi lên đến cung Tôn, cung Ly ở mép dưới ngón út, cho thấy tình cảm của một người dần chín chắn theo năm tháng, do đó nếu đường tình cảm có độ cong đẹp, cho thấy sự chín chắn về tình cảm và sự tu dưỡng đạo đức của người đó.

Phần đuôi đường tình cảm càng thấp, độ cong càng nhỏ, cho thấy lý trí người đó mạnh hơn tình cảm, đồng thời tương đối lạnh lùng, ích kỷ, hay ghen.

Phần đuôi đường tình cảm càng cao, độ cong càng đẹp, cho thấy người đó có tình cảm phong phú, lãng mạn. Tuy nhiên

đường tình cảm rất hay biến đổi, dù là đường tình cảm phẳng thẳng cũng vẫn có rất nhiều biến đổi khác nhau, thậm chí còn có đường tình cảm không hoàn chỉnh.

Đường tình cảm mỏng yếu: So sánh đường tình cảm với đường trí não, đường trí não rõ còn đường tình cảm mỏng mỏng cho thấy người đó có thể kiếm nên được tình cảm một cách lý trí, là người thiếu hưng thu trong tình cảm. Thậm chí sống cô đơn một mình (hình 171).

Đường tình cảm nóng rộng, đường chỉ có màu trắng xám, cho thấy người đó tình cảm phóng dăng, không chung thủy, hạp tình dục (hình 172).

Đường tình cảm phẳng thẳng: Đường tình cảm phẳng thẳng nhát mỏng cho thấy người đó tình cảm lạnh lùng, ít ân tình yêu thương. Nếu không có các đường chỉ nhánh khác cho thấy người đó sống không có tình cảm. Nếu đường tình cảm phẳng thẳng mà không thấy đường trí não cho thấy người đó tầm bậy, bất nhân. Nếu gò kim tình đầy đặn thì tâm địa xấu xa, thậm chí bạo lực với người khác giới (hình 173).

Đường tình cảm sâu dài phẳng thẳng nhưng vẫn nằm ở vị trí bình thường cho thấy người đó rất chủ quan, ngạo cổ, tự



hình 171



hình 172



hình 173

phu, tình cảm cùng cố chấp, sẽ thất bại vì thường xử sự theo cảm tính (hình 174).

Đường tình cảm sâu dài, phẳng thẳng: đường trí não lại cao cong áp sát đường tình cảm, cho thấy người đó tự cao tự đại và bốc đồng, nhưng đối với tình cảm lại rất tình lâu (hình 175).

Đường tình cảm chấp hờn vì trí bình thường, lại sâu dài và phẳng thẳng áp sát đường trí não cho thấy người đó tình cảm cô chấp, lúc đồng, nóng nảy, chủ động theo đuổi tình yêu đến khi đạt được mới thôi. Nhưng thích gây chuyện thị phi, thậm chí hay gây sự và đánh nhau, vì vậy mà hôn nhân dễ rạn nứt (hình 176).



hình 174



hình 175



hình 176

Trên đường tình cảm thẳng xuất hiện đường chi dạng chuỗi hoặc đường chi nhỏ đứt rời cho thấy người đó rất kỳ thị người khác giới, thậm chí biểu hiện hành vi bạo thù bất bình thường, những người hay bạo cảm thường có kiểu chi tay này. Nếu lại chảy gò kim tinh lồi lên thì sẽ phóng túng sắc dục, lấy ngược đãi hành hạ người khác giới làm niềm vui (hình 177).

Đường tình cảm cong: đường tình cảm đi lên mẹp ngon út rỗ cong xuống đường trí não, thậm chí nối với đường trí não, cho thấy người đó sống có tình cảm, không có quan niệm



hình 177



hình 178



hình 179

món dâng họ đổi, nếu bị cù sấm trong hôn nhân hoặc tình thân sẽ rất suy sụp (hình 178).

Phân cuối đường tình cảm cong đến mép bàn tay dưới ngón trỏ cho thấy người đó đa tình, có tình yêu khắp nơi, khó tránh khỏi rắc rối trong tình yêu, bị lụy hệ bán đứng hoặc luôn thất tình (hình 179).

Đường tình cảm xéo dài: Đường tình cảm rất dài và thấp áp sát đường trí não cho thấy người đó xu sự theo cảm tính, lý trí bị tình cảm tác động, khi đã yêu một người thì sẽ mù quáng theo đuổi cuồng nhiệt bất chấp tất cả (hình 180).

Đường tình cảm kết thúc ở dưới gốc ngón trỏ nhưng lại xéo xuống men theo sát đường trí não tạo thành hình xéo dài cho thấy người đó có xu hướng lý tưởng hóa tình yêu, điều kiện lựa chọn bạn đời quá khắt khe, thậm chí không chấp nhận, nếu thấy đối tượng không "lý tưởng" là bỏ ngay, do đó thường kết hôn muộn. Nhưng khi đã kết hôn sẽ có cuộc hôn nhân hạnh phúc (hình 181).

Đường tình cảm kép: Đường tình cảm kép dài ngắn bằng nhau cho thấy người đó có tình cảm phong phú, nhiệt tình, trong tình nghĩa, có lòng nhân ái. Nếu đường trí não dài và đi

xuống cho thấy người đó có tinh thần bất ái, thường là nhà từ thiện (hình 182)



hình 181



hình 181



hình 182

Ở dương tính cảm kíp, đường trên phẳng thẳng và kết thúc trung phạm vi phía dưới ngón giữa, phần cuối đường dưới tiếp xúc hoặc phá hoại đường tri não cho thấy người đó có hai quan niệm khác nhau, một mặt vừa muốn có cuộc sống gia đình hạnh phúc, mặt khác lại muốn được tự do phải là về tin ngưỡng, kết quả là vợ chồng "đóng sào di mộng", mỗi người theo một lối ngưỡng riêng (hình 183).

Đường tình cảm không hoàn chỉnh: Đường tình cảm khởi đầu từ gò thủy tinh trên mặt bàn tay cho thấy người đó



hình 183



hình 184



hình 185

ham muốn vật chất mạnh mẽ, tham lợi nhỏ, muốn chiếm hữu tiền bạc của người yếu. Nếu đường trí nân tương đối cao hoặc phần đuôi đi lên thì ham muốn chiếm hữu càng mạnh, hoặc cho thấy người đó có bệnh tim (hình 184).

Đường tình cảm khởi đầu từ góc hóa tinh thứ hai cho thấy người đó tình cảm thẳng thắn, không nói ngon nói ngọt, biết quan tâm đến người yếu (hình 185).



hình 184



hình 185



hình 186

Đường tình cảm khởi đầu từ góc thái âm cho thấy người đó tâm trạng không ổn định, hay ghen. Nếu pha hoại đường trí não cho thấy người đó bị tâm thần phân liệt (hình 186).

Đường tình cảm khởi đầu từ góc thái dương, hình dạng trông giống vòng kim tinh, cho thấy người đó rất chú trọng niềm vui cuộc sống, thương vì sở thích của vợ chồng khác nhau mà bất mãn với hôn nhân. Tình cảm của người đó phong phú hay không phải xem thêm đường trí não (hình 187).

Đường tình cảm gián đoạn: Đường tình cảm có hiện tượng gián đoạn cho thấy người đó tình cảm yếu đuối, thiếu kiên định và dễ thay đổi. Thiếu nhẫn nại khi xử lý sự việc, thậm chí bị suy tim hoặc dễ mắc bệnh tim (hình 188).

Đường tình cảm dạng chuỗi: Đường tình cảm dạng chuỗi cho thấy người đó tình cảm không ổn định và hay thay đổi, khó thỏa mãn và dễ phản nản. Mừng giận bất thường, nhút nhát, làm việc do dự không quyết, thậm chí tự mâu thuẫn. Tình cảm yếu đuối, dễ yêu người khác, hôn nhân không mỹ mãn (hình 189).

Đường tình cảm có dạng lông: Cho thấy tình cảm nguội đi hay thay đổi, mừng giận bất thường, hơi đông băng, không tự kiểm chế được tình cảm của mình (hình 190).

Đường tình cảm dạng sóng: Cho thấy người đó bị suy tim, tình cảm cũng không lâu dài, dễ "có mới nới cũ", hoặc nhút nhát. Nếu thế đi chấp mà uế cần đường sinh mệnh thì phần lớn kết hôn muộn hoặc theo chủ nghĩa độc thân (hình 191).



hình 189



hình 190



hình 191

Đường tình cảm có một phần biến mất: Đường tình cảm có một phần biến mất, nhưng thoát nhìn vẫn giống như một đường tình cảm hoàn chỉnh, cho thấy người đó bị cu sốc tình cảm và nổi thất vọng đáng sợ (hình 192).

Một phần đường tình cảm cong xuống đường trí não: Cho thấy lý trí người đó rất mạnh vào thời điểm đường tình cảm cong xuống (suy đoán theo lưu niên), vì điều kiện khách

quan mà kiểm nên tình cảm, trở nên nguội lạnh, thậm lam, sau khi đường tình cảm đi lên trở lại sẽ khôi phục tình cảm ban đầu. Có thể quan sát đường tri não để phối hợp phản ứng (hình 193).

Đường tình cảm phân nhánh đi lên: Đường tình cảm có phân nhánh đi lên cho thấy người đó có hiệu hiện cảm xúc hình thường, tâm tình vui vẻ, lạc quan (hình 194).



hình 192



hình 193



hình 194

(1) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở góc một tính trên ngón trỏ, dù đường chỉ nhánh đi lên từ trên hay dưới đường tình cảm đều cho thấy người đó có lý tưởng cao, là người chân thành, thích giao thiệp với bạn bè, tích cực liên lạc, trọng chữ tín.

(2) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở góc một tính cho thấy người đó có tâm hồn thanh cao, tôn trọng phong tục tập quán và giữ gìn kỷ cương pháp luật.

(3) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở góc thái dương cho thấy người đó thiên về văn học nghệ thuật, yêu cuộc sống.

(4) Đường tình cảm có phân nhánh đi lên kết thúc ở góc thái dương cho thấy người đó có tài bay to tình cảm.

Đường tình cảm phân nhánh đi xuống: Cho thấy biểu hiện mặt trái trong cảm nhận của người đó, phần lớn có khuynh hướng kiểm nén tình cảm (hình 195).

Đường tình cảm nằm phía dưới ngón trỏ có đường phân nhánh nhỏ cho thấy người đó luôn hướng đến những nguyện vọng chưa đạt được, nhưng phần lớn không thể thực hiện, neo đường nhánh dày và trở thành dạng lông, tình thân người đó u uất, sâu khổ. Nếu cứ kiểm nén tình cảm trong thời gian dài sẽ suy nhược thần kinh hoặc bị tâm thần phân liệt.

Đường tình cảm có đường phân nhánh hướng đến ngón út cho thấy người đó có tình cảm và hạnh phúc khó quên, luôn nhớ về quá khứ. Nếu đường phân nhánh dày đặc thành dạng lông, gặp đau khổ do thất tình hoặc rạn nứt tình cảm, thường chìm đắm trong hồi ức và tư tư tiêu cực (hình 196).

Phần dưới đường tình cảm kết thúc ở góc mắt tình và có đường phân nhánh đi xuống cắt đường trí não cho thấy người đó tuy có đối tượng yêu thương say đắm, nhưng bị người thứ ba phá hoại dẫn đến tan vỡ, dù tuổi kết hôn của người đó thường là khoảng 40 tuổi, thậm chí sống độc thân, không muốn nói chuyện lập gia đình (hình 197).



hình 195



hình 196



hình 197



Hình 198



Hình 199



Hình 200

Đường tình cảm có một đường nhánh kết hợp với đường trí não cho thấy tình cảm và lý trí của người đó ảnh hưởng lẫn nhau, yêu đương cuồng nhiệt dần dần mất đi lý trí, hơn nữa hơi nóng can (hình 198).

2. Các dấu hiệu trên đường tình cảm

Đường chỉ chữ thập: Nếu trên đường tình cảm xuất hiện đường chỉ chữ thập, dù nó ngay ngắn hay không, có phá hoại hoặc tiếp xúc đường tình cảm hay không, đều cho thấy người đó có khúc mắc về tình cảm, phần lớn là thất vọng hoặc thất bại. Nếu đường tình cảm lại mỏng yếu, mờ hoặc gián đoạn cho thấy người đó bị mất tình yêu, người chưa kết hôn thì thất tình, người đã kết hôn thì vợ chồng mỗi người mỗi ngả, phần lớn là ban đầu (hoặc người yếu) đi yêu người khác, hôn nhân (tình cảm) bên bờ vực tan vỡ (hình 199).

Đường chỉ hoa sao: Trên đường tình cảm xuất hiện đường chỉ hình hoa sao cho thấy người đó bị bệnh tim hoặc bệnh hệ tuần hoàn, dù lớn hay nhỏ cũng đều phải xem hình dạng chính thể của nó và hình dạng phần đuôi của hoa sao; đường chỉ hoa sao nhỏ cho thấy tình yêu của người đó có tranh chấp, nếu ở trong phạm vi phía dưới đối diện ngực giữa người đó bị bệnh tim; đường chỉ hoa sao lớn cho thấy tâm trạng người đó không

âm điện. Màu đường chỉ trắng thì cú tâm bệnh; đường chỉ màu đỏ thì mắc bệnh tim đột phát nghiêm trọng; đường chỉ màu vàng cho thấy người đó có khuynh hướng đông hống (hình 200).



hình 201

Vết đốm: Trên đường tình cảm có vết đốm màu đen hoặc tui, hoặc cu đường chỉ dạng đầu gùn hình tròn cho thấy tâm người đó không tốt, tâm trạng không ổn định và hay nổi cáu, đôi khi cũng vì bị sốc trong tình yêu dẫn đến tim đập nhanh, dễ mắc bệnh suyễn hoặc tràn máu não (hình 201).

Đường chỉ dạng dao: Đường chỉ dạng đầu trên đường tình cảm cho thấy dấu hiệu bệnh tật về tâm lý hoặc tình cảm của người đó, bị suy tim, thậm chí sống rất phóng túng, vợ chồng chia ly (hình 202).

Đường chỉ dạng dao trên gò thỏ tình cho thấy người đó bị u tĩnh mạch. Đường chỉ dạng dao ở trên gò thái dương cho thấy người đó bị bệnh về mắt hoặc mắc bệnh tim. Nếu đường tình cảm không có dạng đường chuỗi mà có nhiều đường chỉ hình dáo cho thấy tình cảm của người đó đầy phiền nao và bất hạnh (hình 203, 204).



hình 202



hình 203



hình 204

Đồ giải đường tinh cảm



Đường tinh cảm nhỏ yếu cho thấy tình cảm không ổn định, nguyên nhân do quan hệ cha mẹ không tốt ảnh hưởng đến tình cách của thế hệ sau.



Đường tinh cảm kỳ nhất là rõ và thẳng. Đường này cho thấy người đó xử thế kén, dễ bị tổn thương.



Đường này ngoặt rõ và quai thẳng ra, còn có thêm đường tình cảm quai ngắn và bốn tay gián đoạn, ba điều này hợp lại khiến người đó quá thiên về tình cảm, dễ hành động quá khích.



Dấu hiệu phá hoại thường xuất hiện phía dưới đường tình cảm, nếu xuất hiện trên (hoặc dưới) đường chính thì người đó thường thay đổi tình cảm.

Đường tinh cảm xuất hiện quá nhiều dấu hiệu, cho thấy người này rất trắng hoa, các lông tử tinh trường thường có những dấu hiệu này.



Đường tinh cảm quá vụn: không chín chắn về tư tưởng, hành vi, thuộc loại người trẻ con lớn tuổi, phần lớn là chịu ảnh hưởng của mẹ, thiếu quyết đoán, dễ bị người khác chi phối, sắp đặt.





Đường tình cảm nứt vỡ
thì không được kết hôn
sớm, nếu không trước và
sau hôn nhân đều gặp
nhiều phiền não, không
thể ly hôn hoặc sống
không hạnh phúc.



Đặc điểm dạng
chuối cho thấy
đối với người yêu,
yêu thì rất yêu, mà
hận cũng rất
hận, không thể
tự giải thoát.



Đặc điểm cô đảo dài cho thấy tình cảm khó thay đổi, luôn sống trong tình trạng "bỏ thì thương, vương thì tội", rất có thể vẫn là một bóng lẻ loi.



Toàn đường có hình bán nguyệt là đặc điểm cho thấy người này luôn chú ý xem bạn đời có quan tâm đến mình hay không.

Chỉ ngang trên
đường tình cảm
có thể cho thấy
sự trợ lực của bạn
bè, nếu đường
chỉ rõ ràng thì có
bạn tốt, dễ hợp
tác với bạn bè.



Dạng đám mây cho
thấy tình cảm nhiều
trắc trở, sóng gió, người
có tình cảm tha thiết
chưa chắc là bạn đời
lý tưởng nên không
tránh khỏi vì thế mà
sầu khổ.



Đường tình cảm kếp cho
thấy: khi yêu thường chần chừ
do dự, dù vào thời khắc quan
trọng cũng không quyết,
khiến mình càng đau khổ.



Đường tình cảm kếp
như thế này thường
yêu thầm người
khác, dẫn đến tình
cảm vợ chồng xa
cách, sống trong
tình trạng không thể
tự kiểm chế được.

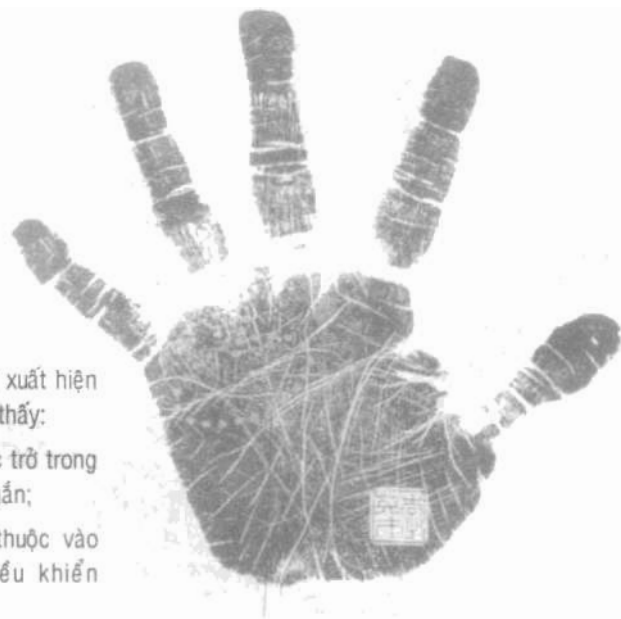
Đường tình cảm dạng lộ
thể này thường yêu phải
người đã có gia đình, dễ gặp
đau khổ.



Nếu có đường hôn
nhân vụn loạn, thì
tình cảm gặp nhiều
phiền não, đường
này phải kết hợp với
đường tình cảm để
phân tích. Nếu
đường hôn nhân
vụn loạn cả trên và
dưới chủ về có quan
hệ đồng tính.

Trên đường tình cảm xuất hiện
đường cản trở, cho thấy:

1. Tình cảm gặp trắc trở trong
một thời gian rất ngắn;
2. Tình cảm bị lệ thuộc vào
người yêu hoặc điều khiển
người yêu.



Trên đường tình
cảm xuất hiện
nhiều đường
nhánh, cho thấy
người này yêu
đương mù quáng,
khiến đối phương
cảm thấy không
chấp nhận được.

Xuất hiện quá nhiều ô vuông, đường tình cảm lại nát vụn, cho thấy người này ham mê tình dục. Nhưng khi luận tướng không được vạch trần điểm xấu này ra.



Kiểu bàn tay này có đặc tính là:

1. rất chủ quan, tự theo ý mình;
2. làm việc có trách nhiệm.

ĐƯỜNG SỰ NGHIỆP (ĐƯỜNG VẬN MỆNH)



hình 205

Trong sách tướng cổ đường sự nghiệp có rất nhiều tên gọi khác nhau, như đường ngọc trù, đường lập thân, đường vận hột v.v... Đường sự nghiệp có thể dự báo vận mệnh tương lai của một con người, có trường hợp sâu rõ, có trường hợp như ẩn như hiện. Vì đường sự nghiệp dự báo thành bại trong sự nghiệp, nên còn được gọi là đường vận mệnh. Nhưng không phải ai cũng có đường sự nghiệp, tướng pháp phương Tây tưởng phải mới cho rằng

đường sự nghiệp không thể phản ánh tuyệt đối sự thành bại trong sự nghiệp, mà chỉ cho thấy có thể tìm ra manh mối phát triển sự nghiệp của người đó mà thôi (hình 205).

Người có kiểu bàn tay dài (kiểu bàn tay hẹp) thường xuất hiện đường sự nghiệp, người có hình bàn tay ngắn rộng thường ít thấy. Tướng tay học phương Tây thì chú ý mối quan hệ tương hỗ giữa hình bàn tay và đường sự nghiệp, thí dụ kiểu bàn tay triết học dài có đường sự nghiệp tốt thì thành tựu của người đó thường ở phương diện học vấn, ngoài phát triển tài năng về nghệ thuật ra, không phải mọi sự nghiệp đều thành công. Kiểu bàn tay thực tế ngắn dù không có đường sự nghiệp cũng không cản trở sự phát triển sự nghiệp của người đó, vì người đó có lý trí, thực tế và cương nghị. Nhưng những kiến giải đó vẫn còn dự nghiệm chung, nên chúng ta vẫn dựa trên kinh nghiệm cổ xưa và chỉ hấp thụ học thuyết tướng tay mới một cách có giới hạn.

Xem đường sự nghiệp trước hết phải so sánh độ nông sâu của đường sự nghiệp và đường trí nào, cho thấy vận mệnh của người đó phụ thuộc vào lý trí, nếu đường sự nghiệp sâu bằng

đương tri nào hoặc sâu hơn cho thấy người đó cá dui yên ổn, không có sóng gió, trắc trở.

1. Ý nghĩa của sự khởi đầu đường sự nghiệp



hình 206

Đường sự nghiệp đi lên từ đường sinh mệnh cho thấy hoàn cảnh ban đầu của người đó không tốt, phải nhờ vào nỗ lực phấn đấu. Đường chỉ to rõ cho thấy người đó phấn đấu tiên thu và đạt được thành công (hình 206).

Đường sự nghiệp đi lên từ cung Khảm, xuyên qua nhân vận, thiên vận, thẳng đến giữa gò thủ tinh phía dưới ngón giữa cho thấy người đó ca đời thuận lợi, cuộc sống yên ổn. Nếu có đường thành công (đường thân đương) phụ trợ cho thấy sự nghiệp thành công, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu trong đường chỉ có hiện tượng gián đoạn cho thấy sự nghiệp có sóng gió trắc trở hoặc cuộc sống có biến đổi (hình 207).

Nếu đường sự nghiệp quá gần đường sinh mệnh cho thấy khi đó vì hoàn cảnh gia đình mà không thể tự lập phát triển sự nghiệp. Nếu đường chỉ song theo đường sinh mệnh cho thấy người đó luôn sống hy sinh cho cha mẹ hoặc người thân (hình 208).

Nếu đường sự nghiệp song theo đường sinh mệnh, xuất phát từ cung Cấn, ngoài coi trọng tinh thần ra, còn trọng tình hạn. Thành tựu sự nghiệp của người đó phụ thuộc mối quan hệ tình hạn. Bạn bè nâng đỡ nhiều thì sự nghiệp phát triển thuận lợi hạn chế xa lánh thì sự nghiệp thất bại, đó cũng là lẽ thường tình vậy (hình 209).



hình 207



hình 208



hình 209



hình 210

Cung Càn (phần đáy gò thái âm) sinh ra đường sự nghiệp cho thấy người đó ngang bướng, dễ phát sinh biến đổi hoặc sự cố. Người đó tuy sẽ tiếp thu ý kiến của người khác, nhưng cũng dễ bị người khác lừa dối. Nếu phần đuôi đường kết thúc ở đường tình cảm cho thấy người đó xa nhà và được người ngoài giúp đỡ do đó có được các mối quan hệ xã hội tốt đẹp (hình 210).

Đường sự nghiệp xuất phát từ cung Càn, một đường khác phân nhánh từ đường sinh mệnh ở cung Càn, hai đường hợp lại thành đường sự nghiệp cho thấy vận hạn đầu khốn khổ hoặc sớm khế cha, cũng cho thấy sự nghiệp của người đó có nhiều quý nhân (hình 211).

Nếu khởi đầu đường sự nghiệp có hiện tượng bất thường phần lớn cho thấy hoàn cảnh gia đình hồi nhỏ không bình thường. Nếu là dạng tua cò thì tuổi thơ xảy ra sự kiện khiến cha mẹ lo lắng, hoặc cha mẹ đều qua đời (hình 212).

Khởi đầu đường chỉ có đường hình đào cho thấy người đó không thích nói về thân thế, thậm chí là con hoang, hoặc là con do mẹ thông gian sinh ra (hình 213).



hình 2'1



hình 2'2



hình 2'3



hình 2'4

Nếu khởi đầu đường sụ nghiệp có đường chỉ ngang nhỏ phá hoại hoặc trở thành dạng chuỗi, cho thấy người đó nhạy cảm thần kinh, lo xa và đa nghi, thích tư phần đầu trong tự nghiệp, không chịu giao cho các cấp xử lý (hình 214).

Đường sụ nghiệp thẳng và đẹp, một đường khác đi ra từ cung Cấn, lại tiếp xúc với đường sinh mệnh và song song đi lên, cho thấy sự nghiệp của người đó ba phần hai là nhờ người khác giới giúp đỡ, một phần ba là nhờ vào người thân, hạn bề giúp đỡ. (hình 215).

Nếu đường sụ nghiệp đơn độc xuất phát từ cung Cấn hoặc cung Chấn cho thấy người đó cả đời chìm đắm trong tình dục, do sự tình mà ảnh hưởng đến sự nghiệp. Trong tình yêu giống như một sự tình nguyện, đối tượng thương là người có địa vị rất cao hoặc người đã kết hôn, nếu xuất hiện trên tay nữ giới thì sẽ dễ lìa nhiều cơ hội tốt (hình 216).

Đường sụ nghiệp lên thẳng, một đường khác xéo lên từ cung Cấn cho thấy không có được sự trợ giúp của người khác, nhất là người khác giới (hình 217).



Hình 215



Hình 216



Hình 217

2. Ý nghĩa của phần đuôi đường sự nghiệp

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường trí não cho thấy người đó đầu óc lơ mơ đến mức ảnh hưởng đến sự nghiệp (hình 218).

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường tình cảm cho thấy người đó xử sự cảm tính, vì khu vực nghĩ với hoàn cảnh, hoặc chìm đắm trong tình yêu mà ảnh hưởng đến sự nghiệp (hình 219).

Đường sự nghiệp lên thẳng và xuyên qua đường tình cảm cho thấy người đó có thành công trong sự nghiệp, nếu dòng thần xuất hiện đường thành công đường thất bại thì mọi việc đều thuận lợi và sự nghiệp càng thành công hơn (hình 220).



Hình 218



Hình 219



Hình 220



Hình 221



Hình 222



Hình 223



Hình 224



Hình 225



Hình 226

Nếu đường sự nghiệp đem dọc đi đến gò thumb, không thấy các đường nhánh khác hoặc đường thành công cho thấy người đó cả đời phải tự phấn đấu, thiếu sự trợ giúp của người khác; cuộc sống đôi khi gặp khó khăn nhưng không giải quyết hoặc không thể dời nghề được (hình 221).

Đường sự nghiệp đi lên đến phần dày ngón giữa, thậm chí xuyên vào đốt tay ngón giữa cho thấy người đó có tham vọng cao, thường biết tiến mà không biết lùi nên hi thất bại, thậm chí gặp họa sát thân (hình 222).

Đường sự nghiệp ngắn nhỏ mà không thể đến được Minh đường trong phạm vi lòng bàn tay, cho thấy người đó sống

khôn khô, thiếu điều kiện và niềm tin để phát triển sự nghiệp, phần lớn là thất học từ nhỏ (hình 223).

Đường sự nghiệp xuyên qua đường tình cảm đi lên, phần đuôi phân nhánh, tuy không thấy đường thành công hoặc đường ngoại lực, nhưng người đó vẫn cả đời sự nghiệp thuận lợi, gặp nhiều may mắn (hình 224).

Phân đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường tri não hoặc đường tình cảm, nhưng có một đường nhánh có thể hiện ra trên đường tình cảm, cho thấy người đó tuy nhất thời hủ dơ gây ra kho khăn trong sự nghiệp, nhưng sau vài lần trắc trở sẽ chuyển nguy thành an (hình 225).

Đường sự nghiệp lộn ra trên đường tình cảm, có một đường nhánh ngang ra hướng đến gò mệnh linh dưới ngón trỏ, cho thấy người đó có tài lãnh đạo, được hưởng quan cao lộc hậu (hình 226).

Đường nhánh phân ra đi lên về phía đôi thái dương ở ngón áp út cho thấy người đó có được danh tiếng về nghệ thuật trước, sau đó sẽ được giàu sang (hình 227).

Đường nhánh phân ra đi lên đến gò thụy linh đưa ngón út cho thấy người đó như kinh doanh hoặc nghiên cứu khoa học nên có thành tựu rõ rệt (hình 228).



hình 227



hình 226

Ở phạm vi trên đường sự nghiệp có rất nhiều đường chỉ ngang, cho thấy người đó nhạy cảm thần kinh, giàu ảo tưởng, tự phá hoại sự yên ổn trong sự nghiệp của mình, do đó không có thành tựu gì (hình 229).



Hình 229



Hình 230



Hình 231

Có phần đuôi đường sự nghiệp có đường chỉ hình dao cho thấy sự nghiệp bị thất bại do ảo tưởng trong tình yêu, nửa đời sau thương chân nan, thất vọng (hình 230).

Phần đuôi đường sự nghiệp kết thúc ở đường chủ thấp, cho thấy người do thất bại vì gặp sự cù hèn ngừ trong sự nghiệp, thậm chí có khả năng tự sát (hình 231).

3 Ý nghĩa sự khởi đầu bất thường của đường sự nghiệp

Đường sự nghiệp khởi đầu từ góc kim tinh trong đường sinh mệnh, phần đuôi hiện ra trên đường tình cảm, cho thấy người đó thời thiếu niên chỉ lo ăn chơi trác táng nên xem thường sự nghiệp, đến tuổi trung niên trở đi mới lo làm ăn và đạt được thành công (hình 232).

Nếu đường sự nghiệp khởi đầu từ góc kim tinh, phần đuôi kết thúc ở đường tri nân cho thấy người đó thời thiếu niên không vì yêu, mà đối tượng thường là người đã kết hôn hoặc hai bên gặp nhiều trở ngại. Lúc biết rõ không thể đến được với nhau, nhưng lại tư gây phiền não và bỏ dở sự nghiệp (hình 233).

Đường sự nghiệp khởi đầu từ đây Minh đường (bình nguyên

hóa tinh) xuyên qua đường trí não, đường tình cảm đi lên, nên cung Khâm phẳng đầy, cho thấy người đó thời thơ ấu được nuông chiều, kế thừa tổ nghiệp và có cuộc đời thuận lợi. Nếu cung Khâm lõm cho thấy người đó ban đầu hoàn cảnh khó khăn, cuộc sống khổ nhọc, trải qua phần đầu gian khổ mới đạt được thành công (hình 234).



hình 232



hình 233



hình 234



hình 235

Đường sự nghiệp đi lên từ đường sinh mệnh cho thấy người đó có đức tính vất vả, nhưng do kiên nghị, không ngại gian khổ, tự nỗ lực phấn đấu nên đạt được thành công (hình 235).

Đường sự nghiệp đi lên từ đường sinh mệnh cho thấy đức tính vất vả, cũng vậy nếu đi lên từ đường trí não hoặc đường tình cảm cũng cho thấy sự nghiệp của người đó trước đó ở trong tình trạng khó khăn, năm đó có thể tính được theo sự xuất hiện của đường sự nghiệp.

Đường sự nghiệp khởi đầu từ đường trí não, cho thấy người đó sẽ đạt được thành công, độ tuổi phát đạt vào khoảng 40 - 47 tuổi.

Đường sự nghiệp khởi đầu từ đường tình cảm cho thấy người đó cả đời gian khổ, đến già bắt đầu có thành tựu, thành tựu đó phần lớn không phải là thành công trong sự nghiệp, mà thành công trong nuôi dạy con cái nên được an hưởng tuổi già, độ tuổi người đó bắt đầu hưởng phúc sớm nhất là 40 tuổi, còn phần lớn được hưởng phúc từ 50 tuổi trở đi.

4. Đường sự nghiệp kép

Trên đường sự nghiệp xuất hiện hai đường kép hơi song song (đường thị em), trong đó một đường rõ, cho thấy người đó xem trọng sự nghiệp cao nhất chính lẫn nghề phụ, và đều thành công (hình 236).

Nếu phần đuôi đường sự nghiệp kép đi mỗi hướng khác nhau thì sự thành công của người đó rất rõ ràng (hình 237).

Đường sự nghiệp kép một dài một ngắn, rất dễ phân biệt đường chính đường phụ thì năm phát hiện ra đường vận mệnh phụ chính là năm người đó bắt đầu kinh doanh nghề phụ (hình 238).



hình 236



hình 237



hình 238



hình 239



hình 240



hình 241

5. Đường chỉ hình đao trên đường sự nghiệp

Đường chỉ dạng đao xuất hiện dưới đường trí não cho thấy người đó thời thanh niên vì tình yêu mà xem nhẹ sự nghiệp, thậm chí vì tình yêu mà bỏ học hoặc cơ hội nghề nghiệp, nhẹ thì cha là đam mê nhất thời mà thôi (hình 239).

Nếu đường chỉ hình đao xuất hiện ở chỗ giao thoa giữa đường sự nghiệp và đường trí não cho thấy người đó về nhất thời sai lầm mà thất bại trong sự nghiệp hoặc tổn thất tài sản (hình 240).

Đường chỉ hình đao xuất hiện ở chỗ giao thoa giữa đường sự nghiệp và đường tình cảm cho thấy người đó bị tình yêu làm liên lụy, đến nỗi gặp khó khăn và thất bại (hình 241).

Đường chỉ dạng đao xuất hiện trên đường vận mệnh giữa đường tình cảm và đường trí não cho thấy vận mệnh người đó thay đổi, thậm chí tổn thất tiền bạc trong thời kỳ xuất hiện đường chỉ dạng đao (hình 242).

Trên đường sự nghiệp rõ nét lại có một đường chỉ khác đi lên từ gò kim tinh, đường chỉ này có hình đao, nếu là nữ thì



Hình 242



Hình 243



Hình 244

người đó có thông gian hoặc là bất cốt, nếu là nạn thì người đó có khả năng rơi vào tùm bầy tình yêu (hình 243).

6. Các dấu hiệu khác trên đường sự nghiệp

Trên đường sự nghiệp có đường chỉ hình tam giác cho thấy có cơ hội may mắn về vận mệnh (hình 244).

Trên đường sự nghiệp xuất hiện đường chỉ hình hoa sao cho thấy vận mệnh có thay đổi, thậm chí sẽ xảy ra tai họa (hình 245).

Trên đường sự nghiệp có đường chỉ ngang ngắn như phẩy hoặc cho thấy sự nghiệp năm đó bị liêu nhân cản



Hình 245



Hình 246



Hình 247

trư, nên đường chu nguyệt ngân nhỏ xuất hiện trên đường sự nghiệp còn được gọi là đường chỉ đôi lập. Nếu đường chỉ đôi lập dài cho thấy sức mạnh cản trở của liễu nhân gia tăng (hình 246).

Trên đường sự nghiệp có đường chỉ hình vuông (ấn vân) áp sát bên cạnh cho thấy sự nghiệp hoặc vận mệnh gặp trở ngại bất ngờ nhưng không nguy hiểm (hình 247).



hình 246



hình 247



hình 250

Trên đường sự nghiệp, nếu ở Minh đường long bàn tay có đường chỉ chữ thập áp sát bên cạnh cho thấy sự nghiệp, vận mệnh của người đó bị người thân can thiệp. Nhưng sự can thiệp này phần lớn là thiện chí, hoàn toàn khác với sự can thiệp phá hoại của đường chỉ đôi lập (hình 248).

Nếu đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường sự nghiệp phía dưới đường trí não cho thấy sự nghiệp khi đó ở bên bờ vực thất bại, dù có thể vượt qua được nguy cơ thất bại cũng khó tránh khỏi tổn thất về tài sản (hình 249).

Nếu đường chỉ chữ thập xuất hiện ở góc thấp tình áp sát phần đuôi đường sự nghiệp cho thấy người đó bị ra pháp luật do phạm tội (hình 250).



Hình 251



Hình 252



Hình 253

Đường sự nghiệp có hiện tượng đứt nối cho thấy sự nghiệp hoặc cuộc sống của người đó gặp trắc trở, hoặc biến động (hình 251).

Đường sự nghiệp đi lên đến đường trí não thì kết thúc, lại đi lên từ đường tình cảm tức ở giữa có khoảng trống, đó là dấu hiệu chứng thay đổi nghề nghiệp, dời chỗ ở (hình 252).

Đường sự nghiệp bị gián đoạn rõ rệt, bên cạnh gián đoạn có đường sự nghiệp phụ, không chế vì thế mà phân đoạn nguồn do vì thất bại trong sự nghiệp mà kinh doanh nghề phụ. Nếu đường nối thẳng và rõ cho thấy người đó thay đổi môi trường sống và hoàn cảnh dần tốt lên (hình 253).



Đồ giải đường sự nghiệp

Đường sự nghiệp tốt nhất là không xuất hiện, nếu có thì phải không bị trở ngại mới có thể coi là tốt. Đường sự nghiệp trong hình này cho thấy người đó xử sự độc đoán, không quan tâm đến phản ứng của người khác.



Đường sự nghiệp thành cộp và mạnh mẽ: cả đời gánh vác áp lực của hai ngành nghề, từ lâu niên của đường sự nghiệp có thể đoán được nguyên nhân.

Đường sự nghiệp khởi
đầu từ gò kim tinh: cả
đời có nhiều tài nhưng
sức khỏe yếu.



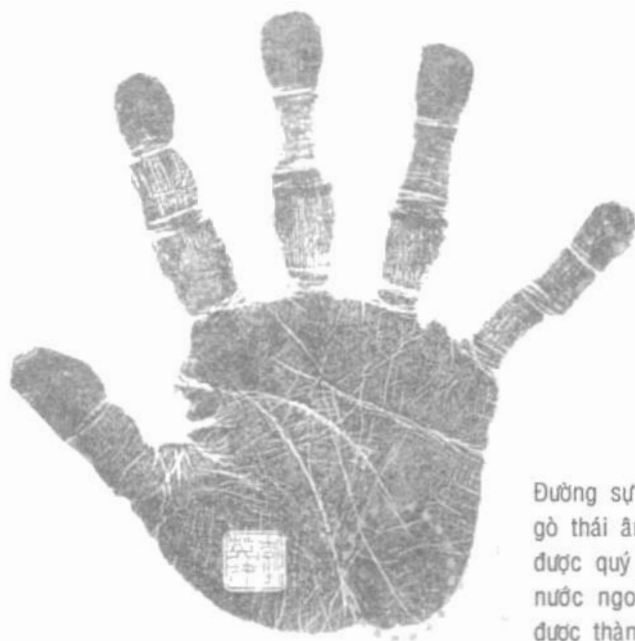
Nếu đường sự nghiệp xuất
hiện quá nhiều đường
nhánh cho thấy người đó
phải gánh rất nhiều trách
nhiệm đối với gia đình và
người thân. Đường này
thường xuất hiện trên tay
các bậc cha mẹ nhà nghèo
khổ, vất vả.

Đầu đường sự nghiệp tỏa ra
như rễ cây, cho thấy người
đó có lý tưởng xa rời thực
tế, chỉ có thể sống mòn mỏi
trong sự chờ đợi.



Đường sự nghiệp đứt
quãng, không được hợp tác
với người khác, vì tuy ban
đầu rất tốt với nhau, nhưng
thường sẽ trở mặt thành
kẻ thù.

Đường sự nghiệp liên tục
xuất hiện nhiều dạng đảo,
cho thấy sự nghiệp luôn
gặp khó khăn, sóng gió.



Đường sự nghiệp bắt đầu từ
gò thái âm, cho thấy có thể
được quý nhân hoặc người
nước ngoài giúp đỡ và đạt
được thành công lớn.

Đường sự nghiệp chấm dứt ở đường trí não, cho thấy người này thiếu khả năng thích ứng, thường cảm thấy bó buộc, bất an đối với môi trường, công việc và con người.



Đường sự nghiệp bị cản trở bởi đường tình cảm: 1. tình cảm dành cho bạn bè nhiều hơn cho bạn đời; 2. dễ thua lỗ về tiền bạc hoặc con số, việc này sẽ ảnh hưởng đến tài vận lúc về già.

Đường sự nghiệp dẹt quăng
không được gánh trọng
trách trong công việc, vì sẽ
rất vất vả.



Đường sự nghiệp hình thành
nhiều ô vuông, hình thang,
cho thấy người này thiếu chí
lớn, có cơ hội cũng không
muốn nắm bắt, cả đời sống
cam phận.

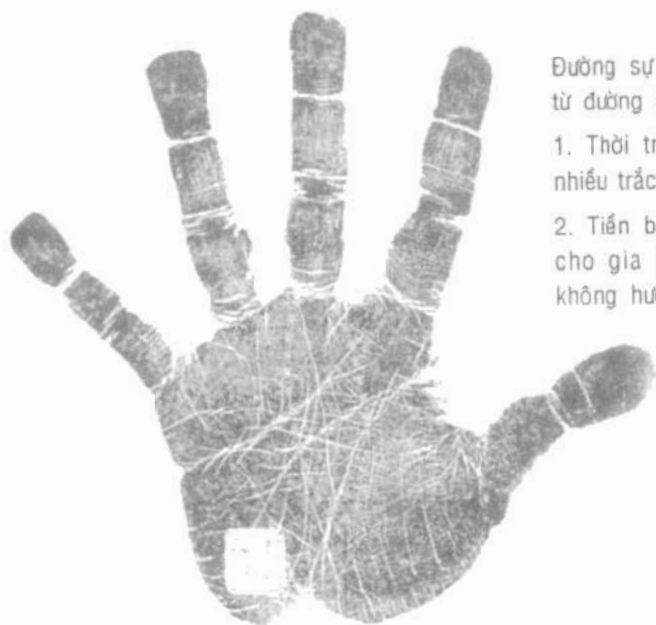


Đường sự nghiệp xuất hiện nhiều
đường cản trở, cuộc đời khó có
ngày phát triển. Dù kinh tế và vận
khí chuyển biến tốt cũng sẽ không
yên ổn về gia đình.



Đường sự nghiệp bắt đầu
từ đường sinh mệnh:

1. Thời trẻ bản thân gặp
nhiều trắc trở;
2. Tiến bạc làm ra chỉ lo
cho gia đình, bản thân
không hưởng thụ.



ĐƯỜNG THÀNH CÔNG (ĐƯỜNG TÀI PHÚ)



Hình 254

Người nghiên cứu tướng tay học phân lớn không phủ nhận việc quan sát đường sự nghiệp phải đối chiếu so sánh với đường thành công, vì chúng quan hệ mật thiết với nhau, đồng thời cho rằng đường thành công có vai trò trợ giúp đường sự nghiệp, nên còn gọi là đường vận thế, đường sự nghiệp phụ, đường hỗ trợ sự nghiệp, đường vận mệnh phụ trợ v.v... Đường này hướng đến sự thái

đương ở ngón áp út, nên tướng tay học phương Tây gọi là đường thái đương (hình 25-1).

Đường thành công là một đường chỉ tốt thẳng đứng trong số các chỉ tay, có tính chất hy vọng may mắn trở thành hiện thực và đạt được hạnh phúc, nên có người gọi nó là "đường công danh".

Đường thành công giống như kẻ tiêu nhân xu thời phụ thế, phải mượn đường sự nghiệp tốt mới chung thực được vận tốt và thành công của nó, nếu trên bàn tay không có đường sự nghiệp thì đường thành công nhiều lắm cũng chỉ là đường hy vọng theo đuổi danh dự và của cải mà thôi, nếu đồng thời có đường sự nghiệp tốt thì có thể cho thấy nó lượng trong chu hạnh vận, thành công, hạnh phúc.

Thông thường, đường sự nghiệp phải dựa vào sự hỗ trợ của đường thành công, nếu chỉ có đường sự nghiệp mà không có đường thành công thì dù cố gắng hết sức cũng không đạt được kết quả như mong muốn; ngược lại, chỉ có đường thành công mà không có đường sự nghiệp phối hợp thì cơ hội thành công cũng giảm đi rất nhiều.

Đường thành công và đường sự nghiệp có rất nhiều đặc điểm tương đồng, nên các nhà tướng tay học thường xem đường

thành công như đường sự nghiệp và phối hợp với khuôn lãn tay để quan sát, đường thành công tốt phai ở vòm kiểu bàn tay thích ứng mới tăng thêm cơ hội thành công.

1. Ý nghĩa sự khởi đầu của đường thành công



hình 255

Đường thành công tốt cũng giống các đường chỉ tốt đi lên khác là phải thẳng, khoảng ở giữa cung Cấn và cung Kham đi thẳng lên, lộ ra đường tình cảm là tiêu chuẩn, nếu có đường thành công tốt như vậy thì phần lớn cũng thấy đường vận mệnh tốt, cho thấy người đó có vận mệnh, sự nghiệp thuận lợi (hình 255).

Đường thành công bắt đầu từ cung Cấn đi lên, cho thấy thành công của người đó dựa vào người khác, do đó của cải và địa vị không ổn định, rất dễ bị ảnh hưởng bởi người khác và hoàn cảnh, phần lớn thấy ở trên tay của các diễn viên, luật sư, nhà nghệ thuật (hình 256).

Đường thành công từ đường sinh mệnh đi lên và hướng về phía thái dương, cho thấy người đó ban đầu có hoàn cảnh



hình 256



hình 257



Hình 258



Hình 259



Hình 260

kinh khản, phấn đấu theo đuổi nghệ thuật, học thuật, kỹ nghệ. Nếu lộ trên đường tình cảm cho thấy người đó thành công trong sự nghiệp nhờ ý chí phấn đấu chứ không phải là may mắn (hình 257).

Đường thành công từ đường trí não đi lên hướng đến gò thái dương cho thấy người này đạt được thành công nhờ nỗ lực bằng chính trí tuệ và tài năng của mình (hình 258).

Nếu hướng lên gò thùy đỉnh (cung Khôn) thì cũng thành công, nhưng thành công có được là nhờ phấn đấu thông qua tài năng và khổ công nghiên cứu (hình 259).

Đường thành công từ đường tình cảm đi lên cho thấy người đó về già có hân hạnh hạnh phúc, danh lợi vẹn toàn nhờ tình yêu hoặc ảnh hưởng của các tình cảm khác (hình 260).

Nếu đường thành công không khởi đầu từ đường tình cảm, mà chỉ đơn độc xuất hiện ở gò thái dương, cho thấy người đó thành công muộn (hình 261).

Khi đường thành công xuất phát từ đường sự nghiệp, ý nghĩa tương ứng của nó đại thể giống với trường hợp xuất phát từ đường sinh mệnh, cho thấy người đó đạt được thành công, được xã hội thừa nhận là nhờ phấn đấu trong sự

ngiệp hoàn toàn dựa vào sức mình chứ không phải là
máy mướn (hình 262)

Đường thành công từ Minh đường a lòng hận tay đi lên (bình nguyên hòa bình) có khả năng sáng tạo, biết nắm bắt cơ hội, cho thấy người đó rất nỗ lực phấn đấu, trải qua phần đầu gian khổ, khắc phục khó khăn, cuối cùng đạt được thành công trong sự nghiệp (thành 263).



٢٥٦



Print 2E2



binn 250

Dương thanh công tử gò kìm tình vượt qua đường cha tằm
tái dên gò thái dương cho thấy người đủ yêu một cách si tình.
Phải trải qua bao sóng gió mới kết được lương duyên, danh lợi
song toàn (thành 264).

2. Hiện tượng phân nhánh trên đường thành công

Trên đường thành công có một dương nhành đi lên hương
xào đến cung Tôn (gò mộ tình), cho thấy nguồn đã đạt được
quyển thổ, địa vị đồng thời và thành công (thỉnh 265).

Trên đường thành công có một đường nhánh đi lên đèo gà chồ tỉnh dưới ngón giữa cho thấy người đi có nhiều cơ hội, rất dễ đạt được thành công (thực 266).



hình 264



hình 265



hình 266

Nếu đường nhánh tiếp xúc hoặc xuyên qua đường liên kết ngón tay và hàn tay, cho thấy người đó có tham vọng cao, lòng tham vô đáy, chỉ biết phát triển mở rộng chứ không biết giữ gìn, cuối cùng khó tránh khỏi phá bại (hình 267).

Trên đường thanh công có một đường nhánh đi lên và đứng ở góc thái tinh dưới ngón út, cho thấy người đó có thể đạt được thành công lớn trong thương nghiệp hoặc khoa học (hình 268).

Đường thanh công đi lên đến góc thái dương và phân nhánh, hoặc phân thành hai ba đường chỉ nhỏ, cho thấy người đó đạt được thanh danh hoặc địa vị trước, sau đó mới có được của cải



hình 267



hình 268



hình 269



hình 270

(hình 269). Nếu đồng thời lại thấy đường trí não cong xuống thì ám cho thấy người đó đạt được danh tiếng về nghề thuật hoặc học thuật trước, vì danh tiếng này sẽ mang lại của cải (hình 270).

3. Khiếm khuyết của đường thành công

Đường thành công từ Mệnh đường ở lòng bàn tay đi lên vốn đã có ý nghĩa thành công như phấn đầu, nếu đồng thời có nhiều đường thành công song hành cho thấy người đó có tài năng nghề thuật, nhưng vì biết nhiều mà không tinh nên cần trau thành công, phấn lớn khi chỉ hướng chuyên nhất hoặc đi gần với thành công (hình 271).

Đường thành công lấy thẳng tắp làm may mắn, lượng xéo là nghị lực phấn đầu, nếu bị cong cho thấy sự nghiệp của người đó bò dõ giữa chừng (hình 272).



hình 271



hình 272



hình 273



hình 274

Trên đường thành công có đường chỉ ngang nhỏ (đường đôi lồi) ảnh hưởng phá hoại, cho thấy sự nghiệp của người đó bị tiêu nhân phá hoại, bị trở ngại tạm thời, hiện tượng này giống với đường sự nghiệp (hình 273).

Trên đường thành công xuất hiện đường chỉ chữ thập ảnh hưởng phá hoại cho thấy thanh danh và địa vị của người đó gặp khó khăn lớn (hình 274).

Trên đường thành công xuất hiện đường chỉ đảo ảnh hưởng phá hoại cho thấy người đó bị công kích và phá hoại về nhiều phương diện (trong sự nghiệp (hình 275)).

Nếu đường thành công bị đứt quãng cho thấy người đó bị mắc bệnh, huỷ mất đi vận may thành công, phần lớn cho thấy người đó suy giảm tinh thần và nghị lực phấn đấu (hình 276).

Nếu đường thành công từ cung Cấn (gò chái âm) đi lên mà dừng ở gò thùy tinh dưới ngón út, cho thấy người đó đạt được thành công nhờ có đạo đức kinh doanh. Nếu đầu cuối phân thành đường chỉ nhỏ và hướng ra ngoài cho thấy thanh danh trong sự nghiệp của người đó bị phá hoại vì lợi ích ảnh hưởng của cuộc sống gia đình (hình 277).



hình 273



hình 276



hình 277



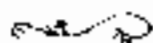
hình 278



hình 279

Giữa gò thái dương và gò thủy tinh có hai đường thành công song song cho thấy người đó thành công muộn, phần lớn đạt được thành công về sự nghiệp và của cải sau 40 tuổi (hình 278).

Nếu đường thành công và đường hôn nhân ảnh hưởng phá hoại lẫn nhau cho thấy người đó vì sự nghiệp mà dẫn đến vợ chồng bất hòa (hình 279).



Đỗ giải đường thành công

Đường chỉ thẳng tắp hướng đến ngón áp út, rõ ràng mạnh mẽ, không có đường lẫn tạp mới gọi là đường thành công đạt chuẩn. Muốn thành công thì chỉ có thể dựa vào sức mình, khi đã thành công, danh vọng đã có, đương nhiên cũng sẽ có của cải.



Cuối đường thành công không hướng đến ngón áp út, mà đi về phía kẻ ngón tay, cho thấy: chỉ biết lợi ích trước mắt, cứ thấy có lợi là cầm đầu làm bất chấp đúng sai.

Đường phụ sâu hơn
đường chính và đâm
vào đường tình cảm,
đường trở ngại này
không ảnh hưởng đến
đường thành công mà
phá hoại sự phát triển
của tình cảm.

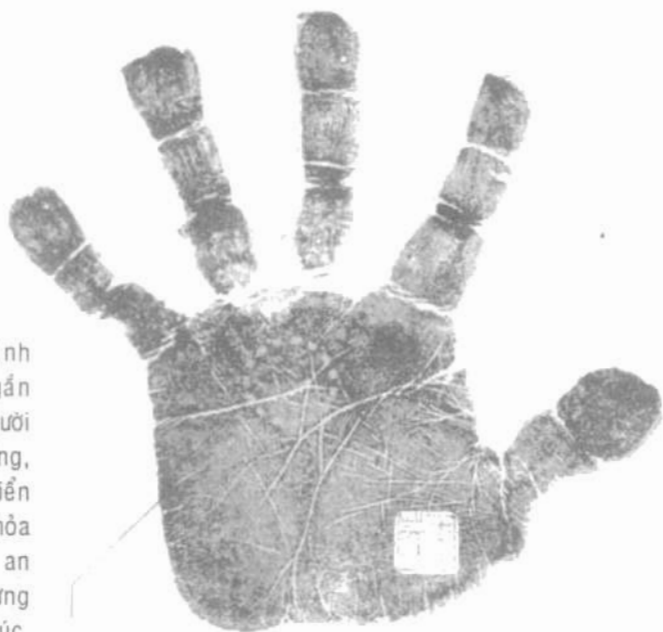


Đây là đường trở ngại thứ
hai, cho thấy đã từng chịu
một lần trắc trở lớn trong
tình yêu khiến người đó
cảm nhận rất sâu sắc.





Đường này từ nhạt chuyển thành sâu; sâu thẳng mạnh mẽ, hai bên tuy có đường cản trở, nhưng không ảnh hưởng đến thể đi của nó, hơn nữa giữ được sự cương trực, có thể khẳng định người đó tay trắng làm nên, có được thành công sau khi trải qua quá trình phấn đấu gian khổ.



Đường thành công vừa ngắn vừa yếu là người thiếu chí hướng, hơi có tiến triển là thấy thỏa mãn, sống an phận nhưng nhiều phúc.





Ô vuông chủ về cát cũng chủ về hung, vì đường thành công đứt quãng, có đường ngang nổi lên với nó, hơn nữa phần đuôi thẳng mạnh mẽ, cho thấy: rút ra bài học sau khi thất bại, lấy lại niềm tin, rồi đưa sự nghiệp lên đỉnh cao. Hình này dễ nhầm với hình trên, nên cần quan sát thật kỹ.

Ô vuông do đường cản trở tạo thành là dấu hiệu rất hiếm thấy, cho thấy: mỗi khi sự nghiệp lên đỉnh cao mới, lại tự cảm thấy thiếu an toàn, sợ có thể mất đi bất cứ lúc nào.



Đường thành công yêu
cầu thẳng và sâu, kỳ
cong. Hình này cho thấy
người đó hơi có thành
tích là thấy tự mãn.



Vòng kim tinh khổng
chế sự phát triển của
đường thành công có
thể gọi là kiếp đào hoa,
chủ về: người đó hơi có
thành tựu là thấy thỏa
mãn, khó tự kiểm chế.

Đường thành công bắt đầu từ đường trí não cho thấy: trí lực cao, say mê nghiên cứu học thuật, dù là người lao động chân tay cũng thích nghiên cứu khi rảnh rỗi và đạt được thành công.



Đường thành công bắt đầu từ đường trí não, cộng thêm đường trí não xuất hiện tam giác áp lực, chủ về:

1. yêu cầu rất cao đối với công việc;
2. đường sự nghiệp rõ ràng, khả năng kiên trì trong công việc rất cao.





Đường thành công
dứt đoạn cho thấy:
sự việc thực hiện
trong đời đến nửa
chừng thì gặp trắc
trở. Nhưng phải
quan sát phối hợp
với đường sự nghiệp
mới phát hiện thêm
nhiều vấn đề.



Đường thành công
bắt đầu từ vùng
tình cảm, cho thấy:
trọng tình cảm,
sống hết mình vì
người khác.

Đường tình cảm
chèn đường
thành công, sau
đó xuất hiện
đường ngắn vụn,
chủ về: mỗi khi
sự nghiệp có đột
phá mới hoặc
biến động lớn sẽ
nghĩ lại sự được
mất của người
khác, không
nhấn tâm để họ
bị hại, thậm chí
hy sinh cả thành
quả của mình cho
người khác.



Đường thành
công yếu, cho
thấy: chỉ biết
oán trách người
khác, không biết
tinh táo phân
tích đúng sai,
thậm chí đổ lỗi
cho người khác.



Đường thành
công bắt đầu từ
gò hỏa tinh thứ
hai, chủ về:
thành công
nhưng không
quên nổi vất vả
ngày xưa, sẽ
đón nhận thử
thách mới bằng
sự nhẫn nại và
nghị lực lớn hơn.



Dù bắt đầu từ chỗ
nào, nếu hướng
về gò thái dương
dưới ngón áp út
cũng đều là
đường thành
công. Đường
thành công bắt
đầu từ đường
sinh mệnh cho
thấy sự thành
công của người
đó đạt được là do
nỗ lực không
ngừng chứ không
phải là may mắn.



Đường thành công tõe
ra đi lên thì khó được
hưởng thành quả sau
khi thành công.



Đường thành công
xuất hiện vân đảo thì
nghiêm trọng hơn
bất kỳ dấu hiệu phá
hoại nào, chủ về: bị
người khác cố ý phá
hoại danh dự và
thành tựu, hơn nữa
thường xảy ra khi sự
nghiệp, thành công
lên đến đỉnh cao.



Đường thành công cong và đi lên gọi là đường ngược hướng, đầu đường bắt đầu từ mép bàn tay gọi là đường ngược hướng chính, cho thấy:

1. Người đó chịu làm, chịu suy nghĩ, có thể độc lập tự chủ;
2. Không phục và luôn chống đối cấp trên, có thể giữ áo bỏ đi.



Có nhiều đường thành công, cho thấy:

1. Thiếu tập trung, đa nghi;
2. Tính khí mạnh mẽ, khó tự kiểm chế.



ĐƯỜNG HÔN NHÂN (ĐƯỜNG TÌNH DUYÊN)

Đường hôn nhân, còn gọi là đường tình duyên, đường kết hợp, xuất hiện ở cung Khôn mép bàn tay trên đường tình cảm, phía dưới ngón út, là đường phụ trợ rất quan trọng của đường tình cảm, cũng là đường chỉ quan trọng để đoán biết hôn sự của một người. Độ dài ngắn và số lượng của đường hôn nhân đều có ý nghĩa nhất định. Nó có mối quan hệ với tâm trạng của người mẹ khi người đó đang còn ở trong bụng mẹ, cho nên không chỉ suy đoán được hôn nhân, mà còn có thể suy đoán được quan hệ tình cảm giữa mẹ và con.

Đường hôn nhân không thể quan sát riêng biệt, mà phải căn cứ vào sự tốt xấu của đường tình cảm và đường trí não. Nếu quan sát riêng biệt thì mức độ chuẩn xác của các đặc điểm mà đường hôn nhân thể hiện chỉ đạt một nửa. Bởi vì các đường chỉ tay nương tựa vào nhau, ảnh hưởng lẫn nhau. Thí dụ đường trí não tốt thường có ngón cái hoặc ngón trỏ tốt, đường tình cảm tốt hoặc đường trí não dài mà cong xuống thường có ngón áp út dài hơn ngón trỏ.

Rất nhiều người không chỉ có một đường hôn nhân, do đó nên lấy đường hôn nhân dài nhất, rõ nhất để xem, nếu đường hôn nhân chỉ có ở mép bàn tay, không vượt ra phạm vi mép bàn tay cho thấy người đó thuộc mẫu người chung tình, có thể kết hôn sớm.

1. Đường hôn nhân tốt

Đường hôn nhân tốt phải rõ và sâu, cho thấy người đó có hôn nhân mỹ mãn, gia đình hạnh phúc. Theo quan niệm chỉ tay học, đường hôn nhân tốt không được quá dài, vượt qua hế ngang ngón út là tiêu chuẩn, hơn nữa không được quá nhiều, tốt nhất là đơn giản.

Đường hôn nhân chính ngắn thẳng và rõ, chiều dài chỉ khoảng $\frac{1}{2}$ bề ngang ngón út, cho thấy có tình yêu chứ chưa kết hôn. Khi kết hôn đường hôn nhân chính này sẽ kéo dài và hơi cong hướng về đường tình cảm.

2. Suy đoán tuổi kết hôn



hình 280

Đôi khi việc suy đoán tuổi kết hôn dựa vào sự hội hợp của đường thể lực và đường vận mệnh từ cung Càn xéo lên. Thông thường dựa vào khoảng cách giữa đường hôn nhân và đường tình cảm, đường hôn nhân gần đường tình cảm thì kết hôn sớm. Đường hôn nhân phát sinh ở chỗ $\frac{1}{3}$ từ đường tình cảm đến gốc ngón út cho thấy độ tuổi kết hôn là 21 – 28 tuổi, nói cách khác, chia khoảng cách đó thành bốn phần bằng nhau, nếu gần

$\frac{1}{4}$ đường tình cảm thì độ tuổi kết hôn là 19-21, trên bàn tay không xuất hiện đường hôn nhân cũng suy đoán tương tự. Nếu sinh ở giữa tức chỗ $\frac{1}{2}$ thì kết hôn ở độ tuổi 21 – 26. Nếu sinh ở chỗ $\frac{1}{4}$ chỗ ngón út thì kết hôn ở độ tuổi 28 – 35 (hình 280).



hình 281



hình 282



hình 283

Số lượng đường hôn nhân không cho thấy số lần hôn nhân, mà chỉ cho thấy khao khát đối với tình yêu và ý muốn kết hôn. Do đó nếu có nhiều đường hôn nhân mà không xác định được đường hôn nhân chính cho thấy người đó không coi trọng việc kết hôn và cuộc sống gia đình, không thích bị hôn ước trói buộc, đời sống tình cảm lang mạn và phức tạp.

Khởi đầu đường hôn nhân như phân nhánh, hoặc phân nhánh ở mép bàn tay cho thấy có rất nhiều chuyện xảy ra trước hôn nhân (hình 281).

Khởi đầu đường hôn nhân có đường chi hình đảo cho thấy do cu tâm lý háo thủ nên muốn kết hôn, phần lớn đồng sàng dị mộng, nên kết thúc bằng việc chia tay. Đường hôn nhân kết thúc ở khe giữa ngón áp út và ngón út là thích hợp, vượt quá giới hạn này cho thấy người đó đầy ảo tưởng về sự kết hợp hôn nhân này, do đó đoán định độ tuổi kết hôn nên kéo dài thêm 1-7 năm (hình 282, 283).

Đường hôn nhân kết thúc ở phum vi gò thái dương dưới ngón áp út cho thấy người đó có cuộc hôn nhân mỹ mãn. Nếu hợp với đường thành cũng cùng đi lên thì cho thấy người đó kết hôn với người giàu có, nhờ hôn nhân mà thanh danh tăng lên (hình 284, 285).



hình 284



hình 285



hình 286



hình 287



hình 288

Nếu đường hôn nhân cong xuống đường tình cảm hợp với đường thanh còng thì tai sản với cô của người đó sau khi kết hôn chuyển sang cho bạn đời quản lý, hoặc bị tổn thất (hình 286).

Đường hôn nhân qua dài lẫn với vòng kim tinh hoặc đường lý tai không phân biệt được, cho thấy mong muốn kết hôn của người đó xung đột với hoàn cảnh, tuy đã kết hôn nhưng luôn có người thân, bạn bè phản đối, gây ảnh hưởng đến tâm lý và sự nghiệp (hình 287).

Đường hôn nhân cong lên với độ cong lớn hoặc chỉ có phần đuôi cong lên, cho thấy người đó có khuynh hướng tránh sự trôi luyệt của hôn nhân, tôn sùng chủ nghĩa độc thân, dù kết hôn cũng khó yên bề gia thất (hình 288).

Đường hôn nhân cong xuống với độ cong lớn hoặc chỉ có phần đuôi cong xuống, độ cong đẹp và không tiếp xúc với đường tình cảm, cho thấy người đó có tình cảm mãnh mẽ và khuynh hướng theo đuổi tình cảm, phần lớn đời sống hôn nhân không mỹ mãn, luôn khao khát ngoại tình, nhưng vẫn tự kiềm chế được (hình 289).

Đường hôn nhân cong xuống tiếp xúc với đường tình cảm, cho thấy có khả năng vợ chồng tư biệt, nếu phần đuôi

thành góc nhọn rù xuống cho thấy bạn đời sẽ tư vong bất ngộ (thỉnh 290).

Phần đuôi đường hôn nhân có phân nhánh, cho thấy tình cảm vợ chồng bất hòa, công lên chi vì cái nhau mà bỏ đi, công xuống thì tình cảm run rẩy. Nếu lại xuyên phá đường tình cảm có thể phân đoán là sẽ ly hôn (thỉnh 291, 292, 293).

Đường hôn nhân phẳng thẳng mà phần đuôi phân nhánh cho thấy một trong hai vợ chồng vì sự khoe mà ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng (thỉnh 294).



thỉnh 289



thỉnh 290



thỉnh 291



thỉnh 292



thỉnh 293



thỉnh 294



hình 295



hình 296



hình 297

Gián đoạn: cho thấy tình cảm và lý trí có ngăn cách, bất hòa thậm chí ly dị (hình 295).

Đường hôn nhân xuất hiện đường chỉ hình đảo cho thấy cuộc sống vợ chồng có trục trặc. Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở đầu đường cho thấy trải qua gian nan mới kết hôn, nhưng sau hôn nhân sẽ hạnh phúc. Ở giữa đường hôn nhân có đường chỉ hình đảo cho thấy đời sống hôn nhân bị người thứ ba quấy nhiễu, dẫn đến ly thân hoặc ly hôn. Đường chỉ hình đảo xuất hiện ở phần dưới cho thấy đời sống vật chất sau hôn nhân khó khăn, ảnh hưởng đến tình cảm mà ly thân hoặc ly hôn (hình 296).

Đường chỉ chữ thập xuất hiện trên đường hôn nhân cũng cho thấy trục trặc trong hôn nhân, nếu phát sinh ở phần dưới cho thấy hạn đời dật ngọt tử vong (hình 297).

Đường chỉ hình chuỗi cho thấy hôn nhân có rất nhiều trở ngại, dù miễn cưỡng kết hôn cũng không cảm thấy hạnh phúc (hình 298).

Phần dưới đường hôn nhân có dạng tua cừ, cho thấy đời sống hôn nhân có vấn đề, phần lớn do bệnh tật ảnh hưởng đến đời sống hôn nhân, nếu chỉ là dưới đường hôn nhân xuất hiện đường chỉ nhỏ đi xuống cho thấy sức khỏe bạn đời không tốt, người đó rất mệt mỏi (hình 299).

3. Đường hôn nhân kép

Có hai hoặc ba đường hôn nhân áp sát nhau hoặc song song với nhau, cho thấy người đó không coi trọng việc kết hôn và cuộc sống gia đình, hoặc người đó có mối tình thâm kín, thậm chí sẽ ly hôn hoặc kết hôn nhiều lần (hình 300)



hình 298



hình 299



hình 300

4. Ảnh hưởng của các đường chỉ khác đối với đường hôn nhân

Từ cung Cấn (gò kim tinh) xuất hiện một đường chỉ cắt ngang lòng bàn tay và tiếp xúc với đường hôn nhân, phản ánh hạnh vi phóng túng của người đó, ảnh hưởng đến lý trí, sự nghiệp và tình cảm, thường thấy nhất là người đó vì ngoại tình mà ảnh hưởng đến hôn nhân, thứ đến là đắm mê tử sắc hoặc mê cờ bạc khiến bạn đời bất mãn (hình 301)

Đường chỉ phá hoại cắt ngang lòng bàn tay xuất phát từ gò hoa tinh thứ nhất phía dưới ngón trỏ cho thấy hạnh vi phóng túng của người đó khiến bạn đời hoặc người tình dùng vũ lực can thiệp. Nếu đường hôn nhân có khuyết điểm như phân nhánh, đường chỉ hình dao, kết cục sẽ là ly thân hoặc ly hôn (hình 302).

5. Đường con cái

Đường chỉ nhỏ thẳng trên đường hôn nhân là mệnh mỗi để đoán biết con cái. Trong tướng tay học có nhiều kiểu giải khác nhau về đường con cái, người ta thường xem theo số đường chỉ dọc như trên đường hôn nhân, nếu đường đó hoàn chỉnh, dài thì có con trai; hoàn chỉnh mà ngắn thì có con gái (hình 303).



hình 301



hình 302



hình 303

Đường con cái ở mép bàn tay phải nữ giới cho thấy số con sinh được, đường con cái ở mép bàn tay trái cho thấy số con nuôi được, trái nhiều phải ít cho thấy người đó có khả năng sinh đẻ tốt, phải nhiều trái ít thì khả năng sinh đẻ của người đó yếu hoặc cơ thể suy nhược. Xem nam giới thì phải trái cân bằng, cực đường con cái ở mép bàn tay nam giới phải nhiều trái ít cho thấy khả năng sinh sản của người đó tốt, ham muốn tình dục mạnh mẽ, trái nhiều phải ít thì người đó có khả năng sinh sản kém hoặc cơ thể suy nhược.

Đường con cái hình thường được sinh ra từ đường hôn nhân, nhưng tốt nhất là không xung phá đường hôn nhân. Đường chỉ đi lên từ đường hôn nhân sâu rõ chủ về sinh con trai, đường chỉ đi xuống nếu rõ và sâu thì chủ về sinh con gái. Nếu nông mà không rõ thì không thể bàn về đường con cái (hình 304).



hình 304



hình 305

Nếu nhiều đường con cái nhỏ cong là hiện tượng thể lực và tinh thần đều suy giảm, nếu có thai thì đứa con sinh ra sẽ yếu ớt nhiều bệnh, hơn nữa người mẹ cũng có nguy cơ khó sanh (hình 303).

Phần đuôi đường con cái xuất hiện các đường chữ X, Y, Z cho thấy cha mẹ sẽ lây nhiễm bệnh sang con (hình 306).

Phần đầu đường con cái có đường chi hình đầu là dấu hiệu không tốt, nếu đường con cái của người phụ nữ sắp lâm bồn xuất hiện đường chi hình đao hoặc màu sắc gò thùy tinh không lồi là dấu hiệu sanh khó (hình 307).



hình 306



hình 307

Đồ giải đường hôn nhân



Đường chỉ tay không được gãy đứt (ngoại trừ số ít), trong hình này đường hôn nhân bị gãy đứt, cho thấy hôn nhân sẽ bị gãy đổ, không thể sống cùng nhau đến bách niên giai lão, ngày tháng có thể suy đoán được theo lưu niên của đường tình cảm.



Đường hôn nhân luôn có hai ba đường, đều cách nhau khá xa, trong hình này đường hôn nhân gần nhau, song song với nhau và sâu thì thuộc đường hôn nhân kép, chủ về: kết hôn xong không lâu sẽ gặp người khác giới mình yêu hơn và thấu hiểu nhau.



Đường hôn nhân
có ba bốn đường
và rất gần nhau,
cho thấy người
đó có tình cảm
phong phú, nhất
là đối với người
khác giới.



Nhiều người không
có đường hôn nhân, họ quan
niệm tình yêu
không nên chịu sự
ràng buộc của
hôn nhân, hợp thì
sống với nhau,
không hợp thì bỏ.





Đường hôn nhân
rủ xuống là hung,
nếu đi xuống đến
đường tình cảm
thì chủ về: có
dấu hiệu bạn đời
người đó tử vong,
nguyên nhân là
bệnh tật, tai nạn
hoặc tự sát.



Đường hôn nhân
xéo lên tương đối
ít thấy, đây là
khuyết hướng chủ
nghĩa độc thân,
bắt nguồn từ việc
người đó có thiên
kiến nào đó về hôn
nhân, như: trách
nhiệm, mối quan
hệ, áp lực gia đình
v.v..., khi đó phải
kết hợp với đường
tình cảm để
nghiên cứu.



Đường hôn nhân
nhỏ yếu cho thấy
cảnh ngộ thời thơ
ấu: phần lớn cha
mẹ ly dị hoặc gia
đình bất hòa.



Phần đuôi phân
nhánh là điểm
không tốt, phân
nhánh giống như
hình này thì tính
phá hoại không
nhiều, chủ về: có
một thời gian ly
thân với bạn đời,
hoặc xa nhau vì
vấn đề sức khỏe,
nhưng tình cảm
không bị ảnh
hưởng.

Đường hôn nhân
phân nhánh lớn,
cho thấy hôn
nhân đang trên
bờ vực, khoảng
cách giữa vợ
chồng ngày
càng lớn, tình
cảm không thể
hòa hợp, có thể
dẫn đến ly hôn.



Đường hôn nhân
quá dài cho
thấy: khi không
có vấn đề gì
cũng gặp rất
nhiều phiền não.
Điều này có thể
suy đoán khi kết
hợp với đường
tình cảm.



VÒNG KIM TINH

Vòng kim tinh xuất hiện phía trên đường tình cảm, rất dễ nhầm là đường tình cảm phụ. Về hình dạng, đầu chỉ từ dưới ngón trỏ kéo dài đến dưới ngón út, hoặc chỉ kéo dài đến dưới ngón giữa hoặc ngón áp út. Nhiều khi vòng kim tinh không phải là một đường hoàn chỉnh mà là đứt nối, chỉ cần chúng đi ngang qua cung Ly và hình thành hình vòng cung thì có thể phán đoán là vòng kim tinh.

Vòng kim tinh nếu khởi đầu từ dưới ngón trỏ và kết thúc ở dưới ngón út cho biết người đó có thiên tư nhanh nhạy, thông minh hơn người, nhưng tính tình quá khích, dễ nổi cáu (hình 308).

Nếu vòng kim tinh khởi đầu từ phía dưới ngón giữa và kết thúc ở phía dưới ngón út cho thấy người đó có những tướng tượng kỳ quái, thậm chí là kẻ hắc sắc và tính dục bệnh loạn (hình 309).

Nếu vòng kim tinh phát sinh đứt nối hoặc đoạn nhỏ không hoàn chỉnh cho thấy người đó kích động thái quá, nhưng có ý chí cao và khả năng kiểm chế tốt, đáng tiếc có tật bệnh binh và thích "quậy".



hình 308



hình 309

Nếu vòng kim tinh tương đối dài, kết thúc ở dưới ngón út và ảnh hưởng đến đường hôn nhân cho thấy người đó có tính cảm không ổn định, bỏ lỡ nhiều cơ hội kết hôn, miễn cưỡng kết hôn, thậm chí có ngoại tình hoặc theo chủ nghĩa độc thân.

Vòng kim tinh không có gì đặc biệt, nhưng đường hôn nhân uốn lượn và vượt khỏi phạm vi ngón út tiếp xúc với vòng kim tinh, cho thấy người đó có nguy cơ phá hoại hôn nhân của người khác.

Vòng kim tinh có hình sóng cho thấy nguồn dục có tính cảm phong phú, đồng bóng, yếu đuối và dễ kích động (hình 310).

Vòng kim tinh có hiện tượng song trùng hoặc tam trùng cho thấy tế tướng tương tính dục của người đó rất phong phú, thậm chí hoang dã, phóng dật (hình 311).

Vòng kim tinh kép, đồng thời bị đường chỉ hình hoa sao phá hoại, cho thấy người đó sắc dục quá độ. Nếu bị đường chỉ hình dao phá hoại cho thấy người đó sẽ mắc bệnh hệ tuần hoàn khó chữa khỏi (hình 312).



hình 310



hình 311



hình 312

— 25 —

Đồ giải vòng kim tinh

Vòng kim tinh không phải là đường chỉ tay chính, nhưng qua nó có thể thấy được tình duyên, sự đào hoa và mối quan hệ vợ chồng, nên còn được gọi là đường đào hoa, đường tình cảm phụ. Hình này là thể đi tiêu chuẩn của vòng kim tinh, cho thấy người đó khao khát nhận được tình cảm của người khác giới.



Vòng kim tinh sâu không phải là điều tốt, nó chủ về người đó có tính cách tiêu cực hoặc ảo tưởng trong tình cảm.

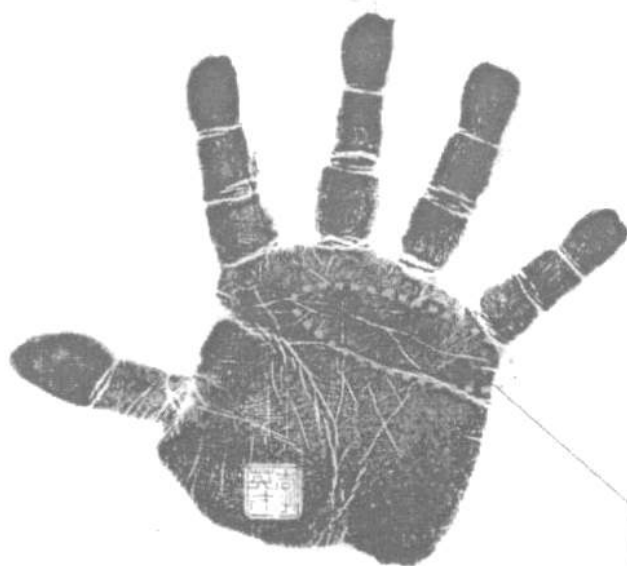
Vòng kim tinh rõ là
tốt, cho thấy người
đó tuy có ảo tưởng
tình dục, nhưng
biết tự kiểm chế.



Vòng kim tinh
trùng lặp cho thấy
ảo tưởng tình dục
tăng lên. Nếu
đường trí não
không tốt thì
khuyết điểm trên
sẽ càng rõ rệt.



Vòng kim tinh
tương đối hoàn
chỉnh và có hình
bán nguyệt là tốt,
cho thấy vợ chồng
hòa thuận, được
bạn đời chăm sóc,
kiểu bàn tay này
khá hiếm thấy.



Đường tình cảm
và đường trí não
nhập làm một,
vòng kim tinh
quá dài trên
đường này
thuộc loại đường
biến hình, cho
thấy người đó
thường rứt rề
trước người
mình yêu thích.

Vòng kim tinh do nhiều đường chỉ gắn hợp thành, trong đó nhiều đường trực xung đường tinh cảm, cho thấy cứ quen một người khác giới thường nghĩ đến tình dục. Người này không hẳn là dâm dục, nhưng có tư tưởng dung tục.



Phần đuôi vòng kim tinh, đường trí não có đảo, cho thấy có ảo tưởng tình dục kỳ lạ, nhìn thấy người khác giới là tưởng tượng đến thân thể người đó.





Vòng kim tinh xuất hiện ở tay phải cho thấy đường hôn nhân (đường tình duyên) của người đó không tốt. Đường hôn nhân của hình này xuất hiện dạng đảo, cho thấy vợ chồng khó hòa thuận.

Đường hôn nhân đi vào trong vòng kim tinh, người đó có khuynh hướng tình dục biến thái, phải dựa vào dụng cụ, thuốc hoặc tư thế không bình thường mới đạt được khoái cảm. Đây là dấu hiệu hiếm thấy.



ĐƯỜNG SỨC KHỎE

Đường sức khỏe cũng xuất phát từ cung Khảm xen lên cung Khôn như đường thành công, có điều thể độ của nó khác: đường thành công đi lên gò thái dương, còn đường sức khỏe thì hướng đến gò thủy tinh dưới ngón út, nên còn gọi là đường thủy tinh.

Đường sức khỏe có liên quan đến gan, bàn tay của người hoàn toàn khỏe mạnh không xuất hiện đường sức khỏe, nếu sinh hoạt ăn uống thất thường hoặc mắc bệnh gan hay đường ruột thì trên tay thường xuất hiện đường chỉ này.

Nếu đường sức khỏe sâu rõ không chỉ cho thấy người đó đã từng bị bệnh gan nặng, mà phần lớn còn cho thấy chế độ ăn uống không bình thường hoặc đường ruột không tốt, không thích hợp với hoạt động thể lực nặng. Nếu không xuất hiện đường sức khỏe, lại có đường sinh mệnh tốt và vòng kim tinh đầy đặn cho thấy thể chất của người đó khỏe mạnh, tinh thần kiện toàn.



hình 213

Nếu đường sức khỏe có đường chỉ hình đảo trong phạm vi cung Kham thì người đó dễ mắc bệnh hệ bài tiết như thận hoặc bàng quang, nếu đường chỉ hình đảo xuất hiện ở vị trí giữa đường tình cảm và đường trí não cho thấy hệ tuần hoàn hoặc hệ thần kinh có bệnh (hình 313). Khi đó phối hợp quan sát móng tay có thể dự đoán được bệnh tật:

1. Móng tay hơi dài và hơi tròn cho thấy mắc bệnh mũi họng, hệ hô hấp hoặc viêm phế quản.
2. Móng tay hẹp dài cho thấy dễ mắc bệnh phổi, thiếu máu, bệnh cột sống.
3. Móng tay ngắn nhỏ, màu sắc tối cho thấy bị suy tim, tuần hoàn máu không tốt.



hình 314

4. Móng tay dẹt phẳng không lồi thắm chỉ làm xuong cho thấy người đó tu suy nhược thần kinh hoặc suy tim. Nữ giới có hiện tượng này thì cha thấy cơ năng sinh dục có trục trặc, phần lớn có khả năng vô sinh, người đang mang thai nên đi khám sức khỏe để tránh bị sảy thai hoặc thai chết lưu.

Nếu đường sức khỏe có dạng sóng cho thấy người đó dễ mắc bệnh về mặt, nếu đường chỉ đó có màu tối cho thấy bệnh đang xấu đi (Hình 314).

Đường sức khỏe có hiện tượng ngắt quãng cho thấy chế độ ăn uống, nghỉ ngơi không đều độ, thường bị suy nhược thần kinh ở những mức độ khác nhau, kèm theo bệnh đường ruột (Hình 315).

Đường sức khỏe rờ và sâu, đường sinh mệnh lại có dạng chuỗi, hoặc dạng lông, hoặc nông mỏng lơ lơ, cho thấy người đó thể nhược nhiều bệnh. Phần lớn mắc bệnh gan và bệnh bội nhiễm (Hình 316).

Đường sức khỏe rất sâu rõ và to, đường sinh mệnh rõ ràng và sâu, đường chỉ có màu đỏ tươi, cho thấy người đó bị suy nhược thần kinh, dễ bị bệnh phong hàn, hàn nhiệt, bình thường thể chất hư nhược, hay đánh trống ngực (Hình 317).



hình 315



hình 316



hình 317

Trên đường sức khỏe xuất hiện vết đen hoặc nốt ruồi cho thấy người đó bị suy gan, dễ mệt mỏi, thậm chí bị tâm hư và hay ra mồ hôi trộm (hình 318).

Đường sức khỏe có nhiều hình đao, cho thấy người đó bị căng thẳng thần kinh, dễ mắc bệnh đường hô hấp (hình 319).

Đường sức khỏe to ngắn cho thấy não bộ người đó bị tổn thương. Nếu phá hoại đường tri não thì người đó thiếu máu, dễ chóng đầu, hay bị đau đầu nặng (hình 320).



hình 318



hình 319



hình 320



hình 321



hình 322

Đường sức khỏe từ đường tri não đi lên nối với đường tình cảm cho thấy người đó sẽ bị tổn thương não do sốt cao hoặc mắc bệnh bội nhiễm (hình 321).

Đường sức khỏe từ cung Cấn đi lên đâm ra cho

thấy người đó có dấu hiệu bệnh gan cấp tính, hay mệt mỏi buồn nôn. Vì triệu chứng hay buồn nôn dễ dẫn đến chấn đoán và điều trị sai gây nguy hiểm đến tính mệnh (hình 322).

ĐƯỜNG DU LỊCH

Cung Cấn ở mé bàn tay xuất hiện đường chỉ nằm ngang gọi là đường du lịch.

Đường du lịch nông, nhỏ, yếu và không rõ dù xuất hiện nhiều hay ít cũng cho thấy người đó thích yên tĩnh, không thích đi đây đó, có mong muốn đi du lịch cũng thường hủy bỏ vì những lý do khó hiểu, phạm vi giao du của người này cũng rất hẹp (hình 323).

Nếu đường du lịch sâu rõ cho thấy người đó năng động, thích kết bạn đi du lịch, nhưng các chuyến du lịch thường là ngắn ngày. Đường du lịch nhiều thì đi du lịch nhiều, đường du lịch ít thì số lần đi du lịch cũng ít (hình 324).



hình 323



hình 324



Đồ giải đường du lịch

Đây là thể di của một đường du lịch bình thường, đường này thẳng, dài, sâu cho thấy người đó rất hướng ngoại, thích du lịch.



Đường du lịch không phải là đường chỉ chính, nên có người không có, tình trạng này phản ánh người đó thiên về hướng nội, cả đời rất ít đi đây đi đó.



Gò thái ẩm hẹp,
lại thêm không
cò đường du lịch,
cho thấy người
đó không thích du
lịch, nhưng nếu
gò thái ẩm đầy
đạn, cho thấy
người đó thích đi
đây đi đó, song
không thực hiện
được.



Đường du lịch gãy
đứt cho thấy khi đi
du lịch có nguy cơ
xảy ra chuyện nguy
hiểm.

Đường du lịch gây đứt mà
gò thái âm đẩy đặn cho
thấy tuy đi du lịch luôn gặp
nguy hiểm nhưng người đó
vẫn thích đi đây đi đó.



Trên và dưới
đường du lịch
đều có các
đường tạp
loạn, cho thấy
người đó thích
đi du lịch,
nhưng mỗi lần
đi đều gặp
vấn đề nhỏ.

Đường du lịch tuy sâu
nhưng phần đuôi đi
xuống, cho thấy dù có
cơ hội đi du lịch nhưng
vẫn không muốn đi.



Đường chỉ này từ
phần đáy trục xung
đi lên, đường này
cũng là đường du
lịch, nhưng cho thấy
du lịch bị động,
không chủ động
thực hiện.

Đường du lịch phân nhánh:
thích đi du lịch, nhưng không
thích các chuyến đi cứng nhắc
hoặc thiết kế sẵn.



Đường du lịch có
đường chỉ hình đảo,
cho thấy trên đường
đi sẽ gặp nguy
hiểm, có thể đoán
được năm xảy ra
qua lưu niên đường
sinh mệnh.



Đường chỉ hình đảo cộng với đường tạp loạn biến thành dạng hình cá chủ về hung, cho thấy thích du lịch, nhiều lần gặp nguy hiểm đến tính mạng.

VÒNG CƯỜM TAY

Vòng cườm tay (còn gọi là vòng cổ tay) cho thấy bệnh thái sinh lý của nội mạch dưới bụng, dù là nam hay nữ đều liên quan bị bệnh sinh dục, bài tiết (hình 325).

Đường thứ nhất của vòng cườm tay có dạng chuỗi: gia sản không có gì đáng giá, cả đời vất vả, việc gì cũng phải làm mới có được (hình 326).

Đường thứ nhất của vòng cườm tay xuất hiện đường chỉ chữ thập, cho thấy người đó thời nhỏ vất vả, nhưng nhờ phấn đấu tiến thủ nên thành công lớn (hình 327).

Cung Khảm nối với vòng cườm tay, nếu đường sinh mệnh phân nhánh hoặc có hình cá, hoặc từ hai đường khác kết thành



hình 325



hình 326



hình 327

hình tam giác cho thấy người đó thông minh, tài trí, hiền gặp vận may, có được nhiều của cải (hình 328).

Vòng cườm tay tượng trưng cho sức khỏe, của cải và hạnh phúc, do đó ít nhất cũng phải thấy được một đường cườm tay hoàn chỉnh vòng quanh cổ tay. Nếu vòng cườm tay ngắt quãng và không có một đường hoàn chỉnh phân lớn ngầm đó 3c được cho thấy người thân, cả đời vất vả, ve già cổ đơn (hình 329).

Đường thứ nhất của vòng cườm tay có đường chỉ hình hoa sặc cho thấy người đó có tài vận rất tốt, dù khó khăn cũng được viên trợ hải ngộ (hình 330).



hình 328



hình 329



hình 330



hình 331

Vòng quanh tay chỉ có một hai đường chỉ phần lớn là đan lăm thue, bị người khác điều khiển. Nếu có ba đường chỉ trổ lên thì học rộng hiểu nhiều, không giàu cũng sang (hình 331)

BẢ ĐƯỜNG QUY ƯỚC

Mỗi ngón tay có ba đốt (trừ ngón cái có hai đốt), giữa các đốt có một đường phân giới, tổng cộng có ba đường, được gọi là ba đường quy ước, từ những đường chỉ ngón này có thể biết được họa phúc lành dữ của con người.

Ngón cái: Ngón cái cho có hai đường phân giới, đường thứ nhất (thứ tự từ trên xuống dưới) rất quan trọng. Nếu chỗ này chỉ có một đường chỉ thì người đó vất vả; nếu tay thuộc kiểu bàn tay nguyên thủy thì đường trí não chắc chắn vừa ngắn vừa nông, nếu tay thô ráp cũng có tình trạng tương tự. Nếu hình bàn tay tốt, thêm đường thanh công và đường sự nghiệp rõ ràng cho thấy ngón đó trọng thực tiễn và đạt được thành công.

Nếu chỉ có một đường chỉ và gãy đứt thì người đó tuổi thơ thể nhược nhiều bệnh.

Nếu hai đường chỉ có hình bầu dục thì gọi là mắt phượng, còn gọi là tâm Phật nhân, hàm ý là "có duyên với Phật." Người đó kiến thức rộng, nhưng cả tin người khác nên dễ bị lừa. Nếu đường chỉ không tạo thành hình mắt mà khuyết hướng ra ngoài, thì trước tuổi trung niên khó có sự nghiệp hoặc gia đình vững chắc, sau này sẽ dần khá lên. Nếu khuyết hướng vào trong (theo hướng ngón tay) hoặc sang tuổi trung niên sẽ thất bại về sự nghiệp hoặc gia đình.

Ngón trỏ: Đường phân giới thứ nhất của ngón trỏ nếu có một đường chỉ đó là dấu hiệu trước khổ sau sướng, sự nghiệp

phát triển từ không đến có, từ trung niên trở đi sẽ phát đạt. Nếu đường này gãy đứt: người đó không có hy vọng thăng tiến, dù có chức vị cũng rất vất vả.

Đường chỉ ngang và nhỏ, dù xuất hiện ở đường phân giới thứ nhất hay thứ hai đều cho thấy niềm tin và tài lãnh đạo người đó kém, dù có cơ hội thăng tiến người đó cũng từ chối vì thiếu tự tin.

Hai đường phân giới đều hoàn chỉnh cho thấy người đó cả đời dư dả, nếu có ba đường phân giới hoàn chỉnh thì người đó lãnh đạo doanh nghiệp lớn hoặc làm quan to, cả đời hạnh phúc.



Đường phân giới thứ hai ngón trở thường có hai đòn ba đường chỉ. Nếu một đường thì tính thần tiền thù, tham vọng lớn, cần xem thêm đường phân giới thứ ba (tức chỗ giao với bàn tay), nếu chỗ này chỉ có một đường chỉ thì người đó có chí sô thông minh (IQ) rất cao, có lý tưởng lớn, chắc chắn thành công hơn người. Nếu đường phân giới thứ ba có hai đường chỉ trở lên thì chỉ số thông minh thấp. Trở lại với đường phân giới thứ hai, nếu có hơn ba đường chỉ thì hoặc anh em bất hòa hoặc phú tài.

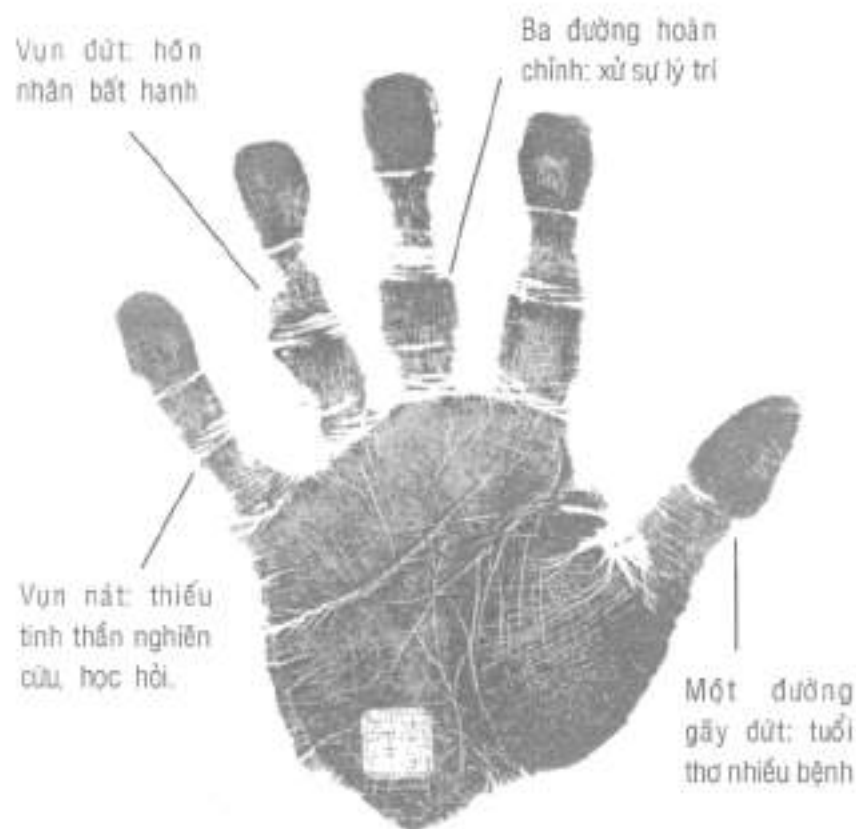
Đường chữ thập xuất hiện ở đốt thứ nhất ngón trở cho thấy người đó thích thể hiện mình. Đốt thứ hai có đường chỉ chữ thập cho thấy người đó a dua nịnh hót. Đốt thứ ba có đường chữ thập thì người đó sống an phận, không bon chen.

Ngón giữa Đường phân giới thứ nhất, ngón giữa có một đường chỉ, cho thấy người đó thích thể hiện mình, mọi việc luôn coi mình là nhất, đôi khi dù có năng lực hay không việc gì cũng giành lấy để thể hiện mình, đặc biệt là khi đốt thứ nhất ngón giữa hơi ngắn. Nhưng nếu ngón giữa thẳng, đường trạ nào đẹp, thì sự nghiệp ít thành công, được cấp trên giúp đỡ. Nếu chỉ có một đường chỉ nhưng không hoàn chỉnh hoặc có qua nhiều đường tạp cho thấy đạo đức và tính thần trách nhiệm người đó kém.

Đường phân giới thứ nhất của ngón giữa có hai hay đường chỉ và chỉ có một đường chỉ ngang thì ngược lại hoàn toàn, người đó không thích nổi bật, vì họ thường xuất thân trong gia đình quyền quý, không cần thể hiện tài năng cũng đủ cuộc sống an nhàn. Nhưng loại người này thiếu kinh nghiệm sống, có thói xấu là phê bình người khác hùa hời. Nếu có đường chỉ này mà đốt thứ nhất ngón giữa ngắn, móng tay cong ngắn, cho thấy người đó không phải con nhà quyền quý, hơn nữa tuổi thơ có chuyện bất hạnh, hoặc mồ côi cha mẹ, hoặc cha mẹ ly hôn hoặc cha phá tài dẫn đến chân đời.

Đường phân giới thứ hai ngón giữa có hai đường chỉ trở lên, bất kể có hoàn chỉnh hay không cũng cho thấy người đó tương đối lý trí, có thể phân biệt hay dở, đúng sai. Nếu chỉ có một đường chỉ ngang mà ngón giữa thẳng và đẹp, các đường chỉ tay khác rõ ràng thì người đó biết lo xa. Nhưng nếu da thô ráp sẽ có ý nghĩa khác, giữa thông minh và ngu đần chỉ cách nhau gang tấc.

Giữa đốt thứ ba ngón giữa có một đường chỉ ngang rõ rệt chủ về thiếu niên không tự tài, vất vả bốn ba. Đường phân giới thứ ba ngón giữa chỉ có một đường chỉ cho thấy người đó có



kha năng đối mặt với hiện thực. Nếu hai đường trái ngược nhau thì sẽ trốn tránh hiện thực, không dám đối mặt với khó khăn.

Đốt thứ nhất ngón giữa có đường chỉ chữ thập được gọi là đường có đức, người đó có tư tưởng theo chủ nghĩa độc thân mạnh mẽ, nếu là nam thì cả đời có đức, nữ thì có khả năng vô sinh. Đốt thứ hai có một hai đường chỉ thẳng, trung đường chỉ có màu đỏ, người đó công chính thanh liêm, chỉ công vô tư, làm việc rất có trách nhiệm.

Ngón áp út: Ba đường quy vết trên ngón áp út đều tàn lụn cho thấy người đó kết hôn muộn và dễ bị người khác giới lừa dối. Đường phân giới thứ nhất ngón áp út là một đường chỉ hoàn chỉnh cho thấy người đó có tài năng về nghệ thuật và luôn bằng lòng với những gì mình đạt được, hiết tiếp chịu phê bình và sửa đổi. Nếu chỗ này có hai đường chỉ ngang thì chịu vế theo đuổi niềm vui cuộc sống, cũng theo đuổi nghệ thuật, nhưng chỉ là tiêu khiển giải trí, không để ý đến lời phê bình của người khác, xét ở một góc độ khác, người đó thuộc loại thành công muộn.

Đường phân giới thứ hai ngón áp út có hai đường chỉ ngang, hoàn chỉnh, người này có trách nhiệm với gia đình, tâm trọng quán tâm đến bạn đời. Nếu đường phân giới chỗ này chỉ có một đường chỉ cho thấy ham muốn tình dục cao, có thời trăng hoa, nghiện ngập. Nếu trong đốt thứ nhất có hai đường chỉ nhỏ song song thì gọi là đường bệnh ước, chủ yếu dễ bị bệnh suyễn hoặc mắc các bệnh khác, ảnh hưởng đến đời sống vợ chồng. Nếu không phải hai đường nhỏ mà chỉ có một đường chỉ cũng gọi là đường bệnh ước, chủ yếu dễ mắc bệnh lây qua đường tình dục hoặc suyễn. Nếu ở đốt thứ ba có đường chỉ dài và rộng cũng cho thấy dễ mắc bệnh lây qua đường tình dục, nên tránh quan hệ tình dục bừa bãi.

Đốt thứ nhất ngón áp út có đường chỉ thẳng dọc gọi là đường cẩn thận, người này xử sự cẩn trọng, vì thế thành công

hay không còn tùy thuộc vào cơ hội và may mắn. Đốt thư ba có đường chỉ dạng lưới gọi là đường phỉn nãi, ca đòi nhiều phiên nãi, khó tích lũy tài sản.

Ngón út: Đường phân giới thứ nhất của ngón út là một đường chỉ hoàn chỉnh, chủ về có khả năng phán đoán tốt, biết phân biệt phải trái. Nếu có hai đường chỉ ham muốn thể hiện mình của người đó biểu hiện khác với năng lực thực tế, phải phối hợp với đốt ngón tay để phán đoán: đốt thứ nhất dài mà dầy dặn thì ham muốn thể hiện mình rất mạnh. Đốt thứ hai dài mà dầy dặn thì tính hình hoàn toàn trái ngược, người đó trầm tĩnh, chịu khó và ham học hỏi. Đốt thứ nhất ngón út có đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao thì người đó tự làm theo ý mình, không thích hôn nhân ràng buộc, có khuynh hướng theo chủ nghĩa dục thần, khó tránh khỏi trở thành người cô độc.

Đường phân giới thứ hai của ngón út là một đường chỉ hoàn chỉnh, cho thấy người đó coi trọng thực tiễn và nghiên cứu, nếu lại thêm đốt thứ ba dầy dặn thì đặc tính đó càng rõ rệt. Trong đốt thứ hai ngón út có đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao, còn gọi là đường cư trí, nhưng phải lưu ý ngón giữa của người đó, nếu ngón giữa nghiêng lệch thì cư trí đó thiên về "hàng môn và đạo", đường chỉ đó biến thành đường giáo huấn, chủ về "giỏi mảnh khảnh", không thể không đề phòng. Đốt thứ hai ngón út có nhiều đường chỉ ngang nhỏ hoặc đường tap, gọi chung là đường hự già, người đó lời nói không đi đôi với việc làm, nên tránh xa.

Đường phân giới thứ ba ngón út là một đường chỉ hoàn chỉnh, cho thấy tính thần nghiên cứu của người đó rất chuyên tâm; nếu là đường chỉ không hoàn chỉnh thì người đó thiếu kiên nhẫn. Đường phân giới thứ ba là hai đường chỉ hoàn chỉnh chủ về trí thức phong phú, nhiều đam mê, nhưng không

phải là nhân tài nghiên cứu học thuật. Phần đáy đốt thứ ba ngón út có đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao gọi là đường tham dật, người đó thích an nhàn ghét lao động, chỉ mong "ngồi mát ăn bát vàng". Nếu xuất hiện hai đường chỉ chữ thập hoặc hoa sao sẽ gặp họa sát thân vì hành vi không tốt của mình. Nếu có hai đường chỉ thẳng rõ ràng gọi là đường vận ước thì vận tuổi già rất tốt, được phú quý lại tăng thọ. Nếu có ba đường chỉ thẳng rõ ràng thì có thể hành nghề y và công thành danh toại, cũng thích hợp với công tác thú y.

Hai đường nét
vụn: khả năng
thực tiễn kém

Hoàn chỉnh: có
trách nhiệm với
gia đình



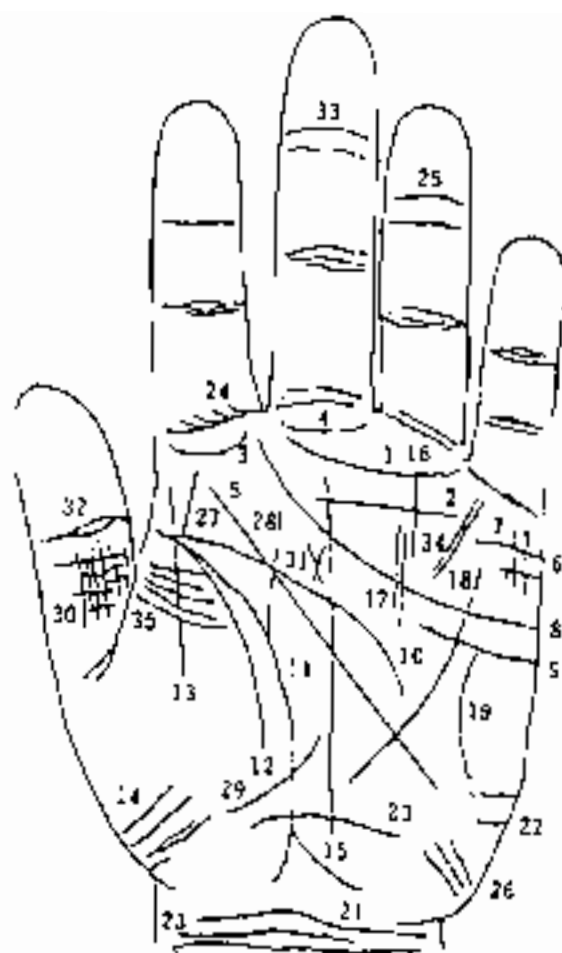
CÁC ĐƯỜNG CHỈ KHÁC

Đường sinh mệnh, trí não, tình cảm, sự nghiệp, thành công, được gọi là năm đường chỉ chính trên bàn tay. Vì những đường này chủ về phú quý, thọ yếu của con người. Các đường chỉ khác gọi là đường chỉ tạp, "tạp" ở đây nghĩa không phải là tạp loạn hay phức tạp, mà là đan lạp với đường chỉ chính. Thông thường, sự hiện diện của các đường chỉ tạp không phức tạp, ý nghĩa tương đối đơn giản, chỉ ảnh hưởng nhỏ đến vận số của con người. Trong vô số các đường chỉ tạp, đường hôn nhân, đường sức khỏe, vòng kim tinh và đường du lịch đã được trình bày ở trên, các đường chỉ còn lại hầu như có thể nhìn là biết được ngay ý nghĩa của nó. hơn nữa tỷ lệ xuất hiện của những đường chỉ này rất thấp, nên ở đây không trình bày chi tiết.

Hình dưới đây chỉ ra 35 đường chỉ để quý độc giả tham khảo

Các đường chỉ quan trọng

- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Vòng kim tinh. | 10. Đường trí tuệ |
| 2. Đường lý tài; | 11. Đường sinh mệnh (đường sinh đạo) |
| 3. Vòng mộc tinh. | 12. Đường sinh mệnh trong |
| 4. Vòng thổ tinh | 13. Đường du lịch xa |
| 5. Đường kinh doanh. | 14. Đường âm kinh |
| 6. Đường hôn nhân (đường tình duyên) | 15. Đường vận mệnh |
| 7. Đường con cái | 16. Đường hoàng tài |
| 8. Đường tình cảm | 17. Đường thành công |
| 9. Đường hỏa tinh | 18. Đường sức khỏe |
| | 19. Đường lực giác |



- | | | |
|----------------------------|----------------------------|---------------------|
| 20. Đường phóng túng | 26. Đường ra nước ngoài | 32. Đường mắt phụng |
| 21. Đường cơ cực | 27. Đường hy vọng | 33. Đường tài năng |
| 22. Đường du lịch | 28. Đường lưu phần đầu | 34. Đường sang tác |
| 24. Đường tể nhân | 29. Đường phúc cảm | 35. Đường phiến não |
| 25. Đường quý nhân giúp đỡ | 30. Đường gia sản | |
| | 31. Đường chữ thập thần bí | |

PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯƠNG SINH MỆNH

1. Lấy trung điểm A của đường chỉ đốt thứ ba ở gốc ngón trỏ.

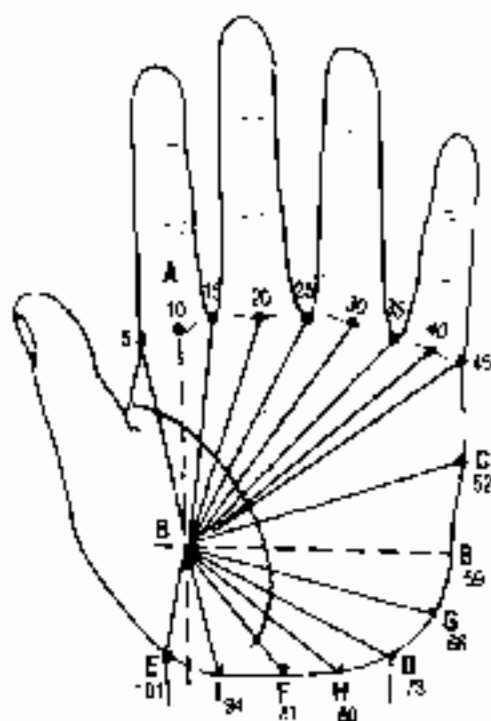
2. Vẽ đường thẳng dọc qua A, trên đường thẳng đó từ điểm A lấy độ dài ngón cái giao tại điểm B, điểm B chính là mốc để tính lưu niên đương sinh mệnh. Vẽ một đường thẳng ngang vuông góc với đường thẳng A, lấy điểm B' tại nếp lằn tay phải dưới ngón út.

3. Lấy trung điểm của gốc các ngón, điểm kẻ ngón, điểm nếp bàn tay ở ngón trỏ và ngón út, tổng cộng 9 điểm, nối các điểm này với điểm mốc B, điểm giao giữa các đường thẳng này với đường sinh mệnh, lần lượt là: 5 tuổi, 10 tuổi, 15 tuổi, 20 tuổi, 25 tuổi, 30 tuổi, 35 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi.



4. Lấy trung điểm C giữa điểm mép bàn tay chỗ ngón út 45 tuổi đến điểm B, đồng thời lấy điểm D ở cung Cấn hai bên vòng cườm tay, điểm E ở cung Cấn; lấy trung điểm F của đường từ D đến E, lấy trung điểm G ở mép bàn tay của đường từ B đến D, lấy trung điểm H của đường từ D đến F, lấy trung điểm I của đường từ F đến E. Tám điểm CBGDHIE

lần lượt nối với điểm mốc B, điểm giao giữa các đường thẳng này với đường sinh mệnh, lần lượt là: 52 tuổi, 59 tuổi, 66 tuổi, 73 tuổi, 80 tuổi, 87 tuổi, 94 tuổi, 101 tuổi

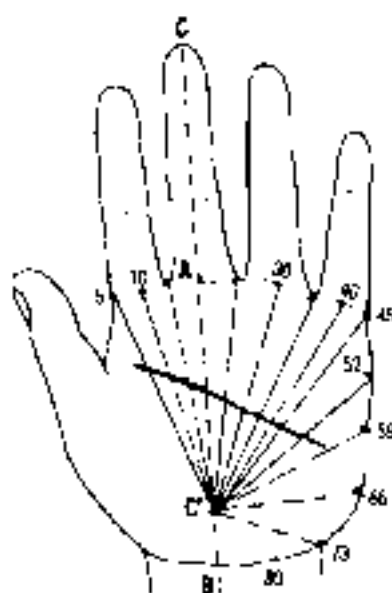


PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG TRÍ NÃO

1. Vẽ đường dọc ngón giữa A-B, trên đường A-B lấy độ dài ngón giữa A-C, điểm C là điểm mốc để tính lưu niên đường trí não

2. Lấy trung điểm của góc các ngón tay, điểm kê ngón, điểm mé hàn tay, lòng cộng 9 điểm, phép tính cùng giống đường sinh mệnh, nối 9 điểm này với điểm C, điểm giao giữa các đường thẳng với đường trí não lần lượt là: 5 tuổi, 10 tuổi, 15 tuổi, 20 tuổi, 25 tuổi, 30 tuổi, 35 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi.

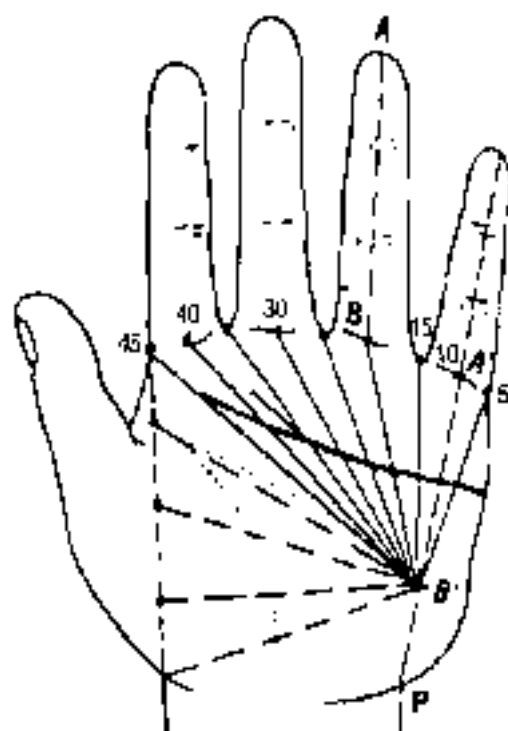
3. Lấy các điểm ở mé bàn tay dưới ngón út, phương pháp cũng như phép tính lưu niên đường sinh mệnh, từ gốc ngón út đến vòng cuống tay chia thành bốn phần bằng nhau, lấy 4 điểm, lần lượt là: 52 tuổi, 59 tuổi, 66 tuổi, 73 tuổi



PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG TÍNH CẢM

1. Ngón áp út cho thấy tài năng về nghệ thuật, nên lấy độ dài ngón áp út làm tiêu chuẩn để tính lưu niên đường tính cảm, đoạn A-B

2. Ngón út cho thấy hành vi và trình độ học vấn, còn cung Càn đại diện cho âm đức và quan hệ phụ mẫu, nên từ trên đường thẳng dọc của ngón út A-B lấy độ dài bằng ngón út A-B giao tại điểm B, điểm B thích hợp ở cung Càn, nên cho thấy phẩm chất đạo đức và khí chất của một con người thừa hưởng do cha mẹ di truyền, làm điểm mốc để tính lưu niên đường tính cảm.



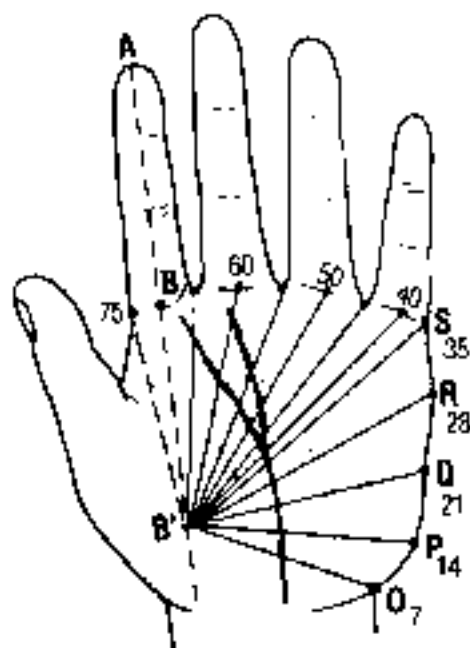
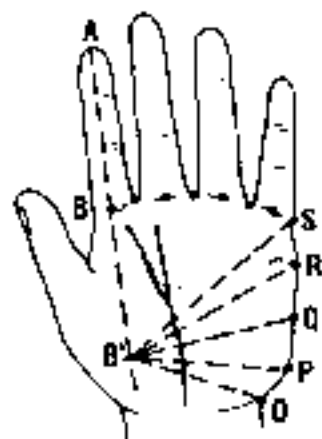
3. Lấy điểm mốc bàn tay dưới ngón út, trung điểm, đếm kế ngón . đến trung điểm gốc ngón trỏ, điểm mẹ bàn tay, tổng cộng 9 điểm. Theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, lần lượt nối các điểm này với điểm B, điểm giao giữa các đường thẳng này với đường tính cảm lần lượt là 5 tuổi, 10 tuổi, 15 tuổi, 20 tuổi, 25 tuổi, 30 tuổi, 35 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi.

PHÉP TÍNH LƯU NIÊN ĐƯỜNG SỰ NGHIỆP

1. Ngón trỏ đại diện cho tinh thần. Nghị lực, văn sự nghiệp của một con người đại thể dựa vào sự phối hợp giữa tinh thần nghị lực và sức sống, cho nên lấy độ dài ngón trỏ làm đo đạc tiêu chuẩn để tính lưu niên đường sự nghiệp, đường A-B.

2. Lấy độ dài ngón trỏ A-B, giao tại B' trên đường thẳng dọc ngón trỏ, điểm B' chính là điểm mốc để tính lưu niên đường sự nghiệp

3. Chia khoảng cách từ điểm S ở mé bàn tay dưới ngón út đến điểm ở cung Cấn thành 4 phần bằng nhau, ký hiệu là 5 điểm O, P, Q, R, S, nối các điểm này với điểm B, điểm giao



giữa các đường này với đường sự nghiệp chính là lưu niên của người đó, lần lượt là: B'-O: 7 tuổi; B'-P: 14 tuổi, B'-Q: 21 tuổi, B'-R: 28 tuổi; B'-S: 35 tuổi

4 Chia các điểm gốc ngón tay, kẻ ngón tay giống như phép tính lưu niên đường tình cảm, các điểm lần lượt cộng 5 năm, bắt đầu từ điểm S là 35 tuổi, lần lượt sẽ là: 40 tuổi, 45 tuổi, 50 tuổi, 55 tuổi, 60 tuổi, 65 tuổi.



Phép xem xương bàn tay bắt nguồn từ "*Hoàng Đế nội kinh*", khi đó dùng phép sờ xương để chẩn đoán bệnh tật, các nhà xem tướng đời sau đã phát triển vai trò của nó chuyển sang dự đoán phúc lộc, xem sự hậu bạc cát hung, phán đoán vận mệnh cuộc đời.

Sách "*Tướng kinh*": viết: "Quy tiên xem ở xương, cát hung hiện ở khí huyết bàn tay". Sách "*Nhân luân đại thông phú*" viết: "Phép xem người, khi sắc khó nhận biết, còn cốt pháp dễ thấy".

Sách "*Mã y tướng pháp*" cũng viết: "Xương là chủ, thịt là khách". Từ đó có thể thấy cốt tướng (xem xương) đóng vai trò quan trọng trong tướng học phương Đông xưa nay. Cốt học là một khâu quan trọng trong nhân tướng học, dù là diện tướng (xem tướng mặt), thân tướng (xem tướng thân) hay thủ tướng (xem tướng tay) cũng đều lấy đó làm cực hạn. Bảy kiểu bàn tay trong tướng tay học phương Tây và bàn tay ngũ hành trong tướng tay học Trung Quốc đều được phân loại hình cách theo sự quý tiện của xương, nên nghiên cứu tướng tay trước hết phải chú ý loại xương bàn tay, phải bắt đầu từ thập tử cốt pháp trong tướng tay học, sau đó phối hợp với chi tay. Xem tướng tay đúng trước hết phải xem xương, sau xem thịt, có câu "xương cốt là mệnh, da thịt là vận". Mệnh là thiên định, vận có thể chuyển, biết trước mệnh mới có thể chuyển được vận, không biết giới hạn của mệnh thì làm gì có lẽ thành công? Cho nên mới có cách nói nhất mệnh, nhì vận, tam phong thủy.

Phép xem tướng trước kia gồm bảy thủ pháp: gò, ấn, xoa, vỗ, dụi, nắm, vỗ. Các tướng phải khác nhau có thủ pháp khác nhau, người mới học có thể luyện tập theo các thủ pháp trên, nhưng khi đã có nhiều kinh nghiệm thì chỉ cần dùng đôi mắt để phân đoán, nên biết rằng tài năng trong tướng tay học là ở chỗ người xem có thể bằng mắt thường phân biệt được giàu nghèo, sang hèn, thọ yếu hay không, khác với bói toán thông thường.

Dưới đây trình bày cụ thể thập tứ cốt pháp:

Xương nhọn: Tính tình nóng nảy, cả đời bồn bả vất vả, tuổi trẻ luôn gặp thất bại, về già không sống gần con cháu, sống cô đơn.

Xương tròn: Tâm tính ôn hòa, có nhu có cương, có thần hữu tất. Tổ tiên là người giàu sang, cả đời y lộc đầy đủ, đến già ăn cơm giống như trẻ xuân, không trông chờ tự nhiên mà chết.

Xương dẹt: Khó khăn, vất vả gian lao, cung phu thê không tốt, tài sản tại đi, suốt đời trăm sự không thành, lục thân như nước sôi lửa nên không được giúp đỡ, về già có chút thành tựu nhỏ. Nên thẳng thắn, bất luận gì nên tránh được việc xấu.

Xương vọt: Tâm bất chính, tính độc ác, lúc trẻ hỗn tạp, kỳ song hạnh với nữ giới. Nên tu tâm để bỏ vắn, phúc lộc đều xấu, cả đời như hoa trong gương, trăng dưới nước, về già không có nơi nương tựa.

Xương to: Cẩn lao, tiết kiệm, nhanh miệng, từ tâm, tuổi trẻ vất vả trong gió, lấy vợ muộn văn muộn, trung niên và tuổi già vận tốt dần, tuy nhiên phá bại vẫn chưa thoát được, nên vận thuộc bậc trung.

Xương nhỏ: Có phúc có lộc, tâm thiện, có tướng công danh. Cả đời bình an, thuận lợi, cung vợ bình thường nhưng con cái rất tốt, về già được hưởng phúc quý vinh hoa.

Xương thỏ: Tình tình cương trực, coi tiền tài như bùn đất, trọng nghĩa khinh tài, nhưng cuộc đời bán ba vát vù. Người có kiểu xương này nên theo ngành nghề chuật, tuổi già có chút thành công, không được quá cả tin người khác mà chuốc họa vào thân.

Xương non: Sáng suốt, khéo léo, tấm lòng rộng rãi, vận tuổi trẻ được quý nhân phù trợ, phúc lộc dồi dào, vợ hiền con hiếu, vận tuổi già rất tốt, cơm áo đầy đủ.

Xương nhuận: Người có kiểu xương này thích giúp đỡ người, thương người già và nghèo khó, là tướng được vui vẻ, an nhàn. Y lộc đầy đủ, nổi danh khắp nơi, vận tuổi già hạnh phúc, của cải thành vương.

Xương khô: Mệnh như chim nhạn cô đơn, cốt nhục vô tình, cuộc đời nhiều lần thất bại, thân thể điều linh. Cả tính rụt rè thiếu quyết đoán, dễ nhiễm thói xấu, tài lý phân tán, nên tu tâm để bổ tướng mới mong được bình an.

Xương dài: Có đầu mà không có cuối, lo lắng phí sức mà khó được thành công, cung vợ không tốt, khó được hưởng niềm vui trời cho. Người có kiểu xương này nên học nghề chuật mai được an khang, nếu không sẽ chỉ làm công cho người ta.

Xương ngắn: Tình tình cương trực, tuổi trẻ không tốt, bán ba vát vù, nhưng được con cái hiếu thuận, trung niên vẫn có phúc có lộc, cầu mưu đều thuận ý, vợ chồng hòa thuận bách niên giai lão.

Xương ẩn: Khéo léo, làm việc cần thận tỉ mỉ, tác trí đa mưu, xương cốt vốn là ngọc ẩn trong đá, rộng lượng bao dung, tài lộc có thừa, được vợ hiền con hiếu, danh lợi vẹn toàn, bầu bạn thanh danh càng rạo.

Xương lộ: Ngoan cố, vung vãi, cả nghiệp tàn bại, khó được người nhà yêu mến, tính cốt nhục rất mỏng, khó tích lũy của

cải, cả đời hôn ba. Nên kết hôn muộn, cần tích đức, và nên học nghệ thuật để bù đắp cho khiếm khuyết của mệnh này.

Ngoài mười bốn kiểu phân biệt phúc lộc theo hình xương tay như trên, còn phải xem hình thái cổ hợp chỉnh thể, không thể chỉ dựa vào một bộ phận nhỏ mà đoán cát hung họa phúc, do đó mới nói tướng pháp vi mô khác với tướng pháp vĩ mô. Nếu bắt đầu từ vi mô thì phải xem cánh tay trước, cánh tay con người có hai xương chính, tứ vai tới khuỷu là "long cốt", từ khuỷu tới cổ tay là "hổ cốt". Cánh tay trên to dưới nhỏ gọi là "long thôn hổ" (rồng nuốt hổ), dưới to trên nhỏ được gọi là "hổ thôn long" (hổ nuốt rồng). Sách cổ viết: "Chỉ cho phép rồng nuốt hổ chứ không cho phép hổ nuốt rồng", vì xương bàn tay và cánh tay đều thuộc hệ xương, nên long cốt phải dài, ít nhất dài hơn hổ cốt, hơn nữa phải tròn nhuận. Tròn nhuận tức là xương tròn thật nhuận sẵn chắc, cơ bám cổ trên, xương không lộ ra ngoài, xương và thịt cân đối, gọi là "long cốt thành". Nếu như yếu vót mỏng như sườn gô thì gọi là "long cốt hàn", chủ về cô độc, nghèo hàn, thất bại. Nếu chỉ tay đẹp thì cũng chỉ là thông minh vật, cuối cùng sẽ dẫn đến phúc.

Hổ cốt là chân thuộc của long cốt, không được dài, to, chắc hơn long cốt. Nên ngắn và nhỏ nhuận, tỷ lệ chính hợp nhất là ngắn hơn một phần năm long cốt, nhỏ cũng như vậy, nhưng phải tròn nhuận. Còn "cân bằng" là chỉ về cảm giác khi sờ vào, cảm thấy xương phẳng tròn mà không nhọn lồi gồ ghề là tốt nhất, đó là tướng quý thọ. Nhưng phải nhớ: cuối cùng cần quan sát hàng miết chứ không được sờ bằng tay, nhất là phải phân biệt qua lớp áo mới là đúng đắn.

Xem xương cánh tay, ngoài long cốt và hổ cốt ra, còn phải chú ý hai chỗ: một là khớp khuỷu tay, hai là khớp cổ tay. Cốt pháp hai chỗ này nên tròn nhuận và ấn, tới kỳ nhọn vít thô lộ, cũng kỳ thô mà dẹt dài. Trường hợp trước chủ về

vận trình cát tường an khang. trường hợp sau chủ về hung hiểm phong hỏa

Màu da và cảm giác chất thịt cũng có ảnh hưởng rất lớn, sách tướng tay cổ có hai câu:

“Hai tay trắng nõn, phú quý tiền đình. Hai tay thô đen, mưu sinh vất vả”

“Tay mềm như bông, cơm áo lương toàn. Tay như gừng khô, gia đạo khó thình”.

Tay con người từ trên xuống dưới được chia thành xương cánh tay, xương khuỷu tay, xương cổ tay, xương bàn tay, xương ngón tay, dưới đây sẽ trình bày cụ thể, sau đó phối hợp với 14 kiểu xương để xem phúc lộc của con người, đó cũng là tinh túy của tướng tay học

XƯƠNG CẢNH TAY

- Cánh tay như vải bố không sang cùng giàu. Cánh tay thịt ư: vất vả làm việc.

- Cánh tay tròn mà dài: cơm áo đầy đủ. Cánh tay nhỏ nhọn xuống: cơm áo vất vả.

XƯƠNG KHUỶU TAY

- Khuỷu ngắn mà tròn: cơm áo đầy đủ. Khuỷu dài mà dẹt, bắn cùn khó tránh”

- Khuỷu ngắn mà thẳng: không lo cơm áo. Khuỷu dài vọt nhọn: nghèo khổ liên miên”.

XƯƠNG CỔ TAY

- Xương cổ tay ẩn tròn là trí, nhỏ là nhân, nhỏ nhọn là khổ.

- Đáy tròn mà nhún: chân ngọc đáy tương. Cò tay nhỏ mà ói: cơm áo trước mắt".

- "Cò tay thô xương lư: cà dơi vát và. Cạnh cò tay lồi xương lên: tài vào mà không có cửa".

XƯƠNG BÀN TAY

- Mu bàn tay dày như rùa: phúc lộc đầy đủ. Lòng bàn tay lõm như an: kho khố tròn đầy. Mu bàn tay lồi, không lõm gần cò. Lòng bàn tay lõm, xung quanh thịt lồi lên đều là tướng phúc lộc.

- Bàn tay dày xương mềm: phúc lộc dồi dào. Bàn tay thô xương cứng ngang ngược, bốc đồng.

- Bàn tay ấm áp không cần cầu xin ai. Bàn tay lạnh lẽo thường gặp khốn cảnh.

- Bàn tay mềm như hồng: sung sướng cả đời. Bàn tay thô cứng lộ gân: vất vả bôn ba.

- Không nóng mà ra mồ hôi, buồn phiền. Bàn tay trơn như rêu, sự nghiệp hơn người.

XƯƠNG NGÓN TAY

- Mười ngón đoan chính: cà dơi thuận lợi. Mười ngón tròn dài, nhà giàu gạo ăn".

- Ngón mềm mà dày: tài lộc đầy đủ. Thô khô liên da: cò độc, không nơi nương tựa.

- Ngón trọc mà ngắn: tình tình lỗ màng. Ngón cứng mà thưa: cơm áo khó toàn".



PHÂN TÍCH TỔNG HỢP

Sự phát triển của các sự vật đều là thúc đẩy và kìm hãm lẫn nhau. Việc nghiên cứu về chỉ tay cũng cần có thái độ khoa học, biện chứng này.

Mỗi đường chỉ tay đều có hàm nghĩa riêng của nó, tỷ lệ chính xác tương đối cao. Nhưng trong thực tế chúng ta nhận thấy ý nghĩa mà một số đường chỉ biểu đạt rất rõ ràng, vậy tại sao đôi khi vẫn giải thích sai? Nguyên nhân chủ yếu là một số người chỉ nhớ ý nghĩa của đường chỉ đó mà quên mất sức ảnh hưởng của các đường chỉ khác, tức là không phân tích tổng hợp. Phương pháp đúng đắn là trước hết quan sát kiểu hân tay, tiếp đó tham khảo các đường chỉ liên quan, xem xét mối quan hệ tương sinh tương khắc, như thế khả năng phân tích mới được nâng cao.

Độ khó của việc phân tích tổng hợp không thật lớn, người viết không thể lập bảng về sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa các đường chỉ, vì điều này vừa không thể thực hiện được, vừa không cần thiết. Ở đây chỉ có thể trình bày một cách khái quát nguyên tắc phân tích, người có tâm chỉ cần dụng công nghiên cứu, học tập từng lớp theo nguyên lý của các đường chỉ cộng với khả năng tình thông nghệ. Dưới đây trình bày 40 thí dụ thực tế đủ tham khảo.

TỪ ĐIỂN 1: ĐẶC TÍNH CỦA BÀN TAY CHỮ "XUYỀN" (10)

Xem tướng tay cho cô gái này, không thể chỉ đánh giá theo một đường chỉ riêng biệt nào đó, vì hai bàn tay đều là bàn tay chữ "xuyên", bàn tay chữ "xuyên" này cho thấy tính cách chung.

Khởi đầu đường trí não và đường sinh mệnh tách biệt nhau, lại thêm đường tình cảm tạo thành một chữ "xuyên", kiểu bàn tay này gọi là bàn tay chữ "xuyên", ba đường chỉ chính thống phân minh. Tôi đánh giá một cách khái quát cao độ về bàn tay chữ "xuyên" như sau "Tự độc lập, giải giang giúp chồng". vì bàn tay chữ xuyên phần lớn xuất hiện trên bàn tay nữ giới, nam giới rất ít.

Đường tình cảm trên tiền thiên chương¹⁾ (tay trái) của người này xuất hiện hai ốc đảo liên tục (xem hình trang 309), về phương diện đời sống tình cảm đó là dấu hiệu họa vô đơn chí, đường trí não xuất hiện ốc đảo ở vị trí phía dưới đối diện ngọn giữa, cho thấy người này có tính cách bị quan, trảm uất. Nếu chúng ta căn cứ vào định nghĩa hai đường chỉ này để giải thích thì không giúp ích gì nhiều. Do đó muốn giải quyết vấn đề của một con người thì cần phải bắt đầu từ ngọn nguồn vấn đề mới là cách đúng đắn.

Vấn đề chủ yếu của người này là đôi bàn tay chữ "xuyên", tính độc lập, tự chủ rất cao, hơn nữa xuyên suốt cả cuộc đời.

Đặc điểm tính cách của bàn tay chữ xuyên là: 1. Rất chủ quan, chỉ cần cô cho là đúng thì rất khó bắt thay đổi quan niệm, thậm chí dù va chạm cũng cho rằng người ta không hòa hợp, không liên quan đến phương thức, phương pháp làm việc

¹⁾ Khi xác định tiền thiên chương (tay trái) và hậu thiên chương (tay phải) đọc giả úp bàn tay lên hình. Ví hình trang 309 là tiền thiên chương (tay trái)



Tiên thiên chương (tay trái).

câu chuyện sẽ được lái sang người hoặc vật mà cô không thích. Cô có thể lập tức quay ngoắt; 5. Rất hay ghen, có thể vì ghen mà cắt đứt với chồng hoặc tình nhân; 6. Xử sự cộc cằn, bất chấp hậu quả.

Ta lại xem hậu thiên chương (tay phải) của cô, đường tình cảm, trí não có thể đi bình thường, cho thấy sau 30 tuổi cô biết tự sửa mình, vận trình sau đó tốt dần lên.

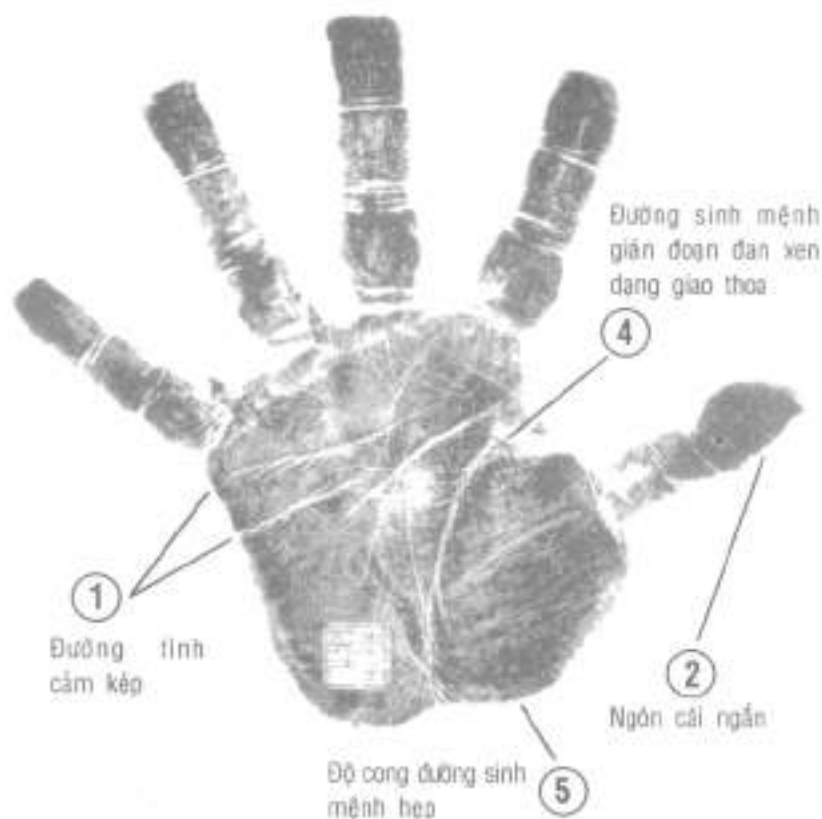
của mình; 2. Quan niệm yêu ghét rất cực đoan, đã yêu ai thì theo đuổi bằng được bất chấp tất cả, trường hợp này xảy ra nhiều ở các cô gái con nhà giàu; 3. Sự yêu ghét đối với sự vật cũng tuyệt đối phân minh, đã thích thứ gì thì phải chiếm đoạt bằng được bất chấp thủ đoạn, đã không thích thì thẳng tay từ bỏ; 4. Cá tính độc lập và bướng bỉnh, khi nói chuyện vui vẻ với một nhóm bạn, chủ đề



Hậu thiên chương (tay phải)

THÍ DỤ 2: BÀN TAY THỜ RỘNG NGẮN

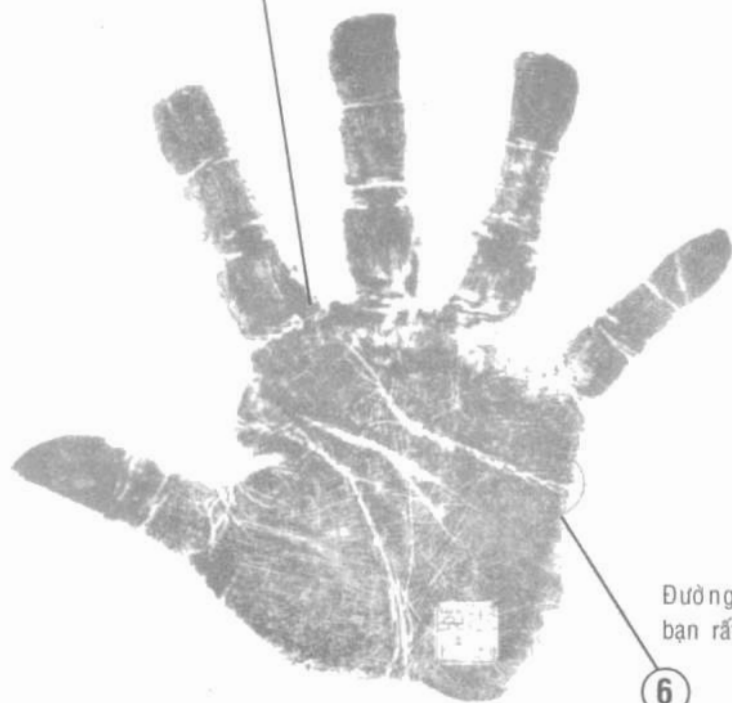
Đường tình cảm kép của dấu bàn tay này, người mới học thường dễ bị thu hút bởi đặc điểm này, vội vã đi tìm định nghĩa đường tình cảm kép, phân biệt đường nào là đường chính, đường nào là đường phụ, rồi phân tích thể đi của đường chính... Cách làm này là "chỉ thấy cây mà không thấy rừng", ngay từ đầu đã bị cục bộ thu hút, bỏ qua việc tìm hiểu tính cách người đó theo góc độ vi mô, sau đó mới căn cứ vào đường chỉ để phán đoán, vì hàm nghĩa cụ thể của đường chỉ chịu sự chi phối của "dại khí hậu" theo góc độ vi mô.



Đặc điểm chỉ tay này là: “Thô rộng ngắn, phá nát tạp loạn”, đừng xem thường 7 chữ này, đó là chiều hướng chính của tính cách người đó. Còn một điểm nữa, ngón cái tương đối ngắn (2). Hãy lưu ý ngón cái nắm giữ bản tính của con người, ngón cái ngắn cho thấy người đó ý chí yếu, tiêu cực, bi quan. Lại xem trong ba đường chỉ chính, đường trí não thô rộng ngắn (3), cho thấy người này tinh thần phân tán, không thích suy nghĩ. Đường sinh mệnh gián đoạn dạng giao thoa (4), cho thấy tâm lý người đó có vấn đề, phần lớn biểu hiện là đồng bóng.

Đường trí não thô
rộng ngắn

3



Đường tình
bạn rất tốt

6

Độ cong của đường sinh mệnh hẹp (5), cho thấy người đó hẹp hòi, cố chấp. Tổng hợp các đặc điểm trên, chúng ta có thể tổng kết tính cách của người này như sau: hướng nội, lòng dạ hẹp hòi, bị quật và hui trăm uất, trong mắt cô, thế giới này toàn là màu xám. Theo khuynh hướng chung đó, chúng ta lại phân tích biểu hiện các đường chi khác, độ chuẩn xác sẽ được nâng cao.

Tuy nhiên người này còn khá trẻ, lại có đường linh hạn rất tốt (6) nên cần mở rộng lòng mình vì “Tuổi tùy sinh tâm”, đường chi trên bàn tay cũng sẽ thay đổi theo vận thế tốt hơn.

THÍ DỤ 3: BA ĐƯỜNG XIÁT PHÁT CÙNG ĐIỂM

Đặc điểm của bàn tay này là đường chi lặp loạn, phân đôi đường tính cảm gặp cong xuống, hội hợp với đường sinh mệnh và đường trí não (1), do là một loại của bàn tay móng vuốt. Nói cách khác, tính cách của người này là tính cảm quá nặng, khiến tâm trạng không ổn định khi xử sự.

Đường sinh mệnh tương đối ngắn (2), do đó thể lực không dồi dào, dễ mệt mỏi, khó được hưởng thọ cao.

Vấn đề của người này là sức khỏe kém, làm việc nóng vội. Lại thêm đường trí não là do các đường chi ngắn liên kết lại, hình thành dạng đám mây (3), thường xuyên đau đầu, có quan niệm sai lầm hoặc phán đoán sai lầm, cộng thêm xử sự cảm tính, khoanh khoài vì thế mà tự oan mình. Biểu hiện của đường trí não này là giàu ảo tưởng – thậm chí là suy nghĩ lung tung, ảnh hưởng đến sức khỏe.

Giải quyết vấn đề phải bắt đầu từ chỗ bắt ổn trong tâm lý của người này, suy xét vấn đề phải tích cực, năng rèn luyện thể chất, mở rộng tri thức, dùng lý trí thay cho tính cảm.



THÍ DỤ 4: ĐƯỜNG TRÍ NÃO KHÔNG TỐT, KHÓ TRÁNH KHỎI CỐ CHẤP, CỰC ĐOAN

Đây lại là một bàn tay chữ “xuyên”, xin lưu ý là tiên thiên chưởng của người này là chữ “xuyên” giả, vì khởi đầu của đường trí não có một đường chỉ nhỏ nối với đường sinh mệnh (1), nên từ năm 30 tuổi trở đi người này sẽ độc lập và bốc đồng hơn, vì tay phải của cô là bàn tay chữ “xuyên” thật sự (xem hình).

Điều đáng chú ý là các đường chỉ chính trên cả hai bàn tay đều lộn xộn, vụn vặt, trông như từng chuỗi dây chuyền, hai đường trí não đều đứt gãy đan xen ở đoạn giữa rồi lần lượt phân nhánh (2). Ngoài ra, cung Càn, cung Đoài ở mép bàn tay có rất nhiều đường tạp hướng đến đường sinh mệnh (3).

Đường trí não gián đoạn đan xen và có dạng chuỗi cho thấy khả năng suy nghĩ của người đó kém, thiếu khả năng phán đoán, thường có những quyết định sai lầm. Hơn nữa phần đuôi đường trí não tán loạn đồng thời bị ảnh hưởng bởi bàn tay chữ “xuyên”, nên đặc tính độc lập, tự chủ của người đó không được sự ủng hộ của đường trí não tốt, trái lại trở thành sự phiền toái, luôn tự làm theo ý mình, không chịu nghe ý kiến của người khác, thậm chí làm ngược lại đạo lý, tính cách ấu trĩ cố chấp này khiến bản thân cảm thấy càng ngày càng nhụt nhẽo và tiêu cực.



Khởi đầu đường trí não
nối với đường sinh
mệnh

①

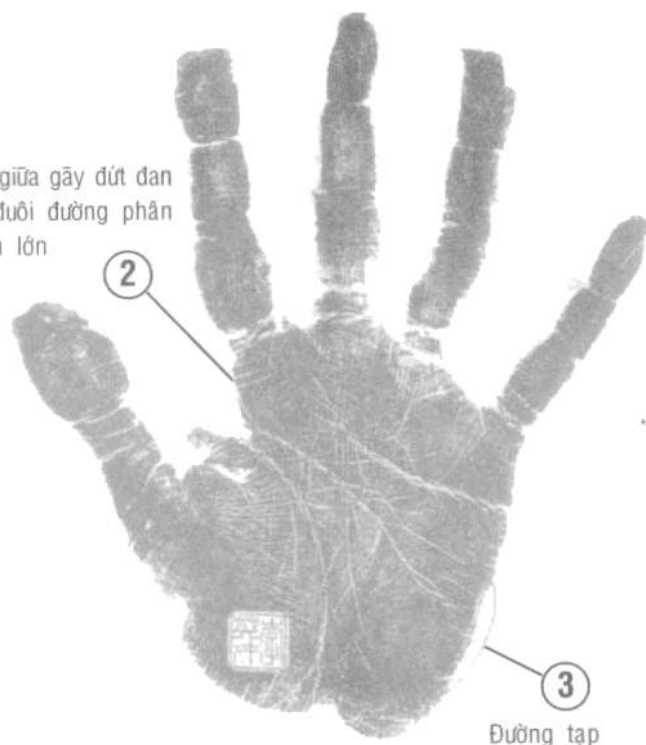
Đoạn giữa gãy đứt rồi
phân thành mấy
nhánh

Loại đường chỉ này còn có một đặc điểm nữa là hay có những suy nghĩ viển vông, biểu hiện như sau:

Không tin nhiệm người khác, cứ cho rằng mình bị hại, nên cho lời khuyên của người khác là có dụng ý, quá mức cảnh giác và đi tìm sự viện trợ bên ngoài một cách nhạy cảm, hoặc quan tâm quá mức đến sự ảnh hưởng của một việc nào đó đối với mình (vốn đã không còn liên quan gì đến bản thân), và rút ra kết luận rằng thiên kiến của mình là đúng đắn.

Quá nhạy cảm và dễ nóng giận hoặc “đao to búa lớn”, luôn sẵn sàng phản kích bất kỳ sự “đe dọa” nào.

Đoạn giữa gãy đứt đan xen, đuôi đường phân nhánh lớn



Đường tạp

THÍ DỤ 5: BÀN TAY ĐỤC VÀ ĐƯỜNG PHIÊN NÃO

Bàn tay có quá nhiều đường chỉ, ta gọi đó là bàn tay đục, phàm người có bàn tay đục đều hay suy nghĩ viễn vông. Bàn tay đục không những đường chỉ nhiều, mà còn vừa thô vừa rộng, dọc ngang chẳng chặt, giống như một tấm lưới đan trên bàn tay, gọi là lưới phiên não.

Điều đáng chú ý là: Trong đường sinh mệnh có rất nhiều đường phiên não (1) xung ra rất mạnh, có đường nổi lên đường trí não, có đường xung phá sự liên kết giữa đường trí não và đường tình cảm. Hiện tượng này là căn nguyên mọi



vấn đề – tự tạo ra phiền não, cũng vì thế mà tự chuốc lấy khổ đau. Vốn đường phiền não xung ra ngoài là tốt, vì có chỗ bày tỏ được sự khó khăn, cân bằng tâm lý. Đáng tiếc là đường phiền não của người này xung ra ngoài xong lại nổi lên đường tri não và đường tình cảm nên khác hẳn, tính khí thất thường, khi thì không muốn tiếp khách, lúc khác lại thích tung hứng não nề.

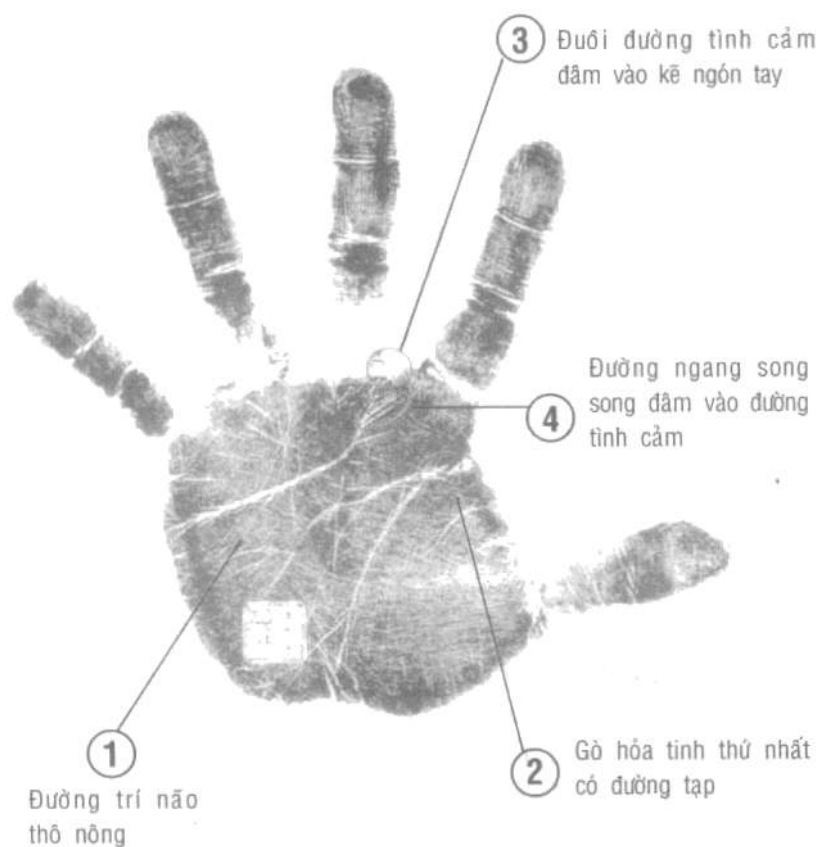
Tham khảo đường sinh mệnh, người này còn có những đặc trưng sau đây: Đau đầu, tim loạn, khó thở; Tiêu hóa không tốt, táo bón, chán ăn. Ngoài ra, người này còn có quá nhiều đường hiệp nghĩa (2), hay tự chuốc lấy liên lụy vì giúp đỡ bạn bè. Còn nữa, đường của cái quá nhiều ô lụy (3), cho thấy người đó nỗ lực kiếm tiền, nhưng khi có tiền thì lại tiêu pha hết.

THIẾT DỤ 6: SỰ CHÁN NẢN BẮT NGUỒN TỪ TÂM LÝ MẤT CÂN BẰNG

Khi bắt tay với người này, tôi nhận thấy xương bàn tay của anh cứng và da thô nhám, tính cách của loại người này rất chủ quan, khó để lọt tai ý kiến của người khác. Xem chi tay của anh ta, ba đường chỉ chính đều có quá nhiều dạng lông, đặc điểm của loại người này là đa nghi, phân tích thêm thì phải xem đường trí não.

Hai tay của người này có vẻ thô. Đường trí não thô nặng (1) phần lớn là thiếu chuyên tâm và kiên định. Ở gò hỏa tinh thứ nhất chỗ khởi đầu đường trí não có đường tạp (2), đây là vị trí phản ánh khả năng thích ứng và tinh thần tiên thủ, chỗ này bị đường tạp quấy nhiễu đủ cho thấy ưu điểm của người đó bị bào mòn. Cộng khuyết điểm của hai đường chỉ này có thể đoán người này làm việc thiếu chuyên tâm; thiếu tinh thần tiên thủ, thiếu nhẫn nại, khó gánh vác được trọng trách.

Đường tình cảm của anh ta thô, nông, yếu, có rất nhiều đường tạp bất quy tắc, phần đuôi cong lên gò thổ tinh thẳng đến kẽ ngón tay (3); tại gò thổ tinh xuất hiện hai ba đường ngang song song, đâm vào trong đường tình cảm, áp đường tình cảm (4), hơn nữa hai bàn tay đều như vậy. Đường chỉ này phản ánh người đó ích kỷ, có quá nhiều bất mãn đối với người khác, tâm trạng luôn không ổn định, khó tránh khỏi hay đánh vợ chửi con, nhà cửa không yên. Thực ra anh ta cũng rất khó chịu với bản thân, nên hay tự cắn nhai mà không biết giải tỏa bằng cách nào.



Đường sinh mệnh yếu, trên đường có rất nhiều dạng lông, cả hai bàn tay đều như vậy, đuôi đường ở hậu thiên chưởng lại có thêm vài đường nhánh đi xuống cho thấy thể lực của anh ta yếu chỉ vì lâu nay sự kiềm nén tâm lý ảnh hưởng đến sinh lý, dẫn đến mệt mỏi, làm việc thiếu tinh thần.

Đường tình cảm thô nông cho thấy cơ năng tim có vấn đề, bệnh tim của người này sẽ phát sau 45 tuổi (suy tính theo cách tính lưu niên đường tình cảm).

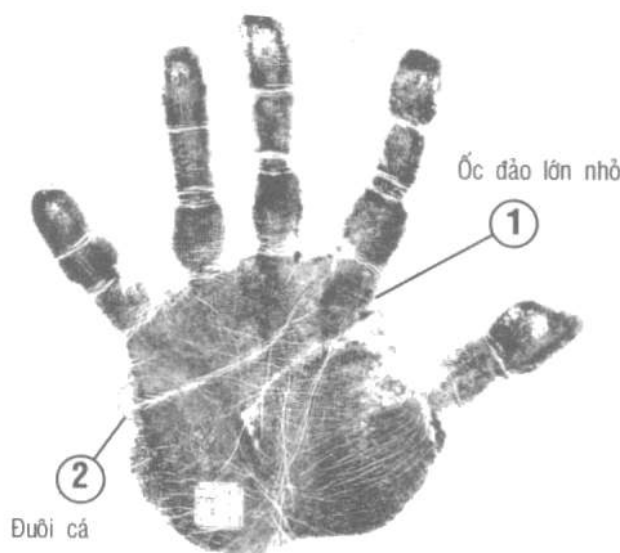


THÍ DỤ 7: ĐƯỜNG TRÍ NÃO BỊ ẢNH HƯỞNG, SUY NGHĨ KHÓ TẬP TRUNG

Con người sở dĩ trở thành chúa tể vạn vật là nhờ có bộ não biết suy nghĩ. Hành vi của mỗi người đều bị bộ não chi phối, nên chúng ta xem tướng tay trước hết phải xem năng lực suy nghĩ của người đó, ngoài nghiên cứu đường trí não ra, còn phải tham khảo các đường chỉ khác ảnh hưởng đến việc suy nghĩ.

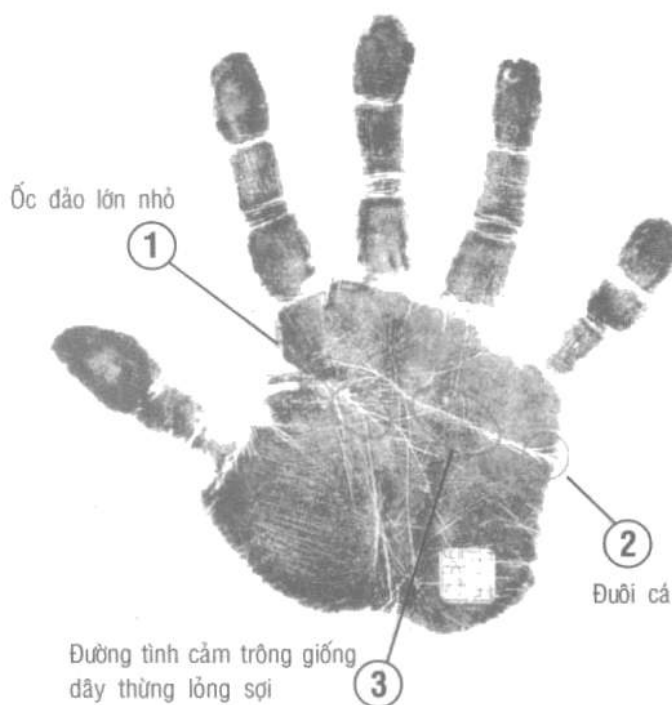
Đây lại là một bàn tay có vấn đề. Ba đường chỉ chính đều rối loạn, đường trí não ở cả bàn tay có một loạt ốc đảo lớn nhỏ (1); đường tình cảm duỗi ngang và có dạng sóng, khởi đầu của nó tạo thành một dãy nếp đuôi cá (2). Điều tệ nhất là phần đuôi đường tình cảm có nhiều đường nhánh đâm về phía đường trí não, hoặc giao với đường nhánh mọc ra từ khởi đầu đường trí não, hai bàn tay đều như vậy dẫn đến tình cảm ảnh hưởng đến lý trí.

Nhìn vào bàn tay này có thể phán đoán: Khả năng suy nghĩ của cô gái này bị phân tán, thần kinh quá nhạy (khởi đầu đường



trí não xuất hiện ốc đảo), hơn nữa đường tình cảm và đường sinh mệnh đều có đường tạp hướng đến đường trí não, đặc biệt ở hậu thiên chương. Nói cách khác, sinh lý và tâm lý (chỉ phương diện tình cảm) đều ảnh hưởng đến lối nghĩ và phương pháp làm việc của cô nên rất khó tập trung ý chí và tư tưởng, trong đầu cô luôn là một mớ hỗn độn các suy nghĩ vẩn vơ, thậm chí xếp những sự việc không liên quan gì lại với nhau đến nỗi cảm thấy phiền não và buồn khổ, tình trạng này tương tự tình trạng được trình bày ở thí dụ 5, thí dụ 6.

Một điểm nghiêm trọng nữa là đường trí não trên tay phải của cô có dạng cá (ốc đảo lớn phía dưới đối diện ngón giữa), hơn nữa đuôi đường mềm yếu, người đó về già càng có xu hướng không ổn định. Đuôi đường sinh mệnh gấp vào trong cung Càn, cho thấy người đó rất tôn sùng tín ngưỡng. Trong



ba đường chi lớn thì đường sinh mệnh là nông nhất. Đường sinh mệnh nông cho thấy: thể chất yếu, thiếu bao dung và khả năng nhẫn nại, khả năng thích ứng với môi trường kém. Những khuyết điểm này khiến phương diện tâm trạng của cô càng không ổn định.

Đường tình cảm trên tay trái phảng phất cho thấy tình cảm hơi hời hợt và chủ quan; trên tay phải không những trong phảng phất xuất hiện dạng sóng nhấp nhô, mà cả đường chi còn trông như sợi dây thừng lỏng (3), dạng đường chi này tang thêm khuyết điểm của người do. Đường sự nghiệp của cô bé ngoài rất tốt, nhưng ở cả hai bàn tay đều là kết thúc ở đường trăn náo và đường tình cảm, nhất là ở tay phải. Đường sự nghiệp đại diện cho thái độ xử sự của người đó, cô bé thấy người phụ nữ này từ 50 tuổi trở đi sẽ sống với thái độ được sao hay vậy. Nguyên nhân là cô cho rằng vận trình của mình kém, sống ngày nào hay ngày ấy, trên thực tế lại là do tư tưởng của chính cô tạo thành. Nhưng nếu cô hiểu được vấn đề và tích cực thay đổi quan niệm thì các đường chi của cô sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt đẹp.

THỰC DỤ 8: ĐẶC TÍNH CỦA KIỂU BÀN TAY NGUYÊN THỦY

Đây là một mẫu của kiểu bàn tay nguyên thủy. Đặc điểm của nó là: 1. Bàn tay thô, vuông vắn; 2. Da chò rộp; 3. Khớp ngón tay thô cứng.

Bàn tay nguyên thủy thường chỉ có ba đường chi chính lớn, rất ít thấy các đường chi khác. Nhưng bàn tay của người đàn ông này thì lại có khá nhiều thay đổi, còn lại đều không tách khỏi đặc điểm của kiểu bàn tay nguyên thủy. Đặc điểm tính cách của người có kiểu bàn tay nguyên thủy là: Tính cách thẳng thắn, dễ xung đột; Độc đoán, cuộc sống đơn điệu; Thiếu óc thẩm mỹ; Chỉ trọng tính dục, thiếu tình cảm, coi vợ là công cụ sinh đẻ.

Đây là kiểu bàn tay nguyên thủy kết hợp với bàn tay chữ “xuyên”, (1) cho thấy người này tính tình thô bạo, lại bốc đồng. Đường trí não yếu (2) cho thấy người này thiếu khả năng kiểm chế.

Ở cả tay trái và tay phải đều thô nông, ngắn cho thấy khả năng suy nghĩ của anh ta bị tính tình thô bạo chi phối, nên làm việc nóng vội, qua loa, thiếu kế hoạch và tự trói buộc.

Đường tình cảm ở cả hai bàn tay cũng yếu và khiếm khuyết (3). Khiếm khuyết xuất hiện ở tay trái cho thấy cảm nhận về tình cảm của người đó yếu, xuất hiện ở tay phải cho thấy hôn nhân của người đó sẽ gặp trắc trở. Do đó người này khó có tình cảm tốt với bạn bè và vợ con.





Gò kim tinh nhỏ cao, trên tay phải còn nhỏ cao hơn (4), cho thấy tình lực dồi dào, ham muốn tình dục mạnh. Hơn nữa, phần đuôi đường sinh mệnh yếu và đâm vào cung Khảm (5), cho thấy sức khỏe suy yếu và thiếu khả năng kiềm chế. Kết nối những nhân tố này lại, có thể phán đoán từ trung niên trở đi người đàn ông này không biết tự kiềm chế tính dục dẫn đến thể lực suy giảm.

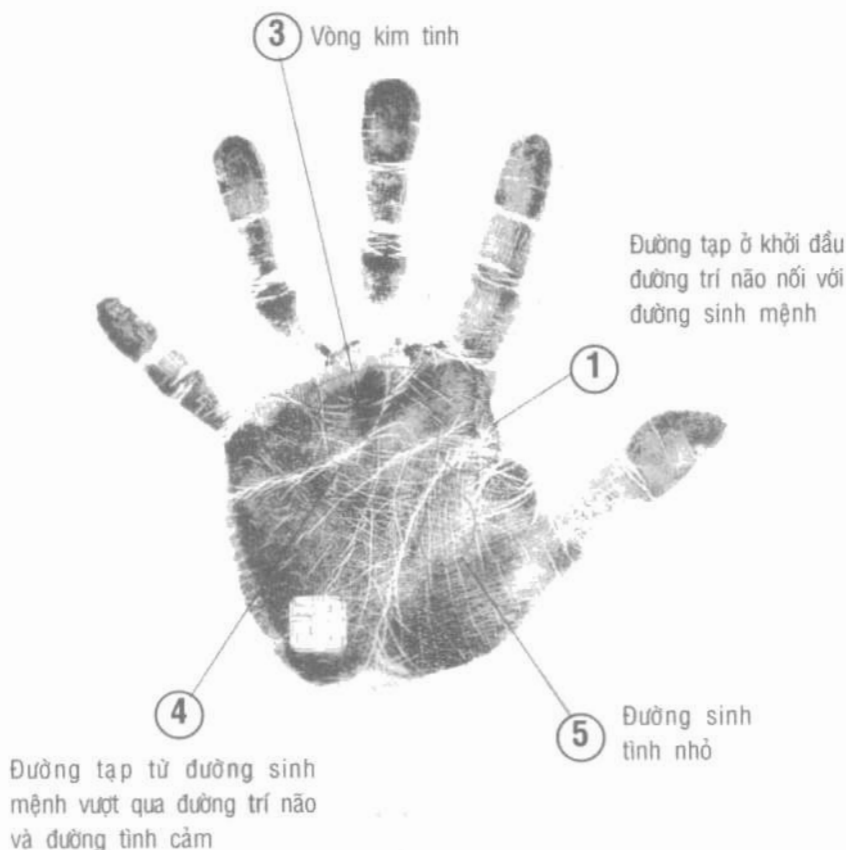
Đường sự nghiệp ở tay trái còn được, nhưng ở tay phải thì yếu và nông mỏng, cho thấy thái độ xử thế của anh ta ngày càng kém.

THÍ DỤ 9: ĐƯỜNG TÌNH CẢM PHẢN ẢNH TÂM TRẠNG KHÔNG ỔN ĐỊNH

Đây là một bàn tay chữ “xuyên” nhỏ, đường trí não “độc lập”, khởi đầu tách khỏi đường sinh mệnh, nhưng một cụm đường tạp của nó bắn lên phía đường sinh mệnh, quấn với các đường tạp đường sinh mệnh (1), tạo thành sự tiếp nối chẳng chịt, cả hai bàn tay đều như vậy.

Đường tình cảm có rất nhiều đường nhánh, tạo thành dạng đám mây do rất nhiều chữ thập đan nhau tạo thành. Cả hai bàn tay cũng đều như vậy.





Trước hết nói về đường tình cảm, khởi đầu cao, nằm ở cung Khôn, có dạng ốc đảo (2). Khởi đầu cao cho thấy được cha mẹ cưng chiều, khiến cô càng thêm bốc đồng. Khởi đầu có ốc đảo cho thấy kết hôn sớm bất lợi, cộng với đường tình cảm dạng đám mây đại diện cho sự hay thay đổi, dễ dẫn đến ly hôn.

Tay phải của cô có một vòng kim tinh không liên tục (3), cho thấy cô có trí tưởng tượng tình dục mạnh mẽ, là người bướng bỉnh, thích gây sự.

Khởi đầu đường trí não có rất nhiều đường nhánh quấn với đường nhánh của đường sinh mệnh cho thấy người đó tư tưởng không ổn định. Lại có rất nhiều đường nhánh hần về phía đường tình cảm, phần đuôi đường tình cảm cũng có nhiều đường nhánh đâm vào đường trí não. Các đường tập từ đường sinh mệnh bắn ra, thậm chí còn vượt qua đường trí não nối với đường tình cảm (4). Những đường này cho thấy lý trí, tình cảm và phần não của cô giải quyết lại với nhau, không tách rời.

Trong đường sinh mệnh ở cả hai bàn tay này đều có hai ba đường si tình nhỏ (5). Đường si tình vốn nghĩa là nhớ nhưng người tình cũ hoặc người thân đã qua đời.

Nghien trong hươ là tay phải của cô giống hệt tay trái, vằn rất rối loạn, không có một chút biến chuyển tốt đẹp nào. Từ 30 tuổi trở đi, đầu óc cô vằn rất hỗn độn, lo mơ, khó tìm được tình yêu đích thực. Đường tình cảm ở tay phải xuất hiện tam giác (6), cho thấy người này quan hệ tình cảm với người đã có gia đình.

TẠI ĐƯ 10: ĐƯỜNG CHỈ XOÁN VÀ KÊ ĐA TÌNH

Xem tướng tay trước hết phải phân tích hần tay, tìm hiểu tính cách chung và xem ba đường chỉ tay chính lớn. Như tay trái của hần tay này, ba đường chỉ chính tương đối yếu cho thấy người này có rất nhiều vấn đề.

Đường sinh mệnh của người này là đường yếu nhất trong ba đường chỉ chính. Khởi đầu đường sinh mệnh do mấy đường xoắn hình ốc đảo tạo thành (1), cho thấy sức khỏe người này tương đối kém, cơ thể rất dễ bị tổn thương, mất cá chân bị sai, đó là do kết cấu xương và tư thế đi, tư thế làm việc (sự thăng bằng của chân mình không khớp với việc di chuyển trọng tâm) gây ra, sự hình thành xương của anh ta trong cơ thể mẹ được phản ánh trong các đường chỉ tay.



Đường trí não cũng rất yếu, đuôi đường lại hướng về cung Càn, cung Khảm rồi cong xuống (2), cho thấy ý chí yếu, thiếu năng lực phán đoán và rất đa nghi. Đường trí não ở tay phải tuy có chuyển biến tốt về sức khỏe, nhưng vẫn ngắn, khó tránh khỏi hơi cực đoan. Người có kiểu chỉ tay này khi làm việc không biết lên kế hoạch, làm việc kéo dài hoặc bỏ dở giữa chừng.

Vấn đề lớn nhất của người này là đường tình cảm, ở tay trái do nhiều đường chỉ xoắn lấy nhau (3), trông giống một dây thừng, các đường nhỏ lộ ra ở chỗ bị lỏng, đến đuôi đường tách đôi, một đường hướng đến đường trí não. Ở tay phải, phần khỗi đầu do nhiều dạng đám mây tạo thành (4), thậm

chỉ xuất hiện gián đoạn đan xen, đến vị trí phía dưới đối diện ngón giữa bắt đầu xuất hiện dạng đường hoàn chỉnh. Đường tình cảm như vậy cho thấy đây là người đa tình, có rất nhiều bạn khác giới. Đáng tiếc anh ta không phải là người xử lý vấn đề một cách lý trí, quá đặt nặng sự được mất trong tình cảm nên hay bị giày vò, thậm chí ảnh hưởng đến sự nghiệp.

Ba đường chỉ chính ở tay phải tuy có chuyển biến tốt, nhưng rất ít. Tư tưởng có khuynh hướng cực đoan, 40 trở đi anh ta thường cãi nhau với vợ (hoặc người tình) (mép đường tình cảm xuất hiện dạng lông), tư thế đi của đường tình cảm có thể thấy anh là người thất bại trong tình cảm.

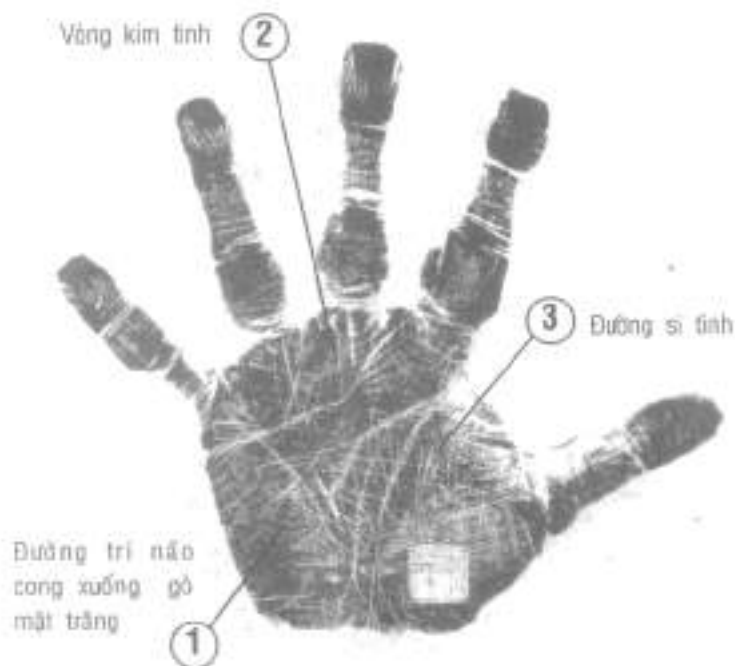
Ngoài ra, ở gò kim tinh (phía dưới đối diện ngón cái) xuất hiện đường phong thấp mạnh mẽ (5), do đó phải chú ý sức khỏe từ vùng thắt lưng trở xuống.



THÍ DỤ 11: NGUYÊN NHÂN TRẮM UẤT KÉM VUI

Đây là dấu bàn tay có các đường chỉ tay pha tạp, còn gọi là bàn tay đục, cho thấy người đó có quá nhiều buồn phiền. Gặp trường hợp này, trước hết phải xem đường trí não của người đó. Đường trí não của bàn tay này cong xuống đến gò mắt trắng (1), dấu đường xuất hiện một ốc đảo hẹp dài, đường chỉ mềm yếu. Tổng hợp ba điểm này có thể phán định người này thiếu ý chí, bí quan, buồn bực, hay đau đầu, đầu óc suốt ngày nghĩ ngợi vẩn vơ. Thường suy đoán theo chiều hướng tiêu cực, cho rằng mọi kết cục xấu sẽ dồn về mình.

Người này có một vòng kim tinh hoàn chỉnh (2), cho thấy rất mong mỏi tìm được người trong mộng và bằng mọi cách. Đường si tình ở trong đường sinh mệnh (3) cho thấy người

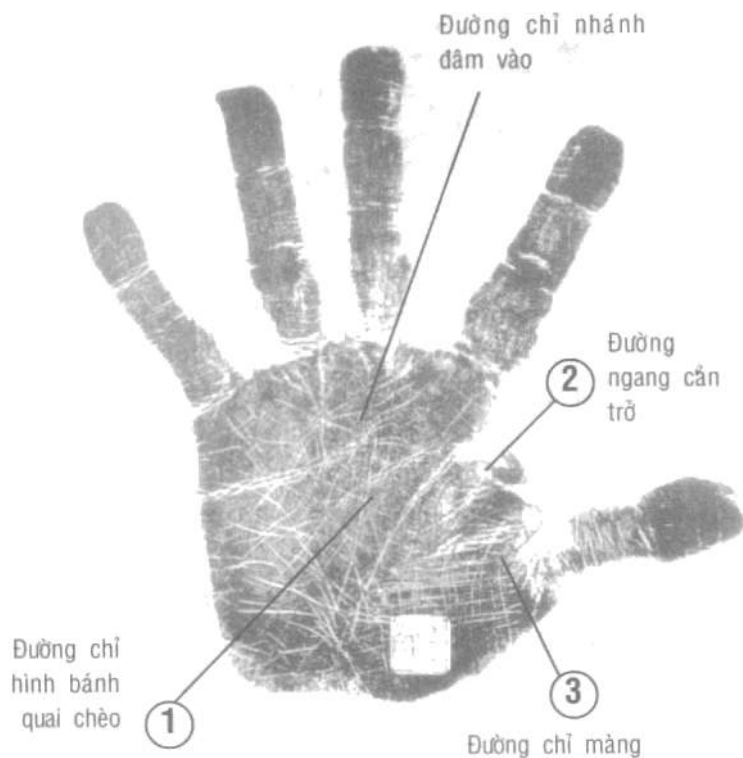


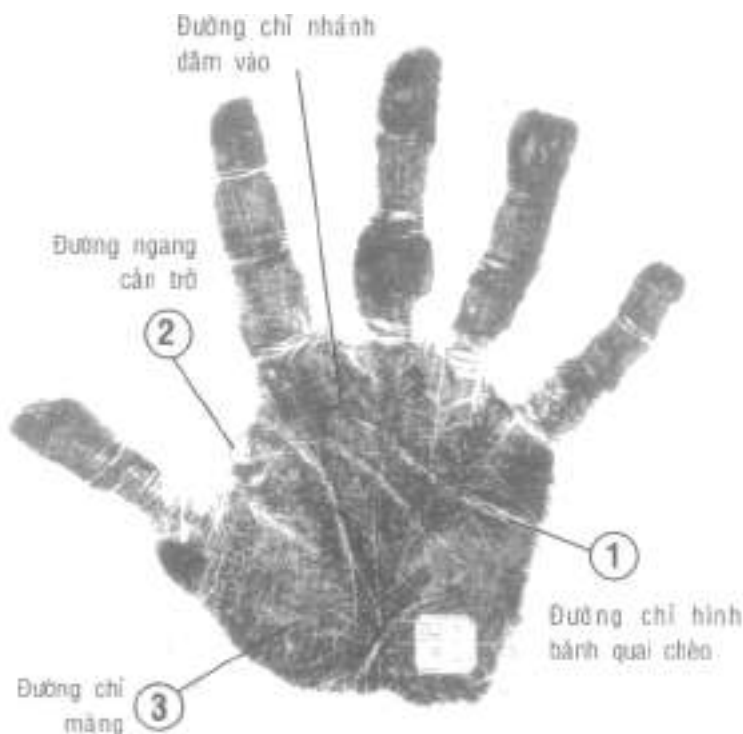
này đã mừng tượng được người tình trong mộng nhưng người đó chưa từng xuất hiện.

Tổng hợp bàn tay đục, đường trí não, vòng kim tinh, cộng với biểu hiện của đường tình cảm, có thể suy đoán cô gái này thường thấy buồn khổ khi hoàng tử trong mộng chưa xuất hiện, đến mức cảm thấy bạn bè xung quanh không thông cảm cho mình. Đó chính là nguyên nhân khiến cô hay trầm uất, kém vui.

THÍ DỤ 12: HAI BÀN TAY ĐỀU CÓ ĐƯỜNG CHỈ BÁNH QUAI CHÈO

Đường chỉ bánh quai chèo thường do nhiều đường chỉ ngắn kết lại mà thành, trong đó không thể tránh khỏi xuất hiện





ốc đảo và dạng đám mây, mà hai dạng đường này đều không tốt. Hai bàn tay này đều xuất hiện bánh quai chèo (1), nhóm đường chỉ này cho thấy người đó không thuận lợi trong sự nghiệp hoặc tình cảm suốt hơn nửa đời người, thậm chí có thể nói là rất đau khổ. Dấu bàn tay này cũng là bàn tay đục, ấn tượng đầu tiên của nó là: các đường chỉ dọc ngang đan nhau dệt thành tấm lưới, tấm "lưới" này cho thấy đây là người cực đoan, tính cách xung động, hay thay đổi, đặc biệt thấy rõ ở tay trái.

Ba đường chỉ chính có dạng bánh quai chèo, đều do nhiều đường chỉ ngắn quấn lại tạo thành, do đó xuất hiện nhiều ốc đảo, đường tình cảm xoắn lại nhiều hơn đường trí não. Người

có tinh cảm cực đoan thường hồ đồ trong tình cảm, theo tình trạng này, hoàn toàn có thể đoán người đó đã nhiều lần lừa dối trong tình cảm. Nguyên nhân đều do tình khi thất thường, hay thay đổi của cô khiến bạn trai không thể lường trước, hoặc cô đột ngột nói lời chia tay. Khi nhận ra lời, tuy có hối hận, nhưng lại si điên nên không chủ động nói lại tình cảm.

Hai bàn tay đều có kết cấu dạng lưới, đó là một điều đặc biệt. Đặc điểm của nó là: trong đường sinh mệnh xuất hiện đường ngang mạnh mẽ (2), đường này lại bị nhiều đường chỉ ngang trở (3) cắt xung. Phần dưới đường tình cảm nổi hướng đến đường trí não tạo thành bàn tay hình chữ "trào".

Tay phải (xem hình) đại thể giống với tay trái. Điều may mắn là đường tạp ở tay phải nông, cho thấy tình tình đã thay đổi.

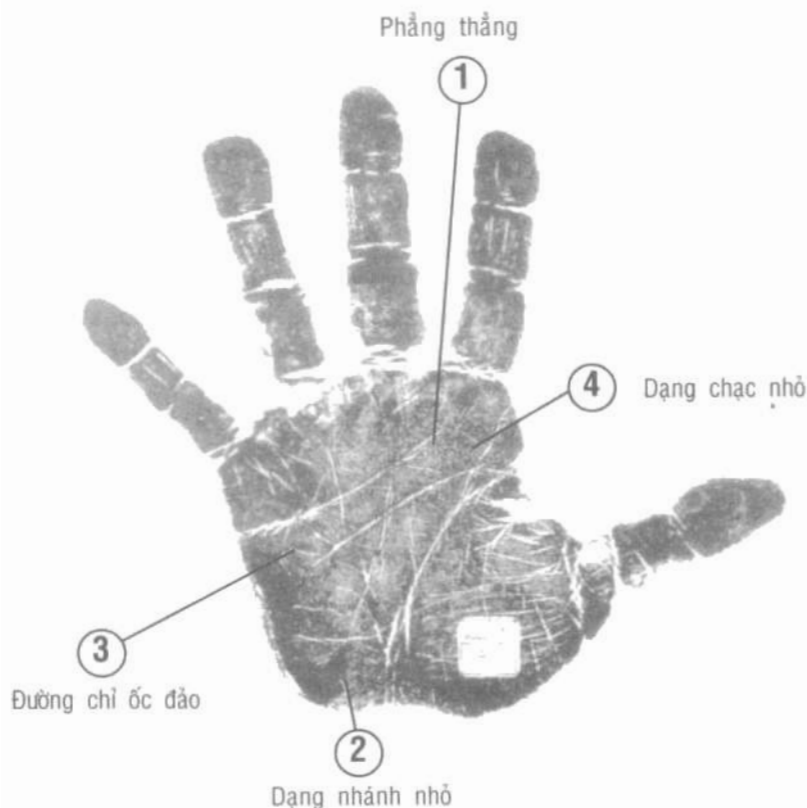
THI DỤ 13: TÌNH CẢM HỒI BỐI THÊM PHỨC TẠP

Đường tình cảm và đường trí não trên tay trái của người này phẳng thẳng (1). Đường tình cảm phẳng thẳng cho thấy tình cảm nhạt nhẽo, thậm chí có thể nói là tương đối ít tình, nhưng đó là xét ở góc độ xem tướng ngón tay. Ở đây có ba điều đáng chú ý: a. Khởi đầu đường chỉ tức mép bàn tay có rất nhiều đường chỉ xéo không hoàn chỉnh sắp xếp đan xen, hình thành nhiều dạng nhánh không hoàn chỉnh (2). b. Phía dưới đôi diềm ngón út có ốc đầu nhỏ rất rõ rệt (3). c. Trên đường tình cảm có nhiều đường tạp tạo thành những hình tam giác.

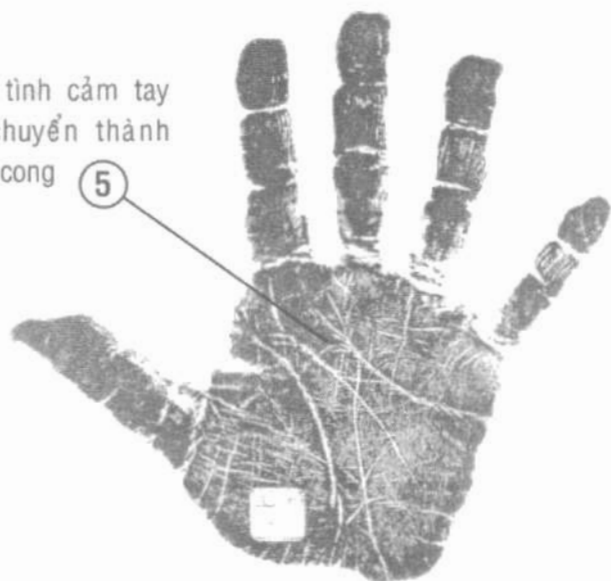
Đường chỉ xéo xuất hiện ở khởi đầu đường tình cảm nếu trên dưới đối nhau, độ dài bằng nhau và đường chỉ rõ ràng thì là đường hạn chế, cho thấy người đó dễ giao thiệp với người khác và được người khác tôn trọng. Nhưng ở đây đường chỉ xéo này đan xen không đều và phân nhánh đi xuống, cho

thấy cô rất khó được bạn bè tôn trọng. Ngược lại, cô thường mâu thuẫn với bạn vì những chuyện nhỏ nhặt, thậm chí tuyệt giao. Điểm thứ hai là ốc đảo nhỏ phía dưới đối diện ngón út cho thấy cô gái này đã từng gặp trắc trở trong tình cảm (ốc đảo càng nhỏ tổn thương càng lớn). Điểm thứ ba là những đường tạp trên đường tình cảm cho thấy người đó cảm thấy rối bời và phức tạp về mặt tình cảm. Nói một cách đơn giản, cô gặp không ít phiền phức sau những trắc trở, thù mới hận cũ ngổn ngang.

Trên đây là tình trạng thường gặp ở thanh niên nam nữ, nhưng chỗ đặc thù của cô gái này là ở đường trí não, nó xuất



Đường tình cảm tay
phải chuyển thành
đường cong

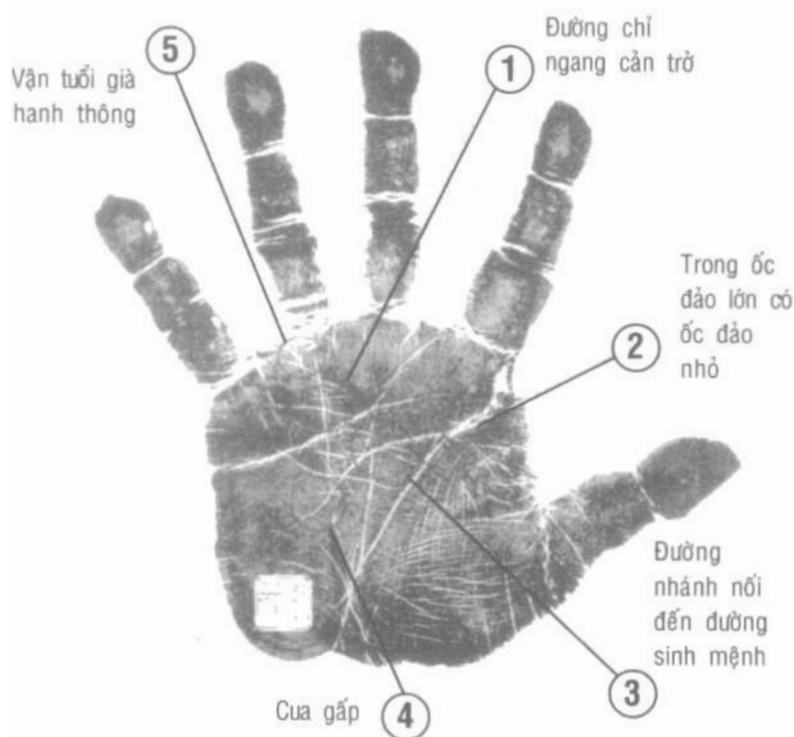


hiện hai dạng chạc nhỏ (4), phần đuôi đường chạc xéo xuống đến gò hỏa tinh thứ nhất. Trước hết, đường trí não của cô phẳng thẳng, phần đuôi đường kết thúc ở gò hỏa tinh thứ hai vốn là điều tốt, vì hình đường chỉ này cho thấy tư tưởng của người đó hợp với thực tế, có thể tập trung tư tưởng làm việc. Vấn đề là ở chỗ khởi đầu đường trí não có dạng chạc, phạm chỗ này xuất hiện đường chỉ nhỏ dạng lông phân nhánh đều cho thấy đầu óc người đó có vấn đề. Hai đường dạng chạc này cho thấy người đó thường xuyên đau đầu nặng, khó tập trung tinh thần suy nghĩ, thậm chí đưa ra những phán đoán sai lầm.

Kết hợp đường trí não và đường tình cảm để phân tích, có thể thấy được trạng thái tâm lý của cô gái này: do cô từng gặp trắc trở trong tình cảm, nên chuyển sang ngưỡng mộ những người đàn ông có sự nghiệp, đã đứng tuổi, dễ yêu người đã có vợ, biết rõ là sẽ khổ sở, nhưng không thoát khỏi, vì đầu óc cô suy nghĩ thiếu tỉnh táo.

May là đường tình cảm ở tay phải của cô hơi cong (5), đó là dấu hiệu cho thấy quan niệm tình cảm đã trở lại bình thường. Đáng tiếc cả đường chỉ có dạng đám mây, người này vẫn có nhiều nỗi ưu phiền. Điều đáng chú ý là khởi điểm đường trí não của cô lại xuất phát từ gò mộc tinh, cho thấy người này dám làm dám chịu, cộng thêm tay phải xuất hiện một đường sự nghiệp rõ ràng, có thể suy đoán cô sẽ có một sự nghiệp tốt. Tinh thần dám làm dám chịu của cô có thể phản ánh trong sự nghiệp, chứ không phải là ở phương diện tình cảm. Phân tích theo đường trí não của cô, sự phát triển sự nghiệp có thể là bất chấp thủ đoạn để đạt được mục tiêu.

THÍ DỤ 14: TINH THẦN PHẤN ĐẤU VÀ TRỞ LỰC



Đây là một đường thành công (đường của cái) rất tốt, đường chỉ này bắt đầu từ đường trí não, cho thấy người đó phần đầu tiên thù bằng trí tuệ của mình, thể đi của đường chỉ này sau khi vượt qua đường tình cảm càng thêm mạnh mẽ. Đáng tiếc là ở giữa đường chỉ xuất hiện quá nhiều đường chỉ ngang (1), những đường chỉ trở lực này đòi hỏi rất mạnh mẽ, gây cản trở lớn cho sự nghiệp (hoặc tài năng nghệ thuật) của người đó.

Khởi đầu của đường trí não quán với đường sinh mệnh, ly rời hợp, hợp rồi ly, hình thành một ốc đảo lớn, trong ốc đảo lớn có ốc đảo nhỏ (2), cho thấy cuộc sống tuổi thơ của người đó không tốt hoặc cha mẹ ít quan tâm.

Đường trí não khởi điểm cao, tức là từ cung Tốn, cho thấy người này bình tĩnh, có hoài bão, đáng tiếc là đường chỉ này đến chỗ ngón giữa thì bị đứt, nối tiếp một đường nhánh cong xuống đường sinh mệnh (3). Đường sinh mệnh lại có một đường chỉ ngang cong nối đến đường trí não, đoạn cuối đường trí não cong gấp (4), cho thấy người đó thường suy nghĩ vẩn vơ và cả tin người khác. Dù có chí hướng nhưng lúc bất tòng tâm, dẫn đến mâu thuẫn giữa lý tưởng và hiện thực.

Sự phiền phức của người đàn ông này không chỉ biểu hiện ở đường trí não, mà đường của cái cũng có vấn đề tương tự.

Đường của cái đại diện cho: tham vọng; mức độ cao thấp của thành công; Khả năng tập trung chú ý; Cách thức xử lý tiền bạc; Khả năng vạch kế hoạch; Mức độ tham lam và ích kỷ.

Đường của cái tốt nhất là hoàn chỉnh, không đứt quãng. Đường của cái trên đầu bàn tay này hoàn chỉnh, có thể đi lên, cứng cáp, mạnh mẽ, cho thấy người này có tham vọng lớn, nhưng bản thân anh ta thiếu ý chí. Xin lưu ý, đường thành công và đường trí não là nhân quả của nhau, tương tác lẫn nhau

Đường của cái là đường đi theo đường sự nghiệp. Đường sự nghiệp trong hình trên xuất phát từ đường sinh mệnh, cho thấy người đó hạn đầu hoàn cảnh không tốt, tự lực cạnh tranh, phấn đấu tiên thủ và đạt được thành công nhất định. Ý chí mà đường chỉ này thể hiện cũng giống như đường của cái của người đó. Đáng tiếc là đường sự nghiệp của anh ta càng ngày càng yếu, còn đường của cái thì ngày càng mạnh, điều đó cho thấy những thành công bước đầu khiến người đàn ông này tự cho mình là đúng, lầm tưởng rằng chỉ cần nỗ lực phấn đấu là chắc chắn sẽ thành công mà xem nhẹ các điều kiện thiên châu, địa lợi và nhân hòa, quá coi trọng ý chí chủ quan xem thường nhân tố khách quan, kết quả là chi biệt cầm đầu làm việc. Hơn thế, trong tiến trình của sự nghiệp gặp phải rất nhiều trở ngại, cứ vượt qua một trở ngại là đường thành công sẽ mạnh hơn, tinh thần đó khiến người ta kính phục và đó cũng là tâm lý căn cốt của một người thành công.

Trách nhiệm của chúng ta là khuyên anh ta khi vận trình kèm thì không được tiến thủ quá mức để tránh tổn thất. Sở dĩ tôi phán đoán như vậy vì phần đuôi đường của cái của người này xuất hiện một dạng đường chạc ba cho thấy vận tuổi già hanh thông (5), xét theo đường sự nghiệp có xu hướng yếu đi, vận tuổi già hanh thông thì không nên quá tiến thủ. Tôi đoán anh ta sẽ nghe theo lời khuyên của tôi, vì đường của cái của anh cho thấy có một thời gian anh phải trả giá rất đắt, nên giờ đây sẽ biết dừng bước đúng lúc.

THÍ DỤ 16: NÓI KHÓ CỦA PHỤ NỮ CÓ BÀN TAY ĐÀN ÔNG

Bàn tay này rộng, cứng áp, mạnh mẽ, khác hẳn bàn tay mềm mại của phụ nữ, ta gọi đó là phụ nữ có bàn tay đàn ông.

Đường chỉ tay của người phụ nữ này có một đặc điểm là đường sinh mệnh có rất nhiều đường phiên não dày đặc (1),

hơn nữa đầu bị vây trong đường sinh mệnh, cho thấy người đó có nhiều nỗi phiền muộn không thể trút bỏ được, cuộc sống không hề thoải mái dễ chịu.

Đường trí não, khởi đầu cùng nguồn với đường sinh mệnh, đến dưới ngón trỏ thì tách ra, nhưng rất nhỏ. Đoạn đường chỉ này rất ngắn, đến phía dưới đối diện ngón giữa thì đứt quãng và nối với đường nhánh mọc ra từ đường tình cảm. Đường trí não đứt quãng xung lại đi lên (2), cong xuống dưới đến gò thái âm. Đường trí não này tuyệt đối không phải là một đường chỉ cốt. Đến đây chúng ta có thể tổng kết ba đặc điểm lớn của kiểu bàn tay này: a. Nữ giới có bàn tay đàn ông, b. Đường phiền não bị hao vấy, c. Đường trí não không tồn tại. Ba đặc điểm này là nhân tố có tính quyết định, có thể nói là chỉ phối vận mệnh của người đó.

Đường phiền não bị vây trong đường sinh mệnh không phải là bị vây toàn bộ, có ba đường đâm ra được: a. Đường phía trên sau khi đâm ra khỏi đường sinh mệnh thì xéo lên trên, hướng đến kẻ giữa ngón áp út và ngón út (3), đường này ngăn chặn đường rùa cái đi lên; b. Đường phía dưới cũng đi lên từ cùng một góc xéo, sau khi vượt qua đường tình cảm thì tiếp xúc với đường hôn nhân (4); c. Đường ở giữa du ngang ra ngoài, sau khi vượt qua đường sinh mệnh, đường sự nghiệp thì cong lại, cùng đường trí não tạo thành một hình tam giác (5). Đến đây chúng ta có thể thấy đường trí não của cô đã quấn với đường tình cảm, còn đường phiền não trong đường sinh mệnh lại can thiệp vào đường trí não, đường tình cảm và đường của cái. Tóm lại, cô gái này có rất nhiều nỗi buồn phiền trong lòng, nhưng cô không thổ lộ cho ai biết, bề ngoài vẫn giả vờ vui vẻ và hạnh phúc.

Cô có một đường hôn nhân dài, cho thấy cô mong chờ một cuộc hôn nhân hạnh phúc, nhưng rơi vào "bàn tay đàn ông", nên

có thể vừa phải làm việc kiếm tiền vừa phải đảm đương trách nhiệm làm vợ làm mẹ, thậm chí có thể phải trả nợ cho chồng.

Đường của cái xuất phát từ đường sinh mệnh, đoạn đầu của đường chỉ này còn được, đáng tiếc đường này bị đường tình cảm che mất, mà đường của cái phía trên đường tình cảm lại yếu ớt. Mặc dù là người có chí tiến thủ, có trách nhiệm, nhưng luôn bị đường phiền não và đường tình cảm vây khốn, lại thêm đường hôn nhân can thiệp vào đường của cái, có thể rơi vào cảnh vợ chồng bất hòa.



THI DỤ 16: ĐUÔI ĐƯỜNG CHỈ HƯỚNG VỀ CUNG CÁN, CUNG ĐOÀI: ĐA NGHI NHƯNG LẠI CẢ TIN NGƯỜI KHÁC

Ba đường chi chình của bàn tay này đều không tốt. Chúng ta hãy phân tích từ đường trí não của nó

Đường trí não của người đàn ông này thô nông và ngắn, đến vị trí phía dưới đối diện ngón giữa thì phân nhánh (1), một đường tiếp tục hướng về phía trước, một đường khác thì xéo xuống đến cung Cấn, cung Đoài. Phần đường trí não cung xuống cung Cấn, cung Đoài đều có thể giải thích là: Đa nghi, nhưng lại cả tin người khác. Hai đặc điểm này bề ngoài tuy mâu thuẫn nhau, nhưng suy cho cùng là do thiếu niềm tin. Chính vì vậy khi xử sự người đó không khoi lo lắng, khi quyết định lại chần chừ do dự, không khoi cả tin mà chuốc lấy thiệt hại.

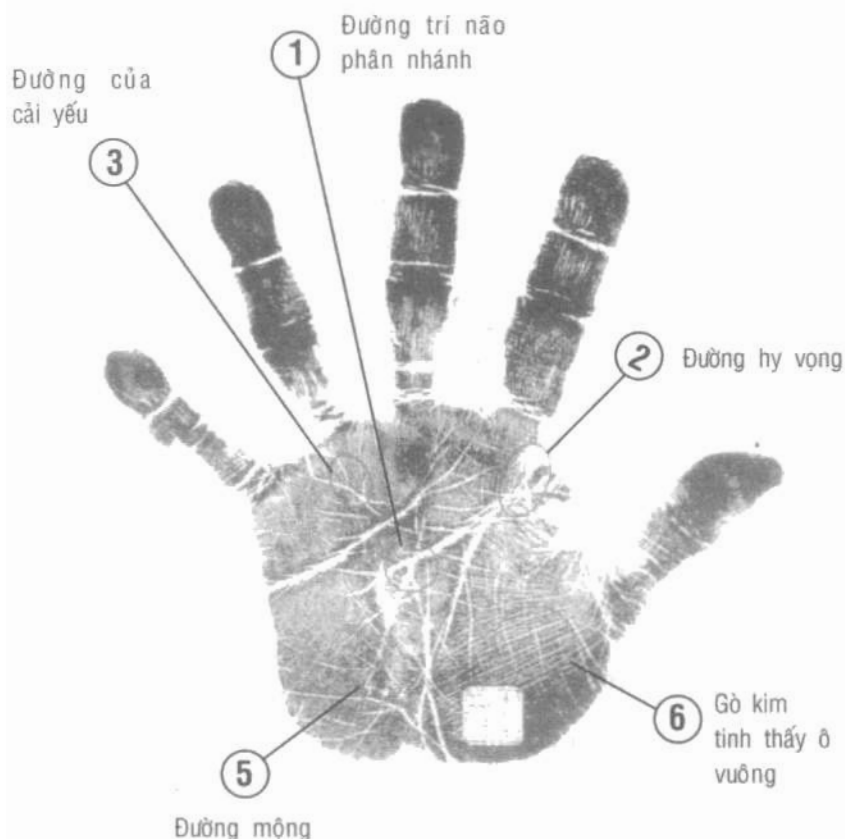
Điều đáng chú ý là, đường trí não ở tay trái xuất hiện hai đường nhánh, thứ nhất là đường từ phía dưới đối diện ngón áp út xéo xuống nối với đường tình cảm rồi hướng đến ngón út, thứ hai là khởi đầu đường trí não xuất hiện một đường hy vọng (2), đáng tiếc đường hy vọng này yếu, đứt quãng. Có đường hy vọng vốn là điều tốt, nhưng nếu đứt quãng cho thấy người đó hy vọng rất nhiều nhưng rồi lại thất vọng tràn trề. Tại sao lại như vậy? Nguyên nhân là tình cảm xen vào lý trí, đường nhánh trên đường trí não của anh ta cho thấy người này có tính cách đó. Hơn thế nữa, nhiều khi sự việc gắn đến giai đoạn thành công, người đó lại vì tình cảm mà thay đổi hoặc hủy bỏ kế hoạch. Người đàn ông này từng gặp trắc trở nghiêm trọng nên đường hy vọng bị đứt gãy.

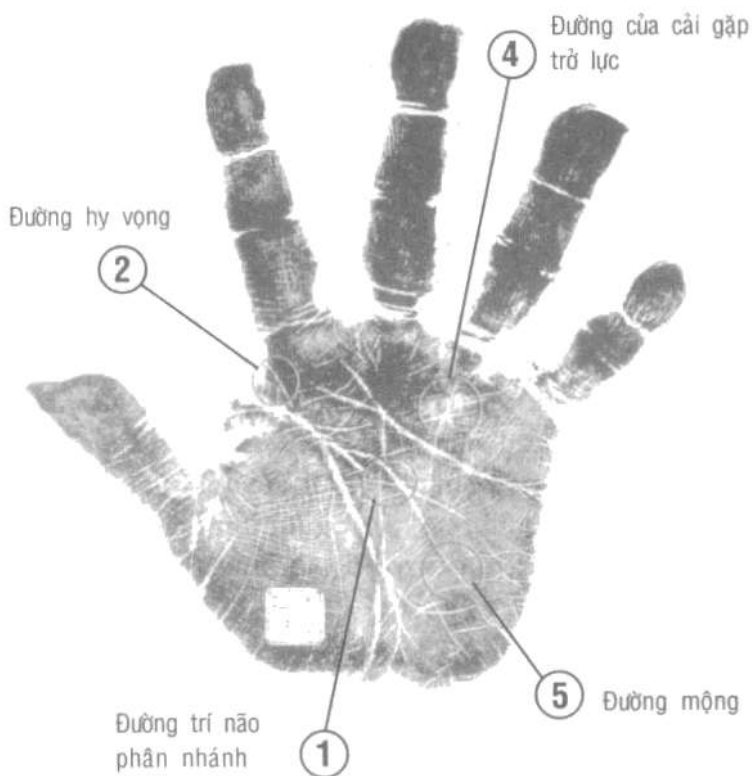
Người này ngoài xử sự cảm tính ra, điều quan trọng nhất là anh ta không thủ chuyên tâm hoàn thành một việc gì đó, vì tay trái của anh có một đường của cái yếu ớt (3), còn đường

của cái trên tay phải phải không chỉ yếu ớt đứt quãng, mà còn xuất hiện đường ngang cản trở (4), từ khuyết điểm này có thể suy đoán sự nghiệp của người đó không hề thuận lợi.

Muốn hiểu thêm về tính cách của anh ta, chú ý phần đuôi đường trí não ở cả hai bàn tay đều có một đường chỉ xung đến gò thái âm, đường đó gọi là đường mộng (5), cho thấy người này hay suy nghĩ vẩn vơ.

Gò kim tinh nhô cao cho thấy tinh lực dồi dào, nhưng trong gò kim tinh xuất hiện các ô vuông dày đặc gọi là ô vuông





phóng túng, cho thấy nhu cầu tính dục rất mạnh. Ngoài ra đường sinh mệnh bị phá, có rất nhiều đường tạp tạo thành đường chỉ giống ốc đảo, cho thấy dễ mắc bệnh hệ hô hấp.

THÍ DỤ 17: CHỈ TAY KIỂU THÙ GHÉT

Từ chỉ tay của bàn tay này có thể thấy, ngay từ lúc còn nhỏ người này đã mang đầy lòng thù hận và có tâm lý công kích nghiêm trọng, tâm lý này có thể nhận thấy qua hai điểm sau: Đường tình cảm yếu, vụn, nứt đoạn (1), toàn bộ đường chỉ có nhiều đường dạng nhánh tỏa ra (2); Đường chỉ ở gốc ngón áp út yếu và vụn (3), chỗ này phản ánh mối quan hệ với cha mẹ. Vì

quan hệ giữa anh và cha mẹ rất kém, nên lâu dần khiến anh hận cha mẹ. Từ đó đối với những người khác cũng vậy.

Khốn đầu đường tính cảm của người này bị nứt, điều này phản ánh tuổi thơ của anh. Người có kiểu chỉ tay này dù được cha mẹ cưng chiều cũng vẫn cảm thấy không đủ, luôn cho rằng cha mẹ không hiểu, không thương mình, đó là sự ngăn cách giữa hai thế hệ, nhưng không thể dùng "hồ sơ tuổi thơ" để giải thích được. Trong trường hợp cụ thể này, người đó thiếu sự yêu thương của cha mẹ, cha mẹ thương xuyên cải và, gia đình không yên, anh ta khao khát được người quan tâm, chăm sóc, nhưng cái nhận được chỉ là bề ngoài và hình thức, nên lòng thù hận của anh ngày một tăng, kết quả là người đàn ông này trút giận lên người bạn gái và họ kết thúc bằng sự chia tay. Đây là điển hình của chỉ tay kiểu thù ghét.

Các nhà tâm lý học cho rằng, từ lòng thù hận phát triển đến bạo lực có thể chia thành hai loại là "bạo lực máu nóng" và "bạo lực máu lạnh". "Bạo lực máu nóng" là người đó nhận được một kích thích nào đó khiến nhịp tim tăng lên, máu nóng sự sôi và bộc phát thành hành vi bạo lực. "Bạo lực máu lạnh" là ngay khi đó không có tâm lý kích động, nhưng vẫn dùng bạo lực làm thủ đoạn, mục đích là gây tổn thương cho đối phương, người đó chỉ muốn vui sướng nhất thời để đạt được cân bằng tâm lý, hoặc nhận được một sự đền đáp nào đây về vật chất hoặc tinh thần, người bị hại không hẳn là bị tổn thương về thể xác.

Nhưng người đàn ông này là bạo lực máu nóng, căn nguyên của nó là hồi nhớ đã thấy cha mẹ đánh cãi nhau, anh ta giấu nỗi bất mãn với cha trong lòng, đến khi lớn lên, mỗi khi gặp việc không vừa lòng là nỗi phẫn uất trong lòng lại bùng ra và thể hiện bằng hành vi bạo lực.

Phần đuôi đường trí não của anh đi xuống (4), cho thấy cô quá nhiều suy nghĩ vẩn vơ. Trên đường tình cảm và đường trí não của anh có rất nhiều khung vuông, cho thấy anh rơi vào nỗi phiền não yêu hận đan xen. Đường sự nghiệp của anh bị đường tình cảm chèn ép, cho thấy người này có cá tính quyết liệt, hay hành động theo ý mình. Do đó sự nghiệp và tình cảm của anh luôn gặp trắc trở, nguyên nhân là vì anh quá chủ quan.

Đường tình cảm yếu, vụn, nứt và có dạng chạc

Đường chỉ nạt vụn: Quan hệ với cha mẹ không tốt



Đuôi đường trí não đi xuống

Có dạng nhánh

THÍ DỤ 18: NHÁNH ĐƯƠNG TÍNH CẢM RÀM LẤY ĐƯƠNG TRÍ NÀO

Bàn tay của người này dày và rộng, chủ quan nhưng chậm chạp, song phối hợp với đường trí não loang lổ thì cho thấy là người không dễ thuyết phục. Chỉ tay của người này có hai đặc điểm: Đường trí não kép giả (1); Đường tính cảm dạng chuỗi, đường nhánh hãm lấy đường trí não (2). Ba đường chỉ chính đều không tốt, nhất là hai đường nêu trên rất kém và là căn nguyên của mọi vấn đề.

Đường trí não kép là đường chỉ tay tốt, biểu trưng của nó là hai đường chỉ rõ ràng mạch lạc. Nhưng đường trí não của người đàn ông này thiếu tiêu chuẩn này, nó do hai đường chỉ quấy lấy nhau tạo thành, không phân biệt được rõ ràng. Ngoài ra đầu đường của nó có ba đường chỉ ngắn bắt đầu từ trong đường sinh mệnh, cho thấy người đó thiếu tập trung, dễ bị người khác chi phối, khả năng suy nghĩ phân tán, thần kinh nhạy cảm, xử thế thiếu quyết đoán, thường xuyên giữa chừng thay đổi kế hoạch.

Điểm đáng chú ý là đường tính cảm của người này là dạng đám mây dài tạo thành chuỗi, cho thấy tính cảm không chỉ là tính cảm nam nữ của anh khá phức tạp. Những đường nhánh nổi lên đường trí não gọi là dạng cá tám vượt. Dạng đường chỉ này cho thấy ngoài thích vọng trộm, tâm lý người đó còn lệch lạc, áp đặt suy nghĩ của mình lên người khác, các nhà tâm lý học gọi đó là tác dụng chiếu (projection), và cho rằng đó là một phương thức biểu đạt tư mình đối kháng mình, dùng để giảm nhẹ cảm giác tội lỗi. Tác dụng chiếu là người đó kiểm nền khuyết điểm của mình trong tâm thức một cách không tự giác, khi ý thức không tốt này bộc phát thì người đó sẽ áp đặt ý niệm hoặc ham muốn sai lầm của mình lên người

khác. Thí dụ, anh ta ghét một ai đó sẽ nói là người đó ghét anh ta. Cũng vậy, anh ta thích trên hoa ghẹo nguyệt nhưng lại giải thích là do đối phương dụ dỗ ...

Vấn đề chủ yếu nhất của đường tình cảm dạng đám mây là: ý chí yếu, tâm lý mâu thuẫn. Ngoài ra đường nhánh của đường tình cảm nối đến đường trí não còn có một hàm nghĩa khác: anh ta biết lấy lòng người khác, lợi dụng người khác làm việc cho anh, nhưng sau khi xong việc lại coi như không hề quen biết.

Đường nhánh có "tác dụng chiếu" ép đường trí não

②



③

Đường của cái xuất
hiện đường ngang

①

Đường trí não kép giả

Nhưng người dân ông này cũng có ưu điểm, gò chái đường cao anh đẩy đận, sự nghiệp sẽ có thành tựu, có điều hai đường của cau trên gò không đủ mạnh, hơn nữa xuất hiện rất nhiều đường ngang, (3) cho thấy mỗi lần thành công lại là một lần xuất hiện khó khăn hoặc tai nạn nối tiếp nhau.

THÍ DỤ 19: XEM SỨC KHỎE QUA CHỈ TAY

Có thể biết được tình trạng sức khỏe của con người thông qua chỉ tay, tình trạng sức khỏe lại quan hệ mật thiết với tính cách, từ đó có thể suy đoán được vận mệnh.

Khởi đầu đường tri não của hàn tay này rất vụn, hình thành nhiều ốc đảo nhỏ (1), cho thấy người phụ nữ này có bệnh về đường hô hấp, thời trẻ bà rất dễ bị cảm hoặc viêm phế quản. Ngoài ra, đường tri não đứt đoạn (2) còn cho thấy hơi thở bà từng bị tổn thương nãn, rõ chế là bị tổn thương sau khi sốt cao hoặc bị chấn thương do ngã từ trên cao xuống, cũng có thể bị người lớn cốc mạnh vào đầu, đến nỗi tuổi thơ của người đó trầm uất kém vui, hậu di chứng kéo dài đến nay. Đường tri não của bà có nhiều đường tạp, phần đuôi yếu, cho thấy bà bị đau đầu, đặc biệt là bị đau nặng sau khi bị chấn động tâm lý, hơn nữa cảm thấy buồn khổ và uất ức, cạn nên tính cách đa sầu đa cảm của bà.

Phần đuôi đường sinh mệnh cong vào gò lưm tinh (3). Đường sinh mệnh cong như vậy cho thấy hệ sinh dục có vấn đề, ở nam giới thì chủ về: bị sa nang, viêm tuyến tiền liệt, suy giảm khả năng tinh dục hoặc bệnh tiểu đường. Ở nữ giới thì chủ về: mất cân bằng nội tiết, phần lớn biểu hiện là thống kinh. Ngoài ra người phụ nữ này có nhiều đường sức khỏe đầy đặc phóng đến gò thủy tinh (4), cho thấy bà bị bệnh tang phủ, vì đường chỉ không thô, cho thấy bệnh đã tiềm ẩn nhưng chưa bùng phát mà thôi.

Ta đã nói về tình hình sức khỏe của người phụ nữ này, giờ nói về tính cách và vận mệnh. Bà có hai đường sự nghiệp, một đường bắt đầu từ cung Càn, đường kia bắt đầu từ đường sinh mệnh, hai đường chỉ này đều bị đường trí não ngăn trở. Trên đường trí não xuất hiện hai đường sự nghiệp hướng về ngón giữa, nhưng bị đường tình cảm ngăn trở, mặc dù có một đường vượt qua đường tình cảm, nhưng đường chỉ có vẻ rất yếu. Đường sự nghiệp hai lần bị cản trở, yếu dần, cho thấy lý tính và cảm tính của bà không cân bằng.



Dương tính cảm nạt vun, cho thấy đời sống tình cảm của bà nhiều sóng gió, vợ chồng bất hòa, vấn đề này có thể thấy được qua hai điểm sau. Thứ nhất là có rất nhiều đường phiên nào vây trong gò kum tình không thoát ra được (5). Thứ hai là gò kum tình xuất hiện rất nhiều đường ngang (6), chỗ này nếu xuất hiện đường ngang dọc thì là á lơi từng dọc, nhưng loại đường ngang này lại là biểu hiện của đời sống tình dục không hòa hợp, trong lòng lại có nhiều phiền não, nên không thể sống vui vẻ được.

TỈ DƯ 20: TÌNH CÁCH CỦA BÀN TAY CHỮ “XUYỀN” GIA

Bàn tay chữ “xuyền” thật thì ba đường chỉ chính rõ ràng mạch lạc. Còn bàn tay này khởi đầu đường trí não chỉ hơi cách khỏi đường sinh mệnh, gọi là bàn tay chữ “xuyền” gia. Bàn tay chữ “xuyền” có 76 hình dạng, trong đó bàn tay chữ “xuyền” giả chiếm phần lớn.

Khuyết điểm chủ yếu trong tình cách của người phụ nữ này là coi mình là trung tâm một cách quá mức. Ngoài ra, vận trình của cô có thể biết được qua những đường chỉ dưới đây. Đường sự nghiệp khởi đầu từ bên trong đường sinh mệnh (1), cho thấy: Không những không được cha mẹ giúp đỡ, ngược lại bị họ cản trở. Thường xuyên bị người thân thích liên lụy hoặc trách móc (một cách vô cớ). Ngoài ra vị trí giới đường sự nghiệp xuất hiện rất nhiều đường cản trở (2), có thể suy đoán sự nghiệp hoặc công việc của cô trước 35 tuổi không thuận lợi (suy đoán theo cách tính lưu niên đường sự nghiệp), bất kể nỗ lực làm việc thế nào, ngay cả đạt được thành tích cũng bị đánh giá thấp, khiến cô thấy buồn khổ.

Về mặt lý thuyết, việc tự coi mình là trung tâm được nuôi dưỡng từ thời tuổi thơ. Người này cho rằng mình là trung tâm của thế giới nhỏ bé này. Lớn dần lên, quan hệ xã hội mở rộng, người đó có thoát khỏi suy nghĩ coi mình là trung tâm hay không, có

thể đột phá cái mà tâm lý học gọi là “giam cầm sự trưởng thành” hay không, mấu chốt là ở sự quan tâm và hướng dẫn của cha mẹ. Nhưng người phụ nữ này từ nhỏ đã không nhận được tình yêu thương của cha mẹ, bước vào xã hội lại không biết xử lý mối quan hệ giao tế, đến nỗi trong công ty bị cô lập, cô làm sao có thể vui được? Do đó trong gò kim tinh xuất hiện rất nhiều đường ngang, tạo thành lưới phiền não của cô (3).

Đường tình cảm của cô nát vụn, trên đường tình cảm có những đường cãi nhau dày đặc, (4) cho thấy cô bất hòa ý kiến với chồng, họ thường xuyên xung đột, đủ cho thấy cuộc hôn nhân đã trên bờ vực ly hôn.

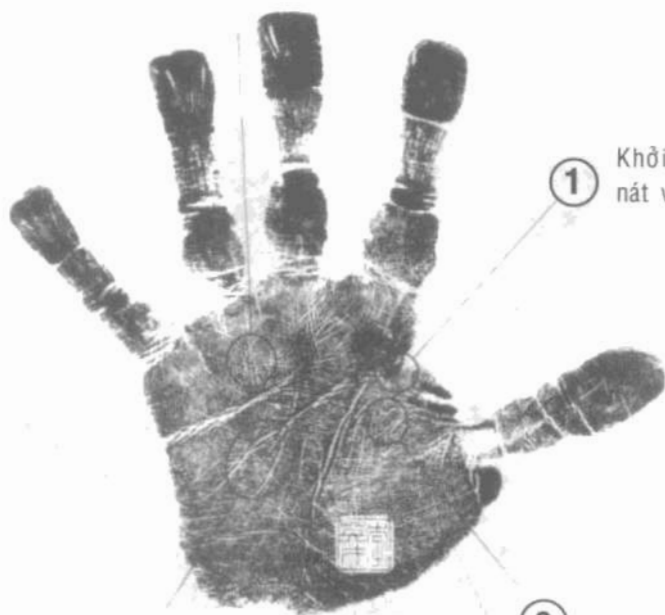


THÍ DỤ 21: ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐƯỜNG HỎA TINH

Khởi đầu đường trí não và đường sinh mệnh của người này nát vụn (1), cho thấy tuổi thơ thiếu tình thương của người thân, đây là nguyên nhân dẫn đến tính cách không tốt của cô sau này. Điều quan trọng hơn là có rất nhiều đường ngắn nhỏ kéo dài ra từ gò hỏa tinh, gọi là đường hỏa tinh (2), tính cách của người có kiểu đường chỉ này là: Từ nhỏ đã rất buồn phiền nhưng giấu sâu trong lòng, dần dần bột phát trở thành tính

Đường thành công
ngắn nhỏ

③



① Khởi đầu
nát vụn

②

Đường hỏa tinh

④

Đường trí não đứt
quãng đi xuống

khả xấu; Tâm tính xao động rất lớn, nhưng trước khi sự việc xảy ra thì không có dấu hiệu gì; Có tâm lý tự vệ mạnh mẽ.

Tâm lý tự vệ còn phản ánh trên đường thành công ngắn ngủi của cô (3). Vốn đoạn đường thành công này phản ánh ý chí cô phân tán, không tập trung tinh thần vào sự nghiệp, lại thêm ý thức tự vệ của cô, trong công việc vô hình trung chọn để bỏ khâu, nên bị đồng nghiệp và bạn bè coi là người ích kỷ.

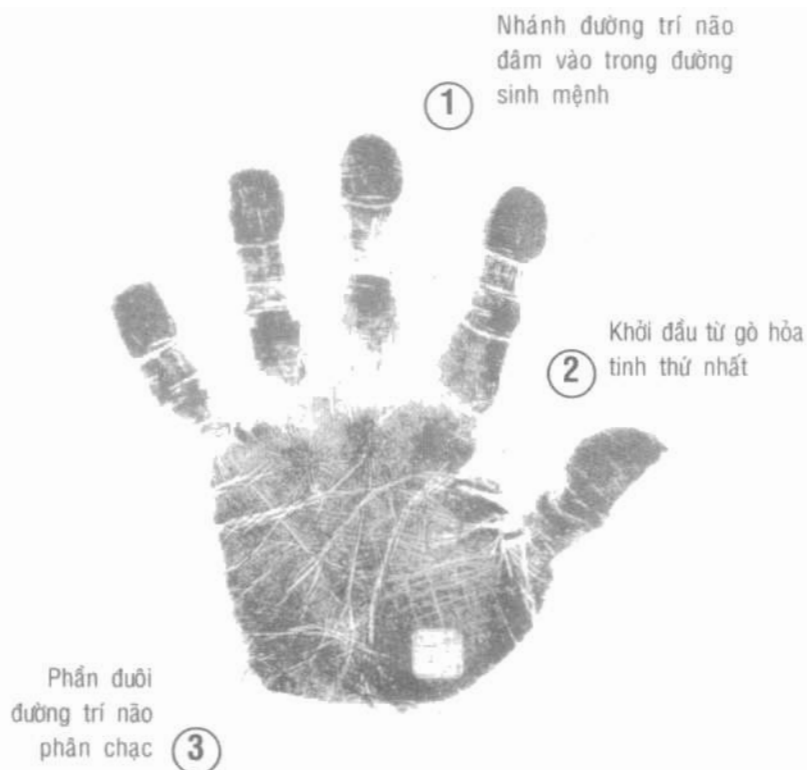
Đường trí não của cô rất dài, nhưng bị ngắt quãng và yếu (4), cho thấy cô sợ người khác chế cười và trách móc, thậm chí lo sợ bóng gió. Do đó, cô sống không vui vẻ. Đường tình cảm rất vụn, nên hôn nhân của cô chắc chắn có vấn đề.

THÍ DỤ 22: TÍNH KHÍ NÓNG NÀY VÀ LO SỢ BÓNG GIÓ

Khởi đầu đường trí não của người phụ nữ này có mấy đường ngang khuếch tán ra ngoài, trong đó có hai đường đâm vào trong đường sinh mệnh (1), tạo thành một khối điểm khác của đường trí não, tức là bắt đầu từ gò hỏa tinh thứ nhất (2). Vị trí gò hỏa tinh thứ nhất phản ánh sự xung đột trong tính cách của người đó. Do vậy tính khí của người này rất nóng nảy, có thể cãi nhau vì những chuyện nhỏ nhặt.

Phần dưới đường trí não có mấy cái dạng chạc (3), người có kiểu đường chi này rất đa nghi, trí ào tưởng phong phú, mỗi khi gặp khó khăn trong đầu lại dệt nên một câu chuyện chiếu lên mình người khác, biến tưởng tượng thành hiện thực, tâm lý lo sợ bóng gió này không chỉ có hại cho tình bạn, mà còn khiến cô không vui.

Hai điểm trên là những vết thương trí mạng của người phụ nữ này. Ngoài ra đường hôn nhân phân nhánh, khởi đầu đường tình cảm nát vụn, cho thấy cô từng sống chung với người khác giới (không chỉ một lần), kết quả là kết thúc thất bại.



Sự thất bại trong hôn nhân (hôn nhân trong tướng tay học bao gồm quan hệ sống chung, không phải chỉ hôn ước) có liên quan đến tính khí nóng nảy của cô.

THÍ DỤ 23: BÍ ẨN CỦA VIỆC BỆNH LÂU KHÔNG KHỎI

Đường sinh mệnh của người phụ nữ này xuất hiện đường nhỏ dạng lông (1), cho thấy sức khỏe cô không tốt đã lâu, chữa trị nhiều nhưng không kết quả. Thực ra cô chỉ mắc bệnh tâm lý. Tại sao lại phán đoán như vậy? Căn cứ ba điểm sau đây: Trên đường trí não của cô xuất hiện đường cản trở (2); Cung Khôn có rất nhiều đường vụn (3); Trong bàn tay có rất

nhiều đường ngang. Vì đây là tay trái nên có thể thấy rằng trước 30 tuổi cô sống không được vui vẻ.

Cung Khôn đại diện cho mẹ, vị trí này xuất hiện đường vụn cho thấy tuổi thơ cô không được cha mẹ quan tâm, chỉ khi mắc bệnh mới được mẹ chăm sóc, do đó từ tuổi thơ cô đã học được một điều, muốn được cha mẹ quan tâm thì cách tốt nhất là mắc bệnh, do đó cô thường giả bệnh. Cho đến khi

Cung Khôn có rất
nhiều đường vụn

Đuôi đường có vết nứt



① Đường ngăn
dạng lông

Xuất hiện đường
nhánh đi xuống

Đường cản trở

trưởng thành, bệnh tâm lý này của cô vẫn không được điều hòa, đối tượng giả bệnh chuyển sang chồng, đó chính là nguyên nhân khiến người này thường xuyên “sinh bệnh”.

Đường tình cảm của cô còn có một bí mật: trên đường xuất hiện đường nhánh đi xuống (4), cho thấy hôn nhân có nguy cơ tan vỡ; phần đuôi đường có vết đứt rõ rệt (5), cho thấy: trước khi kết hôn đã từng có một mối tình thân thiết, hoặc ly hôn xong tái giá. Hiện nay, vì muốn được chồng quan tâm nhiều hơn nên cô thường xuyên cảm thấy có bệnh.

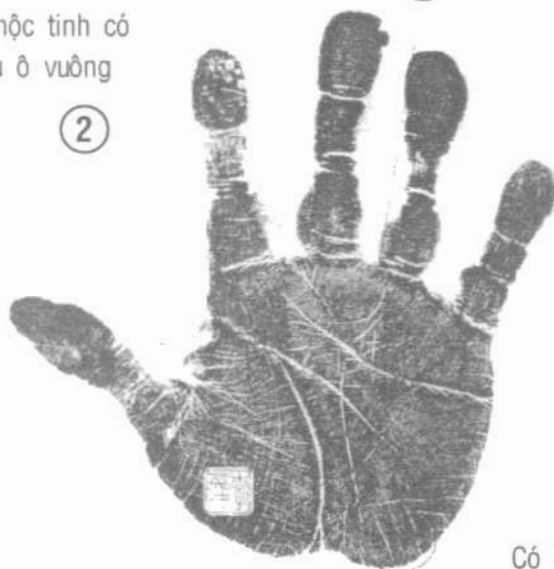
THÍ DỤ THỨ 24: LÒNG TỰ TIN CỦA GÒ MỘC TINH

Gò mộc tinh có
nhiều ô vuông

②

③

Đường của cái
ngược hướng



Đường trí não
thẳng tắp

①

④

Có nhiều
đường du lịch,
cho thấy có
số du lịch

Bàn tay này tương đối dễ phân tích, vì chỉ cần nắm được các đường chủ yếu là hiểu được tính cách của người đó. Đường trí não của anh ta thẳng tắp (1), cho thấy cá tính tương đối chu quan, có nhiều dự tính cho tương lai. Mặt khác, gò móc tình xuất hiện nhiều ở vuông (2), gò này đại diện cho lòng tự tin và ham muốn quyền lực, ở vuông thì có tính bản vệ. Nói cách khác, lòng tự tin và ham muốn quyền lực của người đàn ông này sẽ được bảo hộ.

Ngoài ra người này còn có một đường của cái ngược hướng, (3) người có đường chỉ này rất coi trọng gia đình, khó có thành tựu lớn. Ngoài ra đường du lịch trên bàn tay này dày đặc (4), cho thấy người này có thể tìm được hướng phát triển sự nghiệp của mình.

THI DỤ 25: THAM VỌNG VÀ HAM MUỐN

Gò móc tình cho thấy tham vọng và ham muốn của con người, người có gò móc tình dày dạn thì ham muốn mạnh mẽ, bao gồm ham muốn vật chất, quyền lực, phát triển sự nghiệp cho đến ham muốn tình dục. Gò móc tình của người phụ nữ này dày dạn (1), cho thấy ham muốn của cô rất mạnh mẽ, còn ham muốn của cô phát triển theo chiều hướng nào, và sự thành bại ra sao thì phải xem các đường chỉ khác.

Thông thường đường hôn nhân chỉ có một hoặc hai đường, nhưng đường hôn nhân của người phụ nữ này lại có đến ba đường (2). Quá nhiều đường hôn nhân cho thấy cô có mối quan hệ xã hội tốt và kết bạn tùy tiện với bất kỳ người nào, thậm chí vừa gặp như đã quen từ lâu, cũng có thể dẫn đến quan hệ tình dục hời hợt. Thước nhìn thì gò kim tình ở bàn tay này xuất hiện ở vuông tủy dục (3), điểm này cho thấy sự kết bạn tùy tiện của cô. Nhưng ở vuông tủy dục đối khi cho cho thấy

nhu cầu tình dục nhiều, chứ không phải quan hệ tình dục bừa bãi, khi đó phải xem đường tình cảm của cô.

Nếu đường tình cảm nát vụn, thì sự kết bạn tùy tiện, tưng dục nêu trên có thể được kết luận. Đường tình cảm của người phụ nữ này có dạng xoắn (4), ở đây chỉ có thể nói cô là người hay thay đổi mà thôi. Bây giờ phải xem đường trí não của cô, đường trí não đi xuống (5), phía trên có một số đường nhánh



đang lỏng, cho thấy cô không phải là một người bao đàn làm bữa. Người có kiểu đường tri não này suy nghĩ quá nhiều, xét từ điểm này, ham muốn của cô lại chịu sự ràng buộc bởi lý trí nên không mạnh dạn thực hiện.

Dấu hàn tay này còn có ba điều cần chú ý: nếp bàn tay xuất hiện quá nhiều người phản kháng (6), loại người này ưa mềm chứ không ưa cứng, nhưng tính cách này sẽ khiến bàn chân cô chịu thiệt thòi. Do đó người này có một chòm đường phiến não (7), những đường phiến não này cùng đường phản kháng là nhân quả của nhau, liên quan đến ham muốn của người đó. Ngón cái của cô có một mắt phượng hoàn chỉnh (8), trong nguy nan sẽ được quý nhân giúp đỡ.

Thử dụ 26: NGÓN CÁI NGÀN MEM THÌ THIẾU Ý CHỈ

Đây lại là một bàn tay cơ rất nhiều hàn ý, nhưng ý nghu rất rõ rệt, không phức tạp như thí dụ trước.

Trước hết là ngón cái ngắn và mềm (1), cho thấy người đó thiếu ý chí, luôn bị người khác chi phối. Ngón trỏ cũng quá ngắn (2), cho thấy thiếu khả năng lãnh đạo, thiếu tư tin và lòng căm tức. Hai ngón tay có tình hình tương tự nhau, phản ánh nhược điểm của người đó đã tăng thêm, tình trạng này cũng được biểu hiện trên đường tri não họ.

Đường tri não của cô gái này ngắn, đến phía dưới đầu ngón giữa thì phân thành ba đường. Đường tri não ngắn cho thấy người đó thiếu óc tưởng tượng, phần đuôi phân nhánh (3) cho thấy thiếu tư tin, nghị lực và tình thần phấn đấu. Hai gập trắc trở là họ dợ giữa chừng, bất mãn với hiện thực. Khuyết điểm này lại phù hợp với tình hình của ngón cái và ngón trỏ. Như vậy khuyết điểm trong tính cách của cô gái này đã rất rõ ràng.

Bàn tay này có đặc tính nào đó của kiểu bàn tay búp măng, ngoài khuyết điểm đã trình bày ra, cô còn có ưu điểm là hướng ngoại, làm việc nhiệt tình, ưu điểm là biết xử lý đúng đắn (mép bàn tay tròn trịa) (4), nếu biết kìm nén tính khí của



minh thì cô sẽ thích hợp với công tác quan hệ đối ngoại và quan hệ công chúng.

Khởi đầu đường trí não và đường sinh mệnh của cô có ốc đảo (5), cho thấy cuộc sống tuổi thơ cô không tốt, sức khỏe kém. Đường sinh mệnh nhiều chỗ xuất hiện dạng lông, cho thấy trước 30 tuổi (hàn tay này là tiền thiên chương) cô hay bị bệnh vặt. Nhưng vấn đề là ở chỗ đường tình cảm của cô có hai ốc đảo dài (6). Ốc đảo trên đường chỉ càng nhỏ thì càng nguy hiểm, ốc đảo dài của cô này cho thấy cô cảm thấy khó xử trong tình cảm, cộng với tính cách đo dừ khiến cô không thể đưa ra lựa chọn. Những người thế này rất dễ yêu người đã có chồng hoặc đã có vợ, khi đã chìm đắm vào thì không thể thoát ra được. Khi trả lời câu hỏi của họ, chúng ta không thể có thái độ lấp lửng, chỉ có thể bình tĩnh phân tích ưu khuyết điểm cho họ, nên hay hoặc lấy họ quyết định.

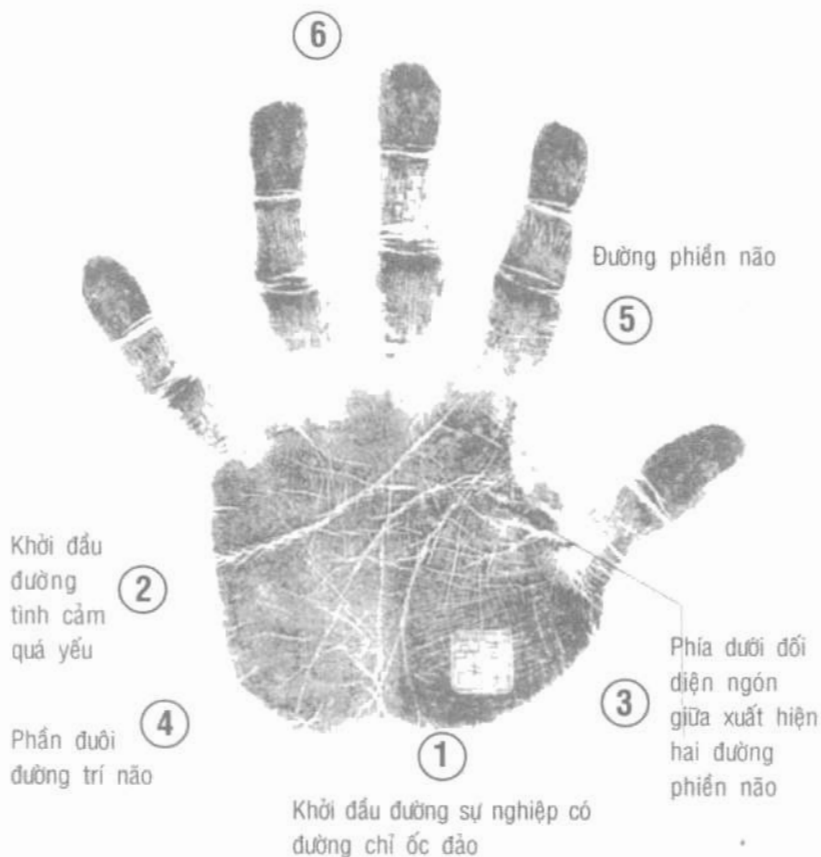
Trên hàn tay của cô có đường chỉ âm đức (7), đó là phúc đức do cha mẹ để lại, có tác dụng gặp hung hóa cát.

THI DỤ 27: 'TÀI NHIỀU TÂM CỘNG NHIỀU'

Bàn tay này có thể chia thành ba bộ phận để phân tích. Trước hết là khởi đầu đường sự nghiệp thấy đường chỉ ốc đảo (1), chủ về cha mẹ mất sớm. Khởi đầu đường tình cảm yếu (2), cho thấy người đó có cuộc sống tuổi thơ bất hạnh. Từ hai đường chỉ này có thể đoán được tuổi thơ của cô gái này bất hạnh, từ đó đoán được cá tính cô.

Thứ hai, đường trí não nứt thành hai ốc đảo ở phía dưới đôi diện ngón giữa (3), ở chỗ này xuất hiện dạng đảo là người lì quon, trầm uất, hay đau đầu. Nhưng phần đuôi đường trí não xuất hiện hai phân nhánh (4), cho thấy người đó vừa có nội tâm trầm uất, kén vui, vừa có bề ngoài phóng khoáng, lảng mạn. Trung đường sinh mệnh của cô xuất hiện một cụm

Đường của cái có ô vuông



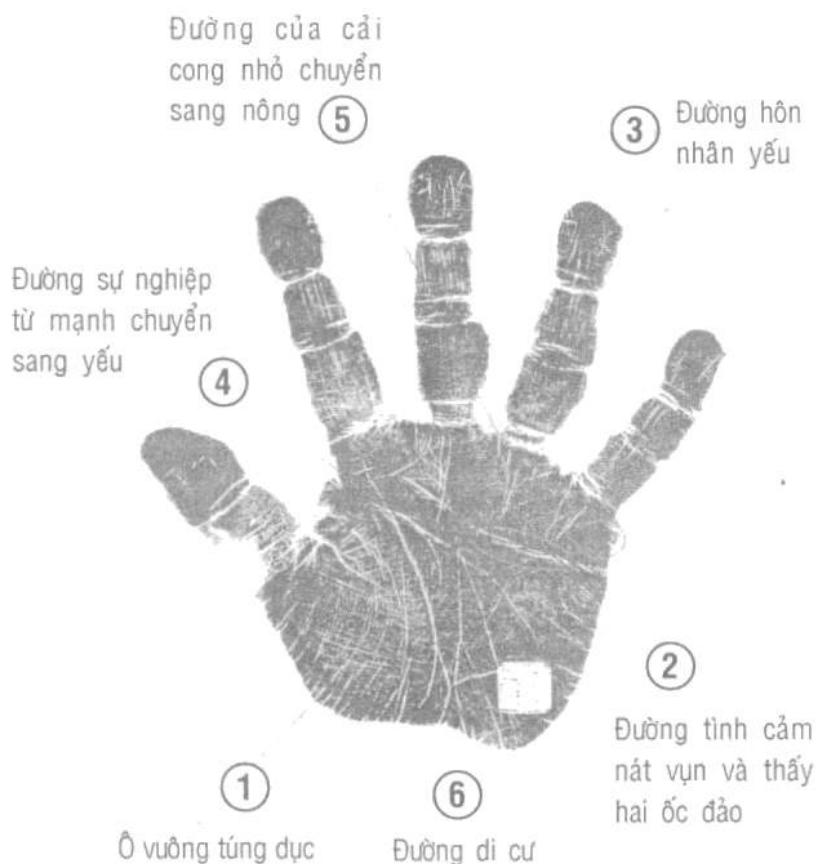
đường phiên não (5). Đến đây, chúng ta sẽ biết rõ, dù trên môi cô có bao nhiêu nụ cười thì trong lòng cô cũng chỉ có đau buồn và phiền não.

Thứ ba, đường của cái của cô xuất hiện mấy ô vuông (6), tôi gọi đó là “ô vuông nhiều, tài nhiều tâm cũng nhiều”. Những người này sợ nhất là trong người không có tiền, có nhiều tiêu nhiều, điểm này cũng phù hợp với sự “phóng khoáng lãng

man” của cô. Bàn tay cô mỏng và phẳng, dù rạn rờ như thế nào thì cũng đều là tài đến tài đi.

THÍ DỤ 28: Ô VUÔNG TÚNG DỤC, CÓ THỂ NGOẠI TÌNH

Ô vuông túng dục ở đây rất rõ ràng, gò kim tinh nhô cao (1), cho thấy người đó tinh lực dồi dào, nhu cầu sinh lý mạnh. Lại thấy đường tình cảm nát vụn và xuất hiện hai ốc đảo (2), có thể suy đoán người này có một bạn tình khác. Đường hôn nhân yếu (3), cho thấy hôn nhân của người đó hữu danh vô



thực, thậm chí là đồng sàng dị mộng. Căn cứ ba điểm này có thể suy đoán người này vì hôn nhân không tốt, do nhu cầu sinh lý nên ngoại tình.

Người này có một đường trông rất giống đường sự nghiệp, đáng tiếc chưa đến đường tri nạo đã chuyển sang yếu đi (4), lại thấy đường của cái nhỏ và đồng (5), cho thấy người này bắt đầu có tham vọng cao nhưng sức lực có hạn, nếu không biết tự lượng sức sẽ thất bại.

Bàn tay này có một đường di cư công xuống (6), cho thấy người này sẽ chuyển đến nơi khác dù không mong muốn.

THI ĐU 29: VỊNG TRÒM VỚI CẢM GIÁC TỘI LỖI

Một ô lưới tăng dục (1), cùng như gò kim tinh đầy đặn, đều cho thấy tình lực dồi dào và ham muốn tình dục mạnh mẽ. Luận đoán này có thể được kiểm chứng từ hai điểm sau đường sinh mệnh mềm yếu trong xuống ở giữa cung Kham và cung Cấn (2), cho thấy người đó dễ chìm đắm trong tụy sắc, lại thêm đường tri nạo công xuống (3), ham muốn hưởng lạc càng mạnh mẽ. Nhưng điểm khác giữa dấu tay này và thí dụ 28 là người này vọng trộm nhưng luôn có cảm giác tội lỗi, điểm này có thể thấy được qua đường trí não. Đường trí não này phân nhánh thành dạng lông và đường nhánh (4), phần đuôi rủ xuống đến cung Cấn, cho thấy người đó đa nghi và thiếu khả năng phán đoán. Như câu sinh lý khiến anh ta vọng trộm, nhưng về tâm lý lại thấy lo lắng, hai phương diện này không được cân bằng.

Thực ra sự đa nghi của người đàn ông này là bản tính của anh (đường tri nạo chủ dao), anh không chỉ đa nghi về mặt tình cảm, mà cũng luôn lo lắng về công việc và gia đình. Hình bàn tay của anh thuộc hình chủy, có khuynh hướng đam mê



hưởng lạc. Nhưng ngón trở cong (5), khó có bạn tri âm, thiếu sự trợ giúp của người khác. Ngoài ra, còn có quá nhiều đường hy vọng (6), cho thấy anh ấp ủ rất nhiều hy vọng không thực hiện được khiến tâm lý luôn bất an.

THÍ DỤ 30: ĐƯỜNG TIỂU NHÂN, VÔ CỐ CHUỐC LẤY TAI TIẾNG

Đường trí não của người đàn ông này đến ngón áp út thì dừng lại, nhưng có một đường chỉ phụ kéo dài đi xuống (1), cho thấy người đó làm việc luôn lo lắng, bất an. Phía dưới đối diện ngón trở có một đường hy vọng dài (2), cho thấy tham

vọng của anh rất lớn, đáng tiếc đường này bị đường chỉ ngang can thiệp, khiến anh làm việc gì cũng bất chấp hậu quả và lợi ích, thường phí sức uổng công mà không đạt được điều gì.

Anh ta có một đường sự nghiệp khởi đầu từ đường sự nghiệp (đường vận mệnh) (3), nhưng khi kéo dài đi lên thì bị bẻ thành ba và càng đi càng yếu dần. Lại xem đường của cải (đường thành công) phía dưới đối diện ngón áp út, tuy là một đường dài nhưng lại đứt thành bảy tám đoạn và càng đi càng yếu. Phán đoán theo đó có thể nói rằng người đàn ông này rất vất vả trong sự nghiệp, công việc và tài vận.

Ngón út dài
có tài ăn nói

⑤

④ Đường tiểu nhân

② Đường hy vọng

① Đường trí não
phụ đi xuống

③ Đường vận mệnh
trên gò mắt trắng



Anh ta còn có một cụm đường tiểu nhân (4), tư nhỏ đã vô cớ chước lấy tai tiếng. Tại sao lại như vậy? Rất có thể là "ngạ tư miệng mở ra". Anh ta có ngón út dài (5), vốn cho thấy là người có tài ăn nói, đáng tiếc lại mọc trên bàn tay của người không có đường trí nẫu tốt, nên trở thành gánh nặng của người đó.

THI DỤC 31: BÀN TAY ĐỨT GIẢ, TÌNH CẢM NẶNG HƠN LY TRÍ

Bất kỳ ai cũng cho đây là bàn tay đút. Không. Đây là bàn tay đút giả. Bàn tay đút là chỉ đường trí nẫu và đường tình cảm kết hợp thành một đường chỉ, nhưng đường chỉ phụ này bề ngoài là do đường trí nẫu và đường tình cảm kết hợp mà thành, thực ra trên đường chỉ ngang này có thể thấy rõ đường nào là đường tình cảm, đường nào là đường trí nẫu, đường hợp này gọi là bàn tay đút giả. Người có bàn tay đút giả phần lớn tình cảm nặng hơn ly trí, trở thành nô lệ của tình cảm; nhất là nam giới, không thi "trí lệ tình cảm", mà còn có tình khi phụ nữ, hay mềm lòng mà làm lỡ đại sự.

Người có hình bàn tay đút (bàn tay đút thật hay giả đều như nhau) có những cố tính sau: Rất chủ quan, việc gì cũng tư làm theo ý mình, dễ có khuynh hướng cực đoan, những đại đa số là miệng cứng lòng mềm, không thể từ chối yêu cầu của người khác; ích kỷ, hay phan đoán sai do tình cảm xung động dẫn đến làm lỡ việc lớn; Đùng sai, yêu ghét rõ ràng, lau rất nham nhem, Khả năng thích ứng và khả năng ứng biến tương đối kém, Lòng dố kỵ rất mạnh.

Người dân ông này ngoài có những đặc điểm trên, đường sự nghiệp của anh rất mạnh (1), cho thấy làm việc chăm chỉ, nỗ lực. Đường của cái của anh tuy dẹt quảng, nhưng từ rộng biên thành sâu (2), cho thấy trải qua bao gian khổ, cuối cùng khổ tận cam lai.

Đường của cái tứ
nông biến thành
sâu, ở giữa đứt
quãng ②



① Đường sự nghiệp
mạnh mẽ

THÍ DỤ 32: THEO ĐUỔI TÌNH YÊU KHÔNG LÝ TRÍ

Đây là một bàn tay có đường chỉ đơn giản nhưng ý nghĩa lại rất phức tạp. Phần đuôi đường tình cảm của người này nối với đường trí não tạo thành bàn tay chữ “trào” (1). Người có bàn tay chữ “trào” suốt đời theo đuổi tình yêu không lý trí, nhưng không chịu thừa nhận thất bại.

Tư tưởng của người này hết sức phức tạp. Trước hết anh ta có ngón cái quá dài (2) nên lo lắng quá nhiều. Đường trí não hơi ngắn và xuất hiện tam giác (3), cho thấy tư tưởng cực đoan và tính tình nóng nảy, làm việc thường không có kế hoạch. Lại thêm đường tình cảm phân tán đứt quãng, cộng mấy đặc trưng này, có thể suy đoán anh rất ích kỷ trong tình yêu.

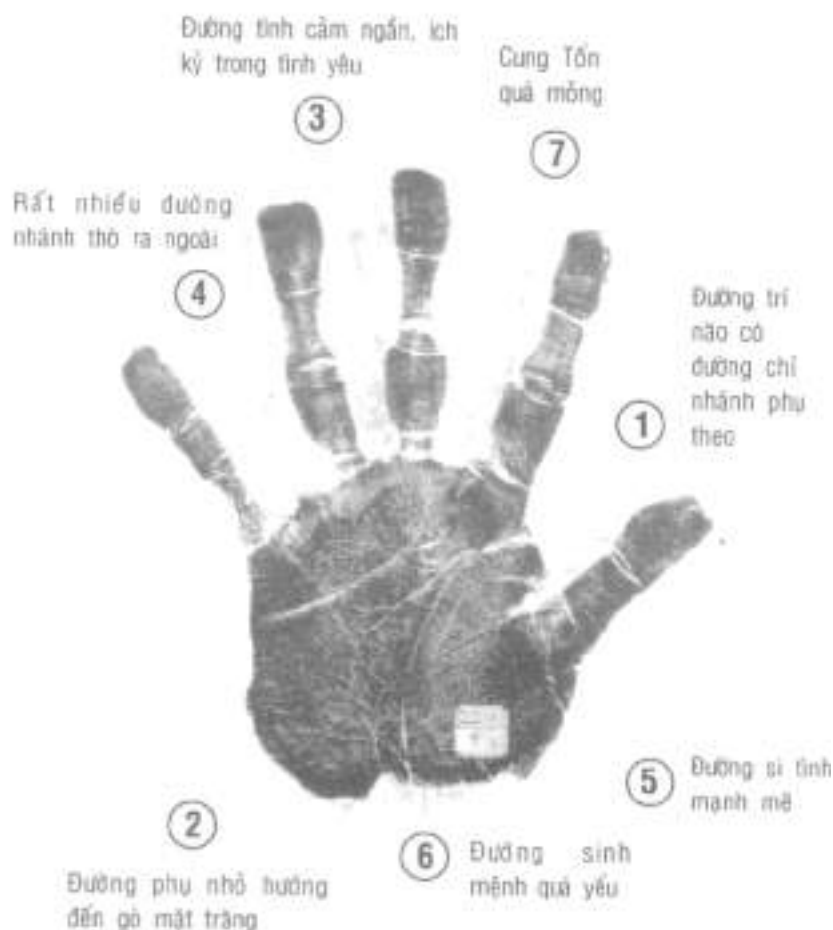
Đường sinh mệnh của anh ngắn (4), trên gò kim tinh lại có nhiều đường nhỏ (5), hai đường chỉ này cho thấy người đó thời trẻ sức khỏe kém, làm việc dễ mệt mỏi. Do đó, lời khuyên của chúng ta không thể chỉ đơn giản là bảo anh ta không được làm việc quá độ, chú ý giữ gìn sức khỏe, mà là chỉ ra mẫu thuẫn chủ yếu ảnh hưởng đến anh ta đã dành quá nhiều tinh lực cho tình cảm. Vấn đề này không giải quyết sẽ rất khó thành trong công việc và sự nghiệp. Hãy xem, đường sự nghiệp nát vụn (6), đường của cái nhỏ yếu (7),



THÍ DỤ 33: BA ĐƯỜNG CHỈ CHÍNH CHO THẤY RẤT NHIỀU VẤN ĐỀ

Hình này tuy các đường chỉ tay loang lổ, nhưng ba đường chỉ chính rất rõ ràng dễ phân biệt, chỉ riêng từ ba đường này cũng thấy được rất nhiều vấn đề.

Trước hết là đường trí não. Đường trí não phản ánh năng lực suy nghĩ, ghi nhớ, thích ứng và năng lực ứng biến của con



người. Đường trí não này co khít đầu xoắn, theo đó lại có nhiều nhánh phụ theo (1), cho thấy đầu óc người đó rất linh hoạt, nhưng tư tưởng hỗn loạn, khó tập trung tinh thần. Đồng thời nó còn có một đường chỉ phụ dài hướng đến gò mắt trái (2), cho thấy người này có nhiều ảo tưởng, tư duy có vấn đề, đây cũng là một phần chủ yếu trong tính cách của anh ta.

Đường tình cảm ngắn (3) là người rất ích kỷ trong tình yêu, anh có thể can thiệp vào tình cảm cũng như cuộc sống của người yêu, nguyên nhân là thiếu niềm tin và sợ mất người yêu. Ngoài ra trên đường tình cảm của anh như có nhiều đường nhỏ đi ra ngoài (4), cho thấy anh rất bối rối trong tình cảm, thường dành tình cảm cho một người nhưng lại không làm thổ lộ, chỉ chôn chặt trong đáy lòng. Tại sao lại nói như vậy? Vì anh ta có một đường si tình mạnh mẽ (5). Đường si tình cho thấy những điểm sau: Dành toàn bộ tình cảm cho người mình yêu, thậm chí cả sinh mạng của mình, Yêu nhưng vật nuôi, Dè yêu thăm hoặc sung bái người khác giới mà mình thích, yêu thương đến mức từ chối sự theo đuổi của những người khác, hoặc đã kết hôn vẫn nhớ nhung người yêu cũ dẫn đến vợ chồng bất hòa.

Từ đó có thể thấy sự rối loạn của người đàn ông này trong đời sống tình cảm, nhất là đường trí não đi xuống đã nhận mạnh sự ảo tưởng của anh, người này không những bản nhân không tốt, mà ngay cả sự nghiệp và vận mệnh cũng bị ảnh hưởng.

Trên thực tế, đường sinh mệnh của anh rất yếu (6), cho thấy sức khỏe kém, tinh thần không tập trung, lo lắng quá nhiều. Đường sự nghiệp và đường của cải lại rất yếu, ngắn quắt quạng. Còn cung Tốn quá mỏng (7), cho thấy cả đời tài sản tiêu đi, khó có tích lũy.

Hội vận người này, nếu thật sự quảng được gánh nặng, dùng lý trí cắt đứt to tính mới điều tiết được thân tâm, làm tốt công việc.

THÍ DỤ 34: ĐƯỜNG TRI NAO NÔNG RỘNG, NGẪN

Bàn tay này có ba đường chỉ rõ ràng, nhưng thuộc bàn tay trung, cho thấy người đó không cố ưu phiền, sống vui vẻ, lạc quan. Song ba đường chỉ hiện ra trước mắt chúng ta luy rộng, nhưng lại nông (đường tình cảm biểu hiện ở đoạn giữa).

Trước hết xem đường sinh mệnh của người này. Đường sinh mệnh tốt phải có bốn đặc điểm sau đây: sâu; mạnh; mau sắc tươi tắn; không có đường lặp. Nhưng đường chỉ này không sâu mà nông rộng, cho thấy sức khỏe người đó không tốt, khó gánh vác được công việc nặng nhọc lâu dài, kể cả lao động trí óc cũng khó ứng phó. Điều quan trọng hơn là đuôi đường sinh mệnh yếu (1), cho thấy người này về già sức khỏe không tốt.

Thư đến đường tri não không nông rộng mà còn ngắn (2), cho thấy người đó thiếu suy nghĩ sâu sắc, làm việc không kiên trì, khi gặp khó khăn sẽ hục tặc, khó "lên tinh thần".

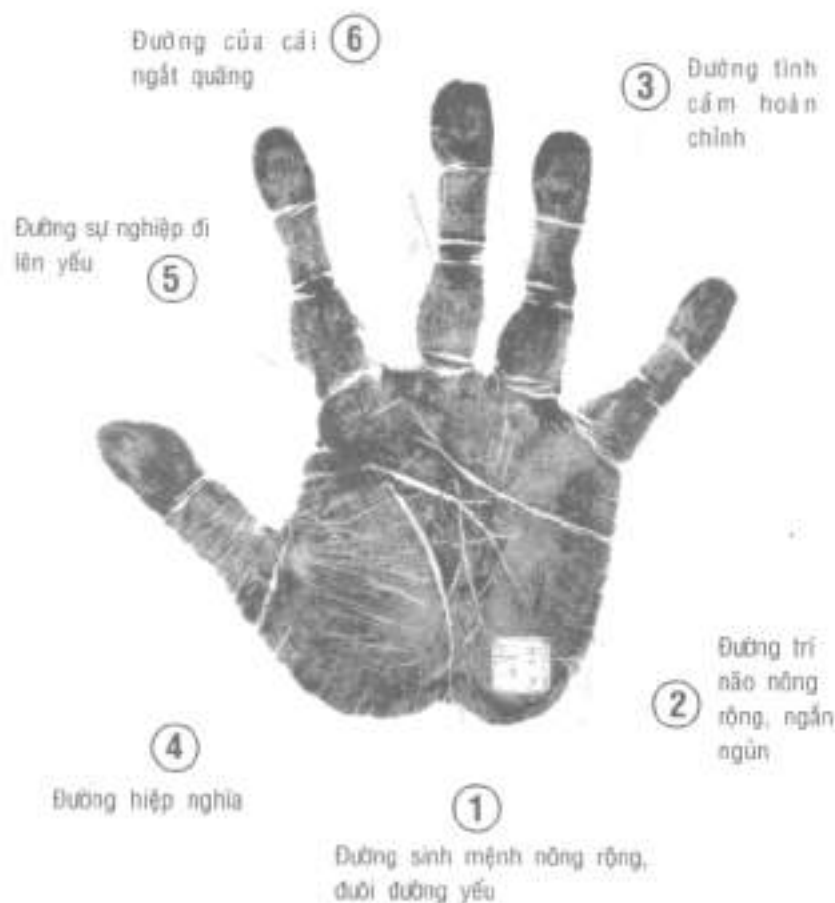
Máy là anh ta có một đường tình cảm tương đối hoàn chỉnh (3), luy đoạn giữa hơi nông, nhưng vẫn có thể coi là một đường tình cảm tốt cho thấy hôn nhân rất tốt.

Dấu bàn tay này có một đường nghĩa hiệp rất sâu rõ (4), cho thấy người này rất quan tâm đến bạn bè, bạn bè khi khẩn là giúp đỡ ngay. Nhưng do suy nghĩ không chín chắn (đường tri não ngắn) nên khi giúp đỡ người thường không tự lượng sức, cũng không cân nhắc lợi hại được mất, nên thường chịu thiệt thòi.

Còn nữa, đường sự nghiệp sau khi vượt qua đường tri não thì đi lên thoăn thót (5) cho thấy từ 35 tuổi trở đi anh ta làm việc hực bất lòng tâm, vấn đề này không chỉ đơn giản là "vấn số" như thầy bói nói, mà thực tế là thể lực giảm sút (phần đoạn then đường sinh mệnh). Ngoài ra, đường của cái của anh ngắn quá ngắn (6), nói đơn giản thì đó là "tài vật ngưng trệ", thực ra có

liên quan đến cách thức xử thế của anh ta. Thí dụ: do dự chần chừ, quan hệ xã hội không tốt... đều là nguyên nhân, liên quan đến sức khỏe của anh. Nếu cải thiện được sức khỏe, thì đầu óc mới tỉnh táo, cuộc sống của anh ta mới có thể thay đổi.

Nói cho cùng, đường tình cảm của anh rất tốt, mặc dù vận không tốt, nhưng bạn đời sẽ thông cảm và chăm sóc cho anh. Có được một bạn đời tri kỷ thì cuộc đời chẳng có gì đáng tiếc.



THÍ DỤ 35: BỀ NGOÀI KIÊN CƯỜNG, BÊN TRONG LẠI MỀM YẾU

Ba đường chỉ chính độc lập, đó là bàn tay chữ “xuyên” (///), người này rất chủ quan. Đường trí não ngắn ngắn, chỉ đi đến phía dưới đối diện ngón giữa (1), cho thấy tư tưởng tiêu cực. Nhưng phần đuôi đường tình cảm phân nhánh lớn, một đường nhánh nối đến đường trí não (2), cho thấy tình cảm can thiệp vào lý trí. Mấy đặc điểm này tạo nên tính cách

Đường của cái
luôn xuất hiện
đường cản trở

⑤

Đường tình cảm phân
nhánh lớn, một
đường nhánh đâm
vào đường trí não

②



Đường trí não kết
thúc ở phía dưới đối
diện ngón giữa

①

Đường sinh mệnh quá
nhiều tam giác

③

Đường sí tình

④



phức tạp của người đàn ông này, anh ta là một người chủ quan, hiểu rồi, nhưng khi xử sự lại bị tình cảm chi phối. Giải thích điều này như thế nào rất đơn giản: người này bề ngoài kiên cường, nhưng không cứng lại được sự nài nỉ của người khác nên thay đổi chủ ý.

Đường sinh mệnh có quá nhiều tam giác (3), cho thấy cơ thể thường xuyên mắc bệnh, dễ có bệnh tiềm ẩn. Trong đường sinh mệnh xuất hiện một đường si tình (1). Nếu đường tình cảm tốt thì đường si tình này chỉ cho thấy người đó hoài niệm sâu sắc một người, người này có thể là người yêu đầu, cũng có thể là một người thân như cha hoặc mẹ. Nhưng đối chiếu với đường tình cảm thì đường tình cảm này vừa ngọt vừa xót, đời sống tình cảm của người này rất **phiền phức**, đường si tình có thể là là một nỗi ám ảnh trong đó.

Cuối cùng là đường của cái của anh luôn xuất hiện đường cản trở (5), đường chỉ này cho thấy người đó thời niên thiếu hay cố ý làm sai, hoặc anh ta trông có vẻ phong độ, nhưng thực ra chỉ là tài đến tài đi mà thôi.

THI ĐU 36: GÒ KIM TINH GIÃ ĐẦY DẶN

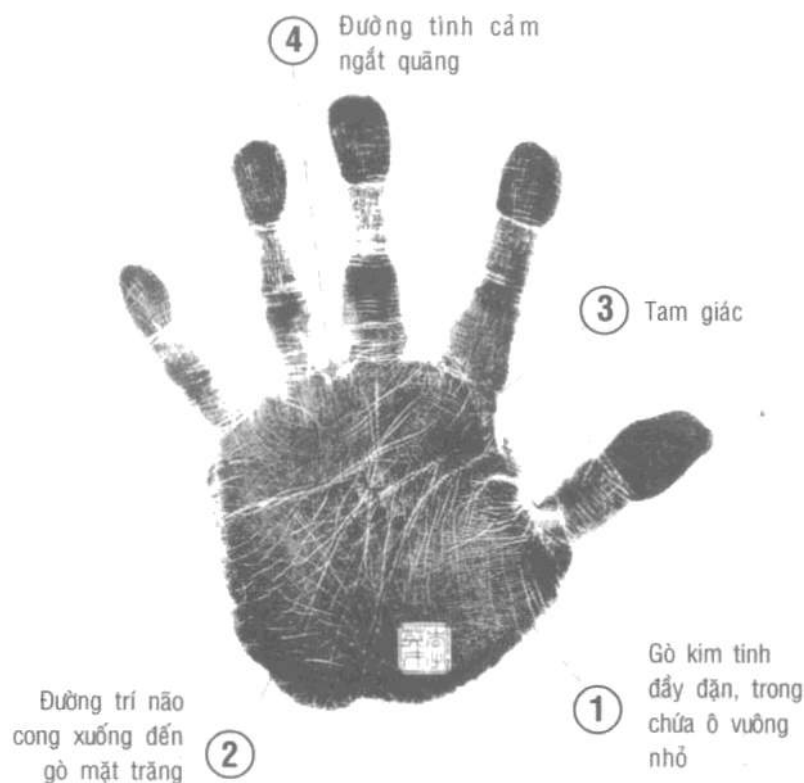
Gò Kim tinh của bàn tay này đầy đặn, nhưng trong gò ẩn chứa nhiều ô vuông nhỏ (1). Bề ngoài cho thấy người đó linh lực dồi dào, thực tế có bệnh tiềm ẩn. Đó là điểm thứ nhất.

Thứ hai, đường trí não cong xuống đến gò mặt trăng (2), phần giữa xuất hiện một tam giác (3), cho thấy người đó thích suy nghĩ, mong lung, vẩn vơ, nghĩ nhiều đến mức bị đau đầu.

Thứ ba, đường tình cảm lộp lộp chồng lên lộp kia, ở giữa ngắt quãng, đến phần đuôi lại phân nhánh thành dạng đám mây (4).

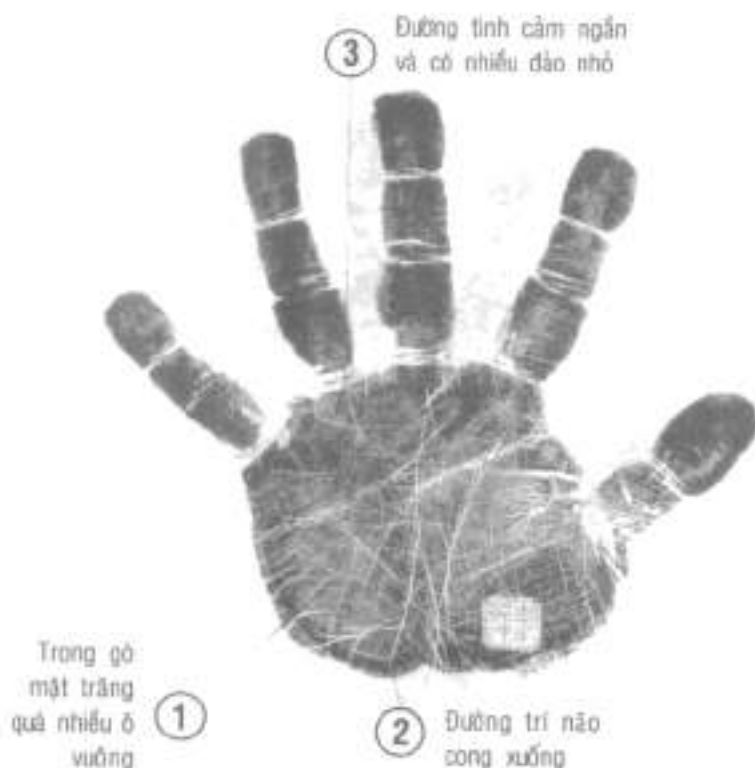
Tổng hợp ba đặc điểm trên, chúng ta không khó đoán người này vừa bồn chột với đời, vừa ảo tưởng, tự cho rằng mình tinh lực dồi dào, khó tránh khỏi đắm chìm trong sắc dục. Những người này không biết tình hình sức khỏe thực tế của mình, khi nhận thấy sức khỏe đột ngột giảm sút thì thể lực đã xuống dốc trầm trọng.

Đường của cải rất yếu, cho thấy thiếu mục tiêu cuộc sống, nhút nhát và sợ trách nhiệm. Kết hợp đặc điểm này với các đặc điểm trên để phân tích, cho thấy người này trong công việc không có tinh thần cầu tiến, về cuộc sống thì đắm mê trong niềm vui nam nữ.



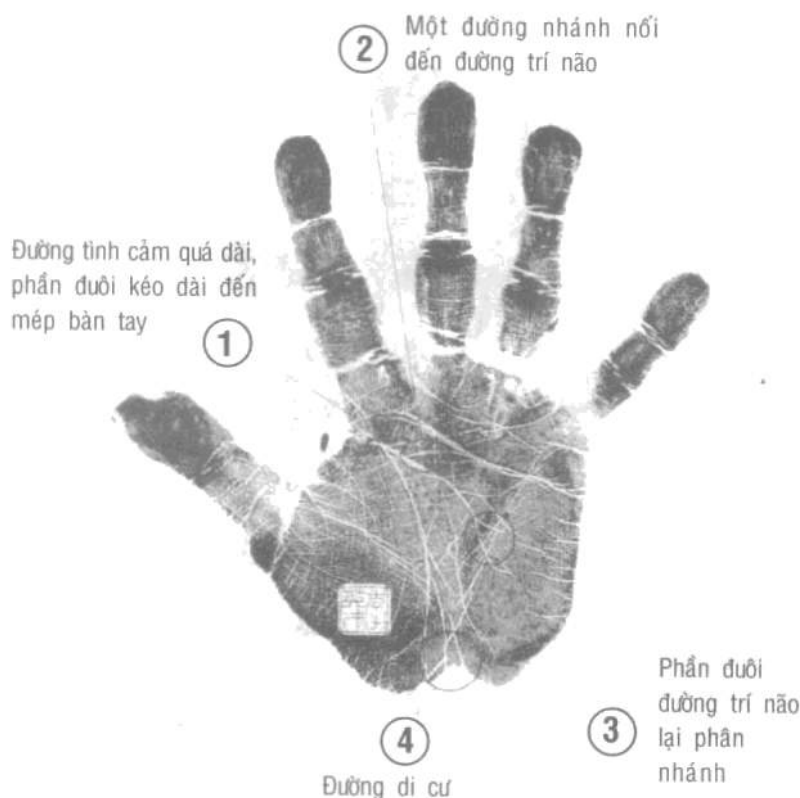
THÍ DỤ 37: Ô VUÔNG TRONG GÒ MẶT TRẮNG

Bàn tay của người này dày, mềm. Trong gò thái âm (gò mặt trắng) xuất hiện nhiều ô vuông (1) cho thấy người đó lòng dạ hẹp hòi, hay nhớ những ân oán nhỏ. Đường trí não cong xuống (2), lòng đa nghi làm nặng thêm tâm lý oán thù. Vốn đường trí não cong xuống đi về gò mặt trắng, cho thấy nhiều ảo tưởng hoặc suy nghĩ vẩn vơ, nhưng lại thêm những ô vuông này nên tăng thêm một tầng ý nghĩa.



Đường tình cảm ngắn và có nhiều đảo nhỏ (3), không những là người ít tình bạc nghĩa, mà tình cảm không chuyên nhất, cộng thêm những khuyết điểm trên, cho thấy có ham muốn chiếm đoạt bạn gái mạnh mẽ. Yêu cầu của anh ta là tuyệt đối chiếm hữu, nhưng khi chiếm đoạt được lại vứt bỏ để đi tìm người mới. Tại sao lại giải thích như vậy? Vì gò kim tinh của anh ta đầy đặn đồng thời xuất hiện nhiều ô vuông tủng đục, cho thấy tình lực khỏe mạnh và háo sắc.

THÍ DỤ 38: ĐƯỜNG TÌNH CẢM QUÁ DÀI THƯỜNG HAY CỐ CHẤP



Đường tình cảm ngăn cho thấy ít tình, bạc nghĩa, vậy đường tình cảm dài phai chẳng hiểu thị tình nghĩa sâu đậm? Không! Thành ngữ có câu: "Tốt quia hóa lố", thành ngữ này có thể áp dụng vào tướng tay học. Dấu bàn tay này xuất hiện một đường tình cảm quá dài, cho thấy người đó rất cố chấp trong tình cảm. Đường tình cảm này có hai chỗ đáng chú ý: Đoạn đường kéo dài đến mep bàn tay dưới ngón trỏ (1), cho thấy người đó đa tình; Đoạn giữa có đường nhánh nối đến đường trỏ này (2), cho thấy tình cảm chỉ phôi lý trí.

Hơn nữa phần đuôi đường trỏ này lại phân nhánh (3), cho thấy sự phân tách giữa suy nghĩ và hành động của người đó, tính cách song trung giữa lý trí và sự lãng mạn. Tất cả những điều đó cho thấy không những ở phương diện tình yêu, mà cả ở sự nghiệp và xử thế, người đó dấu bị tình cảm chi phối dẫn đến bỏ lỡ cơ hội. Kết hợp với đường sự nghiệp để xem, từ 35 tuổi trở đi hoạt hảo của anh ta sẽ dần suy giảm.

Anh ta có một đường di cư rất rõ rệt (4), kết hợp với cả tính của anh để xem, cho thấy anh cũng có ý định di chuyển nơi khác.

THI DƯ 39: TÍNH CÁCH DƯ DỊ DẪN ĐẾN THIẾU TÌNH TÌNH TIỀN TIU

Này cũng là một bàn tay có mâu thuẫn về tính cách, nhưng không phức tạp như thi dụ trên.

Khởi đầu đường tình cảm của người đàn ông này nạt vụn (1), cho thấy cuộc sống tuổi trẻ không vui vẻ. Các đường chỉ tay trên cả bàn tay đều nhỏ yếu, đuôi đường trỏ này nhỏ kéo thẳng đến mep bàn tay (2), người có kiến chỉ tay này phần lớn là mất tình mẹ từ nhỏ, bé ẵm cho thấy tính cách thường dơ dáy.

Nhưng người này có tấm lòng lương thiện, thích giúp đỡ người khác, vì trên gò kim kinh xuất hiện đường hiệp nghĩa

(3). Đáng tiếc là đường hiệp nghĩa này quá yếu, nên biến thành tâm có thừa mà lực không đủ, điều này khớp với tính cách do dự của anh ta. Anh ta có một gò mộc tinh đầy đặn (4), chỗ này cho thấy tinh thần phấn đấu tiến thủ, là chỗ biểu hiện tốt nhất trên cả bàn tay của anh. Nỗi ám ảnh tuổi thơ không làm rối lòng anh, rất muốn làm nên sự nghiệp. Nhưng tính cách do dự khiến anh không thể tiến thủ, thậm chí có thể nói là chí lớn mà tài ít.

Khởi đầu đường tình
cảm nát vụn

①

Trên đường thành công xuất
hiện đường ngang sâu

⑤



④

Gò mộc tinh

②

Mọi đường chỉ tay nhỏ, đường trí não
kéo dài đến mé bàn tay

③

Đường hiệp nghĩa
mềm yếu

Anh ta có một đường của cái rất tốt, nhưng trên đường chỉ có đường ngang sâu (5). Đường ngang này có nghĩa: sắp thấy thành công nhưng ngại khó khăn; mặc dù thành công nhưng khó được đến đáp bình thường.

THÍ DỤ 40: CÁC GÒ TÍNH CÙNG ĐƯỜNG CHỈ TỐT CÓ THỂ KHÁC PHỤC KHÓ KHĂN

Ngoài chỉ tay, chúng ta cũng có thể dựa vào các tính gò trong chỉ tay học phương Tây để phán đoán cá tính con người. Nếu các vị trí liên quan đến tính gò trên bàn tay đầy đặn thì ý nghĩa vị trí đó là tốt, nếu vị trí thấp lõm thì có ý nghĩa tiêu

Gò mộc tính ①



Gò thổ tính

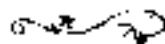
②

cực. Kết hợp xem các đường chỉ tay, nếu đơn giản, rõ ràng không có hiệu biến xung đột thì vụ việc của tình gò độ sẽ được phát huy, nếu không phải căn cứ tình hình cụ thể để phán đoán.

Gò mộc tình cho thấy mức độ tham vọng, quyền uy, kiêu ngạo, tự tin, nhiệt thành và chính trực của người đó, vị trí này bằng phẳng hoặc lõm xuống cho thấy người đó thiếu tình chân phần đầu và lòng tự tin.

Gò thổ tình cho thấy lý trí và nhân sinh quan của người đó, vị trí này bằng phẳng hoặc lõm xuống cho thấy người đó không có chủ kiến, nhưng là người hòa nhã.

Gò mộc tình và gò thổ tình của bàn tay này đều đầy đặn, cho thấy người này rất tự tin và tự trọng, anh ta rất xem trọng sự nghiệp, xử sự tinh tế, biết cách sử dụng quyền lực. Ba đường chỉ chính của anh ta rất rõ rệt, có thể nói đây là bàn tay rất tốt, anh ta có thể luôn khắc phục được khó khăn để tạo dựng sự nghiệp, có một tương lai xán lạn.



CÁC THÍ DU THỰC TẾ

Các đường chỉ tay của chúng ta được hình thành trong bụng mẹ, bắt đầu từ khoảng tháng thứ ba của thai kỳ, đến tháng thứ tư thì ba đường chỉ chính (đường sinh mệnh, đường tình cảm, đường trí não) đã rõ rệt.

Có một điểm cần nhấn mạnh: chỉ tay không phải là cố định bất biến, vì nó phản ánh sự biến đổi của tám sinh lý. Trong đó thể dĩ của các đường chỉ chính thì không thể thay đổi. Song theo thời gian tính cách, quan niệm và phương cách xử sự của con người có thể thay đổi, như thế các đường chỉ tay sẽ biến đổi, đồng thời các đường chỉ có thể từ nông hẹp biến thành sâu rộng, từ ngắn quảng biến thành liên mạch v.v... Sự biến đổi này cách khoảng 11 năm có thể nhận thấy. Đường nhiên cũng có trường hợp không hề thay đổi, điều đó chỉ cho thấy người đó tâm trí chín chắn, đạo xử thế đã được định hình, hoặc khu khu nếp cũ không chịu thay đổi.

Đường chỉ tay biến đổi rất lớn trong giai đoạn thanh thiếu niên. Cùng với tuổi tác, sự biến đổi chậm dần, nhẹ dần, đến già thì cơ bản không thay đổi, vì tính cách, quan niệm của người đó đã được định hình.

Dưới đây là những kiểu bàn tay khác nhau, một kiểu có hai dấu tay, một dấu được ấn thời tuổi trẻ, một dấu được ấn sau đó vài năm, từ đó có thể thấy được các đường chỉ tay biến đổi như thế nào cùng với thời gian, có trường hợp từ tốt biến thành xấu, có trường hợp từ xấu biến thành

tốt, còn những bàn tay biến đổi không rõ rệt thì không trình bày ở đây.

THÍ DỤ 1: NỮ - KIẾN TRÚC SƯ, ĐÃ KẾT HÔN



Dấu lấy năm 25 tuổi



Dấu lấy năm 32 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 7 năm, biến đổi như sau:

- Đường sự nghiệp từ dạng đám mây chuyển thành hoàn chỉnh, cho thấy đầy niềm tin vào sự nghiệp.

- Đường trí não từ cong xuống, phân nhánh biến thành mạnh mẽ và hoàn chỉnh, cho thấy xử thế chín chắn, giảm được rất nhiều khó khăn.

- Đường hôn nhân từ quá dài chuyển thành tiêu chuẩn, cho thấy đã thay đổi quan niệm sai lầm trước kia, biết yêu quý bạn đời.

- Đường tình cảm từ hình đảo dài biến thành hoàn chỉnh, vận xẩy về hôn nhân hoặc tình cảm đã không còn.

- Đường của cải từ nông thành sâu, nỗ lực làm việc được thừa nhận.

THÍ DỤ 2: NAM - KẾ TOÁN, LY HÔN RỒI TÁI HÔN



Dấu lấy năm 39 tuổi

- Đường sinh mệnh từ nông yếu biến thành sâu, trải qua rèn luyện, cơ năng sinh lý đã mạnh lên.

- Đường hôn nhân từ ngắt quãng biến thành hoàn chỉnh, cho thấy đã biết thông cảm cho bạn đời.

- Đường sức khỏe từ dạng đám mây chuyển thành hoàn chỉnh, cho thấy gan có khuynh hướng được cải thiện.

Hai dấu tay cách nhau 8 năm, biến đổi như sau:

- Đường phiền não từ tạp loạn biến thành thưa thớt, các phiền muộn trong quá khứ đã giảm bớt.

- Đường hy vọng từ nông thành sâu, cho thấy đã quyết tâm phấn đấu hướng đến mục tiêu.



Dấu lấy năm 47 tuổi

THÍ DỤ 3: NỮ - NHÂN VIÊN HÀNH CHÍNH, CHƯA KẾT HÔN

Hai dấu tay cách nhau 7 năm, biến đổi như sau:

- Đường trí não quá dài, từng có tư tưởng tiêu cực, sau chuyển thành sâu hoàn chỉnh, tư tưởng tích cực;

- Nhánh đường sinh mệnh từ đi xuống chuyển thành cong lên, cho thấy thể chất chuyển biến tốt.



Dấu lấy năm 27 tuổi

- Đường sự nghiệp từ nhiều nhánh chuyển thành ít nhánh, cho thấy phương châm làm việc cố định.

- Đường của cái hơi nóng chuyển thành sâu, người này đang trong quá trình phấn đấu.

- Đường du lịch chuyển yếu, sở thích về phương diện này đã giảm.



Dấu lấy năm 34 tuổi

THÍ DỤ 4: NAM-CÔNG NHÂN BỐC XẾP, ĐÃ KẾT HÔN



Dấu lấy năm 43 tuổi

- Đường quý nhân chuyển thành sâu, biết nhận sự giúp đỡ của người khác.

- Đường hiệp nghĩa chuyển thành rõ ràng, biết cách giúp đỡ người khác.

- Đường phiền não chuyển yếu, cuộc sống tương đối vui vẻ.

Hai dấu tay cách nhau 10 năm, biến đổi như sau:

- Đường của cải, đường sự nghiệp từ ngắt quãng chuyển thành liền mạch, phản ánh thái độ xử thế của người này đã thay đổi.



Dấu lấy năm 53 tuổi

THÍ DỤ 5: NAM - ĐANG THẤT NGHIỆP, CHƯA KẾT HÔN



Dấu lấy năm 23 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 6 năm, ba năm sau đang thất nghiệp, các đường chỉ biến đổi như sau:

- Đường sự nghiệp chuyển thành yếu, có khuynh hướng lưỡi biếng.

- Đường tình cảm kéo dài, chỗ đứt nát vụn, cho

thấy coi trọng tình cảm hơn, luôn buồn rầu về chuyện quá khứ.

- Gò mộc tinh đường nhánh tăng lên, khả năng quản lý tài chính kém.

- Đường phiền não sâu hơn, luôn buồn phiền vì những việc nhỏ.



Dấu lấy năm 29 tuổi

THÍ DỤ 6: NAM - NHÂN VIÊN HÀNH CHÍNH, ĐÃ KẾT HÔN



Dấu lấy năm 33 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 9 năm, biến đổi như sau:

- Đường si tình kéo dài và sâu, luôn nhớ nhung tình cũ.

- Đường trí não không kiểm soát được đường mộng, thường suy nghĩ chuyện không đầu.

- Đường sự nghiệp chuyển nông yếu, tinh thần trách nhiệm giảm.

- Đường của cái biến thành nát vụn, sẽ thất bại vì thái độ làm việc.



Dấu lấy năm 42 tuổi

THÍ DỤ 7: NAM - DOANH NHÂN, LY HÔN Hai dấu tay cách nhau 7 năm, biến đổi như sau:



Dấu lấy năm 40 tuổi

hắn, áp lực tâm lý giảm nhẹ.

- Đường sự nghiệp chuyển yếu, giảm bớt gánh nặng công việc, bắt đầu hưởng thụ cuộc sống.

- Đường lậu tài giảm, biết giảm tiêu tiền.



Dấu lấy năm 47 tuổi

THÍ DỤ 8: NAM - NHIẾP ẢNH GIA, CHƯA KẾT HÔN



Dấu lấy năm 37 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 3 năm, biến đổi như sau:

- Ba đường chỉ chính nứt sâu, tính khí, thiếu nhẫn nại.

- Đường hôn nhân có vị trí cao sâu hơn, đường đào hoa giảm, cho thấy từ bỏ quan niệm hôn nhân.

- Đường si tình từ hai biến thành một đường và sâu hơn cho thấy càng nhớ nhưng người tình cũ.



Dấu lấy năm 40 tuổi

THÍ DỤ 9: NAM - TÀI XẾ, CHƯA KẾT HÔN



Dấu lấy năm 26 tuổi

Hai dấu tay cách nhau 3 năm, có sự biến đổi rất lớn. Hai dấu tay này chứng minh một cách hùng hồn đạo lý “tương tùy tâm sinh”.

Sự biến đổi chỉ tay của người này như sau:

- Đường sự nghiệp biến thành rõ ràng;
- Đường sức khỏe biến mất;
- Đường cản trở giảm thiểu;
- Đường phiền não yếu.



Dấu lấy năm 29 tuổi

CHƯƠNG 14:

Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU TUỒNG TAY TRẺ EM

Trẻ em là hy vọng, là tương lai của xã hội, các bậc cha mẹ đều gửi gắm hy vọng của mình lên con trẻ, đều mong muốn con mình sẽ sống lành mạnh, vui vẻ. Nhưng rất nhiều bậc cha mẹ chỉ biết thỏa mãn đời sống vật chất của con, chỉ quan sát bằng trực giác đặc điểm tính cách của chúng, rất ít người nghĩ đến việc xem chỉ tay của con để tìm hiểu đặc tính bẩm sinh của chúng, từ đó có phương pháp giáo dục đúng cách.

Ở đây, chọn 16 cặp dấu tay trẻ em để độc giả có thể thấy được ưu khuyết điểm của những đứa trẻ. Sự giải thích đối với mỗi bàn tay phần lớn chỉ phân tích tiên thiên chương (tay trái) nhưng đáng thời cho in hậu thiên chương (tay phải) để tiện đối chiếu.

Hy vọng dưới sự chăm sóc của cha mẹ, các con không những sống vui vẻ, mà còn có ích cho cuộc đời. Đó mới là sự trưởng thành lành mạnh thực sự.

THÍ DỤ 1: (7 TUỔI) NAM



1. Đường tình cảm có hình bán nguyệt: sẽ lìa xa quê hương.

2. Đường trí não cắt ngang cả bàn tay: cá tính mạnh mẽ, rất thông minh.

3. Đường trí não phân nhánh: có tính cách song trùng, động tĩnh đều đủ.

4. Có đường du lịch: 7 tuổi đã theo cha mẹ đi rất nhiều nơi.

5. Ngón trỏ thẳng tắp mạnh mẽ: xử sự quyết đoán.



THÍ DỤ 2: 8 TUỔI (NAM)



1. Cung Càn đầy đặn: được cha cưng chiều.
2. Cung Khôn đầu đặn: mẹ có bản lĩnh, giỏi giang.
3. Đường tình cảm yếu: tính ỷ lại mạnh, tính khí nóng nổi.

4. Đường trí não rõ ràng: có suy nghĩ.

5. Ngón trở ngắn nhỏ cong: có khuynh hướng xung động, quá khích.



THÍ DỤ 3: 5 TUỔI (NỮ)



1. Hình bàn tay vuông: cá tính mạnh mẽ.

2. Bàn tay có ngón tay dày tròn: phúc khí hậu, được người thân, bạn bè quan tâm.

3. Đường tình cảm ngắn và yếu: cha mẹ chia ly, là người rất ích kỷ.

4. Minh đường hẹp: cá tính nhỏ nhen và cố chấp.

5. Ngón cái khá thấp: có khuynh hướng không hòa đồng.



THÍ DỤ 4: 5 TUỔI (NỮ)



1. Minh đường nhiều đường tạp: cho thấy nhiều suy nghĩ vẩn vơ. Sợ bóng tối, khi ngủ cần có người bên cạnh.

2. Phần giữa đường tình cảm nông yếu: ít được cha mẹ chăm sóc nên cuộc sống tuổi thơ không vui vẻ.

3. Đường trí não có ốc đảo thanh tú cho thấy thông minh nhưng nổi loạn.

4. Đường sinh mệnh nhiều chuỗi: da nhạy cảm, hay bệnh vặt.

5. Ngón cái dài và dày: tài trí và giàu thiên tư nghệ thuật.



THÍ DỤ 5: 5 TUỔI (NỮ)



1. Hình bàn tay đẹp, da láng mịn: có thiên tư nghệ thuật.
2. Đường tình cảm ngắn: hẹp hòi ích kỷ, sợ bị người khác làm hại nên tính khi mạnh mẽ.

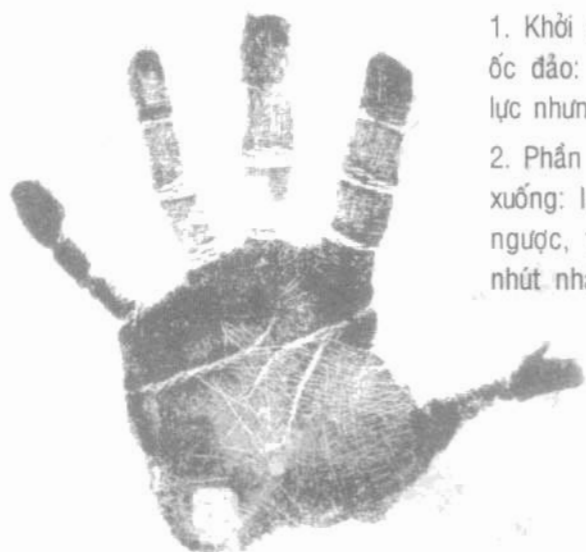
3. Đường trí não to rộng: học hành không tập trung, nhưng có khả năng tự kìm chế tốt.

4. Đường sự nghiệp thẳng tắp: tự ái cao, cha mẹ quá quan tâm nên không được vui.

5. Ngón cái hơi thấp: thiếu sức hút trong quan hệ xã hội.



THÍ DỤ 6: 9 TUỔI (NAM)



1. Khởi đầu đường trí não có ốc đảo: học hành không nỗ lực nhưng biết cách che giấu.
2. Phần đuôi đường trí não đi xuống: lại sinh đường nhánh ngược, tính đa nghi, xử sự nhút nhát.

3. Hậu thiên chưởng (tay phải) có dạng bàn tay dút: xu hướng phát triển của người này là để tình cảm át lý trí.

4. Vòng kim tinh dày đặc: hay tò mò đối với người khác giới.

5. Ngón cái thẳng thanh tú: lương thiện, nhiệt tình giúp người.



THÍ DỤ 7: 7 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay tròn: sức sống mạnh, hoạt bát, hiếu động.

2. Khởi đầu đường tình cảm ngắn quãng; thiếu sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ.

3. Đường trí não nút: có khuynh hướng bạo lực bột phát.

4. Đuôi đường sinh mệnh yếu: đường ruột khó chịu, hay bị đau bụng.

5. Ngón cái rất thấp: bốc đồng, không chịu gò bó.



THÍ DỤ 8: 4 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay dày ngón tròn: gia cảnh tốt, phúc lộc cao.
2. Đường tình cảm khúc sâu, khúc nông: xử thế thiếu tự tin.

3. Đường trí não nông mỏng: phản ứng chậm chạp, có khuynh hướng thiếu năng trí tuệ.

4. Đường sinh mệnh hẹp và nhiều đường nhánh: tử nhỏ nhiều bệnh.

5. Ngón cái hơi to: là người cố chấp.



THÍ DỤ 9: 8 TUỔI (NAM)



1. Bàn tay vuông ngón ngắn: cả tính xung động, có khuynh hướng bạo lực.

2. Nhánh đường tình cảm đâm vào gò hỏa tinh thứ nhất: sau này sẽ có một tình yêu trắc trở.

3. Đường trí não thẳng mạnh mẽ: thông minh, phấn đấu vì sự nghiệp lớn.

4. Đường sinh mệnh xéo thẳng: tính nóng, có bệnh ngầm như viêm phế quản hoặc bệnh gân cốt.

5. Ngón cái cong: thiếu ý chí, làm việc thiếu nhẫn nại.



THÍ DỤ 10: 6 TUỔI (NAM)



1. Các đường chỉ tay rối loạn và thô rộng: có khuynh hướng cô độc, không thích giao lưu với người khác.

2. Phần đuôi đường trí não có hình cá: tư tưởng có khuynh hướng tự cao, tự đại.

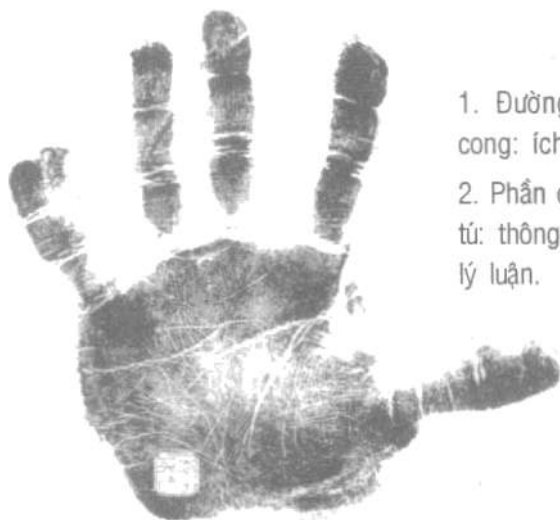
3. Phần đầu đường sinh mệnh có dạng đám mây: tuổi thơ sống trong môi trường phức tạp, có tư tưởng không tốt.

4. Ngón trở nhọn và cong: hay tự ti, sợ người khác coi thường mình.

5. Ngón cái to dày: ý chí kiên cường.



THÍ DỤ 11: 8 TUỔI (NỮ)



1. Đường tình cảm gần xéo cong: ích kỷ, hẹp hòi.
2. Phần đuôi đường trí não thanh tú: thông minh, thích phân tích, lý luận.



3. Đường sinh mệnh có ốc đảo: tuổi thơ đã từng phẫu thuật.
4. Đường sự nghiệp nát vụn(*): cha mẹ không có thời gian chăm sóc.
5. Ngón cái thẳng và nhọn: phản ứng nhanh nhạy nhưng đa nghi.

Ghi chú (*): Đường sự nghiệp ở trẻ thường phản ánh sự yêu thương, chăm sóc của cha mẹ.

THÍ DỤ 12: 7 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay thanh tú: da láng mịn, thông minh, có thiên tư nghệ thuật.

2. Bàn tay chữ "xuyên": độc lập, có chủ kiến.

3. Đường tình cảm quá rõ: kết bạn nên nhiệt tình.

4. Ngón cái cong về sau: thông minh, phản ứng nhanh nhạy, khoáng đạt.



THÍ DỤ 13: 6 TUỔI (NAM)



1. Đoạn chuồng giả: tương đối
bức đồng, có tinh thần sáng tạo.
Hậu thiên chuồng biến thành
đoạn chuồng thật, sự phát triển
về sau tùy thuộc vào cơ hội của
người này.

2. Đuôi đường trí não thẳng to
rộng: hay quên, thiếu khả năng
nhấn nhẹn.

3. Đuôi đường trí não phân
nhánh: ở nhà nghịch ngợm, đến
trường thì là học trò giỏi.

4. Ngón trở quá ngắn: tương lai
sẽ sợ vợ, nhiều tai tiếng.

5. Đầu ngón cái rộng: hẹp hòi,
cố chấp.



THÍ DỤ 14: 6 TUỔI (NAM)



1. Đường tình cảm có đường nhánh đâm vào đường trí não: coi trọng tình bạn và tình yêu.

2. Đường trí não có đảo: hay quên, không ham học.

3. Đường sinh mệnh ngắn yếu: từ nhỏ nhiều bệnh.

4. Hiếm thấy đường sức khỏe xuất hiện trên tay trẻ em: có thói quen ăn uống không tốt.

5. Ngón cái giống cây gậy: tính khí nóng nảy và khó tự kiểm chế.



THÍ DỤ 15: 7 TUỔI (NỮ)



1. Đường tình cảm nông yếu: khó gần.

2. Đường trí não có đường nhánh đâm vào gò thủy tinh: tính toán quá kỹ lưỡng.

3. Đường sự nghiệp sâu: rất cần sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ.

4. Minh đường ở hậu thiên chướng (tay phải) hẹp: lòng dạ từ rộng rãi trở thành hẹp hòi.

5. Ngón cái hơi thấp: không hòa đồng và khó chấp nhận ý tốt của người khác.



THÍ DỤ 16: 7 TUỔI (NỮ)



1. Bàn tay dày, da mềm, cung Khảm đầy đặn: xuất thân trong gia đình giàu có.

2. Đường tình cảm ngắt quãng: sẽ có một lần thất bại nghiêm trọng trong tình cảm.

3. Đường trí não vô lực: nhiều suy nghĩ, thiếu chủ kiến.

4. Các đường chỉ tay rối loạn: lòng dạ hẹp hòi.



Mục lục

LOẠI BÓ BẦU	5
PHẦN MỘT	
Lịch sử phát triển của tướng tay học	7
Zhuangzi	7
Mô hình hệ giáo tướng tay học và các môn học khác	11
Nên xem tay phả hay tay tả?	14
Phân biệt da hổ và da mèo	14
PHẦN HAI	
7 kiểu bàn tay	
trong tướng tay học phương Tây	16
Bàn tay triết học	16
Bàn tay hình nón (bắp măng)	17
Bàn tay tinh thần	19
Bàn tay vương	20
Bàn tay Lỗ b	22
Bàn tay nguyên thủy	23
Bàn tay nôm nạc	24

CHƯƠNG 3

Bí quyết xem tướng tay	26
Tứ thế chia tay	26
Quan sát hình bàn tay	28
Bàn tay to nhỏ dày mỏng	28
Công bàn tay	35
Khuyết giữa các ngón tay	35
Gea ngón tay	37
Trình trạng gập-túc ngón tay	38
Màu sắc bàn tay	39
Màu sắc da bàn tay	41
Ba đại thế giới	41
Cách phân loại bàn tay và ngón tay của Người Nhất Bản	45

CHƯƠNG 4

Phân tích kiểu ngón tay	48
Tướng ngón tay	50
Ngón cái	51
Ngón trỏ	57
Ngón giữa	59
Ngón áp út	61
Ngón út	62
Phương pháp xem tướng khác ngón tay	66
Chủ giới tổng hợp về các ngón tay	68

CHƯƠNG 5:

Cách xem móng tay	68
-------------------------	----

CHƯƠNG 6:

Phương vị bát quái	84
Cung Cấn	86
Cung Khảm	86
Cung Cấn	86
Cung Dâm	87
Cung Tốn	87
Cung Ly	88
Cung兌 Khôn	88
Cung Đoài	89
Mệnh dương	89

CHƯƠNG 7:

Thiên loại ngũ hành	90
Bản tay hình kim	90
Bản tay hình mộc	91
Bản tay hình thủy	92
Bản tay hình hỏa	92
Bản tay hình thổ	92
Hình kim có kèm các hình khác	96
Hình mộc kèm các hình khác	96
Hình thủy kèm các hình khác	97

Hình hóa kern các hình khác 97

Hình thố Kern các hình khác 97

CHƯƠNG 8

Phân đoán các hung qua văn tay 99

CHƯƠNG 9

Phân lịch chỉ tay 104

CHƯƠNG 10

Các đường chỉ tay chính 107

Chỉ đạo 107

Đường sinh mệnh 115

Đường trí não 122

Mình đường 182

Đường tình cảm 155

Đường sự nghiệp (đường văn mệnh) 215

Đường thành công (đường tài phú) 170

Đường hôn nhân (đường tình duyên) 255

Vòng kim tinh 169

Đường sức khỏe 216

Đường du lịch 219

Vòng cườm tay 285

Ba đường quý ước 287

Các đường chỉ khác 294

Phép tính dự niên đường sinh mệnh 295

Phép tính lưu niên đường tr não 297

Phép tính lưu niên đường tinh cảm 298

Phép tính lưu niên đường sự ghen ép 299

CHƯƠNG 11.

Thập tứ cốt pháp 301

CHƯƠNG 12.

Phân tích tổng hợp 307

CHƯƠNG 13:

Các thí dụ thực tế 383

CHƯƠNG 14

Ý nghĩa của việc nghiên cứu
tướng tay trẻ em 393

TÌM HIỂU BAN TÂY TÔN THƯ

Huỳnh Hữu



SHAMU BAN VIN HỒ 31

34B Hàng Lược, Phố Cổ, Hà Nội

Tel: 845543319436196

Site: 0266136



Chủ trách biên soạn: **CỐ THẠNH DẠM**

Biên tập: **Tuyết Nhung**

Thiết kế: **Ngọc Tú**

Vẽ bìa: **Hồ Phụng Quốc Anh**

Nhà in: **Tuyết Nhung**



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA VẬT LIANG - NS, VĂN LANG

40/3 Đường Lê Văn Minh, KĐT - Q11 - TP HCM

Tel: 84552258738243077 Fax: 8455235070



Địa chỉ kho: 35/30 Nguyễn Văn Ngọc, Quận 10

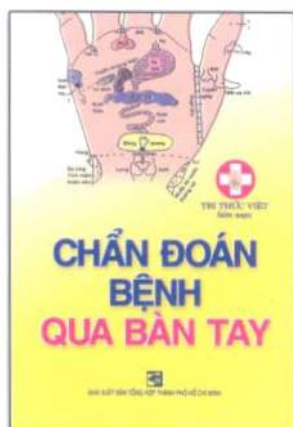
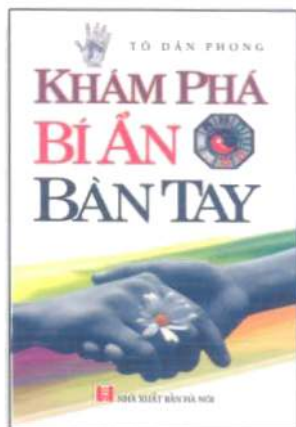
Kho vận chuyển: 30/3 Nguyễn Văn Ngọc, Quận 10

QUẢNG CÁO 20x10x10 MT, 2,2 triệu VND

in công và nộp lại cho anh Huỳnh Hữu

TÌM HIỂU BÀN TAY TOÀN THƯ

THIỆU VĨ HOA
TIẾN THÀNH - KIẾN VÂN (Biên dịch)



VĂN 40-42 Ng. Tr. Khai. CJ * DT: 38242157 * FAX: 38250279
8786-01 Q. Trung. Q. GV. H. * DT: 34894723 * FAX: 34894722
Và * Q. Dân. Trung. Q. GV. H. * DT: 22457584 * FAX: 34811506
Email: vinlang@vibook.com * Website: www.vinlangbooks.com

Tìm hiểu bàn tay toàn thư



Giá: 58.000đ